

Cuộc đời làm Trưởng

Phúc Trung

HUYỀN ÁI TÔNG

866425062020

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

+

MỤC LỤC

Vài dòng ghi ra	5
CHƯƠNG MỘT: Một bước khởi đầu	7
1. Duyên khởi đi sinh hoạt GDPT Giác Minh	7
2. Lễ Phát nguyện vào Đoàn	14
3. Kỳ Trại đầu tiên	21
4. Trại tham quan chùa Trúc Lâm tại Lộc Ninh	28
5. Dời Đoàn quán về chùa Giác Minh	34
6. Dự khóa huấn luyện Đội Chúng Trường Ca Diếp	37
7. Lễ quy y, thọ giới	39
8. Lại đi Lộc Ninh	43
9. Trại Huê Nghiêm Thủ Đức	45
10. Trại bay Phú Thọ Hòa – Cát Lái	55
11. Anh Liên Đoàn Trưởng nghỉ, có Gia Trưởng mới	63
12. Nhờ làm báo, quen biết anh Võ Đình Cường	70
13. Tham quan Lộc Ninh lần cuối cùng	75
CHƯƠNG HAI: Những ngày làm Trưởng	81
14. Bước đầu làm Trưởng	81
15. Nghiệp làm báo	92
CHƯƠNG BA: Một bước đi lên	103
16. Nhận nhiệm vụ mới	103
17. Trại Bồ Đề Liên Gia Đình Giác Minh – Minh Tâm	111
18. Tiếp đón TT. Thích Thiện Minh tại chùa Giác Minh ...	118

HUỖNH Ỉ T NG

19. Thành lập GDPT Ch�nh H�nh t�i Ch�u Đ�c	123
20. Sinh ho�t t�i GDPT Minh T�m	127
21. Sinh ho�t trong Đ�n Huynh Tr�ng A D�c	134
22. Đ�n A D�c tham quan Đ� Lạt	142
23. Tr�i L�m T�y Ni t�i S�n V�n Đ�ng Qu�n Đ�i	150
24. Ban H�ng D�n nhi�m kỳ II thành lập A D�t Đ�	155
25. D� Đ�i H�i GDPT To�n Qu�c kỳ IV t�i ch�u X� L�i .	159
CH�NG B�N: Th�i kỳ Ph�p n�n 1963	165
26. H�a Th�ng Th�ch Qu�ng Đ�c t�r thi�u	165
27. T� chức cho Ph�t t�r tuy�t th�c t�i ch�u X� L�i	187
CH�NG N�M: M�t th�i GDPT x�n l�n	174
28. M�t chuy�n v� ngu�n	187
29. Tr�ng Đ�o T�o A D�t Đ� mở kh�a Đ�c Bi�t	199
30. Tham gia BTC v� Đ�i bi�u Đ�i H�i GDPT kỳ V	210
31. Theo ch�n BHDTW h�p � Mi�n Khu�n Vi�t	221
32. Theo BHDTW h�p � Mi�n V�n H�nh	232
33. T�i lập BHD GDPT Mi�n V�nh Nghi�m	237
CH�NG S�U: Tr�i m�y u �m	241
34. Tham gia B�D Mi�n V. Nghi�m thu�c H�CN	241
35. T� chức sinh ho�t GDPT MVN cu�i th�p ni�n 1970 ...	244
36. B�y chim vi�n x�r	258
37. Th�m vi�ng t�r gi� tr�c khi r�i Vi�t Nam	261
CH�NG B�Y: Chung s�c x�y d�ng	271
38. Thành lập AHVN H�i Ngo�i	271
CH�NG T�M: Ti�p n�i	283
39. Nh�ng l�n H�i ng� L�ng ni�n ti�p n�i v� sau	283
B�T	295

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

+

Vài dòng ghi ra.

Vào cuối năm 1993, tôi viết Hồi ký *Một đời làm Trưởng*, sau đó tôi không viết tiếp, có thể xem như đến đó là hết cũng được, vì tôi không có thì giờ viết thêm.

Năm nay, do dịch bệnh Covid-19 nên tôi có thì giờ ngồi gõ vi tính, để đưa lên mạng, vì nghĩ rằng có thể giúp cho bạn đọc giải trí đoạn tháng qua ngày. Không dám “mua vui cùng được một vài trống canh”.

HUYỀN HẢI TÔNG

Cám ơn anh Phúc Ân Nguyễn Huy Nghiễn, người đã cùng tôi sinh hoạt từ Giác Minh cho đến Đoàn La Hầu La, đã cung cấp cho tôi thời gian chính xác về các sự kiện, do anh đã làm bản sao *Sổ Đường* của anh cho tôi một bản. Cám ơn chị Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm đã cung cấp cho tôi vài tấm ảnh A Dật Đa Khóa II. Cám ơn Phúc Thiện Trần Đình Hùng, đã cung cấp cho tôi vài tấm ảnh trong tập Hồi ký này.

Mong quý Độc giả lượng thứ cho những sai sót, vì các sự kiện xảy ra khoảng nửa thế kỷ đã qua, khó nhớ được chính xác. Có những đồng đội, hình ảnh có đó nhưng không thể nào nhớ được tên, nói chỉ đến họ.

Cám ơn quý độc giả.

Louisville, sinh nhật thứ 79: 15-5-2020

PT.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

+

Chương một

Một bước khởi đầu

1. Duyên khởi đi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử Giác Minh.

Đó là một ngày quan trọng, nhưng ngày hôm nay tôi không thể nào nhớ được ngày đó, tháng đó của năm 1957, vào một buổi sáng nào đó, tôi được anh Nguyễn Quang Vui giới thiệu đi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử.

Ngày đó anh Vui từ Huế vào Sài Gòn theo học Trường Quốc Gia Âm Nhạc, tôi từ Lục tỉnh lên Sài Gòn để học trường Trung học Kỹ thuật Cao Thắng. Năm 1955, trường Cao Thắng có chi nhánh là trường Trung học Kỹ thuật Phan Đình Phùng, chi nhánh này cùng với trường Quốc Gia Âm Nhạc và trường Quốc Gia Kỹ sư Công nghệ khóa đầu tiên cùng có chung trụ sở nằm trong khuôn viên của Nha Kỹ thuật và Mỹ thuật Học vụ tại số 48 Phan Đình Phùng, chênh chếch trước Đài Phát Thanh Quốc Gia.

Cả 3 trường có công đi chung tại số 2 Phạm Đăng Hưng, bên kia đường là công phụ của nhà thờ dòng Francisco.

Vì không có thân nhân ở Sài Gòn cũng như không có nhiều tiền, chúng tôi xin được cư ngụ trong khuôn viên của Nha, nơi đây

HUYỀN ÁI TÔNG

xưa kia hình như là cơ xưởng của một Xí nghiệp cưa xẻ gỗ hoặc 1 một bộ phận của Nha Nông Lâm Súc, nên cơ xưởng không dùng nữa rộng thênh thang và một số máy móc cũ.

Ngủ trong khuôn viên Nha, ngủ thì mỗi người mỗi cái ghé bó, tối hay ngày nghỉ trải ra nằm, ban ngày dọn gọn vào góc nhà xưởng, có người tối vào lớp học ngữ. Còn ăn uống thì hoặc đi ăn cơm tháng, hoặc tự nấu ăn với cái lò đốt bằng dầu hôi (réchaud), một cái soon, một cái chảo, đôi đũa, cái muông, cái chén, tô và đĩa, càng gọn càng tốt. Đi chợ mua thức ăn, buổi chiều tan học đi bộ ra chợ Da Kao mua cá, thịt, rau, quả về nấu.

Ban ngày trường Kỹ thuật Phan Đình Phùng và Kỹ sư Công nghệ có lớp, buổi tối Trường Quốc Gia Âm Nhạc có lớp, sau khi các lớp học buổi tối tan, anh em tha hồ vào lớp có đèn sang, làm bài, học bài.

Do ở chung như vậy, chúng tôi quen biết vài anh Trường Quốc Gia Âm Nhạc trong đó có anh Nguyễn Quang Vui, cũng có anh Huỳnh Phương, Hồ Văn Nhì học viên lớp Sư Phạm Kỹ thuật cấp tốc 1 năm, các anh Cao Thắng học trên chúng tôi có Nguyễn Thành Đức học lớp Đệ tứ, Nguyễn Văn Tự học lớp Đệ ngũ, Lê Văn Sỹ, Nguyễn Tiến Minh, Nguyễn Văn Hà, Nguyễn Văn Giáp tự Giao học lớp Đệ lục, kỳ dư học Đệ thất cùng lớp với tôi có Huỳnh Đình Huê, Nguyễn Trung Trực, Trần Văn Long, Trần Xuân Vĩnh Huê, Bùi Văn Chính có em là Bùi Văn Mươi học Đệ nhất niên Trường Thực nghiệp.

Khi ở chung như vậy vài tháng, tôi biết anh Vui đang đi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử vì thấy anh mặc đồng phục nên hỏi, anh cho biết, do đó Nguyễn Văn Giáp và tôi nhờ anh đưa chúng tôi đến giới thiệu để cùng sinh hoạt một đơn vị.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Năm 1954, năm có biến cố lớn của Việt Nam, Hiệp định đình chiến ký ngày 20 tháng 7 năm 1954 tại Paris chia đôi đất nước, lấy sông Gianh lịch sử làm ranh giới. Sông Gianh ngày đó có tên là sông Bến Hải có cầu sắt bắt ngang.

Gần một triệu người từ Bắc vào Nam, gọi là Di cư vào Nam để được sống Tự do. Còn khoảng 140 ngàn người Nam đi ra Bắc gọi là Tập kết ra Bắc. Người dân có 100 ngày để đi lại tự do giữa 2 miền.

Năm ấy cha tôi qua đời, theo ý mẹ, tôi rời bỏ đồng quê lên tỉnh trọ ở nhà chú tôi đi học Lớp Nhì trường Nam Tiểu Học tỉnh lỵ Châu Đốc.

Châu Đốc là một tỉnh ở vùng cực Tây Nam của nước Việt, nơi đây có dòng sông Cửu Long chảy qua, có các ngọn núi như Núi Sam, có chùa Tây An của phái Lâm Tế chánh tông, đức Phật Thầy Tây An Đoàn Minh Huyền, đã phải xuống tóc thọ giới Tỳ Kheo tại Tây An Cổ Tự, theo lệnh của chánh quyền Nam triều đương thời, nhưng Ngài xiển dương Tịnh độ tông, lập ra phái Bửu Sơn Kỳ Hương, đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa, nơi đây có đạo Hòa Hảo, do Huỳnh Phú Sổ, con của ông Hương cả Huỳnh Công Bộ ở làng Hòa Hảo, truyền bá đạo Phật nên gọi là đạo Hòa Hảo, có Miếu bà Chúa Xứ, có Bồ Đề Đạo Tràng tại Trung tâm tỉnh lỵ, đây là cây bồ đề chánh gốc nơi đức Phật thành đạo tại Ấn Độ. Châu Đốc còn có Thất Sơn huyền bí. Châu Đốc một thời nổi danh với mắm thái, với lụa Tân Châu, được gọi là lãnh Mỹ A.

Nhà chú tôi là một căn phố lâu, nằm ngay trung tâm tỉnh lỵ, chú tôi là nhà giáo đi dạy học từ năm 18 tuổi, năm trước đó, chú tôi đã ăn chay trường và là người Việt Nam thứ nhì vào

HUYỀN ÁI TÔNG

Hội Thông Thiên Học Pháp Quốc, người thứ nhất cũng là nhà giáo, ông Bạch Liên Phạm Ngọc Đa. Lúc ở nhà chú tôi, chú là Chi trưởng Chi bộ Thông Thiên Học An Giang, Phó hội trưởng Tỉnh hội Phật học Châu Đốc, tôi thường được nghe là chú tôi khen tổ chức Gia Đình Phật Tử sinh hoạt ở Sài Gòn, đọc tạp chí Từ Quang thỉnh thoảng có tin về Gia Đình Phật Tử, vì vậy tôi mơ ước có một ngày nào đó sẽ được đi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử.

Mơ ước đó và ngày đó đã được anh Nguyễn Quang Vui giúp tôi thực hiện. Ngày ấy anh đã đưa tôi và anh Nguyễn Văn Giáp cũng là học sinh Cao Thắng, cùng ngụ trong khuôn viên của Nha Kỹ Thuật và Mỹ Thuật Học Vụ, đi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử Giác Minh. Anh Giáp còn có tên gọi là Giao, anh cùng tôi đi sinh hoạt chung, chừng 1 năm anh đi Hướng Đạo và về sau có sinh hoạt trong Tráng Đoàn Bạch Đằng của Trường Trần Trung Du, anh và Nguyễn Huy Nghiễn thân nhau, được biết về sau anh lập gia đình, sinh cơ lập nghiệp ở Kontum.



Tâm Trí Nguyễn Quang Vui

Gia Đình Phật Tử Giác Minh được thành lập vào ngày 10 tháng 7 năm 1955 tại chùa Giác Minh số 578 Phan Thanh Giản, Quận

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

3 Sài Gòn, dưới sự chủ tọa của Đại Đức Thích Thanh Cát, Giám viện của chùa này thuộc Ban Đại Diện Tăng Già Bắc Việt, về sau trở thành Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam.

Trong phiên họp với các thành viên Gia Đình Phật Tử Minh Tâm cũ, đã sinh hoạt tại chùa Quán Sứ Hà Nội trước năm 1954. Đại Đức Thích Thanh Cát tuyên bố: *“Vì trước đây có một số em yêu cầu chúng tôi thành lập Gia Đình Phật Tử cho các em có nơi tu học. Bởi thế nên tôi thay mặt Ban Đại Diện Tăng Già, thành lập một Gia Đình Phật Tử, mục đích: để các em Phật tử Nam và Bắc có cơ kết chặt dây thân thiện trong bầu không khí đạo vị và hơn nữa để cho các em được huấn luyện về Đức, Trí, Giáo dục theo tinh thần Phật Giáo.”*



ĐĐ. Gia Trưởng Thích Thanh Cát và Ban Huỳnh Trường GDPT Giác Minh

Lần lượt chư Tăng chùa Giác Minh đã làm Gia Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Minh có Đại Đức Thích Thanh Cát, Thích Đức Nhuận rồi trở lại Đại Đức Thích Thanh Cát đến Đại Đức

HUYỀN ÁI TÔNG

Thích Chính Tiến trụ trì chùa Kim Cương tọa lạc trên đường Trương Tấn Bửu, Quận 3 Sài Gòn. Gia Đình Giác Minh dời về chùa Kim Cương sinh hoạt và đang trong thời kỳ kiện toàn đơn vị do anh Nguyễn Văn Thục làm Liên Đoàn Trưởng, anh Nguyễn Tín Liên Đoàn Phó với các Nam Huynh Trưởng Phan Huy Thanh, Nguyễn Xuân Dũng, Nguyễn Thiện Minh, Nguyễn Quang Vui. Các Nữ Huynh Trưởng có chị Đào Thị Thành, chị Nguyễn Thị Thủy, chị Phương, chị Tố.



Năm 1957, ĐĐ. Thích Chính Tiến cùng Htr. Phan Huy Thanh đưa GDPT Giác Minh cắm trại tại Lái Thiêu

Chùa Kim Cương thuở đó là một ngôi chùa nhỏ, mái tôn, vách ván, nền tráng xi-măng, bên hông chùa có một cái sân, nơi đó chúng tôi đã sinh hoạt hằng tuần.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục (1927-2007)

Trước tiên, tôi được đưa vào Đoàn Thiếu Niên do Huỳnh Trương Nguyễn Thiện Minh làm Đoàn Trưởng, nhưng được vài tuần thì Gia Đình thành lập Đoàn Nam Phật Tử do anh Tâm Quang Phan Huy Thanh làm Đoàn Trưởng. Đoàn được lấy tên là Đoàn La Hầu La, những ngày đầu tiên Đoàn sinh của Đoàn gồm có anh Khoan Hồng, Đinh Hữu Thức, Trần Trọng Nhụ - sau này anh lấy tên là Trần Quốc Bình - Nguyễn Địch Thái, Nguyễn Kim Liên, Lâm Tuấn Đạm, Nguyễn Văn Giáp, Nguyễn Thanh Tùng, Đặng Quang Sước, Bùi Thế San, Bùi Thọ Thi, Đặng về sau phát triển thêm có Nguyễn Đình Nam, Lê Chiêu Thùy, Nguyễn Huy Nghiễn, Nguyễn Văn Nhung, Tân, Hồng ...



Tâm Quang Phan Huy Thanh

HUYỀN ẢI TÔNG

Đoàn La Hầu La chia thành 2 Đội là Đội Sen Trắng và Sen Vàng. Đội Sen Trắng do Nhụ làm Đội Trưởng, tôi Đội Phó với các thành viên Đạm, Liên, Sước, Tùng Linh ... Đội Sen Vàng do Thái làm Đội Trưởng, San làm Đội Phó với các thành viên Giáp, San, Nghiễn, Đặng, Nhung, Tân, Hồng ...



Trần Trọng Nhụ



Nguyễn Dịch Thái

2. Lễ phát nguyện vào Đoàn

Để cho Đoàn sinh có nhận thức về sự quan trọng của Đoàn thể, và sự quan trọng đánh dấu ngày Đoàn sinh được gia nhập Đoàn. Anh Liên Đoàn Trưởng Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục đã tạo hoàn cảnh để gây ấn tượng mạnh mẽ trong tâm tư của Đoàn sinh bằng các bài giảng của anh về vai trò của tổ chức Gia Đình Phật Tử, làm thế nào để được kết nạp vào Đoàn, sự hữu ích của Gia Đình Phật Tử cho mỗi Đoàn viên, anh đã chuẩn bị cho chúng tôi bằng tâm lý, đánh mạnh và sự háo hức trong lòng, để cố gắng chứng tỏ mình là một bạn đoàn tốt, để được kết nạp vào Đoàn.

Ngày ấy, người Đoàn sinh được phát nguyện trước Chánh điện, trước sự hiện diện của Đoàn, rồi được trao gắn huy hiệu Hoa

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Sen Trắng nơi túi áo bên trái cho phái Nam, kể từ đó chnh thức là một Đoàn viên của Gia Đình Phật Tử và cũng sẽ được gắn tua vải màu trên vai áo bên trái, để phân biệt Đội và một phù hiệu ngành, gồm có tên đơn vị Gia Đình Phật Tử, nên có màu sắc ngành: nâu dành cho Thanh, xanh dương dành cho Thiếu và xanh lá mạ dành cho ngành Đồng, được gắn trên nắp túi áo trái.



Phù hiệu Đoàn Nam Phật Tử La Hâu La



Phù hiệu Đoàn Thiếu Niên

Đây là những Huy hiệu, phù hiệu hình thức để phân biệt Đoàn, Đội, Chúng, đơn vị Gia Đnh Phật Tử. Nhưng để đạt được cứu cánh với hiệu quả cao, để gây ấn tượng mạnh trong tâm thức của Đoàn sinh, một Đoàn Trưởng hay Liên Đoàn Trưởng có thể áp dụng những phương tiện qua hình thức để tác động tâm lý một Đoàn sinh mới, cho họ nhận thức được sự quan trọng về việc làm thay đổi cuộc đời của mình, không phải chỉ là sự thay đổi ở hình thức, vật chất mà nó sẽ biến đổi cả ở tâm linh, không chỉ ở hiện tại mà cả ở tương lai, không phải ở Trường Đời mà nó là con đường Đạo, dẫn người ta đi đến Chân, Thiện, Mỹ.

HUYNH ÁI TÔNG

Một Đoàn sinh phải có những thay đổi trong đời sống của mình sau khi đã vào Đoàn, đã chính thức trở thành Đoàn sinh, bỏ những tật xấu, làm những việc tốt, phải là một người con ngoan, hòa thuận với anh chị em trong gia đình. Một người bạn tốt ở trường học và bạn bè chung quanh. Phải học hành chăm chỉ, chứng tỏ mình là một đoàn viên của một tổ chức tốt đẹp, hữu hiệu trong việc giáo dục thanh thiếu niên Phật giáo.

Sự quan trọng ấy, một đoàn sinh mới sẽ không đủ nhận thức được chân giá trị, cho nên một Huynh trưởng phải có đủ kinh nghiệm đề tác động tâm sinh lý của người đoàn sinh mới, có thể giống như một thiền sư trao công án cho người thiền sinh của mình vậy.

Ban Huynh Trưởng tiến tới việc tổ chức một buổi lễ Phát nguyện cho Đoàn sinh, tất cả đều may một bộ đồng phục mới, sau khi giặt ủi, xếp và gói lại trong một gói giấy kiếng màu vàng dành cho Đội Sen Vàng và giấy kiếng trong dành cho Đội Sen Trắng, đồng phục được nộp cho Đoàn Trưởng trước một tuần. Đối với tôi quả là một tuần lễ quan trọng và thời gian mong đợi như kéo dài ra, cái ngày mà tôi mong đợi để trở thành Đoàn viên chính thức của Gia Đình Phật Tử đang tiến dần đến một cách chậm chạp.

Tôi mơ mộng rồi mình sẽ được mặc đồng phục mới, áo sơ-mi ngắn tay màu LAM, quần sọt màu xanh dương, mang giày với đôi vớ cao, đội mũ bánh ú, trông tôi sẽ thấy rõ sự cường tráng của một thanh niên, cầu vai áo của tôi sẽ có tua, trên cầu vai có phù hiệu Đoàn, trên nắp túi áo có phù hiệu đơn vị Gia đình và cao cả hơn hết ở ngay giữa túi áo trái, trên cái nẹp có Huy hiệu Hoa Sen Trắng, một huy hiệu hình tròn, tượng trưng cho sự

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

viên dung vô ngại, nền màu xanh tượng trưng cho hy vọng ở tương lai và 8 cánh sen trắng, tượng trưng cho sự tinh khiết, cao quý được ghi nhận qua ca dao:

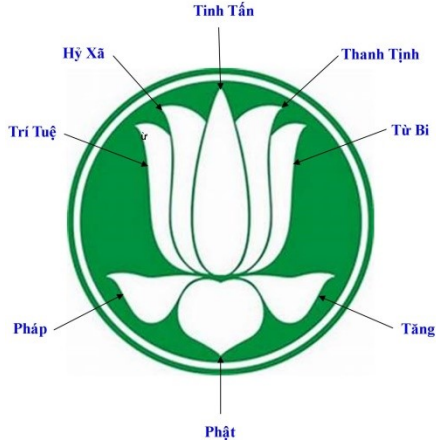
*Trong đầm gì đẹp bằng sen,
Lá xanh bông trắng lại chen nhụy vàng.
Nhụy vàng bông trắng lá xanh,
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.*

Sen có loại trắng, loại đỏ mọc hoang trong đầm, trong đồng ruộng, nơi có nước, có sinh lầy, ngó sen tức cọng sen non làm dưa chua, làm gỏi, củ sen dùng để nấu chè, nấu canh, hầm thịt, hạt sen tươi ăn ngọt, nấu chè, hạt sen khô làm nhân bánh dẻo, bánh trung thu, nấu chè, nấu những món mỹ vị, lá sen dùng để gói ở ngoài chợ, nó có thể giữ nước, nhớ khi nhỏ lên 6 hay 7 tuổi, mỗi lần cùng mẹ bơi xuống từ quê ngoại trở về nhà, ghé ngang qua chợ Long Xuyên, mẹ thường mua cho tôi bún tầm bì, gói trong lá sen, nó có bún có bì có dưa chua, có nước cốt dứa, có nước mắm, món ăn tôi thích nhất lúc còn nhỏ.

Còn hoa sen thì khắp nơi từ thôn quê cho đến thành thị người ta dành dâng lên cúng Phật, bởi vì nó sống lẫn lộn chốn bùn nhơ, nhưng có hương thơm riêng biệt, không đượm chút mùi bùn, cũng giống như con người sống chung trong xã hội tốt lành có, xấu xa, tội lỗi có nhưng người Phật tử sẽ không nhiễm thói hư, tật xấu. Trái lại còn là người có đạo đức, gương mẫu cho mọi người chung quanh. Hoa sen còn tượng trưng cho quả vị của người Phật tử ở kiếp sau, sẽ được sinh ra từ hoa sen nơi cõi Cực Lạc và 8 cánh sen của Huy hiệu có ý nghĩa, 5 cánh trên tượng trưng cho 5 hạnh, kể từ trái qua phải: Trí tuệ, Hỷ

HUYỀN ÁI TÔNG

xã, Tinh Tấn, Thanh Tịnh và Từ Bi. Còn 3 cánh dưới tượng trưng cho Tam Bảo: Pháp, Phật, Tăng.



Cuối cùng rời ngày mong đợi của tôi cũng đến. Hôm ấy sau khi Gia Đình làm lễ Phật xong, các Đoàn rời khỏi Chánh Điện, riêng chúng tôi Đoàn sinh Đoàn La Hầu La vẫn ở lại để làm lễ Tuyên thệ.

Khi buổi lễ bắt đầu, Đoàn sinh chúng tôi chỉnh tề xếp theo đội hình 2 hàng ngang trước Chánh điện, có sự chứng minh của Gia trưởng Đại Đức Thích Chính Tiên, anh Liên Đoàn Trưởng Nguyễn Văn Thục, anh Liên Đoàn Phó Nguyễn Tín, anh Đoàn Trưởng Phan Huy Thanh. Anh Đoàn Trưởng gọi tên từng người một, ai được gọi tên, bước đến chỗ anh Liên Đoàn Trưởng, anh trao cho bộ đồng phục của mình, rồi vào bên trong thay quần áo, mặc xong đồng phục chỉnh tề trở lại Chánh điện, đứng vào vị trí cũ.

Khi mọi người đã mặc đồng phục mới, đứng vào vị trí trang nghiêm, anh Đoàn Trưởng mời anh Liên Đoàn Trưởng có vài

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

lời. Đại ý anh Liên Đoàn Trưởng nhắn nhủ: Đây là ngày quan trọng cho mỗi Đoàn viên, trước tiên mỗi người nhận bộ đồng phục mới của mình, bộ đồng phục ấy như chiếc áo cà sa của chư Tăng, đã được Thầy trụ trì tụng kinh, chú nguyện trọn tuần qua, khi mặc vào nó tượng trưng cho cả đoàn thể của mình có từ Bắc chí Nam, luôn luôn phải tỏ ra xứng đáng, khi đi đường gặp đám tang phải đứng nghiêm trang và chào tay khi xe tang đi ngang qua, để tỏ lòng cung kính người đã khuất, không được mặc đồng phục vào quán ăn uống, vào những chỗ giải trí, phải giữ đồng phục cho sạch sẽ, giặt gya phải dùng thau, chậu riêng, sau khi giặt sạch phải ủi cho phẳng nếp, mặc phải tề chỉnh, không được lồi thối xóc xếch. Lễ Phát nguyện là sự tự nguyện để trở thành một Đoàn viên gương mẫu, em nào tự thấy mình chưa muốn vào Đoàn hay chưa xứng đáng, có thể rời khỏi vị trí của mình để chờ một dịp khác.

Rồi theo sự hướng dẫn của anh Đoàn trưởng, chúng tôi quỳ xuống, riêng một anh đại diện Đoàn sinh tiến lên vị trí chủ lễ quỳ xuống, rồi anh Đoàn Trưởng thỉnh 3 tiếng chuông, anh đại diện Đoàn đọc từng câu phát nguyện, sau mỗi câu anh ngừng, chúng tôi mỗi người phát nguyện theo.

Nam mô Bốn sư Thch Ca Mâu Ni Phật.

Hôm nay quỳ trước Phật đài, con là Pháp danh Xin phát nguyện. Chúng con luôn luôn cố gắng chuyên cần học tập, để xứng đáng là một Đoàn sinh gương mẫu, giữ đúng 5 điều luật và Nội quy Gia Đình Phật Tử.

Chúng con cúi xin Tam Bảo chứng minh lời phát nguyện của chúng con hôm nay.

HUYỀN ÁI TÔNG

Đại Đức Chính Tiến ngồi ở bàn chứng minh, Thầy đứng lên phát biểu hứa khả chứng minh lời phát nguyện của Đoàn sinh và Thầy mong rằng mọi Đoàn sinh sẽ giữ đúng lời phát nguyện hôm nay, có như vậy mới hữu ích cho bản thân mỗi Đoàn sinh, cho xã hội và Đạo pháp.

Sau đó lần lượt từ anh đại diện cho đến tất cả chúng tôi bước đến chỗ anh Liên Đoàn Trưởng, đứng nghiêm rồi anh gắn Hoa Sen Trắng, xong chào anh, anh chào lại rồi bước trở về vị trí cũ. Khi tất cả mọi người trong đoàn được gắn Huy hiệu, đã chính thức trở thành một Đoàn viên của Gia Đình Phật Tử, chúng tôi lễ tạ Tam Bảo ba lạy, rồi rời khỏi Chánh điện.

Buổi lễ Phát nguyện đã chấm dứt, nó là điểm khởi đầu cho tôi, cho mỗi chúng tôi: Người Đoàn sinh phải luôn luôn học tập để trở thành một Phật Tử chân chánh. Ngày quan trọng đó trong dòng đời sống sinh hoạt Gia Đình Phật Tử của tôi, đã qua trên 36 năm rồi, tôi hằng nhớ lại như vừa mới xảy ra, Chánh điện dó đức Bổn sư ngự trên tòa sen, Ngài thiên định trong an nhiên tự tại, hoa quả hương thơm với khói tỏa, quyện thành khung cảnh đạo vị, trang nghiêm tẩm lòng thành kính của tôi dâng lên Ngài, dâng hết và tràn ngập, trong một phút chốc hòa lẫn không gian, tôi không còn biết tôi và những ai, Thầy Chính Tiến đó, anh Nguyễn Văn Thục, anh Phan Huy Thanh và những Đoàn viên khác trong Đoàn đó, nay chúng tôi đã xa rời. Thỉnh thoảng tôi có gặp lại anh Nguyễn Văn Thục và vài người khác, nhưng mà hình ảnh anh Nguyễn Văn Thục luôn luôn nhắc tôi nhớ lại một ngày xa xưa kia, bởi vì anh đã trao cho tôi một gánh hành trang, giúp tôi bước những bước đi dài vững chắc trong sinh hoạt Gia Đình Phật Tử.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Từ đó hàng tuần sau khi lễ Phật, Đoàn được học Phật Pháp do Thầy Chính Tiến dạy, còn phần chuyên môn như Gút, Morse do anh Đoàn Trưởng phụ trách.

3. Kỳ Trại đầu tiên

Rồi một hôm để kiểm tra việc học tập các đoàn La Hầu La, Thiếu Niên, Thiếu Nữ anh Liên Đoàn Trưởng đã tổ chức một Trại học tập. Sáng hôm ấy, chừng 8 giờ, chúng tôi có mặt tại chùa, mang theo giấy, bút và thức ăn nhẹ, để không phải nấu nướng và bi-đông nước. Tại trụ sở chùa Kim Cương, sau một hồi còi hiệu của anh Liên Đoàn Trưởng, chúng tôi bắt đầu tìm dấu đi đường, để đi đến địa điểm trại.

Anh Thục là Trại trưởng, anh chạy chiếc xe Lambretta, phía sau chở theo anh Minh, Đoàn trưởng Thiếu Niên, chúng tôi lên xe đạp và chạy theo dấu đi đường đã tìm thấy. Thịnh thoảng anh Thục đưa cánh tay trái ra, giữ hình thước thợ cử động lên xuống, ấy là thủ hiệu thúc dục đi nhanh lên.

Hồi đó, tôi mới lên Sài Gòn ở hơn 1 năm, tháng đầu tiên tôi ở khu gia binh, sau cất lên Trường Trung Học Chu Văn An ở chỗ Nhà thờ Ngã Sáu Chợ Lớn, hơn tháng sau dời về ở trong con hẻm xé xé trước Rạp Việt Long, lúc đó chưa có đường Trần Quý Cáp nối dài từ rạp Nam Quang ở đường Lê Văn Duyệt, nay là Cách Mạng Tháng Tám, tới Rạp Việt Long, sau đổi thành rạp Thăng Long, ở đường Cao Thắng, sau 2 tháng lại chuyển về ở trong con hẻm đường Lê Văn Duyệt, trước chợ Hòa Hưng và đầu năm học 1957-1958, tôi dọn vào ở trong khuôn viên Nha kỹ thuật và Mỹ thuật Học vụ số 48 Phan Đình Phùng, nay là đường Nguyễn Đình Chiểu, xé xé trước Đài Phát Thanh Sài Gòn. Cho nên vùng Trương Minh Giảng nay là Lê Văn

HUYỀN ÁI TÔNG

Sỹ vẫn còn xa lạ đối với tôi, tôi nhớ có đi qua rạp chiếu bóng bên tay phải, đi qua đường ày xe lửa và cắm trại ở một nơi có địa danh là “Khu Chuồng Bò”, sau này rõ ra khu đó về sau có xây Cô Nhi Viện Lâm Tỳ Ni, nhà anh Lạc và chị Loan ở gần đó.

Có lẽ anh Thực có quen với chủ nhà cho nên chúng tôi được sinh hoạt trong một khu vườn nhà. Sau khi đã đến đất trại đầy đủ, Trại trưởng thổi còi tập họp Trại sinh lại để phổ biến còi hiệu, nội quy trại và chương trình gồm có kiểm tra về Phật Pháp, về chuyên môn trò chơi nhỏ rồi trở về chùa Kim Cương giải tán.

Sau khi chia khu vực trại cho các Đoàn, rồi Đoàn trưởng kiểm tra Phật Pháp từng Đoàn sinh, sau đó giờ nghỉ, chúng tôi quây quần lại ăn trưa, chúng tôi ngồi theo từng đội, tấm poncho được trải ra, rồi từng người bày ra thức ăn trưa hôm ấy đã mang theo nào là bánh mì, cơm vắt, múi vừng, múi đậu, có anh mang theo mì căng ướp ngủ vị hương chiên, bữa ăn khô nên không có món canh nào, nhưng tất cả chúng tôi thường thức món ăn rất ngon miệng, vừa ăn vừa chuyện trò, có anh kể lại những kỳ trại đã qua, khi anh ta còn là Đoàn sinh Thiếu niên, trại đi xa, chơi trò chơi lớn, những điều anh ta mô tả đã kêu gọi sự hiếu kỳ của tôi, tôi mong ước có những kỳ trại khác, đi xa hơn, đến những chỗ xa lạ có những phong cảnh đẹp và có những trò chơi lớn nào là tìm dấu đi đường, dịch mật thư ... sẽ trải qua nhiều cam go tức nhiên có nhiều lý thú, những ao ước ấy gọi cho tôi nhớ lại Hè năm 1956, tôi đã được tham dự một trại Hè kéo dài 21 ngày tại thị xã Vũng Tàu.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Hồi ấy, lần đầu tiên sau khi Bộ Quốc Gia Giáo Dục mua được một miếng đất, trên ấy có 2 dãy nhà lầu 1 tầng giống nhau và thật rộng, xung quanh có tường rào, nơi đó cách Bãi Trước chừng 100 thước, cách Chợ chừng 200 thước. Bộ Giáo Dục đã tổ chức Trại Hè Toàn Quốc cho học sinh Trung, Tiểu Học ở miền Nam.

Tôi đã tham dự Trại Hè này, nào là đi tàu Hải quân sang Cần Giờ, nào là leo núi lên đỉnh tham quan ngọn Hải đăng và dự một trò chơi lớn, bắt đầu từ Trại theo dấu đi đường ra tận Bãi Sau để tìm mật thư trên những đồi cát. Thuở ấy Bãi sau hoang vắng, không có lấy một căn lều, nói chi là nhà cửa, vài tram học sinh lớn bé theo từng đội của mình, để tham dự trò chơi với nhiều hào hứng.

Sau khi người Pháp thi hành Hiệp định Genève 1954, Vũng Tàu là căn cứ sau cùng để họ tập kết quân, nơi đây có sân bay quân sự của Pháp, lúc đó còn đang hoạt động. Đất nước Việt Nam đang ở vào thời kỳ thanh bình, Vũng Tàu với Bãi Trước đẹp, sạch hàng ngày có nhiều người tắm, bờ biển với những cây dương, cây dừa với các Bar là một khung cảnh đẹp khi sáng sớm hoặc lúc chiều tà, nhưng mà đẹp hơn với trên trăng, dưới nước, nhẹ bước trên bãi cát thường ngoạn cảnh trăng thanh gió mát, những kỳ tham quan núi lớn, núi nhỏ, những buổi tắm ở bãi Dứa, bãi sau đã mở ra trong tôi những ước ao cho các chuyến đi xa, dự những kỳ Trại lạ cũng là một trong những động lực, thúc đẩy tôi đi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử.

Khi bữa ăn trưa chấm dứt, thức ăn cũng vừa hết, chúng tôi dọn dẹp và nghỉ trưa, nằm dưới tàng cây, gió hiu hiu thổi dễ ru mình vào một giấc ngủ trưa.

HUYỀN ÁI TÔNG

Tôi bị đánh thức bởi một hồi còi của anh Đoàn trưởng, sau khi rửa mặt, kiểm tra lại đồng phục cho chỉnh tề, từng đội chúng tôi ngồi vòng tròn sinh hoạt riêng và từng Đoàn sinh một được anh Đoàn trưởng gọi tên, đến trình diện anh với sợi dây, làm những Gút đã học qua để kiểm tra, sau phần kiểm tra chuyên môn của từng Đoàn đã xong, anh Trại trưởng thổi còi hiệu tập hợp quay vòng tròn, theo dấu hiệu hai tay anh khoanh trước ngực, Trại sinh vừa nắm tay quay vòng tròn vừa cất tiếng hát:

“Nào chúng mình ra quay một vòng hát mà chơi ...”

Khi vòng tròn đã được người nọ nắm tay người kia quay một vòng tròn đều, và tất cả Đoàn sinh đã tham gia đầy đủ, một còi hiệu nổi lên chúng tôi ngưng hát và dừng lại. Anh Trại trưởng tuyên bố đây là phần trò chơi nhỏ và giao quyền điều khiển cho anh Minh, anh Thục bước ra, anh Minh bước vào thay chỗ anh Trại trưởng bắt giọng ngay một bài hát.

“Chúng ta là chim.....” rồi anh tiếp theo trò chơi “Đốt pháo”, anh móc từ trong túi quần sọt ra một chiếc khăn tay, cầm một góc khăn ở tay mặt, anh hướng dẫn trước rồi bắt đầu trò chơi, anh đứng yên một chỗ, đầu tiên anh quay chiếc khăn ở dưới thấp gần mặt đất, chúng tôi vỗ tay nhỏ, khi anh quay từ từ lên cao, chúng tôi vỗ tay to hơn, khi chiếc khăn lên khỏi đầu chúng tôi vỗ tay thật to, anh quay chậm chúng tôi vỗ tay chậm, anh quay nhanh chúng tôi vỗ tay nhanh và khi anh hát mạnh chiếc khăn lên khi nó ở trên cao, mọi người cùng hô to “Đùng !”, ấy là chiếc pháo đã nổ.

Sau đó, anh Đoàn Trưởng của chúng tôi cho chơi trò chơi đi du lịch bằng xe lửa. Bắt đầu từ thành phố Savanakhet, qua thủ đô

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Lào Luangprabang, qua cố đô Huế, cuối cùng dừng lại tại Ga Bến Thành, chợ Sài Gòn.

Mỗi nơi xe lửa đi qua đều có âm thanh của địa danh ấy và chúng tôi nhịp nhàng nói theo anh để diễn tả xe khởi chạy, xe chạy nhanh, xe kéo còn và xe đến chỗ dừng lại.

Anh bắt đầu, chúng tôi nói theo sa-va-na-khệt, sa-va-na-khệt (giọng chậm chậm vì xe mới bắt đầu chạy). Tiếp theo Lu-ang-bra-băng, lu-ăng-bra-băng (giọng nhanh vì xe đã chạy nhanh). Huế (hét to và kéo dài – xe kéo còi). Sài-gòn, Sài-gòn (giọng chậm, từ từ - xe về đến Ga sắp sửa ngừng).

Trò chơi nọ tiếp theo trò chơi kia, xen lẫn những bài hát cho đến khi hết giờ, chúng tôi được giải tán, để từng Đoàn trở lại chỗ của Đoàn mình, để thu dọn đồ đạc và quét nhặt rác cho sạch sẽ, trước khi rời khỏi đất trại.

Sau khi anh Trại trưởng đi kiểm tra lần chót, khu đất trại đã quét dọn sạch, anh thổi còi hiệu, chúng tôi lên xe đạp, đạp trở về chùa Kim Cương. Về đến sân chùa, từng Đoàn tập hợp theo đội hình hàng dọc để kiểm điểm và từng Đội báo cáo số Đoàn sinh đã về đủ, một còi hiệu nổi lên, chúng tôi tan hàng và lại nắm tay nhau quay vòng tròn để “Dây Thân Ái”, trước khi chấm dứt một buổi sinh hoạt của Gia Đình.

Tay mặt để lên tay trái, nắm lấy tay của hai người bên cạnh, tiếng hát nổi lên từ anh Liên Đoàn Trưởng, chúng tôi hát theo, hai tay nhịp nhàng lên xuống theo tiếng hát: *“Giây thân ái lan rộng muôn nhà, tay sắp xa nhưng tim không xa. Vui tươi ta hát trong lòng nhớ lòng. Dù cách xa ngàn dặm nhưng gần. Gang thép ta chia tay đừng buồn.”*

HUYỀN ÁI TÔNG

Thật vậy, sau khi “Dây thân ái” xong mọi người sẽ ra về, tuy xa nhau nhưng những giờ phút thiêng liêng của buổi lễ Phật, vui tươi khi hát hay chơi trò chơi nhỏ, luôn luôn làm cho người Đoàn viên nhớ đến các sinh hoạt đó, thấy gần gũi nhau luôn và trông chờ cho đến Chủ nhật để đến chùa, người xưa thường nói “trẻ vui nhà, già vui chùa”. Câu ấy rất đúng cho người già, nhưng mà trẻ ngày nay nhờ có Gia Đình Phật Tử cũng vui chùa vậy.

Trên đường về, tôi bỗng thấy mình cô đơn, tôi hồi tiếc thời gian vừa mới trải qua, tôi muốn quay lại chỗ cũ để tìm lại cái gì đã mất, chính nó đã để lại trong tâm hồn tôi nhiều hình ảnh linh hoạt, thân thương, nay bỗng vụt mất đi, để lại trong tôi sự trống vắng, cô đơn, cho nên tôi ấp ủ mong chờ ngày giờ qua mau, để đến ngày Chủ nhật, tôi mặc lại bộ đồng phục, đi tới chùa lễ Phật và sinh hoạt, gặp lại những người bạn, hít thở sống trong khung cảnh Đạo vị, vui tươi.

Vào dịp lễ Thành Đạo vào ngày 26 tháng Giêng năm 1958, Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam, trụ sở đặt tại chùa Giác Minh số 578 Phan Thanh Giản Sài Gòn, có tổ chức một buổi lễ tại rạp Thanh Bình, sau đổi thành rạp Quốc Tế đường Phạm Ngũ Lão, Quận 2, Sài Gòn, chương trình buổi lễ gồm có Thuyết Pháp về Ý nghĩa lễ Thành đạo và văn nghệ giúp vui.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



Đoàn La Hào La và Thiếu Niên trước rạp Thái Bình tại đường Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn 2.

Để chuẩn bị cho ngày lễ, chúng tôi tập văn nghệ gồm các bài đơn ca, hợp ca, vũ. Tôi được anh Nghĩa phụ trách phần văn nghệ chọn vào trong ban hợp ca độ hơn 20 người, gồm các Đoàn sinh Đoàn Thiếu Nữ, Thiếu Nam và La Hào La. Ban hợp ca trình diễn 2 bài hát, một bài Xuất gia và bài Thành đạo. Giọng của tôi nào có được gì, nhưng đây là hợp ca và chia thành nhiều bè.

Lần đầu tiên đứng trên sân khấu, nhìn xuống 1200 khán giả, lòng tôi hồi hộp vô cùng. Tôi chợt nhớ tới giờ học Pháp văn, ông giáo sư kể chuyện vui là có một anh kia lần đầu tiên bước lên sân khấu, hồi hộp quá không nói được, nên có người dạy anh ta rằng, lúc ra sân khấu thấy khán giả đông quá thì hãy coi họ như củ khoai từ, như vậy mình mới bình tĩnh được, rồi khi

HUYỀN ÁI TÔNG

anh ta bước ra sân khấu, anh ta hồi hộp quá và để trấn an lòng mình, anh ta nhớ lời dặn của người kia, bèn mạnh dạn nói:

“Kính thưa quý vị, tôi coi quý vị như củ khoai từ ...”

Chuyện vui của vị giáo sư Pháp văn làm cho tôi bớt lo sợ và thêm vào đó, cả ban hợp ca đồng người cũng giúp thêm phần an tâm cho tôi.

Thế rồi tôi cất tiếng hát theo nhịp điệu khiên của anh Nghĩ, sau này đôi lúc bỗng dừng tôi nhớ lại và hát một vài câu:

“Đền Ân Độ bình an, trên khắp trời ày sao, vườn mênh mông hoa lá Thích Ca ra đời ...”

Cho đến nay, đó là lần duy nhất tôi đã đứng trên sân khấu trình diễn văn nghệ, trước đó vào năm 1956, đi Trại Hè học sinh ở Vũng Tàu, tôi có tham gia trình diễn vở kịch “Ba chàng trai đi hỏi vợ”. Nhưng khi diễn phúc khảo đã bị loại, vì các diễn viên đóng không tròn vai.

Về mặt văn nghệ thì cũng có một số Đoàn sinh ưa thích ưa thích văn nghệ, để được lên sân khấu trình diễn, nhưng mà sau mùa văn nghệ nào cũng vậy, có những chuyện mâu thuẫn xảy ra, nào là giận hờn nào là tập rất công phu rồi không được trình diễn, nào là chọn người nọ, bỏ người kia và đưa đến kết quả có một số Đoàn sinh bỏ sinh hoạt sau buổi văn nghệ, bởi vì với họ văn nghệ là chính, chớ họ chưa được hiểu rằng văn nghệ chỉ là một phương tiện để đưa người Đoàn sinh đến cứu cánh tu học.

4. Trại tham quan chùa Trúc Lâm thị trấn Lộc Ninh tỉnh Bình Long

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Vào dịp Tết Mậu Tuất năm 1958, anh Đoàn Trường đưa chúng tôi đi du ngoạn, cắm trại ở Lộc Ninh thuộc tỉnh Bình Long, khi chưa thành lập tỉnh này, năm 1957 về trước, Lộc Ninh thuộc quận Hớn Quản, của tỉnh Thủ Dầu Một. Năm 1972 Lộc Ninh trở thành Thủ đô của Cộng Hòa Xã Hội Miền Nam Việt Nam.



Đêm hôm trước khi lên đường, anh em chúng tôi tập họp tại chùa Kim Cương, ngủ tại chùa để sáng sớm mai dậy cùng đi ra ga Hoà Hưng. Chúng tôi gồm có Nhụ, Thái, Sước, Đạm, Liên, Thúc, Đặng và tôi. Ấy là lần đầu tiên chúng tôi ngủ tại chùa với các bạn trong Đoàn, chúng tôi kể cho nhau nghe những kỷ niệm thuộc các chuyến đi trại trước, vài câu chuyện vui, đặc biệt đêm ấy chúng tôi kể tên các thứ cười như cười mỉm chỉ, cười thâm, cười hô hô, cười ha há, cười gượng, cười e thẹn ... hình như kể ra trên tram thứ, đặc biệt thỉnh thoảng có anh gọi tôi:

- Em Liên ơi !

HUỶNH ÁI TÔNG

Hoặc:

- Em Liên ơi ! Em ngủ chưa ?

Gọi như thế, thích ý cùng nhau cười to, mặc dù đêm đã khuya, có lẽ Đại Đức Chính Tiến khó mà thanh tịnh, nhà bên cạnh cũng khó ngủ với chúng tôi, nhưng mà quá khuya rồi mòn mỏi cũng phải ngủ cho đến lúc anh Đoàn trưởng gọi dậy, chúng tôi làm vệ sinh nhanh gọn rồi đi ra đường đón xe Cyclo máy đến ga Hòa Hưng để lên tàu, sau khi lên tàu xong, đúng 5 giờ tàu lăn bánh trong đêm vẫn còn yên tĩnh, tàu chạy trong thành phố, qua những khu xóm lao động, đó đây nhà nhà đã lên đèn, tôi tưởng đến những học trò siêng năng dậy sớm, để ôn bài vở vào trường học lại sau những ngày nghỉ Tết. Chị bán xôi sửa soạn nồi xôi, đường, dừa, lá gói trong 2 cái gánh. Những anh thợ đi làm xa cũng dậy sớm để cỡi xe đạp đi làm, một vài người nhàn rỗi ra quán cà-phê thưởng thức ly cà-phê sớm, pha bằng chiếc vợt vải, đặt trong cái siêu, hương vị thơm nồng, có người gọi đó là cà-phê vớ, vài người có thói quen, đổ ly cà-phê nóng ra cái đĩa và uống cà-phê bằng cái đĩa, họ thưởng thức từng ngụm cà-phê, qua những câu chuyện thời sự ngoài Bắc, miền Trung ở Lục tỉnh hay Sài Gòn hoặc ở ngay trong xóm lao động của họ.

Tôi mơ tưởng menh mang rồi xe lửa qua cầu Bình Lợi, xe queo trái theo hướng đi Lái Thiêu, Bình Dương, xe lửa chạy ngang qua những xóm làng, những bãi đất trống khô cằn, chỗ này là Túc Trưng, chỗ kia là Hớn Quản, đến Hớn Quản có những khu rừng vừa mới khai phá để trồng cây cao-su hay cà-phê, cho đến 12 giờ trưa thì xe ngừng tại ga Lộc Ninh. Tôi nhìn thấy các toa của đoàn xe khác sẽ chuyển về Saigon những thân cây rừng to lớn và những bành cao-su. Đó là đặc sản của đồn điền cao-su và rừng già ở Lộc Ninh.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



Ga xe lửa Lộc Ninh vào thập niên 1940

Chúng tôi xuống xe, vai mang ba-lô, tay hoặc cầm cờ hay cầm gậy tiến về chùa Trúc Lâm của Đại Đức Thích Quảng Long, chúng tôi đi ngang qua khu vực chợ của thị trấn Lộc Ninh. Thị trấn nằm ven quốc lộ 13, đi qua Banmêthuộc để tới địa danh Ba Biên Giới: Việt, Miên, Lào; thị trấn nằm chỗ thung lung xung quanh bao phủ bởi đồn điền cao-su, dân cư được phân phối ở rải rác thành những làng 1, 2, 3 ...chùa thầy Quảng Long nằm gần thị trấn và giáp với vườn cao-su, chùa cũng bằng chùa Giác Minh thuở đó, gồm Chánh điện, bên trái là Trai đường, phía sau Trai đường là Hậu liêu của Thầy và sau đó là nhà Trù, sát bên cạnh chùa có một dòng suối, bước qua dòng suối là vườn cao su.

Tại Lộc Ninh tuy là vùng xa xôi nhưng có đến 3 ngôi chùa thuộc GHTGBVTMN, gồm chùa Trúc Lâm, chùa Từ Quang, có lẽ đã được xây cất từ lâu, chùa xây gạch, lợp ngói, có công tam quan do Thượng Tọa Thích Đức Tuệ trụ trì, chùa nằm trên con đường chánh của thị trấn, gần chợ, cạnh bên Quốc lộ 13.

HUYỀN ÁI TÔNG

Còn ngôi chùa của Đại Đức Đức Huân cách đó một đôi xa, nằm gần phi trường nhỏ dùng cho loại phi cơ L19 hay Cesna thuộc đồn điền cao-su.



Đoàn La Hâu La từ trái: Giáp, Nhụ, anh Bình, anh Thanh, ĐĐ. Quảng Long, một bác Phật tử, Đăng, Thức, Tông, Thái, Đạm

Chùa của Thầy Quảng Long có Gia Đình Phật Tử Giác Tâm, lên đây chúng tôi sinh hoạt với GDPT Giác Tâm và phối hợp để tổ chức một đêm văn nghệ. Trong Đoàn có anh Nguyễn Thanh Bình là nhân viên Bộ Thông Tin, bạn của anh Đoàn Trưởng tháp tùng theo chuyến đi, anh đã tập chúng tôi hát bài hát vui giọng người Thượng:

“Ồ ! Mi păm rô, phà xô hóp ra. Ố mi păm rô, phà xô hóp ra. Ố ! mi chiền rà mì mì ca chiền rà xà riêng !”

Anh cũng đã tập cho đoàn Nam oanh vũ Giác Tâm vũ khúc Châu Pha Rừng, anh em chúng tôi tập dượt vài bài đơn ca và một vở kịch thơ của soạn giả Viên Thuật nổi tiếng ở đất Bắc, đóng kịch gồm có Nhụ, Thái, Liên, Đạm và Giao, nội dung đại khái mô tả hoàn cảnh cùng khổ của một lớp người trong xã hội.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Đêm văn nghệ mang lại thành công rực rỡ, tiết mục vũ khúc “Châu Pha Rừng”, tôi chỉ còn nhớ “Châu Pha rừng, đây voi, heo, hùm ...”, các em Oanh Vũ hóa trang vẽ mặt bôi vẽ quần quện, thân mặc quần đùi, quần chung quanh quần một lớp lá chuối xé te tua. Lời hát, điệu vũ, tiếng nhạc làm cho mọi người cảm thấy như mình đang ở trong khu rừng âm u, tôi chợt nhớ lại kỳ lửa trại của trại Hè học sinh năm 1956 tại Vũng Tàu, tổ chức ở bãi đất chéo trước khu nhà nghỉ của Trại hè, một đồng lửa to, hai, ba chục trại sinh đã trình diễn vũ điệu này, thật sống động khi họ nhảy múa xung quanh đám lửa cháy bập bùng.

Riêng vở kịch, anh em đã diễn tả tuyệt vời, làm cho khán giả bị xúc cảm, trào dâng nỗi xót thương cho thân phận của em bé, nhiều khán giả đã móc túi lấy tiền ném lên sân khấu, Đạm đóng vai em bé nghèo khổ đó, phải khựng lại trong vai của mình, cậu ta đi nhặt tiền bỏ vào nón, rồi quay xuống phía khán giả nói lời cảm ơn. Cảnh này hồi nhỏ ở nhà quê đi xem Cải lương, hát ở Đình hay nhà lồng chợ, một vài tuồng có vai người ăn xin, họ thường cất tiếng ca: “Cầu xin bà con xót thương dùm tôi ...”, cảnh ăn xin rất thường làm mũi lòng khán giả ngồi thượng hạng, gần sân khấu, họ ném tiền lên cho, nhưng trong vở kịch nhân vật cậu bé nghèo mà Đạm đóng vai đó không ăn xin, vậy mà khán giả vẫn ném tiền lên cho, như thế vở kịch có giá trị, nhưng từ đó về sau tôi không thấy có Gia Đình Phật Tử nào trình diễn, phải chăng nó đã bị thất bôn.

Rồi đêm văn nghệ cũng tàn, khán giả ra về hết, còn lại anh em chúng tôi dọn dẹp bàn ghế, sân khấu. Chúng tôi rất vui mừng vì đạt được sự thành công, có thể vì nơi đây heo lánh nên ít có văn nghệ phục vụ quần chúng, được chúng tôi mang lại cho niềm vui, họ dễ dàng tán thưởng bằng những tràng pháo tay, mà cũng có thể anh em đã trình diễn như những nghệ sĩ lành nghề, mang lại được cho khán giả một đêm giải trí ở chốn xa xôi này.

HUYỀN ÁI TÔNG

Hôm sau có bác Mịch một Phật tử của chùa, chở chúng tôi bằng xe Traction đến thăm viếng gia đình và vườn nhà bác, sau đó đến viếng một “buôn Thượng”, nhưng hình như những người này là người Việt gốc Miên vì tôi thấy trong nhà họ treo những hình ảnh của quốc vương Norodom Sihanouk và hoàng hậu Monique. Cũng có thể do họ thấy ảnh quốc vương và hoàng hậu mặc triều phục đẹp nên họ treo trong nhà, nhưng lại để ở chỗ trang trọng nhất.

Tại đây họ tiếp đón chúng tôi vui vẻ và cho hái những trái me khô ăn, lần đầu tiên tôi tiếp xúc với người thiểu số, tôi không thấy họ xa lạ lắm vì gần quê tôi cũng có Sóc người Miên, khác chăng là ở đây đàn ông ở trần, che thân bằng cái khố, còn đàn bà chỉ mặc xà-rông.

Hôm sau nữa chúng tôi rời khỏi Lộc Ninh, sau gần một tuần lễ ở đây, để tập dượt và trình diễn văn nghệ. Chúng tôi ra ga Lộc Ninh đến 12 giờ 30, xe lửa lăn bánh, từ từ xa dần thị trấn, mang chúng tôi trở lại Sài Gòn, chuyến du ngoạn này cho tôi biết một vùng xa xôi, có những người dân phu của đồn điền cao-su, ở nơi rừng thiêng, nước độc, nơi đó có chùa, có nhiều Phật tử, họ có đức tin, tin đức Phật bậc cao cả đã chỉ đường cho mọi người đi tới giải thoát cảnh lầm than cõi Ta Bà này, hay đức tin của họ là tin vào quyền năng của chư Phật, chư Bồ Tát sẽ gia hộ cho họ và gia đình họ qua những lời họ cầu xin. Nhưng tôi tin rằng có chùa, có quý Thượng Tọa, Đại Đức giảng dạy, Phật tử dần dần họ sẽ trở thành Phật tử chân chính, biết sám hối những lỗi lầm đã qua, tự tu tâm và sửa tánh mình, làm theo lời Phật dạy để cải nghiệp, để đi đến con đường giải thoát và Gia Đình Phật Tử ở đó đang thành lập sẽ được học Phật pháp, trong lòng họ đã có giống Bồ Đề sẽ được vun trồng, dần dần nảy nở và lan rộng sau này.

5. Dời Đoàn quán về chùa Giác Minh

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Sau chuyến du ngoạn ở Lộc Ninh của Đoàn La Hữu La về được một thời gian thì Gia Đình Phật Tử Giác Minh đòi Đoàn quán từ chùa Kim Cương về chùa Giác Minh.



Đối với tôi lúc đó, chùa Giác Minh là một ngôi chùa nghèo tọa lạc tại số 578 Phan Thanh Giản, Quận 3, Sài Gòn, nay là đường Điện Biên Phủ, quận 10. Giữa 2 căn phố có một con đường

HUYỀN ÁI TÔNG

nhỏ, bề ngang chừng 3 thước dẫn vào chùa, chùa không có sân, chỉ có khoảng trống hơn 2 thước sau 2 căn phố lầu. Chánh điện chùa có bề ngang chừng 8 thước, dài chừng 14 thước. Sau chánh điện có khoảng trống có mái che, tiếp theo là Trai đường, sau nữa là nhà bếp và vệ sinh, bên hông trái của chùa có lối đi, cạnh đó có mấy căn nhà, về sau căn nhà sát chùa bán cho chùa, xây thành dải Đông lang. Trên lầu chỗ Trai đường và nhà Trù là căn gác, chia thành nhiều phòng nhỏ, đó là lieu phòng của chư tăng. Riêng vị Giám viện có 1 phòng ở tầng trệt, ngang chừng 2 thước, dài bằng với Trai đường, trong đó có bàn làm việc, tủ đựng hồ sơ và giường ngủ.

Chánh điện ở giữa có bàn thờ tôn tượng đức Bồn sư Thích Ca Mâu Ni, hai bên tôn tượng của A Nan và Ca Diếp. Về sau này bên trái tôn tượng đức Quán Thế Âm đứng tay cầm bình, tay cầm nhánh dương liễu, bên phải tôn tượng đức Địa Tạng đứng tay cầm tích tượng.

Sát chùa Giác Minh, bên tay trái là chùa Từ Quang của Thượng Tọa Thích Tâm Châu, chánh điện chùa Từ Quang lui sâu vào ngang hàng với Trai đường của chùa Giác Minh. Hai chùa có bức tường ngăn cách, thông nhau bằng cánh cửa gỗ thường khóa, tôi chưa từng thấy có sự qua lại của chư Tăng hai chùa. Hiếm hoi, đôi lần tôi có thấy chú tiểu ở chùa Giác Minh mở cửa ngăn đi qua chùa Từ Quang, nhưng chúng tôi chưa từng đi qua lại cửa đó.

Chùa Giác Minh dĩ nhiên là hơn hẳn chùa Kim Cương, nhưng mà chỗ sinh hoạt chật hơn, các Đoàn chia nhau sinh hoạt ở trong Chánh điện, ở Trai đường, ở khoảng nhà ngang giữa Chánh điện và Trai đường, khoảng trống trước Chánh điện và khoảng trống giữa 2 căn phố, đường đi vào chùa là rộng rãi nhất, được dành để tập họp chung, chào kỳ hiệu và kết Dây thân ái.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Thời đó ở chùa Giác Minh chư Tăng có: Giám viện Đại Đức Thích Thanh Cát, Thượng Tọa Thích Đức Nhuận, Thích Bình Minh, Đại Đức Quảng Độ, Giác Hải, Chính Tiến, Thanh Roãn, quý sư Bác có Bác Đản, Bác Hiền, Bác Như và có Chú Cao.

Chư Tăng có chùa riêng hoặc ở nơi khác như Thượng Tọa Tâm Châu, Thượng Tọa Trí Dũng, ĐĐ Thích Thanh Long ở chùa Phổ Quang nơi Bắc Việt Nghĩa Trang, ĐĐ Đức Nghiệp, Quảng Thạc, Bác Nhân ở chùa Giác Hoa, Gia Định. ĐĐ Thanh Minh ở Thanh Minh Thiền Viện. TT. Độ Lượng ở Banmethuộc, TT. Đức Tuệ ở chùa Từ Quang, ĐĐ Quảng Long ở chùa Trúc Lâm, ĐĐ Đức Huân ở một ngôi chùa khác tại Lộc Ninh, cũng còn một số chư Tăng khác ở Túc Trưng, ở 2 ngôi chùa khu Hồ Nai, Biên Hòa. TT. Thích Thanh Thái, tôi không rõ ngài ở chùa nào, thỉnh thoảng có về chùa Giác Minh họp. Đặc biệt bốn sư của tôi Hòa Thượng Thích Thanh Thạnh, tôi không rõ ngài trụ trì chùa nào, về sau ngài ở tại Giác Minh rồi về trú ngụ tại chùa Vĩnh Nghiêm và viên tịch tại đây.

6. Dự khóa huấn luyện Đội, Chúng Trưởng Ca Diếp

Khi Gia Đình dời về sinh hoạt tại chùa Giác Minh một thời gian, anh Liên Đoàn Trưởng mở Khóa huấn luyện Đội Chúng Trưởng Ca Diếp, tất cả Đoàn sinh La Hầu La và một số Đoàn sinh Thiếu Niên, Thiếu Nữ được chọn để tham dự khóa này, đây là khóa huấn luyện đầu tiên và duy nhất tôi được tham dự. Khóa học đặt trọng tâm về lãnh đạo, gồm có các bài học như Lược sử Gia Đình Phật Tử, Tổ chức Gia Đình Phật Tử, Nhiệm vụ của một Đội, Chúng trưởng, Các đội hình tập họp, Phương pháp phát triển Đoàn sinh, Họp Đội, Chúng tự trị, Tâm lý Đoàn sinh, ... sau 12 tuần lễ học tập, chúng tôi phải trải qua một kỳ Trại kiểm tra, qua kỳ Trại này, tôi đã trúng cách khóa huấn luyện Ca Diếp.

HUYỀN ÁI TÔNG



Huy hiệu Khóa Ca Diếp

Nhờ khóa huấn luyện này, tôi hiểu được Gia Đình Phật Tử đã trải qua những thời kỳ nào và từ cái nôi ở đất thần kinh, đã phát triển ra Bắc, vào Nam như thế nào. Người ta thường cho rằng hững người khai sinh ra Gia Đình Phật Tử như Bác sĩ Tâm Minh Lê Đình Thám, Thượng Tọa Thích Minh Châu, anh Võ Đình Cường, những Đại hội Huynh Trưởng kỳ I năm 1951, kỳ II năm 1953 tại chùa Từ Đàm và kỳ III năm 1955 tại chùa Linh Sơn Đà Lạt. Sau này tôi được biết chính anh Lê Lừng và Lê Đình Luân, thư ký riêng và con thứ của Bác sĩ Lê Đình Thám đã thành lập đơn vị đầu tiên tại nhà Bác sĩ, nên lấy pháp danh của bác sĩ, đặt tên là Gia đình Phật hóa Phổ Tâm Minh.

Những Gia Đình Phật Tử tại Sài Gòn có Gia Đình Chánh Đạo là đơn vị hợp nhất khoảng năm 1953 của hai Gia Đình Chánh Tâm thuộc Giáo Hội Tăng Già Nam Việt và Chánh Tín thuộc Hội Phật Học Nam Việt. Gia Đình Giác Minh thành lập năm 1955 và Gia Đình Minh Tâm thuộc Hội Việt Nam Phật Giáo, tái sinh hoạt ở chùa Phước Hòa ngày 19-8-1956.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Anh Thục và các giảng viên đã tận tâm giảng dạy, qua đó, họ đã trang bị cho chúng tôi một gánh hành trang để lên đường.

7. Lễ Quy y, thọ Giới

Vào dịp lễ Xuất gia năm đó Chủ nhật 30 tháng 3 năm 1958, trong thời gian dự khóa Ca Diếp, Ban Huynh Trưởng đã tổ chức một buổi lễ thọ giới cho những Đoàn sinh nào chưa thọ giới.

Lễ truyền giới đã được tổ chức tại Chánh điện chùa Giác Minh, gồm có Đoàn sinh hầu hết các Đoàn, nhưng đông nhất là Đoàn La Hầu La. Lễ đó, Hòa Thượng Thích Thanh Thạnh, Thượng thủ Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam chủ lễ Truyền giới, có Đại Đức Thích Bình Minh và Đại Đức Thích Chính Tiến phụ tá. Sau khi Hòa Thượng truyền giới pháp và ban Pháp danh, ngài có ban cho thời Pháp ngữ mà cho đến giờ tôi vẫn còn nhớ: “Đạo Phật biết thì nó ngọt, mà không biết thì nó đắng như một bát nước chè vậy !”, tiếp theo Đại Đức Bình Minh giảng cho chúng tôi hiểu ý nghĩa lễ quy y, thọ ngũ giới.

Chúng tôi được ban pháp danh như Nhụ là Phúc Hòa, Sước là Phúc An, San là Phúc Trí, Thi là Phúc Văn, tôi là Phúc Trung ...

Ngài bổn sư của tôi không có danh tiếng như những vị khác, nhưng mà những ngày lễ lớn như Đại Hội Đòng của Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam, đều có mời ngài chứng minh. Trong Đại hội Phật Giáo để thành lập Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại chùa Xá Lợi vào cuối năm 1963, đầu năm 1964 ngài là 1 trong 3 vị Hòa Thượng được cung thỉnh chứng minh: Hòa Thượng Thích Tịnh Khiết, Hòa Thượng Thích Thanh Thạnh, Hòa Thượng Thích Minh Trục.

HUYỀN ÁI TÔNG



*Từ trái ngòì: TT. Lâm Em, HT. Thanh Thanh, HT. Tịnh Khiết,
HT. Minh Trục, ðứng TT Tâm Châu, TT. Thiện Minh*

Sau này, bốn sư của tôi ðược Thượng Tọa Thích Tâm Giác và Thanh Kiểm mời về chùa Vĩnh Nghiêm, vài lần ði chùa Vnh Nghiêm, tôi gặp ngài tay lần tràng hạt, ði sau sân chùa, ðôi khi ngài nói ðùa một câu với các em bé theo phụ huynh ði lễ Phật tại chùa, tôi thấy bên ngài cảnh hồn nhiên và tự tại, vào năm 1968 hay 1969 thời gian tôi xa Sài Gòn, ngài bốn sư của tôi ðã viên tịch.

Đến nay tôi vẫn nhớ lời ngài dạy chúng tôi trong buổi lễ truyền giới năm xưa và chúng tôi cũng cảm ơn Thầy Chính Tiến và anh Nguyễn Văn Thục ðã thỉnh ngài làm bốn sư của chúng tôi, bậc cao tang ðạo hạnh.

Kỷ niệm ngày lễ xuất gia cùng như ðánh dấu ngày quy y, thọ giới của chúng tôi, gia ðình Giác Minh có tổ chức triển làm vào buổi tối.

Tối hôm ðó, anh Liên Đoàn Trường ðón Đại Đức Thích Đức Nghiệp, Chủ tịch Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam từ chùa Pháp Hoa ðến, ngài mặc áo Cà-sa ði bên cạnh anh Thục, khi ngài ðến phòng triển lãm thì ðừng lại vì có dây băng treo ngang, nơi ðây có phụ huynh tham dự, có hàng rào danh dự của Đoàn sinh Giác Minh ðón chào ngài.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Tôi được giao trách nhiệm đọc chương trình buổi lễ, số người tham dự không đông, nhưng tôi bị cái ám ảnh mọi người nhìn mình, nghe mình, tim tôi đập mạnh, chân tay tôi tự nhiên run. Nhưng mà tôi phải đọc, chỉ còn có nước đọc liều đi mà thôi và giọng tôi bị run, không thể nào giữ bình tĩnh được... năm, bảy năm sau tôi vẫn còn hồi hộp mỗi lần đứng trước đám đông, để phát biểu hay đọc một bài diền văn, có lẽ vì mình chưa tự tin được mình và nhất là không coi mọi người là củ khoai từ như anh chàng kia.

Sau khi tôi đọc chương trình, Đại Đức Đức Nghiệp ứng khẩu ban đạo từ cho phụ huynh, Ban Huynh Trưởng và Đoàn sinh rồi ngài cất băng khai mạc. Phòng triển lãm là Trai đường chùa Giác Minh mỗi bề chừng 8 thước, các Đoàn có khu vực riêng để trình bày, trên tường nào là bích báo, tranh ảnh, trên bàn trình bày những sưu tập, những kỷ vật ở các kỳ trại hoặc những vật nho nhỏ, xinh xinh do các Đoàn sinh khéo tay làm.

Những buổi sinh hoạt tuy không có chi, nhưng khi triển lãm, nhiều sưu tập, nhiều kỷ vật được trưng bày chứng tỏ được quá trình học tập, chứng tỏ được kỹ năng của Đoàn sinh, làm cho sự sinh hoạt của Gia Đình Phật Tử được phong phú hơn.

Đêm ấy, chúng tôi ba bốn anh em Đoàn La Hầu La phải ngủ lại chùa, để dọn dẹp, gìn giữ những vật đã triển lãm, sáng sớm anh Thục đến chùa, thấy anh em đã dậy cả, anh móc ví lấy tờ giấy bạc 20 đồng đưa cho chúng tôi, anh chân tình bảo:

- Anh không có nhiều tiền, anh chỉ còn có 20 đồng, các em cầm lấy mua thức chi về ăn sáng.

Thái và ai đó nhận tiền rồi đi sang lò bún gần đó mua được vài ký bún, chùa còn một ít canh, thế là anh em nhờ Bà Năm,

HUYỀN ÁI TÔNG

người làm công quả từ chùa Kim Cương cũng về đây, hâm canh ấy lại rồi chúng tôi chan canh vào bún, xịt thêm xì dầu vào, một bữa ăn sáng thức ăn gần như không có chi, nhưng nó đậm đà với nước tương trộn lẫn vào nước canh chỉ có với chút ít rau, bữa ăn đơn sơ và bình dị đó, thỉnh thoảng gợi nhớ trong tôi, tình cảm của anh Liên Đoàn Trưởng với Đoàn sinh, những chi tiết vụn vặt chứa đầy thân ái đó vốn là những hình ảnh, kỷ niệm sâu đậm trong đời sống của mỗi người đã trải qua.

Trước mùa Hè, Gia Đình Giác Minh tổ chức một lần đi trại ở Lái Thiêu. Trước đó, đôi khi tôi có theo bạn bè đạp xe đạp lên Lái Thiêu, gần chợ có một ngôi Nhà thờ, có một trường học đặc biệt dạy các em bị câm và chung quanh đó ngoài những vườn măng cụt, bòn bon, chôm chôm, bưởi ... còn có vài nhà làm guốc mộc đểm mỗi cho lái buôn ở Sài Gòn và nằm ven sông, chúng tôi đến đây thường hay tắm và bơi lội, sau này đọc truyện *Tặng phẩm của dòng sông*, tác giả nhà văn Nhật Tiến, tôi bỗng liên tưởng tới khúc sông này. Còn trại Gia Đình Giác Minh cắm trong khuôn viên một ngôi chùa, phía bên kia đường xa xa với ngôi Nhà thờ.

Vùng đất trại tôi đã vài lần đến đó, nên không thấy hứng thú cho lắm, tôi chỉ còn ấn tượng ghi nhớ là buổi trưa ra đứng ở cổng chùa, bỗng có đám tang đi ngang qua, chúng tôi tự động đứng nghiêm chào, miệng niệm “Nam mô A Di Đà Phật”, tôi thấy lạ mắt là người ta dùng một cây đòn dài để chùng 10 người ở trước và sau gánh quan tài đi, không như ở xứ tôi, người ta kê vai hai bên để khiêng quan tài đi.

Vào buổi chiều hôm ấy, trước khi ra về, anh em được chơi trò chơi nhỏ, anh Minh cho chơi trò chơi “Lấy tiền nơi quả bưởi”.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Quả bưởi được thoa một lớp lọ nghệ pha dầu ăn xung quanh, quả bưởi có ghim vào những đồng tiền nhôm 20 xu hoặc 50 xu, rồi người tham dự, hai tay cột ra sau lưng, chỉ dùng răng của mình để cắn tiền ra khỏi trái bưởi, trái bưởi được treo trên cành cây ngang tầm mắt của người cao trung bình, do vậy có người phải nhón gót lên, mới có thể cắn được tiền. Mọi người tham dự đứng xếp thành hàng một, cách xa quả bưởi nửa thước, khi anh Minh bắt đầu hồi còi, người tham dự sẽ bước tới để cắn tiền, nhưng mà có khi lỗ mũi chạm vào quả bưởi, nó lặn qua bên má, có khi chạm cằm, có khi chạm trán, chỗ nào quả bưởi chạm vào là nơi đó bị bôi đen, khi hồi còi chấm dứt là hết một người. Có người cắn được tiền, có người không mà được hay không, quả bưởi luôn luôn đong đưa làm cho người xem hồi hộp, và mỗi lần bị lọ nghệ bôi lên mặt anh, chị, em xung quanh reo hò, hết một hồi còi mặt người tham dự bị lọ nghệ thoa lấm lem trông dễ tức cười, thật là trò chơi vui vẻ và ngộ nghĩnh. Tôi còn nhớ cô Mạnh, Đoàn sinh Thiếu Nữ là người đầu tiên tham gia trò chơi này.

8. Lại đi Lộc Ninh

Gần cuối Hè năm đó, Thầy Chính Tiến đi Lộc Ninh để làm lễ công nhận Gia Đình Phật Tử Giác Tâm, sinh hoạt tại chùa Trúc Lâm của Đại Đức Quảng Long, Thầy cho một số Đoàn sinh tham dự, về phía Huỳnh Trường có anh Phan Huy Thanh, thế là tôi có dịp trở lại Lộc Ninh để dự lễ ra mắt của Gia Đình Phật Tử Giác Tâm. lần này đi gần như có cả Đoàn Oanh Vũ, Thiếu Niên, Thiếu Nữ, La Hậu La cho nên việc tổ chức trình diễn văn nghệ quy mô hơn, chúng tôi dành một đêm trình diễn tại chùa Trúc Lâm, đêm sau trình diễn ở làng Một. Nơi chùa thì phải kê sân khấu, còn ở làng Một, trình diễn trên sân khấu trong một

HUỶNH ÁI TÔNG

nhà hát của đồn điền xây gạch, lợp ngói, chứa chừng 400 khán giả.

Lần ấy thành công nhất với vũ điệu “Trấn thủ lưu đồn” do hai anh em Bùi Chiếm Hải và Bùi Thế San trình diễn, hai anh ở trong ban văn nghệ trường trung học Chu Văn An, Sài Gòn, đã được tập dượt và trình diễn trên sân khấu nhà trường điệu vũ này rồi, nên khi đi Lộc Ninh các anh mượn đem theo nào áo, nón, quần, giày của lính trấn thủ, nên lên sân khấu hai anh mặc áo trấn thủ đỏ, sau lưng có dính chữ “卒” (Tốt = quân lính), mặc quần trắng bó ống, đầu đội nón lá, vũ rất nhịp nhàng, điêu luyện theo làn điệu dân ca, làm cho người ta thấy lạ mắt và nghe lạ tai, màn vũ chấm dứt khan giả vỗ tay nồng nhiệt để tán thưởng.

Buổi trình diễn ở làng Một chấm dứt, tất cả tập trung lên xe để về chùa, nhưng một chuyến xe chở không hết người, chúng tôi phải đợi chuyến sau, tôi hỏi một anh Huỳnh Trường Gia Đình Giác Tâm: “Đường về phía Tây đi đâu ?” anh ta cho biết “Đây là quốc lộ 13, đường chạy dọc theo biên giới và đi Bù Đăng, Bù Đốp rồi lên Banmêthuộc.”

Trong khi chờ đợi, Thầy Chính Tiến thấy có trăng sáng, nên Thầy trò thả bộ hướng về thị trấn Lộc Ninh, đi giữa đường nhựa, trên nền trời trong xanh, trăng dọi sáng mặt đường, gió thổi nhẹ, hai bên đường toàn cây cao-su hàng hàng, lớp lớp rợp bóng, tạo thành khung cảnh rừng rậm âm u.

Thầy đi trước, chúng tôi bảy tám Huỳnh Trường và Đoàn sinh Thiếu Niên đi theo, vừa đi vừa trò chuyện về buổi trình diễn vừa rồi, ai cũng vui mừng vì đã thành công, đã mang lại cho Phật tử và dân phu được thưởng thức một đêm văn nghệ lành

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

mạnh, vui vẻ để quên đi những ngày làm việc mệt nhọc xác thân, khuấy khỏa những giờ phút âu lo, toan tính của cuộc đời.

Đi trong khung cảnh ấy, tự dưng tôi bị ám ảnh sẽ có một con hổ từ trong rừng cao-su kia nhảy ra, cái ám ảnh do truyện *Thần Hồ* của nhà văn Đái Đức Tuấn mà tôi đã đọc được ở Phổ thông bán nguyệt san khi còn nhỏ, lòng tôi mơ hồ, cũng trắng, cũng rừng núi như đêm nay, có một con hổ ngồi dưới trăng, giỡn với ma rừng.

9. Trại Huê Nghiêm, Thủ Đức

Sau đó, Ban Huynh Trưởng cải tổ vì chị Tố, anh Dũng nghỉ sinh hoạt, nên anh Thanh làm Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Niên, anh Nguyễn Quang Vui làm Đoàn Trưởng Đoàn La Hầu La.

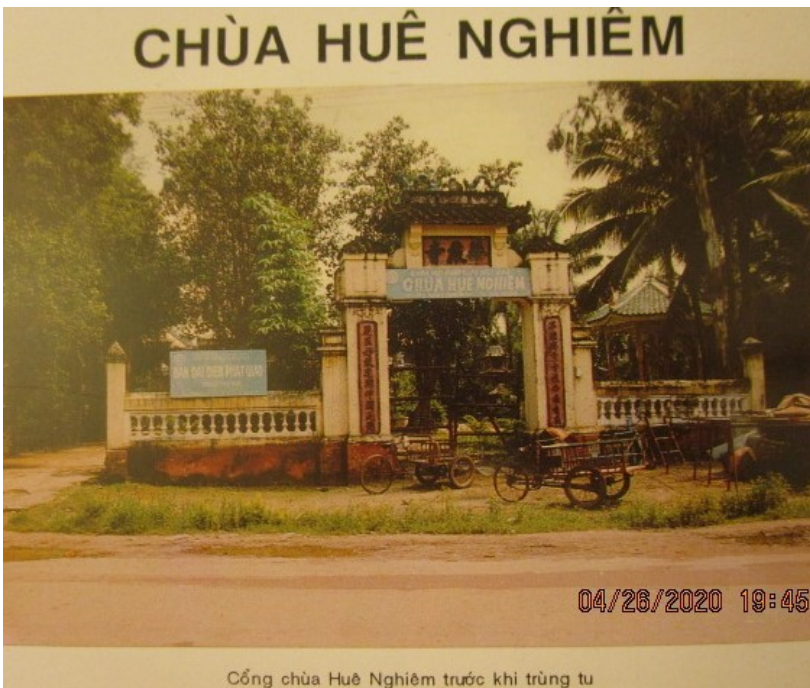
Với anh Vui Đoàn La Hầu La bắt đầu La sinh hoạt linh động hơn, ngoại trừ khi lễ Phật và chào kỳ hiệu thì Đoàn có tham dự, sau đó chúng tôi lên xe, lúc sinh hoạt tại Vườn Bà Lớn, tức là vườn của bà Tổng Đốc Đỗ Hữu Phương, trong đây có ngôi Từ đường, nên có sân, có vườn cây cao bóng mát, lúc sinh hoạt ở vườn hoa của khu Cư xá công chức gần khám Chí Hòa. Mỗi buổi họp như vậy, anh thường giao cho Đội trưởng một tờ chương trình rồi “Họp Đội tự trị” mà học hỏi trao đổi với nhau, nhờ vậy sinh hoạt Đội phong phú hơn, Đoàn vững mạnh hơn.

Một lần anh tổ chức cắm trại ở chùa Huê Nghiêm, Thủ Đức, hôm đó tôi đi học về đã 6 giờ chiều, nhận được thư đi trại, thế là tôi quảy ba-bô, nôi niêu, gậy gộc lên đường, tới điểm hẹn. Từ lâu Gia Đình Giác Minh trong những cảnh họp, tan bao nhiêu lần chung sống hòa ánh Đại thiêng, để xây dựng một thể hệ đang hướng về con đường tìm chân lý.

HUYỀN ÁI TÔNG

Tuy đã thay đổi rất nhiều trong những năm qua, thay đổi tất cả màu áo Lam, những mái đầu xanh và dĩ nhiên thời gian cũng thay đổi, những tiếng vang về văn nghệ và xã hội vẫn còn để lại nhiều ảnh hưởng... Nhưng về hoạt động thanh niên thì Giác Minh chưa có gì đáng gọi là to tát, đối với dòng lịch sử Gia Đình Phật Tử ở Miền Nam

Vì thế Đoàn Trưởng La Hầu La, Anh Vui muốn có một chút gì gọi là hoạt động thanh niên của Gia Đình, bằng cách đưa Đoàn đi cắm trại cùng nơi mà Gia Đình Chánh Đạo là Gia Đình Phật Tử Trung Ương Nam Việt cắm trại. Đó là chùa Huê Nghiêm, Thủ Đức.



CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Lên đường lúc 18 giờ tại chùa Giác Minh, cả Đoàn cưới ngựa sắt xuôi theo đường Phan Thanh Giản đến Lăng Ông, rồi theo quốc lộ 1 đi lên Thủ Đức, qua khỏi ngã năm Bình Hòa trời đã tối và hết đèn đường, chúng tôi chạy xe có đèn, tuy nặng đạp hơn nhưng thấy đường chạy qua cầu Băng Ky, cầu Bình Lợi. Trên đường giờ đó rất hiếm xe hơi, cũng có vài người dân lao động cưới xe đạp về Thủ Đức sau một ngày lao động ở Sài Gòn.

Qua khỏi Cầu Dưa, có một cái cưa, nơi đây có một ngôi nhà tường xây lợp ngói, xây cất tân thời hơn những ngôi nhà xưa, nơi đây có trồng mấy cây dương, ngôi nhà hình như có lúc mở quán ăn, bán buổi tối. Mỗi lần đi ngang qua đây, tôi nhớ tới nhà văn Bình Nguyên Lộc có viết một truyện ngắn, có tựa là *Quán âm bên chón cây dương*.

Đến chợ Thủ Đức sát bên vệ đường, chúng tôi dừng lại vào nhà lồng chợ để mua thức ăn, vì tất cả đều không có chuẩn bị trước, chợ chiều đã tan, nhưng cũng có vài xạp bán cho người nghèo đi chợ muộn, chúng tôi mua bắp cải, tàu hủ, tương, chao, đậu xanh và đường để nấu bữa cơm tối và nồi chè dành cho sinh hoạt khuya.

Nghỉ ở chợ hơn 10 phút cho trại sinh mua thức ăn. Tại đây có anh Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Chánh Nghiêm Dương Thanh Cảnh tiếp đón chúng tôi.

Nhìn đồng hồ tay hơn 20 giờ 30 tối và có lẽ tất cả trại sinh đều thấy sắp có cuộc cách mạng bao tử. Đến đất trại, sau khi chia từng khu trại, mỗi người đều vui vẻ làm việc trại. Đạm và tôi dựng lều xong không quá 8 phút, Đạm và tôi cùng một trại, hai chúng tôi chia nhau đào hố làm bếp, sửa soạn một bữa ăn chay.

HUYỀN ÁI TÔNG

Khi thức ăn chín, trại Nhự với Sước và trại của hai chúng tôi, cùng ăn chung ở trại chúng tôi dưới ánh nến lơ mờ, thức ăn gồm có mướp xào, dưa xào, canh bắp cải và muối vừng. Nồi cơm của Đạm nấu rất tài, trái lại nồi cơm của Sước thì hơi nhão, ăn xong gần 10 giờ.

Để cho buổi trại có phần linh động và khi về ở tâm thức trại sinh sẽ mãi mãi ghi vào đây ánh lửa hồng, những lời quý giá, những cuộc vui nho nhỏ.

Ngon lửa bắt đầu cháy sáng, trong lúc đó chúng tôi nắm tay nhau vui ca bên ánh lửa hồng cho đến lúc lửa cháy tốt, sau vài lời giới thiệu trại sinh với Ban Huynh Trưởng Gia Đình Chánh Nghiêm có anh Cần, Hữu, Bửu và anh Kỳ. Anh Cần thay mặt Ban Huynh Trưởng Gia Đình Chánh Nghiêm có vài lời chào mừng chúng tôi và anh mong rằng sẽ có lần được tiếp đón chúng tôi một cách đầy đủ hơn. Tiếp theo anh Vui thay mặt Đoàn La Hầu La có lời cảm ơn Ban Huynh Trưởng Gia Đình Chánh Nghiêm đã hết lòng giúp đỡ chúng tôi, và nhất là các anh dành cho chúng tôi thời gian quý báu để dự buổi lửa trại.

Cũng như ngọn lửa thiêng đêm nào đã chứng kiến lời phát nguyện của anh Nguyễn Huy Nghiễn trong đoàn sinh của Đội Sen Vàng.

Để cho buổi lửa trại thêm phần vui vẻ, hai Đội đều có phần trình diễn văn nghệ hay cuộc vui, trước tiên Sen Vàng, anh Nghiễn bày ra trò chơi hơi vui vui, tiếp theo Sen Trắng toàn Đội hợp ca bản Đêm Khánh Đan tuy không có tập trước, nhưng chúng tôi cũng tạm hợp ca được thôi.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Vì theo lời giới thiệu của anh Vui, anh Ngọc Kỳ đơn ca bản *Tim Chân Lý* của chính tác giả đơn ca lúc 23 giờ 45.

Vì là Trại Trưởng anh Vui của chúng tôi cũng phải góp phần văn nghệ đêm lửa trại với bản *Đi Xích Lô*.

Như thế tạm như là buổi lửa trại chấm dứt, chúng tôi tiễn chân BHT Gia Đình Chánh Nghiêm với bài hát vui.

Sương đêm rơi ướt áo chúng tôi, có lẽ tất cả trại sinh đều cảm thấy lạnh và nhất là mệt mỏi sau một cuộc hành trình.

Chấm dứt buổi lửa trại đúng 12 giờ 15 phút, trở về trại Đạm và tôi sửa soạn một giấc ngủ ở trại.

Đêm đã quá khuya, thế rồi chúng tôi đi ngủ, tuy ít người nhưng cũng không quên phân công trực gác, thỉnh thoảng nghe gần đó có tiếng canh điếm phiến gác, gõ “cốc, cốc, cốc”, ở trại anh em cũng bắt chước lấy que củi, gõ vào cái nồi cơm nghe “cộp, cộp, cộp”. Anh Vui nhớ ra bên kia đường là Trung Tâm Cải Huấn Thủ Đức, anh bảo:

- Thôi đi mấy cha ! Bên kia lính họ gác, họ gõ mõ, mấy cha gõ theo, họ tưởng là hiệu lệnh của phiến quân, họ bắn chết bây giờ!

Lâm Tuấn Đạm là người trực gác trả lời:

- Vậy chớ tui hồng gác hả ? Mà canh gác thì phải gõ, để mọi người biết mình đang thức, làm nhiệm vụ.

- Gác thì gác mà đừng có gõ !

- Anh sợ chết hả ? Sợ chết thì thôi !

HUYỀN ÁI TÔNG

- Ủ ! Ta sợ chết cho mi khỏi chết đó ! Được chưa ?

Bọn tôi cả mấy lều chỉ còn nước ôm bụng mà cười, rồi nói chuyện nho nhỏ, ngủ đi tự lúc nào.

*

Trước 5 giờ, sương vẫn còn quyện lấy chúng tôi, gió sáng lạnh buốt đè nặng giấc ngủ, nhưng tiếng còi tập hợp, làm chúng tôi phải tung chăn sửa soạn tập thể dục, Đoàn Trưởng chạy, các bạn chạy, làm cho tôi cũng phải chạy, cử động để lấy lại sức nóng cho cơ thể ...

Tập thể dục xong trở về trại làm vệ sinh, sửa lại bếp và trại mà đêm hôm chúng tôi đã bỏ dở.

Sửa soạn xong, chúng tôi điểm tâm gần 7 giờ, một đoàn xe đạp của các Đoàn viên Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo đến, và sau đó một chiếc ô tô chở một Đoàn Thiếu Nữ chạy sau.

Gia Đình Chánh Đạo cũng cắm trại trong vùng chùa, nhưng cách nhau bởi những vườn cây, như thế là hai khu trại tuy gần mà cách biệt nhau, vì không thấy nhau.

Đúng 7 giờ sáng chúng tôi bắt đầu làm lễ, vào trong chùa Huệ Nghiêm cũng giống như chùa Giác Lâm, chánh điện cũng nhiều tượng, hai bên cũng rất nhiều tượng La Hán... xem rất trang nghiêm. Đạm và tôi lo chuông mõ, Đoàn Trưởng chủ lễ. Tiếng nguyện của anh Vui như độ nào..., tiếng của Đoàn sinh đều đều đưa dần vào cõi Đạo thiêng, thanh thoát, nhiệm mầu.

Lễ Phật xong, chúng tôi trở về trại và sửa soạn một cuộc thăm viếng ngôi chùa Phước Tường gần Thủ Đức.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



Chùa Phước Tường

Đội Sen Trắng được đi trước nên Nhụ có nhiệm vụ dò theo bản đồ để đến tận chùa.

9 giờ 30 chúng tôi đến chùa, Thầy Trụ Trì ở đây vui vẻ đón chúng tôi, Thầy có vài lời với chúng tôi, đại ý là Thầy rất vui mừng được biết chúng tôi những mái đầu xanh sẽ phụng sự và truyền bá Đạo sau này.

Để có một kỷ niệm hòa đồng điệu sống cùng một lý tưởng, chúng tôi xin phép Thầy chụp một “pô” ảnh làm kỷ niệm.

Sau đó chúng tôi đi viếng cảnh chùa, rất nhiều cây thông trồng như ở giữa rừng hoang vu, các em bé nơi đây lúc nào cũng vui vẻ chạy giỡn với chúng tôi.

HUYỀN ÁI TÔNG

Để hiểu rõ sự hoạt động của các Đoàn sinh, anh Đoàn Trưởng kiểm soát lại những gút, tuy chưa được đầy đủ, song như thế cũng chứng tỏ là tạm đủ.

Gần 11 giờ, chúng tôi quay về trại, không về ngay trại mà chúng tôi về chợ Thủ Đức để mua thêm thức ăn.

Về đến chùa, hôm nay lại có thêm Hùng, Độ, Quốc và Đào Duy Khiết, Thiếu Niên mới đến, vì hôm qua họ lạc đường, do đến chùa Giác Minh trễ.

Kể ra Thiếu Niên cũng có rất nhiều tinh thần, từ những sự đoàn kết cho đến sức chịu đựng.

Chúng tôi sửa soạn bữa cơm trưa, thức ăn sửa soạn có vẻ thơm tất hơn.

Thức ăn của Sước có khoai tây rán, đậu xào và Đạm có rau muống luộc.

Cũng như đêm hôm, nồi cơm của Sước vẫn nhào, cơm của chúng tôi rất ngon miệng.

Một bác ở Thủ Đức - Hội viên Phật học – mua cho chúng tôi kẹo bánh, có lẽ từ trước đến nay, đi trại chưa có một lần nào chúng tôi lại có cái hân hạnh đó.

Ăn xong, trại sinh Sen Vàng đãi chúng tôi một nồi “chè đậu”, chỉ không được ngọt, nhưng đặc biệt là nồi chè ăn trưa, chớ không như độ nào ở chùa Giác Lâm ăn khuya.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



*Từ trái: Nhự, Sước, Đạm, Tông, San, A.Vui, Tân, Nghiễn, Liên, Nam, Thái
Hai em Thiếu Niên: Độ và Đào Đức Khiết*

12 giờ 30, chúng tôi nhổ trại. Để có một chút gì gọi là gặp gỡ, anh Đoàn Trưởng La Hậu La nhờ Ban Huynh Trưởng Gia Đình Chánh Nghiêm chuyển lời đến Ban Huynh Trưởng Gia Đình Chánh Đạo một cuộc gặp gỡ vài phút, đồng thời anh Vui cũng tìm gặp anh Trưởng ban Hướng Dẫn Trung Ương của Gia Đình Phật Tử Nam Việt Tổng Hồ Cầm.

HUỶNH ÁI TÔNG

Đúng 13 giờ 30 chúng tôi được anh Trưởng Ban Hướng Dẫn GDPT Nam Việt có vài lời với chúng tôi. Đại ý anh nói:

“.... Các em, đã từ lâu anh nghe và biết Gia Đình Giác Minh rất nhiều, hôm nay anh rất sung sướng là được gặp ở đây.

Mặc chiếc áo Lam, anh tin tưởng ở các em rất nhiều ... và chúc các em gặp nhiều đạo duyên trên bước đường các em đang bước tới ..”

Một tràng pháo tay, sau đó anh Trưởng Ban Hướng Dẫn giới thiệu anh Phú, Huỳnh Trường và Đội Sen Nâu Chánh Đạo.

Đôi bên qua một lần chào nhau, anh Vui có một vài lời với anh Trưởng Ban Hướng Dẫn và Ban Huỳnh Trường Chánh Nghiêm lời cảm ơn và anh mong rằng sẽ có một cuộc gặp gỡ sau này, để trao đổi những kinh nghiệm xây dựng cho Gia Đình Phật Tử.

Để kỷ niệm ngày gặp gỡ tất cả những chiếc áo Lam hôm đó cùng giữ một kỷ niệm với vài “pô” ảnh, sau đó chúng tôi xin chữ ký để kỷ niệm, anh Phú có viết cảm tưởng của anh:

“... Màu áo Lam của chúng ta, gặp gỡ nhau là sự thương tình. Tuy vậy một đôi phút hàn huyên thì cũng chả đủ vào đâu. Một dịp khác chúng ta hy vọng sẽ có nhiều thú vị hơn.”

Sau đó chúng tôi khoát ba lô lên vai, phóng mình trở lại Thủ Đô, vì còn các em mong đợi chúng tôi.

Về đến Giác Minh 15 giờ kém 15.

Sau này tôi mới hiểu việc chúng tôi cắm trại hôm ấy là để được gặp Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo, một sự gặp gỡ tình cờ giữa

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

những người cùng mặc áo LAM, thật ra có một cái chi đó mà từ trước đến lúc đó, Gia Đình Chánh Đạo và Giác Minh chưa có những buổi họp mặt, sinh hoạt chung với nhau, tuy rằng cả hai đơn vị ở rất gần nhau và cùng hoạt động trong phạm vi thủ đô Sài Gòn. Lúc ấy chỉ mới có các Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo, Giác Minh, Minh Tâm và Chánh Minh mà thôi. Cho nên anh Nguyễn Quang Vui sắp xếp cho cuộc hội ngộ đó có vẻ như tình cờ, với sự tiếp tay của ban Huynh Trưởng Gia Đình Phánh Tử Chánh Nghiêm, sinh hoạt tại chùa Huê Nghiêm này.

10. Trại bay Phú Thọ Hòa, Cát Lái

Rồi chị Đào Thị Thành Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Nữ, một hôm nào đó lại rời bỏ Giác Minh, để lập gia đình riêng của chị. Ban Huynh Trưởng còn lại có anh Thực, anh Vui, anh Thanh, anh Minh, chị Phương, chị Thủy mà anh Minh thi buổi có, buổi không. Ban Huynh Trưởng không được bổ sung thêm. Đoàn La Hầu La vẫn sinh hoạt linh động và đều đặn. Một hôm trước khi ra về, anh Đoàn Trưởng thông báo là tuần sau sẽ đi “Trại bay”, thức ăn nên chuẩn bị trước, lên đường khoảng 6 giờ chiều Thứ Bảy. Chúng tôi thường chọn 6 giờ khởi sự từ nhà lên đường, vì trước đó chúng tôi còn ở lớp học.

Rồi ngày Thứ Bảy đến, sau khi ở trường về đến nhà, tôi khoát ba-lô trong ấy đã chuẩn bị đầy đủ gồm một tấm “tàng” nhà binh, một cái màn nhà binh, một cái chăn, một quyển sổ tay, dây dù để học gút, muông, dừa, gà-men, bi-đông nước, một gói thức ăn gồm có bắp cải, tàu hủ chiên, dầu ăn, gạo, đậu phộng, tương hột, muối, đường và đậu xanh, tay cầm gậy, thế là leo lên lưng con ngựa sắt đạp về hướng Phú Thọ.

HUYỀN ÁI TÔNG

Hôm ấy lác rắc mưa, đến chùa Giác Lâm đã tối, trời không có trăng, chúng tôi dựng lều trên đám cỏ xanh trong vòng rào, trước sân chùa cạnh cây Bồ Đề của Đại Đức Narada tặng cho chùa. Có lẽ là lần thứ 2 tôi đến đây cắm trại, lần trước trại Gia Đình sáng đi chiều về vì có các em Oanh Vũ. Như vậy đa số chúng tôi đã biết chỗ nào là đất, chỗ nào là đường đi lát gạch, tráng xi măng ...



Chùa Giác Lâm, có nền cao, sân tráng xi-măng

Chùa Giác Lâm, trước đó tôi có dịp sưu tầm về lịch sử của chùa, được vị giáo thọ chùa Giác Viên lật sách chữ Hán đọc cho nghe, sau tôi có viết bài đăng trong tờ báo của Đội Sen Trắng, Đoàn La Hàu La, nay đã thất bản. Niên đại tôi không nhớ chính xác lắm như sau: Vào khoảng năm 1830 chùa được ông Lê Văn Cẩm làm nghề bán đệm xây cất, cho nên chùa còn

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

có tục danh là “Chùa Cẩm Đệm”. Hồi xưa, có con sông chảy ngang qua trước chùa Giác Lâm cũng như Giác Viên, trước ông Cẩm cất chùa Giác Lâm bên này bờ sông, sau ông cất chùa Giác Viên bên kia bờ sông, cả hai đều day mặt ra sông, cho nên hai chùa này bây giờ nhìn hai hướng khác nhau, mà con sông ông Cẩm đã từng chèo ghe bán đệm, nay đã mất dấu rồi. Có thể con sông này xưa kia nối liền với Rạch Thị Nghè, bởi vì cuối rạch này ở Trung Tâm Chăn Nuôi Tân Sơn Nhất, ngay tại ngã tư Bảy Hiền cách chùa Giác Lâm không xa. Chùa Giác Lâm cũng như Giác Viên lần lần được trùng tu lại, mới được đẹp đẽ công phu, sắc xảo như ngày nay. Cả hai chùa thuộc Lâm Tế Chánh Tông, chùa Giác Lâm là tổ đình, Tây An Cổ Tự trên Núi Sam, Châu Đốc cũng thuộc hệ phái chùa Giác Lâm này.

Sau khi cắm trại, chúng tôi lo nấu cơm, trời mưa tuy nhỏ nhưng cũng đủ ướt áo quần, chúng tôi nhặt mấy viên gạch bẻ kê thành bếp, trên đường đi đã mua mấy bó củi ở cửa hàng tạp hóa ven đường, cho nên tuy trời mưa ướt át, nhưng chúng tôi cũng nấu ăn được dễ dàng, cũng một nồi cơm, bắp cải luộc chầm chao và đậu hủ chiên xắt mỏng chầm tương hột, bữa cơm tối với thức ăn đơn sơ, nhưng luôn ngon miệng vì nhờ cơn đói bụng. Trại tôi bao giờ cũng là Nhự, Đạm, Sước, Liên, trại khác như Thái, Tân, Nam, Nhung. Thường chúng tôi dựng 2 người chung 1 lều, đôi khi 3 người hoặc 1 người.

Sau khi cơm nước xong, trời tạnh mưa, anh Đoàn trưởng tập hợp chúng tôi ở sân trên, theo chương trình là đốt lửa trại, trước tiên làm lễ phát nguyện của anh Nguyễn Đình Nam, sau đó sẽ vui chơi, giải trí rồi ăn chè.

HUYỀN ÁI TÔNG



Đoàn La Hầu La đi trại Gia Đình tại chùa Giác Lâm. Từ trái: Sước, Nam, Đạm, San, Liên, Thái, Nhung

Đoàn tập hợp thành một vòng tròn ở phía trái gần giữa sân chùa, ở giữa là đống củi nhỏ. Sau khi anh Đoàn trưởng tuyên bố lý do buổi lửa trại hôm nay dành cho Lễ Phát Nguyện của anh Nguyễn Đình Nam, rồi anh châm lửa, ngọn la bắt đầu cháy từ một lon sữa bò chứa dầu hôi, lửa nhen nhúm vào củi, liềm lấp từ từ bắt cháy, ánh sáng tỏa rộng, chúng tôi bắt đầu buổi lễ qua nghi thức chào kỳ hiệu, rồi niệm danh hiệu đức Bổn sư ba lần, sau đó chúng tôi ngồi xuống rồi anh Tân đoàn sinh quỳ xuống và bắt đầu phát nguyện.

- Hôm nay tôi Nguyễn Đình Nam, được gia nhập Đoàn La Hầu La thuộc Gia Đình Phật Tử Giác Minh xin phát nguyện giữ đúng 5 Điều luật, tôn trọng Nội quy Gia Đình Phật Tử và chuyên cần tu học để trở thành một Phật tử chân chính.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Lời phát nguyện vừa chấm dứt, một tiếng nổ ĐÙNG ! Lửa trại tắt, than, củi, tro bay tứ phía nhưng không một ai bị thương tích chi hết. May thay !

Tiếng nổ như đê thực chứng lời anh Nguyễn Đình Nam, tôi chưa từng trải qua một trường hợp kỳ lạ ngẫu nhiên đó. Nhưng khi bình tĩnh lại, nguyên nhân vụ nổ là do lửa trại đốt trên nền xi măng ẩm ướt đã tạo nên vụ nổ, và chỗ đóng lửa nền xi-măng bị khoét sâu chừng 5 phân, đường kính chừng gang tay. Kinh nghiệm sống động đó giúp chúng tôi nhớ và thêm vào trong các bài giảng về lửa trại, không nên đốt trên nền xi măng hay gạch bị ẩm ướt có thể gây tai nạn, vì hơi nước dưới nền sẽ làm tung cát, bụi, gạch, đá bay vào người tham dự.

Sau tiếng nổ lửa trại lại tiếp tục, nhưng không có ánh sáng từ bếp lửa mà là ánh sáng của đèn pin, anh Nam được Đoàn Trưởng gán huy hiệu Hoa Sen Trắng, phù hiệu Đoàn và tua vàng thuộc Đội Sen Vàng. Rồi chúng tôi hát, để mừng vui anh Nam đã chính thức là thành viên của Đoàn, rồi chuyện vui, cuối cùng chấm dứt bằng một nồi chè, mỗi người một chén.

Mưa đã tạnh từ lâu, nhưng cái ướt át sau cơn mưa vẫn còn, chúng tôi vào lều ngủ với cái ẩm thấp, chút lạnh sau cơn mưa.

Gần sáng tôi bị thức giấc, lắng tai nghe tiếng ếch, nhái và tiếng côn trùng kêu ra rả bên tai, đêm thật là yên tĩnh, một lúc lâu sau, bỗng có tiếng kiu kịt đều đặn khua ở ngoài kia rào rào, lắng nghe cho kỹ, tôi nhận ra đó tiếng bánh gỗ của chiếc xe lăn trên đường đá, con đường chạy dọc theo hông trái của chùa và nằm cách chùa có những ngọn tháp, ngôi mộ của quý vị trụ trì, tiếng chõ nặng của chiếc xe bò trong đêm khuya, tôi đoán chừng chiếc xe chở những cây tre, đem xuống chợ, dưới lườn

HUYỀN ÁI TÔNG

xe có treo một ngọn đèn dầu hôi lù mù, lác qua, lác lại theo nhịp của bánh xe, đôi bò đi theo quán tính và người đánh xe đang ngủ gà, ngủ gật trong đêm.

Lờ mờ sáng tôi bị đánh thức dậy, vì một chuyện quan trọng đã xảy ra, đó là hai trại chúng tôi cắm trên 2 liếp huệ. Đầu hôm khi đến đây, tất cả chúng tôi thấy xanh xanh tưởng là cỏ, nên hai lều đều cắm trên hai líp huệ. Sự phát hiện này làm mọi người sững sờ, bởi vì chúng tôi vô tình có thể làm hỏng cả những bông huệ dùng để cúng Phật hay để làm tăng thêm cảnh đẹp của chùa.

Chúng tôi đề nghị vào chùa để sám hối với trụ trì, nhưng anh Vui bảo:

- Việc chúng ta vô tình làm hỏng cả huệ là việc đã rồi, vị trụ trì sẽ hoan hỷ tha lỗi cho ta, theo chương trình, chúng ta phải nhờ trại đi Cát Lái cho kịp giờ, hôm nào đó, anh sẽ quay lại tạ lỗi sau.

Chúng tôi nhờ trại trời chưa sáng, sau khi chúng tôi đỡ lớp Poncho lên, lờ mờ những bụi huệ bị đè bẹp hiện ra, cảnh tượng những bụi hoa bị dày xéo phủ phàng, làm cho mọi người bị thấm đẫm nỗi buồn. Giã từ đất trại, lòng chúng tôi mang theo một nỗi buồn ray rức vì những cành hoa huệ kia.

Chạy qua những con đường trong thành phố vào buổi sáng tinh mơ, có để ý chúng ta mới thấy được sự sinh hoạt bắt đầu một ngày mới, những chiếc xe chở mộ chở bạn hàng với rau cải mang tới chợ sớm, những chiếc xe đạp phía sau đeo thêm những giỏ cần xé, có thể là những xe bán bánh mì buổi sớm, không khí trong lành, mọi người đi lại nhanh nhẹn trên đường,

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

sắc mặt vui tươi, thảnh thơi ở góc phố ngã ba, ngã tư có quán hủ tếu, cà-phê đều có đông khách ngồi, họ đang thưởng thức mùi vị ly cà-phê nước nhất.

Rồi chúng tôi qua chợ Bến Thành, ra bến sông Sài Gòn, xuống phà Thủ Thiêm, mặt trời hé mọc chiếu những tia sáng xuống mặt sông ở phía Đông, mặt sông còn vương đám sương mù, xa xa phía Nhà Rông vài con thuyền nhỏ một người chèo thoăn thoắt trên sông, vô tình tôi được thưởng thức cảnh đẹp bình minh trên sông Sài Gòn. Phà ra giữa dòng sông, nhìn về phía Sài Gòn, xe cộ đã tấp nập, mặc dù đó là ngày Chủ nhật.



Lên bờ chúng tôi chạy xe đạp một đôi, anh Vui ra lệnh dừng lại rồi cắm trại bên vệ đường, gần xóm nhà lưa thưa.

Theo chương trình, hôm nay chúng tôi học ôn về chuyên môn, sau khi dựng lều xong, chúng tôi đi mua thức ăn về nấu buổi trưa và thức ăn sáng. Trời hơi u ám, có thể có một trận mưa

HUYỀN ÁI TÔNG

kéo tới, chúng tôi không ai thích khi đi trại bị trời mưa. Một thi nhân Trung Hoa đã có câu thơ bất hủ:

雨無鈴鎖能留客
色不波濤易溺人

*Vũ vô kiềm tỏa năng lưu khách,
Sắc bất ba đào dị nịch nhân.*

Nghĩa là mưa không giữ ai, nhưng khách bị lưu lại không ra đi được, còn sắc đẹp không phải là sóng to, gió lớn nhưng dễ làm siêu lòng người.

Sau khi ăn sáng xong, Đội chúng tôi ngồi quay quần lại học ôn những gút Ghé đơn, Ghé kép, Thuyền chai, Gút căng lều. Tôi thích nhất gút này trước đây do anh Vui dạy cho, lều có 6 sợi dây căng, bao giờ chúng tôi cùng dùng gút căng lều này để dễ dàng dựng lều và dễ dàng sửa sang, căng lại cho mái lều căng thẳng. Học gút để áp dụng dựng lều, làm cầu treo, công chào Là những thứ để trình diễn, trong đời sống ít khi dùng, nhưng mà với tôi thì gút có ích cho tôi, lần đầu tiên tôi thất cà-vạt không phải học ai cả, tôi chỉ nhìn thoáng qua một người thất cà-vạt, sau đó tôi thất rất dễ dàng, ấy cũng nhờ có học gút và biết áp dụng nó.

Trời có vẻ xấu hơn, chúng tôi bắt đầu nấu ăn buổi trưa, đang nấu trời bắt đầu nhỏ hạt, mưa lâm râm chúng tôi cũng hoàn tất được việc nấu ăn với nồi com, giá xào đậu hũ, rau muống luộc, đậu phộng rang.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Khi thức ăn nấu xong, đến giờ ăn, chúng tôi dọn ra và ăn trong lều, vì bên ngoài trời mưa nặng hạt hơn. Thức ăn vẫn đơn sơ, nhưng trời mưa lạnh, bụng đói thành ra thức ăn ngon miệng.

Ăn xong, chúng tôi ngồi bó gối nhìn vào trong nhà, trong ấy cũng có những em bé nhìn ra chúng tôi, nhà các em và trại chúng tôi ngăn cách nhau một cái sân đất chừng 10 thước, các em cười đùa, chúng tôi nói chuyện vẫn có thể nghe được rõ ràng, các em không lấy chúng tôi làm lạ mắt, vì theo chúng tôi được biết gần đó cũng có một Gia Đình Phật Tử do các anh Nguyễn Văn Tá, Lê Văn Nam, Dương Văn Thơm thuộc Đội Sen Nâu, Gia Đình Chánh Đạo thành lập, hình như Gia Đình đó tên là Chánh An. Mấy anh đó là bạn học cùng lớp với tôi.

Cứ ngồi nhìn các em và nhìn những giọt mưa suốt buổi trưa, cuối cùng chúng tôi được lệnh hạ lều, nhổ trại ra về trong cơn mưa. Qua phà Thủ Thiêm, lên bến Sài Gòn chúng tôi chạy về vườn Tao Đàn cũng có tên là vườn Ông Thượng, vào phía công cạnh trụ sở Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam - nhà kiếng - Chúng tôi kết Dây thân ái trong cơn mưa chiều của Sài Gòn, vẫn mãi mãi ghi trong tôi một ngày “Trại bay”, cũng là một ngày “Trại mưa” đáng nhớ.

Chùa Giác Lâm, Gia Đình Giác Minh nhiều lần cắm trại, về sau Trường A Dật Đa cũng sử dụng nơi này, cho nên vô tình chùa Giác Lâm trở thành Trại trường của Gia Đình Phật Tử Giác Minh và Trường Đào Tạo Huỳnh Trường A Dật Đa.

11. Anh Liên Đoàn Trưởng nghỉ sinh hoạt, có Gia Trưởng mới

HUYỀN ÁI TÔNG

Một hôm Chủ nhật ngày 8-7-1959 sau ngày Lễ Song Thất, sau khi làm lễ Phật xong, ngay tại Chánh Điện anh Liên Đoàn Trưởng Nguyễn Văn Thục rời vị trí chủ lễ, đến bên chuông, thỉnh 3 tiếng chuông cho 2 em hầu chuông mõ lạy Phật, xong các em trở về vị trí, anh quay lại nói với tất cả Đoàn sinh mấy lời ngắn gọn:

“Anh định hôm nay sau khi lễ Phật xong, anh sẽ đưa tất cả các em đi Sở Thú chơi một buổi, trước khi anh chia tay với các em, bởi vì lúc này anh rất bận, không thể đi sinh hoạt nữa. Nhưng ngày hôm nay anh cũng không rảnh, để đưa các em đi được. Bây giờ anh chia tay các em.

Thế rồi anh ra về, bỏ lại chúng tôi trong ngõ ngàng, nhìn lại Huỳnh Trưởng còn có anh Phan Huy Thanh, anh Nguyễn Quang Vui và chị Nguyễn Thị Thủy.

Một cuộc chia tay rất nhẹ nhàng, không tiệc trà, không có lời tiễn đưa. Nó là cái chấm hết hay chấm chấm xuống dòng.

Rồi sinh hoạt Gia Đình vẫn tiếp tục như mọi ngày, nhưng trong lòng tôi bị ray rức vì anh Liên Đoàn Trưởng đã ra đi, tôi tự hỏi rồi Gia Đình Giác Minh sẽ ra sao ?

Tuần sau sinh hoạt vẫn bình thường, anh Nguyễn Quang Vui được đề cử giữ chức vụ Liên Đoàn Trưởng, anh Phan Huy Thanh Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Niên, anh Nguyễn Địch Thái Đội Trưởng Đội Sen Vàng, được cử làm Đoàn Trưởng Đoàn Nam Oanh Vũ.

Năm đó, có Đại Hội Đồng Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam kỳ III tổ chức tại chùa Xá Lợi vào ngày 4 tháng 9 năm 1959, Gia

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Đình Giác Minh được chỉ định cùng với GDPT Chánh Đạo làm hàng rào danh dự chào mừng quan khách và chư Đại Biểu, hôm ấy trên đường Gia Đình Giác Minh đi từ chùa Giác Minh theo đường Phan Thanh Giản để đến chùa Xá Lợi, các em đi hàng một trong đó có tôi phụ giúp anh Thái, khi đi tới ngã tư Phan Thanh Giản, Lê Văn Duyệt tại đây có cây xăng Shell, tôi thấy anh Thục mặc đồng phục đứng ở góc đường phía cây xăng, đợi chúng tôi, gặp nhau anh nói:

- Nghe Giác Minh được đề cử làm hàng rào danh dự hôm nay, anh ngại các em không làm được, anh định đón ở đây, có gì ần tiếp giúp các em, nhưng thấy các em có chuẩn bị và đi đường có trật tự, quy củ, anh tin rằng các em sẽ tự làm được. Bây giờ anh an tâm ra về.

Thật là tấm lòng của một Huynh Trưởng, anh đã nghỉ sinh hoạt chừng vài tháng rồi, vậy mà vẫn còn ưu ái chăm lo cho các em.

Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo và Giác Minh đã làm hàng rào từ cổng tam quan trên đường Bà Huyện Thanh Quan vào đến phòng Hội Nghị cũng là Giảng đường chùa Xá Lợi, vinh hạnh cho chúng tôi đứng chào khi các Tập đoàn chư Tăng và quan khách đi vào dự lễ.

Đại hội đó Hoà Thượng Thích Tịnh Khiết được bầu lại làm Hội Chủ, bác Chơn An Lê Văn Định từ chức, Bác Mai Thọ Truyền được bầu vào chức Phó Hội Chủ cư sĩ, Thượng Tọa Thích Tâm Châu Phó Hội chủ, Đại Đức Thích Thiện Minh Ủy viên Thanh Niên Phật Tử, Đại Đức Đức Nhuận Ủy viên Văn hóa, Đại Đức Chính Tiến Ủy viên Xã hội, ...

HUYỀN ÁI TÔNG

Nhờ đại hội này, lần đầu tiên tôi được biết Hòa Thượng Hội Chứng Thích Tịnh Khiết, bác Chơn An Lê Văn Định, Hòa Thượng Hành Trụ, quý Thượng Tọa Thích Thiện Hòa, Thiện Hoa, Thiện Minh và Thượng Tọa Nhất Hạnh có đọc một bài tham luận làm cho thanh danh Thầy được nhiều người biết hơn.

Sau đó anh Phan Huy Thanh nghỉ, anh Nguyễn Quang Vui làm một văn thư nhờ sự chi viện của Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo, cho phép Huỳnh Trường Liên Phú và Cung Thị Lan Phương tăng cường cho Ban Huỳnh Trường Gia Đình Phật Tử Giác Minh. Chị Cung Thị Lan Phương giữ chức Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Nữ, anh Liên Phú giữ chức Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Niên, chị Lan Phương đạo đó ở trọ một ngôi nhà trước trường học Bàn Cờ, sau về trọ nhà anh Nguyễn Hữu Huỳnh, rồi lập gia đình với anh Đỗ Lợi Sanh cùng ở trọ nhà anh Huỳnh, sau anh Sanh đi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo.



Cung Thị Lan Phương (19-- 201-)

Còn anh Liên Phú, có ai đó cho biết thân phụ của anh là bác Tráng Thông hay bác Tráng Đình, rất tiếc nay tôi không thể nhớ rõ, cháu nội của Kỳ ngoại hầu Cường Để, dòng dõi của Hoàng tử Cảnh, con của vua Gia Long. Năm 1963, thế phát quy y tại chùa Tường Vân Huế, sau này là Hòa Thượng Chơn Kim, trụ trì chùa Tường Vân tại Đơn Dương tỉnh Lâm Đồng.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



*Liên Phú (1930-20--)
Thích Chơn Kim (1963-20--)*

Rồi Gia Đình Phật Tử Giác Minh được tăng cường thêm anh Nguyễn Thông Nguyễn Đình Thống, Lê Xuân Thiệu, Tâm Định Phan Văn Bưởi tự Trúc Hải và anh Nguyễn Khánh Thuận.



*Nguyễn Thông Nguyễn Đình Thống
(19XX-20XX)*



*Tâm Nguyễn Lê Xuân Thiệu
(1936-2014)*



*Tâm Định Phan Văn Bưởi
tự Trúc Hải (1936-2016)*



*Nguyễn Khánh Thuận
(19XX-19XX)*

Anh Nguyễn Đình Thống giữ chức vụ Liên Đoàn Phó, anh Lê Xuân Thiệu phụ với anh Nguyễn Địch Thái điều khiển Đoàn Nam Oanh Vũ, anh Trúc Hải thay thế anh Vui làm Đoàn Trưởng Đoàn La Hầu La, có anh Nguyễn Khánh Thuận phụ tá.

Một hôm nào đó, sau lễ Phật tới tập họp chung ngoài sân chùa, để chào kỷ hiệu Hoa Sen Trắng, thì Đại Đức Chính Tiên hướng dẫn một người đàn ông, tuổi gần lục tuần, than cao ráo, mặc một bộ complet màu nâu lợt đi vào đứng giữa đội hình chữ U, đối diện với kỷ hiệu và sau khi chào kỷ hiệu xong, Thầy hướng dẫn người khách đến chỗ kỷ hiệu rồi giới thiệu:

HUYỀN ÁI TÔNG

- Hôm nay Thầy giới thiệu với Ban Huynh Trưởng và các em, đây là bác Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi, bác từng làm Gia trưởng một Gia Đình Phật Tử tại Hà Nội, nay Thầy mời Bác thay thế Thầy, làm Gia trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Minh.



Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi (1908-1977)

Sau đó, bác Nguyễn Đức Lợi có vài lời, trong khi nói, bác lấy tay phải lần chiếc nhẫn bên tay trái, thói quen này của Bác giữ luôn về sau này.

- Thừa các anh chị trong Ban Huynh Trưởng, cùng các cháu Đoàn sinh, bác rất hân hạnh nhận lời mời của Đại Đức Chính Tiến, làm Gia Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Minh, bác hy vọng sẽ cùng quý anh chị Trưởng cùng nhau tận tâm dìu dắt các cháu, trên bước đường tu học ngày càng hữu ích hơn.

Bác dứt lời, chúng tôi vỗ tay ca ngợi lời của Bác. Sau đó Thầy Chính Tiến và Bác đi vào chùa, chúng tôi tiếp tục sinh hoạt.

Bác Nguyễn Đức Lợi là một vị Gia trưởng rất nhiệt tâm, chủ nhật nào Bác cũng có mặt tại chùa với Đoàn sinh và Bác ra về sau khi các em đã ra về hết. Bác thường kê lại cái bàn, sửa lại

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

chiếc ghế mỗi khi các em đoàn sinh không dọn dẹp gọn gàng, bác cũng đánh máy từng bài hát, từng văn bản của Gia Đình quả là một vị Gia Trưởng có đạo tâm. Sau này Bác được bầu vào chức Trưởng ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam, Thủ quỹ Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPT Việt Nam. Đại Diện Ban Hướng Dẫn Trung Ương tại Miền Vĩnh Nghiêm. Trách nhiệm nào Bác cũng chu toàn, thật là một người có công lớn nhất cho Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm.

Trong thời kỳ này, chúng tôi có tổ chức một trại Đới ở Suối Lò Ô, gồm có Nhụ, Thái, Đạm, Liên, Sức và tôi. Thật ra nó gồm cả 2 Đới, nhưng tham dự ít người. Lần trại này chúng tôi đi sớm vào chiều Thứ Bảy, thức ăn mua sẵn, lên đến đất trại, cắm lều xong trời sắp chạng vạng, chúng tôi thay phiên nhau nấu chè và đi tắm suối, hồi đó người ta mới bắt đầu ngăn nước để làm hồ tắm, chỗ chúng tôi cắm trại phải đi qua con suối, bên ấy có một ngôi nhà, chúng tôi xin phép cắm trại trong khu vực vườn nhà của họ, khi tắm chúng tôi xuống suối, chỗ ấy cũng ít nước, ngồi xuống thì nước mới tới ngực, nằm xuống mới có thể ngâm mình trong nước.

Tắm suối với nước trong, mát lạnh, tiếng suối chảy róc rách, chung quanh yên tĩnh, cảnh vật mờ dần trong khói sương chiều, chúng tôi cũng im lặng, tận hưởng khung cảnh tịch tĩnh và hòa lẫn với thiên nhiên.

Khi trời đã tối, chúng tôi đi về trại, ăn bữa cơm chiều với cơm nắm, muối vừng hoặc bánh mì với chuối già, đã chạy xe đạp gần 30 cây số, tắm lạnh nên bụng đói, cho nên bữa ăn rất ngon

HUYỀN ÁI TÔNG

miệng và đây là trại du ngoạn, không phải lo nghĩ thứ chi, nên tinh thần mọi người thoải mái vui đùa.

Đang bữa ăn thì người đàn ông chủ đất ra thăm và bảo chúng tôi:

- Anh em chơi cho vui về ở đây, nhưng khi ngủ nhớ vào trong nhà ngủ.

Chúng tôi cảm ơn, người chủ đất đi vào nhà, chúng tôi lại trò chuyện hơn 10 giờ, ông chủ lại ra bảo chúng tôi:

- Anh em phải vào trong nhà ngủ, ở đây ban đêm sợ có con gi cắn anh em nguy hiểm, nghe lời tôi đi, anh em sợ làm phiền chúng tôi thì ra nhà bếp ngủ.

Lần này chúng tôi bắt buộc phải nghe theo lời ông chủ đất tốt bụng kia, chúng tôi đi theo ông vào căn nhà bếp, căn bếp cũng rộng, có một cái giường và một cái võng, thế là chúng tôi tiếp tục trò chuyện, ăn chè và đến 1, 2 giờ sáng mới ngủ.

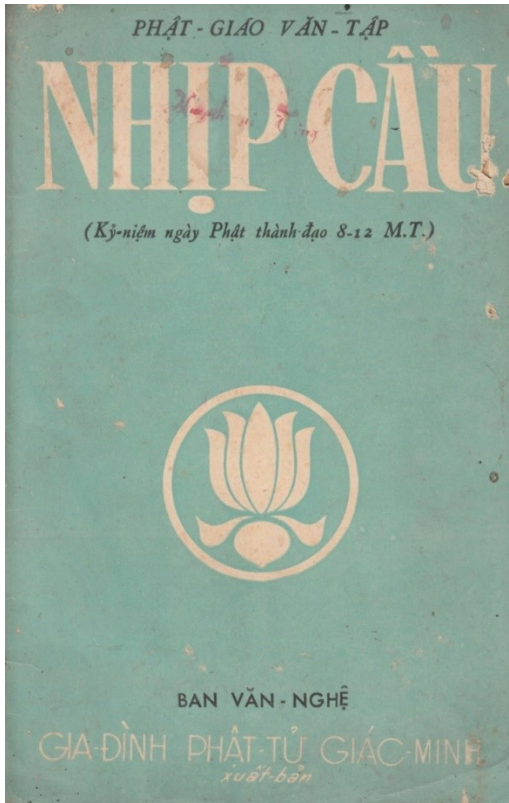
Sáng dậy, chúng tôi cảm ơn ông chủ nhà rồi lên đường trở về Giác Minh, sớm hơn những lần trại khác. Đất trại ngày nay chính là khu vực chùa Tam Bảo, đôi lần tôi trở lại đây sau gần 30 năm, cảnh vật đã thay đổi nhiều, nhưng mà hình ảnh kỳ Trại xưa vẫn còn ở trong tôi, cái yên tĩnh của một buổi chiều nơi dòng suối.

12. Nhờ làm báo được quen biết anh Võ Đình Cường

Để kỷ niệm Đệ Ngũ chu niên ngày thành lập Gia Đình Phật Tử Giác Minh. Đại Đức Chính Tiến chủ trương cho xuất bản Đặc san *Nhịp Cầu*, để giúp phần cho Đặc san này, tôi có viết bài tùy

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

bút tựa *Những bước đi*, một bài Hồi ký *Trại Huê Nghiêm*, đặc biệt có một bài nhưng không được đăng. Đó là bài tôi phỏng vấn anh Võ Đình Cường, người được tôn xưng là anh cả Gia đình Phật Tử.



Trước khi viết bài này, tôi chỉ “văn kỳ thịnh, bất kiến kỳ hình” đối với anh Võ Đình Cường, nhà văn nổi tiếng với *Ánh Đạo Vàng* và *Thử Hòa Diệu Sống*. Đại Đức Chính Tiến cho tôi biết vào mỗi tối Thứ Năm, anh Cường có giảng tại chùa Ấn Quang một lớp học cho quý Tăng, nhờ sự chỉ dẫn đó, tôi chuẩn bị sẵn một bài phỏng vấn. Tôi dùng một tờ giấy in ô vuông khổ đôi,

HUYỀN ÁI TÔNG

tôi viết 6 câu hỏi, sau mỗi câu hỏi, tôi chừa khoảng trống để anh ghi trả lời, rồi tối Thứ Năm khoảng 6 giờ, tôi vào chùa Ấn Quang để tìm anh Cường.

Chùa Ấn Quang lúc đó có Phật học đường Ấn Quang, có nhà in Sen Vàng, in phát hành kinh sách, dãi Tây lang là dãi lợp, nền đất, lợp lá. Khi tôi vào đến nơi, hỏi thăm quý Tăng sinh, có vị chỉ cho tôi lớp anh sẽ giảng, tôi nhìn thấy anh đang tiến vào lớp, thoát nhìn anh Cường là người cao ráo, mặt xương, răng hơi hô một chút, chân mày rậm, mắt hình như hơi lé kim. Anh mặc quần dài xanh, áo dài tay trắng. Anh vừa mới bước vào bàn, tôi tranh thủ bước vào lớp chào anh, thoát tiên anh lấy làm lạ chào lại. Tôi tự giới thiệu ngay:

- Thưa anh, em là Đoàn sinh Đoàn Nam Phật Tử chùa Giác Minh, nghe tiếng anh từ lâu, hôm nay gặp anh, để xin anh một bài phỏng vấn.

Bài phỏng vấn tôi cuốn tròn cầm trong tay, cho nên anh không muốn mất thì giờ liền nói với tôi:

- Anh vui lòng trả lời bài phỏng vấn của em, nhưng trước hết anh cần xem kỹ câu hỏi mới trả lời được, hơn nữa anh có lớp ở đây, vậy anh hẹn em vào Thứ Bảy, em đến nhà anh lấy bài này.

Vừa nói anh vừa mở tập giấy của anh ra, xé một tờ ghi vội địa chỉ và đưa tờ giấy ấy cho tôi.

Tôi cảm ơn và chào anh ra về. Đó là lần đầu tiên tôi gặp anh Cường, anh đã để trong tôi cảm nghĩ tốt đẹp về sự cư xử của một đàn anh đối với một đoàn sinh chưa quen biết, anh nói

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

giọng ôn hòa, rõ ràng, dứt khoát cũng không kém thân mật và tin cậy.

Bài phỏng vấn không được đăng vào *Nhịp Cầu*, bởi vì tên tuổi của anh đối với chánh quyền lúc đó có thể làm cho phong trào Gia Đình Phật Tử gặp khó khăn, vì Bác sĩ Lê Đình Thám người khai sinh ra Đoàn Phật Học Đức Dục, Gia Đình Phật Tử đang phục vụ cho miền Bắc, nhưng tôi cũng cho đăng trong nội san *Sen Trắng* do Đăng Quang Sước và tôi chủ trương, nội san này phát hành mỗi tháng và mỗi lần in chừng mười số, thời đó chúng tôi in thạch hay in bột khổ 21 x 27, riêng số có bài anh Cường, chúng tôi đánh máy với những bài viết khác, tiếc rằng sau này tôi không còn giữ được.

Nội dung bài phỏng vấn anh Võ Đình Cường tôi chỉ còn nhớ được 2 câu:

Câu hỏi: Anh có nhận xét thế nào về Gia Đình Phật Tử trong Nam ?

Trả lời: Anh chưa có điều kiện đi các nơi, để biết rõ sinh hoạt của Gia Đình Phật Tử miền Nam, nên chưa có thể nhận xét được về phong trào Gia Đình Phật Tử trong Nam.

Câu hỏi: Nếu có nơi nào mời anh hợp tác sinh hoạt lại, anh nghĩ thế nào ?

Trả lời: Nếu có nơi nào còn nhớ tới anh, mời anh hợp tác, anh xin cảm ơn về tấm thịnh tình này, nhưng phải từ chối, vì sự sinh hoạt của anh không có lợi cho Gia Đình Phật Tử trong giai đoạn hiện nay.

HUYỀN ÁI TÔNG

Tôi đã đến nhà anh trong con hẻm đối diện Bộ Y Tế, trên đường Hồng Thập Tự - nay là Nguyễn Thị Minh Khai - gần ngã tư Hồng Thập Tự - Lê Văn Duyệt, để lấy bài phỏng vấn. Sau 1963, anh dời nhà về đường Lý Thái Tổ gần ngã ba Phan Đình Phùng, gia đình anh ở trên lầu, bên dưới là nhà in và Tòa soạn báo *Hải Triều Âm*, sau đó anh dời về con hẻm trên đường Phan Thanh Giản, nay là Điện Biên Phủ, xé cổng Bệnh viện Bình Dân, sau cùng anh dời đến con hẻm cũng xé xé Bệnh viện Bình Dân, gần với đường Nguyễn Thượng Hiền.



Tại nhà anh Võ Đình Cường vào thập niên 1900

Đặc san *Ảnh Đạo* với nhiều bài viết có giá trị, có bài của Đại Đức Thích Quảng Độ, sau này Thầy có dịch tiểu thuyết “*Thoát vòng tục lụy*” rất nổi tiếng. Anh Nguyễn Văn Thục có viết về các Gia Đình Phật Tử Miền Nam vào đầu thập niên 1950,

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

những nhận xét và phê bình của anh là tài liệu quý cho ai muốn đi tìm lại trang sử Gia Đình Phật Tử Nam Việt.

Vài lần Thái nghỉ sinh hoạt, Đoàn Nam Oanh Vũ không có người điều khiển, anh Vui chỉ định tôi sinh hoạt với các em. Thuở ấy Đoàn Nam Oanh Vũ khá đông, nay tôi còn nhớ có Đặng Đình Khiết, anh của Trang, Đặng Đình Chính còn gọi là Đồ, Hạnh, Kiểm. Nguyễn Văn Hoài, cháu ngoại bác Gia Trường, Phồn, Châu em của Nga (xưa có người cậu, cùng tu với Thầy Chính Tiến), Quý em của Thạch, Long, Sáu con trai bác Nguyễn Trọng...

Khi anh Nguyễn Địch Thái nghỉ sinh hoạt, Ban Huynh Trường chỉ định anh Lê Xuân Thiệu làm Đoàn Trưởng Đoàn Nam Oanh Vũ.

13 Tham quan Lộc Ninh lần sau cùng.

Trong thời gian này, anh Trúc Hải tổ chức cho Đoàn La Hầu La đi trại ở Lộc Ninh, Đoàn cũng đi bằng phương tiện xe lửa.



Rời ga Lộc Ninh, đạp xe về chùa Trúc Lâm

HUYỀN ÁI TÔNG

Lên Lộc Ninh cũng như những chuyến đi trước, chúng tôi ngụ tại chùa Trúc Lâm của Đại Đức Quảng Long. Chụp ảnh chung với Đại Đức Quảng Long và Đại Đức khác, lâu ngày không nhớ được quý danh, tất cả đứng trước Chánh Điện chùa Trúc Lâm.



Đại Đức Quảng Long và Thầy khác với anh em La Hầu La, tại chùa Trúc Lâm của Thầy.

Chúng tôi có đến thăm viếng chùa Từ Quang, bà cụ quản lý nhà trù thổi xôi đãi chúng tôi, bà rất thương anh em, nên mọi người tôn xưng bà là Má nuôi, bà cũng vui vẻ nhận lời, chúng tôi chụp một tấm ảnh với bà má nuôi tại cổng chùa, để làm kỷ niệm.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



Bà má nuôi và anh em La Hầu La

Có đi thăm Đại Đức Đức Huân tại ngôi chùa của Thầy, như đã nói, ở gần phi trường L19 và Thầy có chụp ảnh chung với chúng tôi.



Đại Đức Đức Huân ngồi giữa, tại chùa của Thầy

HUỶNH ÁI TÔNG

Anh em có đi tắm ở một hồ bơi công cộng, hồ bơi gần sân bóng đá và nằm bên cạnh Quốc lộ 13.



Có thể nhận ra ở gần: Nhung, Thuận, Sước, xa hơn: Tông, San, Hải

Anh em cũng ra vườn cao-su bên cạnh chùa cắm trại, dựng mấy cái lều, nhưng được Thầy Quảng Long khuyên là không nên ngủ trưa trong vườn cao-su, dễ bị bệnh sốt rét.



Lều của Sước và Liên, xa xa một cái lều khác

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Cũng có trở lại thăm vườn cà-phê của bác Mịch, vì đi tham quan, có anh lần trước chưa đi, nên lần này cũng muốn đi cho biết vườn trồng cà-phê. Tại Việt Nam cà-phê là đặc sản ở cao nguyên Banmêthuộc, nơi xa xôi Đoàn chưa có dịp đến.



Bác Mịch và vườn cà-phê. Bác đang nghe Liên thắc mắc hỏi về cây cà-phê.

Đây là lần sau cùng tôi được đi trại với Đoàn La Hầu La, do anh Trúc Hải làm Đoàn Trưởng, chuyến đi có anh Nguyễn Khánh Thuận tháp tùng.

Tuyến đường sắt Sài Gòn - Lộc Ninh được sử dụng từ năm 1937 có tổng chiều dài 141km đi từ ga Sài Gòn qua Lái Thiêu, Bình Dương, Hớn Quản, Lộc Ninh và chấm dứt vào năm 1960, sau 23 năm làm nhiệm vụ vận chuyển cao-su và gỗ rừng xuất khẩu.

HUYỀN HẢI TÔNG

Đó cũng là lý do Gia Đình Giác Minh không còn đi cắm Trại hay tham quan Lộc Ninh nữa.

Đó là những ngày khởi đầu đi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử của tôi. Có những bài học đầu đời luôn luôn đáng nhớ, đáng ghi. Có những kỷ niệm và những bài học làm giàu cho kinh nghiệm, mở mang kiến thức.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

+

Chương hai: Những ngày làm Trưởng

14. Bước đầu làm Trưởng

Rồi chị Nguyễn Thị Thủy nghỉ sinh hoạt, do đó chị Diệu Kim Nguyễn Thị Ngân được đề cử làm Đoàn Trưởng Đoàn Nữ Oanh Vũ.

HUYỀN ẨM TỔNG



Anh Nguyễn Đình Thống, Chị Nguyễn Thị Thủy và Ngành Nữ GDPT Giác Minh

Các Đoàn khác do các anh Trúc Hải, Liên Phú, Lê Xuân Thiệu, Nguyễn Địch Thái và chị Cung Thị Lan Phương phụ trách. Đó là thời kỳ GDPT Giác Minh sinh hoạt năm 1959-1960.

Không bao lâu sau, anh Liên Phú không sinh hoạt với Đoàn Thiếu Niên nữa, anh từ giả Giác Minh. Chính lúc ấy khoảng Hè năm 1959 tôi được Ban Huynh Trưởng đề cử giữ chức vụ Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Niên, một Đoàn không đông lắm, Đoàn sinh vồn vẹn chừng 15 em, trong đó có Nguyễn Quốc Hùng, Đào Đức Khiết, Độ, Quốc, Vân, Bằng, Vương Nghiêm, Thạch, Tu... Có những Đoàn sinh kỳ cựu hơn tôi như Hùng, Khiết, Quốc. Chẳng những vậy mà riêng Hùng, còn cùng dự khóa huấn luyện Đội Chúng Trưởng Ca Diếp với tôi, cho nên đảm nhiệm chức vụ này quả là có khó cho tôi.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Ban Huynh Trưởng GDPT Giác Minh

Gia Trưởng



Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi

Liên Đoàn Trưởng

Tâm Tri Nguyễn Quang Vui



Liên Đoàn Phó

Nguyễn Thông Nguyễn Đình Thống



Liên Phú



Trúc Hải



Lê Xuân Thiệu



Nguyễn Khánh Thuận



Nguyễn Địch Thái



Cung Thị Lan Phương



Nguyễn Thị Ngân

Tôi không hiểu vì sao Ban Huynh Trưởng nhất là anh Nguyễn Quang Vui đã chọn tôi làm Đoàn Trưởng, thời gian trước một vài tháng Nhự đã được chọn làm Đoàn Trưởng Đoàn Nam Oanh Vũ, tôi được chỉ định làm Đội Trưởng Đội Sen Trắng, rồi Nhự nghỉ sinh hoạt, Ban Huynh Trưởng lại cử Thái Đội Trưởng Đội Sen Vàng làm Đoàn Phó Đoàn Nam Oanh Vũ. Trần Trọng Nhự về sau xuất gia, gia nhập ngành Tuyên Ủy, là Đại Đức Thích Thiện Hòa, từng giữ chức Tổng Vụ Trưởng, Tổng Vụ Thanh Niên Phật Tử, Viện Hóa Đạo, thuộc Việt Nam Quốc Tự. Đến năm 1975, anh bị đi học tập cải tạo, trở về lập gia đình, anh có gặp lại tôi năm 1991 tại Việt Nam, Đã định cư tại San Diego, có tham dự Đại Hội Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nhiêm Hải Ngoại năm 1999 tại chùa Giác Minh, San Jose, sau đó vài năm anh mất phần.

HUYỀN ÁI TÔNG

Trong khi tôi làm Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Niên, anh Nguyễn Đình Thống giúp tôi nhiều trong sinh hoạt chuyên môn nhất là phần văn nghệ như làm báo, tập cho các em hát những bài hát vui.

Vào dịp lễ chung thất của Hòa Thượng Thích Tuệ Tạng, ngài là Thượng Thủ của Giáo Hội Tăng Già Toàn Quốc, mặc dù ngài viên tịch ở đất Bắc, nhưng xưa kia ngài là Hội Trưởng Hội Việt Nam Phật Giáo, trụ sở chùa Quán Sứ Hà Nội, nên Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam, đã tổ chức tại chùa Giác Minh lễ này, có mời các tập đoàn Hội Việt Nam Phật Giáo, chùa Phước Hòa, Giáo Hội Tăng Già Nam Việt, chùa Ấn Quang và Hội Phật học Nam Việt, chùa Xá Lợi, tham dự lễ. Gia Đình Giác Minh được phân công làm hàng rào danh dự đón chào các phái đoàn.

Lễ cử hành vào buổi chiều tối, có rất đông Tăng, Ni tham dự, trong buổi lễ có tuyên đọc tiểu sử của ngài. Sau khi lễ xong khoảng 9 giờ đêm, thừa dịp có anh Tổng Hồ Cẩm tham dự lễ trong phái đoàn Hội Phật Học Nam Việt, nên Liên Đoàn Trưởng Nguyễn Quang Vui đã mời anh Cẩm quá bước ra sau Chánh Điện, để gặp Gia Đình Phật Tử Giác Minh, đang tập họp ở Trai đường chờ đón anh.

Khi anh Tổng Hồ Cẩm bước chân vào Trai đường, tôi hô khẩu hiệu Giác Minh ! Các em trả lời Tinh Tấn rồi chào tay. Ngay sau đó, anh Vui có vài lời với anh Tổng Hồ Cẩm:

Kính thưa anh Trưởng Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử thuộc Hội Phật Học Nam Việt.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Thưa anh, thật là một vinh dự cho chúng em hôm nay được tiếp đón anh nơi đây, có thể nói đây là lần đầu tiên, Gia Đình Phật Tử Giác Minh đã được anh Trưởng Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Nam Việt đến thăm. Nhân dịp này xin anh có vài lời khuyên nhủ cho các em.

Anh Tổng Hồ Cẩm ứng khẩu đáp từ:

Thưa quý anh chị Huỳnh Trưởng cùng các em Đoàn Sinh Gia Đình Phật Tử Giác Minh.

Hôm nay nhân dịp tham dự lễ Chung thất cố Hòa Thượng Thượng Thủ Giáo Hội Tăng Già Toàn Quốc, anh rất vui mừng được gặp các anh chị Huỳnh Trưởng và các em Đoàn sinh Gia Đình Phật Tử Giác Minh tại nơi đây.

Gia Đình Phật Tử Giác Minh thật ra không xa lạ gì với anh, một Gia Đình đã sinh hoạt từ lâu và có những thành tích đáng khen, anh hy vọng các em sẽ còn tiến hơn nữa và sẽ cùng nhau xây dựng phong trào ngày càng mạnh hơn, tình Lam chúng ta ngày càng chặt hơn.

Anh Cẩm vừa dứt lời, anh Vui liền bắt bài hát, chúng tôi và các em cùng cất cao tiếng hát: “Chúng ta là chim bốn phương bay về đây, về đây chúng ta sống trong đạo thiêng. Chúng ta là hương gió mang đi ngàn phương. Nguyên đem gieo rắc khắp nơi ánh vàng.”

Rồi chúng tôi tiễn anh Cẩm ra về. Lễ chung thất của cố Hòa Thượng Thượng Thủ dẫn đến buổi gặp gỡ chánh thức với anh Tổng Hồ Cẩm lần thứ hai này đã gây trong tôi một ấn tượng tốt đẹp về tình Lam, một thứ tình cảm không ngăn cách về tuổi

HUYỀN ÁI TÔNG

tác, về giới tính, nó sẵn sàng bao dung, mở rộng cho những ai biết đón nhận lấy nó, nó luôn luôn mang đến một niềm vui.

Thời gian này tôi cũng đã quen với tên tuổi của nhà thơ Đạo Tổng Anh Nghị, những bài thơ thường được đăng trên tạp chí Từ Quang của Hội Phật Học Nam Việt. Đó là bút danh của anh Tổng Hồ Cầm.



LĐT Nguyễn Quang Vui, các Htr. Lê Xuân Thiệu, Nguyễn Dịch Thái với Đoàn Nam Oanh Vũ, Huyền Ái Tông với Đoàn Thiếu Niên Từ trái: Vương Nghiêm, Bằng, Thạch, Quốc, Khiết, em X, Hùng, Đoàn La Hầu La đứng sau cùng có: Nam, Thùy, Hồng, Liên, Đạm, Tân, San, Sước..

Vào một hôm nào đó, tôi đã tổ chức cho Đoàn Thiếu Niên đi cắm trại Đoàn tại chùa Sùng Đức Thủ Đức. Sở dĩ tôi biết chùa này do Thầy Chính Tiến đã tổ chức cho Phật Tử đi hành hương thập tự vào Tết Nguyên Đán trước đó, chùa này nằm trong hệ

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

thống Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam, ngày xưa chưa có xa lộ Sài Gòn - Biên Hòa, muốn tới chùa phải đi ngõ chợ Thủ Đức, ngày nay đi ngõ xa lộ gần hơn.

Bây giờ là Đoàn Trưởng, muốn cho các em đi Trại, tôi phải bỏ một buổi đi tham quan đất Trại trước, làm đơn báo cho chánh quyền địa phương cho họ biết ngày giờ và địa điểm cắm trại với sĩ số Đoàn sinh tham dự.

Rồi phải viết thư cho phụ huynh để xin phép cho các em được tham dự, thư ấy do bác Gia Trưởng ký, các Đoàn Nam, Nữ Oanh vũ có thể đưa cho các em mang về cho Phụ huynh, nhưng Đoàn Thiếu Niên tôi tự mang tận nhà các em, gặp phụ huynh và trao thư. Làm như vậy, tôi nghĩ rằng một là tôi có dịp gặp phụ huynh, để thắt chặt sự liên kết giữa Gia Đình Phật Tử và phụ huynh, hai là tìm hiểu thêm hoàn cảnh từng gia đình các em, để có thể giúp đỡ các em từ tinh thần cho đến vật chất, trong những trường hợp cần giúp đỡ, lắng nghe những lời khen tặng hay phàn nàn về Gia Đình Phật Tử hay về nếp sống cá nhân của các em, qua đó giúp tôi có nhận xét từng trường hợp để có kinh nghiệm ứng xử linh hoạt hơn, nhờ thế sinh hoạt mạnh tiến, nhưng sẽ phải mất rất nhiều thì giờ của cá nhân.

Ngày trại đến, hôm ấy vào chiều Thứ Bảy, tôi đưa Đoàn đi cắm trại gồm có Hùng, Khiết, em của Sư cô Tịnh Anh, chắc là cùng thời với Sư cô Tịnh Nguyên, Quốc, Thạch..., tôi đã chọn cắm trại trước ngôi Đình, gần chùa Sùng Đức, tôi không chọn ở sân chùa vì có trồng rau còn sân Đình rộng rãi hơn, tôi chỉ định các em cắm 2 lều ở một góc sân, tôi cắm cho mình một lều ở góc khác. Giữa sân dành cho đồng củi đốt lửa trại. Cắm trại xong, trời vẫn còn sáng tỏ, các em đi xách nước về nấu ăn. Lúc đi về,

HUYỀN ÁI TÔNG

các em thách đố nhau. Thạch nhận lời thách đố, nhảy qua hàng rào kềm gai, dây kềm gai giăng cao chừng 8 tấc, em Thạch đã nhảy không khéo, một chân của em bị vướng trên kềm gai, bắp chuối của em bị cào rách những đường dài trước khi móc dính vào lớp mỡ. Nghe tiếng các em la lên, tôi chạy tới nơi thấy máu, thấy mờ, thấy chân em còn bị treo trên đó, nhưng mà mặt em vẫn tĩnh, không chút sợ sệt hay tỏ vẻ đau đớn chút nào. Thạch thật là gan dạ.

Để lấy chân em xuống, một em phải đứng gần cho Thạch vịn vai, một em nâng chân, tôi nắm dây kềm gai kéo ra, việc làm cũng không khó khăn chi, chỉ mất chừng 1 phút là xong, có một em nào đó đã chạy đi lấy thùng thuốc cứu thương, chúng tôi đã đổ hết một chai thuốc đỏ cho những vết thương nơi bắp chuối của thạch, rồi băng bó lại.

Rồi trại vẫn tiếp tục bình thường, trời tối lại có anh Nguyễn Đình Thống đạp xe đạp lên đất trại, để tham gia với chúng tôi.

Đặc biệt vào khoảng 9 giờ đêm, có Đại Đức Thích Đức Nhuận đang tịnh dưỡng tại chùa Sùng Đức ra thăm trại chúng tôi, thật là vinh dự hiếm có, anh Thống hầu chuyện với Đại Đức, tôi lo sinh hoạt với các em, Đại Đức ở chơi hơn 1 tiếng đồng hồ mới lui về chùa.

Tương cùng cần nói thêm Đại Đức Thích Đức Nhuận từng là Chủ tịch Giáo hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam, Gia Trưởng Gia Đình Giác Minh. Khi Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất bị rạn nứt nội bộ. Trong một Đại hội bất thường, để giải quyết các bất đồng, Thượng Tọa Thích Tâm Châu từ chức Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, Thượng Tọa Thiện Hoa được bầu làm Viện Trưởng, Đại Đức Thích Đức Nhuận được bầu làm Chánh

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Thư Ký Viện Tăng Thống thay thế cho Thượng Tọa Thích Trí Quang. Sự từ chức của 2 vị lãnh đạo Phật Giáo thời bấy giờ, đại diện cho 2 khuynh hướng lãnh đạo Phật Giáo trước tình hình đất nước lúc bấy giờ.

Dùng vũ lực để giữ gìn chánh thể, thương thuyết để chấm dứt chiến tranh. Giải pháp theo thể đó, tưởng đã có thể thống nhất đường lối lãnh đạo, nhưng không ngờ lại chia rẽ trầm trọng hơn, dẫn đến mâu thuẫn chia Phật Giáo miền Nam thành 2 khối: Việt Nam Quốc Tụ và Ấn Quang. Đó là việc về sau này năm 1967 trở đi.

Sau khi Đại Đức Đức Nhuận rời khỏi đất trại, chúng tôi vui chơi thoải mái. Lửa trại đốt sáng thêm lên, chúng tôi ca hát, kể chuyện vui. Anh Thống kể chuyện “Nói láo có sách”.

Ngày xưa có một anh chàng nói dóc thuộc tay tở, ai cũng bị anh gạt, anh nổi tiếng cho đến tai vua, vua truyền lệnh cho anh ta vào triều rồi truyền lệnh:

- Ta nghe nhà ngươi nói dối quá cỡ, nói chuyện gì ai cũng tin là chuyện có thật. Nay ngươi làm sao nói một chuyện cho ta nghe, tin được ta sẽ thưởng, nếu ngươi nói mà ta không tin, ta sẽ cho chém đầu ngươi về tội nói dối.

Anh ta đang quỳ, nghe nhà vua phán xong, liền đập đầu lay vua mà tâu rằng:

- Tâu hoàng thượng! Việc này oan ức cho ngu dân, chắc chắn là ngu dân này phải chết, bởi vì từ trước tới nay, ngu dân đâu có nói láo lần nào, lần này làm sao ngu dân nói được ?

- Vậy thì tại sao mọi người cho rằng, ngươi là người nói láo ?

HUYỀN ÁI TÔNG

- Dạ ! Ngu dân có nói, nhưng nói theo sách.

- Vậy thì người đã nói láo rồi ! Làm gì mà có sách nói láo ?

- Dạ muôn tâu ! Cúi xin hoàng thượng lượng thứ xét cho, số là ông Cố ngu dân xưa có đi học, đi thi nhưng chẳng đậu khoa nào, nên về quê làm thầy đồ, lúc nhàn rỗi, ông cố ngu dân ghi chuyện nọ, chuyện kia, để dành cho con cháu đọc. Sách ấy ông cố để lại cho ông nội, ông nội để lại cho ông thân của ngu dân, ông thân của ngu dân chưa đọc, nay truyền tới ngu dân. Ngu dân đọc theo đó nói lại cho mọi người nghe, họ tin nhưng truyện không có thật, nên họ nói ngu dân nói láo. Xin hoàng thượng cho phép ngu dân về nhà lấy sách ấy, dâng lên cho hoàng thượng xem.

Nhà vua hài long:

- À ra vậy ! Vậy trẫm cho phép nhà người ra về, lấy sách đem lại đây cho Trẫm xem.

Tên nói dối lạy lạy lạy để, tâu ngay tức khắc:

- Cúi xin Hoàng thượng tha thứ cho Đó là ngu dân lại nói dối. Thật ra ông Cố ngu dân nào có học được chữ chi của Thánh hiền, nên chẳng có viết chi để lại cho ngu dân.

Nhà vua sực tỉnh, nhận rõ hẳn đúng là tên nói láo bèn tha tội và thưởng tiền.

Đêm đã khuya, lửa dần dần tàn, chúng tôi chấm dứt bằng mỗi người một chén chè đậu xanh.

Hôm sau ra về, tôi phải đến tận nhà em Thạch ở gần chùa, để gặp phụ huynh trình bày chuyện đã dĩ lỡ. Nhà em Thạch ở sau

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Trường Hồng Lạc, đối diện với Học Viện Quốc Gia Hành Chánh. Sau khi tôi trình bày và nhận lỗi về phần mình. Đã thiếu trách nhiệm theo sát các em, để Thạch bị thương tuy nhẹ, nhưng nếu vết thương nặng hơn thì trách nhiệm của tôi càng nặng hơn và tôi xin ngày hôm sau sẽ đưa em đi chích ngừa phong đòn gánh ở viện Pasteur.

Bà mẹ em Thạch và Quý, bác ấy ôn ôn bảo tôi:

- Em nó nghịch lắm đấy chú ! Hai anh em nó ở nhà tôi phải la hét luôn. Lỗi tại em nó. Chú đừng bận tâm, ngày mai tôi sẽ đưa đi chích ngừa cho. Chú còn lo học hành nữa, tôi không làm chi ngoài đi chợ, bếp núc nấu ăn, chú yên tâm để tôi lo cho.

Thật ra bác ấy thường đi chùa Giác Minh hàng tuần, tôi vẫn chào hỏi khi trông thấy bác. Bác vẫn đối xử với chúng tôi vui vẻ từ trước cho mãi về sau này. Sau này hình như em Thạch đi quân dịch, trú đóng ở Cao nguyên và tôi không gặp em nữa. Còn Quốc, anh của 2 em Lợi và Ích thuộc Nữ Oanh Vũ, ba anh em đi sinh hoạt Giác Minh rất lâu. Sau Quốc đi lính và nghe đâu em đã tử trận, trước trận Mậu Thân 1968.

Đoàn Thiếu Niên Gia Đình Phật Tử Giác Minh 1960



Huỳnh Ái Tông
Đoàn Trưởng



Nguyễn Quốc Hùng
Đội Trưởng



Đào Đức Khiết



Quốc



Thạch



Vương Nghiêm



Bằng



Văn



X ?

HUYỀN ẢI TÔNG

15. Nghiệp làm báo

Mùa Vu Lan năm đó, Đoàn Thiếu Niên chúng tôi ra một tờ Đặc San Dững, bìa in 3 màu, xanh lá cây, lam và đen. Bìa chia làm 3 phần, 1 phần 3 dưới in chữ Dững, 2 phần 3 kia chia làm 2 phần, bên trái tôi mượn ý của anh Thục, nhờ họa sĩ Phạm Thăng vẽ 2 Đoàn sinh Thiếu Niên đang quỳ xuống cắm 1 cột cờ, trên cột lá cờ Hoa Sen Trắng tung bay trước gió. Bên phải ghi phương danh quý tác giả có bài đăng trong đặc san như Đại Đức Thích Thanh Cát, Phúc Trung, Chánh Hạnh, Quốc Hùng, Vương Nghiêm. Nội dung quay ronéo. Bây giờ tôi chỉ còn nhớ có 2 bài, một bài tiểu sử của Hòa Thượng Thích Tuệ Tạng, do Đại Đức Thích Thanh Cát viết, đã đọc trong lễ chung thất của Hòa thượng và bài có tựa “Chị Hiền” là truyện ngắn có nội dung nói về người con hiếu thảo trong mùa Vu Lan.



CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Chúng tôi phải quay ronéo gấp rút, đến khi mang về chùa Giác Minh để xếp trang đóng thành tập mới phát hiện bài “Chị Hiền” có 1 trang số chẵn bị in ngược, sáng ra đã phải phát hành, nên chúng tôi đành chịu, không có thì giờ thay đổi.

Trong số quý ân nhân của đặc san Dững có Đại Đức Thích Thanh Cát cho 500 đồng.

Bìa đặc san Dững tôi in offset ở Cao Đàm Ấn Quán, trên đường Lê Văn Duyệt, gần Ngã sáu Sài Gòn, sau là tòa soạn báo Văn của Phan Kim Thịnh, sở dĩ tôi chọn Cao Đàm ấn quán vì ông chủ là Hội viên của Hội Thông Thiên Học Việt Nam, quen với chú tôi, ông ta có người em vợ cùng làm với họa sĩ Phạm Thăng ở nhà in Kim Lai Ấn Quán, là nhà in danh tiếng do nhà văn Lãng Nhân Phùng Tất Đắc điều hành, như vậy bìa in đẹp và chỗ quen biết nên tính giá rẽ và tôi có thể in được với 200 bìa mà thôi.

Cũng nhờ in đặc san này, khi xếp giấy đóng tập, bà Giám Đồn nhà in ABC dạy cho tôi cách đếm giấy cho nhanh. Thấy vậy, thầy Chính Tiến bảo cho tôi biết:

- Bác ấy vợ của giáo sư Đắc, ông viết sách dạy Pháp văn. Ở Hà Nội bác ấy buôn thượng vàng, hạ cám đó !

Nhân tiện nói thêm, một người nữa tên Đắc, đó là Đại tá Trần Vĩnh Đắc, chỉ huy trưởng Trung Tâm Cải Huấn Chí Hòa, một nhân vật trong tiểu thuyết *Ván Bài lật Ngựa* của Trần Bạch Đằng khi ông làm Tỉnh Trưởng tỉnh Tây Ninh trước đó. Ông cũng là Cố Vấn trong Ban Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo.

HUYỀN ÁI TÔNG

Trong những nhân vật tên Đắc đó, Lãng Nhân Phùng Tất Đắc, có một bản dịch thơ của danh nhân mà tôi thích nhất. Đó là:

VÍ

*Ví con đã trăm lần thủ thắng
Một keo thua, tay trắng về không
Mà lòng lại biết nhủ lòng
Cơ đồ gậy lại, oán không một lời;*

*Ví đường tình, xa nơi rõ dại
Biết nên cương mà lại nên nhu
Chẳng ưa con cũng chẳng thù
Bền lòng tranh đấu, miễn lo việc mình;*

*Ví có kẻ lòng manh ở ác
Dem lời con xuyên tạc ra ngoài
Xá chi những miệng đồng dài
Riêng con, con vẫn một lời thuy chung;*

*Ví hoà mình mà không bè đảng
Đừng làm dân, khuyến gián chí tôn
Anh em bốn biển cho tròn
Tình riêng, chẳng để thiệt hơn một người;*

*Ví lại biết xét coi, học hỏi
Giọng hoài nghi, phá hoại đừng nghe
Ước mơ mà chẳng sa mê
Nghĩ cho nên việc, chớ hề viễn vông;*

Ví lấy oai mà không nở dĩa

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

*Biết gan liền, biết lựa tới lui
Biết ngay thảo với mọi người
Mà không lên mặt dạy đời, ta đây;*

*Ví con biết vinh rồi lại nhục
Cũng chẳng qua là cuộc hý trường
Biết đem can đảm làm gương
Giữ lòng bình thản, xón xang mặc người;*

*Ví theo được như lời ta nhắn,
Thì để vương hiền thánh khôn tây
Vinh quang hạnh phúc trong tay,
Lại hơn được cả điều này, con ơi:*

Là con biết đạo làm người...

Đêm hôm ấy, anh Nguyễn Đình Thống, anh Hồng Đoàn sinh Đoàn La Hầu La tiếp tay với tôi để xếp trang, đóng tập. Lại có mấy chị em của cô Hiền là Đoàn sinh của Đoàn Thiếu Nữ Giác Minh đã nghỉ sinh hoạt, đến thăm Đại Đức Thích Thanh Cát, nhờ vậy mà tôi nhớ tựa bài “Chị Hiền”.

Trước tiên chúng tôi làm việc tại dãi nhà chờ, ở giữa Chánh điện và Trai Tăng, sau khi chị em cô Hiền ra về, ngại làm ồn giấc ngủ của Đại Đức Giám Viện Thích Thanh Cát, nên chúng tôi dọn ra Chánh điện tiếp tục làm việc.

Vào Thuở đó, các rạp chiếu bóng ở Sài gòn như Đại Nam, Eden ...đang chiếu phim Brookline, hình như có cảnh vai chính nữ quỳ trước tượng đức Mẹ Maria, rồi đưa tây lên hôn. Đến khi quá khuya mà làm chưa xong, anh Hồng kêu lên là đổi

HUYỀN ÁI TÔNG

bụng, rồi tôi thấy anh tiến lại bàn thờ đức Quán Thế Âm, tôi để ý thấy anh quỳ xuống, kính cẩn chắp tay, cúi đầu rồi đưa tay lên môi hôn, xong anh đứng lên, bước một bước tới sát bàn thờ, vói tay lấy nguyên nãi chuối Xiêm rồi bẻ ra ăn.

Anh Thống và tôi chỉ còn biết nhìn anh Hồng để cười mà thôi, bởi vì chúng tôi không kịp ngăn cản anh, vả lại cũng đã đói vì khuya quá, vừa khó kiếm chỗ ăn khuya, vừa không có thì giờ.

Nhưng mà nãi chuối Sứ ấy vừa mới hươm hươm, anh ăn chỉ được 2 hoặc 3 trái rồi xách ra đường để liệng phi tang.

Lúc anh trở vô, anh nói với chúng tôi:

- Buồn cười quá ! Thống với Ba Tông biết không ? Hồng ném nãi chuối ra đường, nè nó rớt ngay trên mui xe cyclo máy, ông cyclo máy thấy vật lạ giật mình chụp đại, coi lại nhâm nãi chuối sống !

Cả hai chúng tôi phì cười với anh Hồng lắm trò này. Ở Gia Đình Giác Minh có anh Vui, anh Thống và anh Ngô Mạnh Thu đều ở trong ban Quân nhạc Không Quân, đơn vị nằm trong sân bay Tân Sơn Nhất, anh Hồng này cũng trong ban Quân nhạc Không quân thuở đó. Tôi không nhớ rõ anh Ngô Mạnh Thu đến sinh hoạt với Giác Minh lúc nào, nhưng chắc chắn Gia Đình Phật Tử Giác Minh là nơi anh đến đầu tiên với tư cách bạn Đoàn, phụ trách về văn nghệ trong những lần trình diễn trên sân khấu hay ở đài Phát Thanh và là lúc anh Vui làm Liên Đoàn Trưởng

Rồi anh Thu là Ủy viên Văn nghệ của Gia Đình Giác Minh, thỉnh thoảng mới đến chùa tập dượt để các em trình diễn văn

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

nghệ, còn anh Hồng là Đoàn sinh Đoàn La Hâu La, sinh hoạt hàng tuần.



Ngô Mạnh Thu



Hồng

Rồi đêm ấy cả 3 chúng tôi ngủ lại chùa, nằm ở Chánh điện, giăng một cái màn rách, cho nên lại một đêm đãi muỗi, máu đổ tại chùa.

Rồi hôm sau, 200 số nội san Dũng của Đoàn Thiếu Niên phân phối trong ngày Chủ nhật ấy là xong. Tôi rất vui mừng vì mình đã làm xong một tờ báo, bìa trình bày ý nghĩa, trang nhã, nội dung phong phú.

Một buổi họp Ban Huynh Trưởng tôi không nhớ rõ bắt đầu từ vấn đề nào, câu chuyện đưa đến trường họp bàn về anh Thục. Chị Lan Phương phê bình anh Thục không có tinh thần trách nhiệm, bằng chứng là bỏ Chánh Đạo rồi đến Giác Minh trong lúc khó khăn, tôi hết lòng bênh vực cho anh Thục, tôi cho rằng mỗi người có một hoàn cảnh, anh Thục nghỉ sinh hoạt phải có

HUỶNH ÁI TÔNG

lý do chính đáng của anh. Còn trong lúc sinh hoạt tại Giác Minh, anh đã làm cho Gia Đình Giác Minh sinh hoạt có nề nếp.

Tôi hết lòng kính trọng anh Thực, trong khi đó chị Lan Phương phê bình thân tượng của tôi, do vậy chúng tôi cãi nhau hơi to tiếng, ai cũng muốn bảo vệ ý kiến của mình, quên áp dụng Lục Hòa.

Sau buổi họp về nhà, tôi rất buồn vì mình bênh vực cho anh Thực mà làm bực lòng chị Lan Phương, điều tôi không bao giờ muốn, bởi vì chị là một chị trưởng đáng mến. Do vậy tôi phải viết một lá thư xin lỗi và mang đến nhà trọ của chị ở khu Vườn Chuối, trao tận tay chị.

Từ đó, tôi có một kinh nghiệm “Dĩ hòa vi quý”, mềm mỏng một chút thì tốt hơn.

Rồi một ngày nào đó, chị Lan Phương cũng rời khỏi Gia Đình Giác Minh để dành trọn sinh hoạt của chị cho Đoàn Nữ Oanh Vũ Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo

Làm Đoàn trưởng, tôi nghĩ rằng mình phải chứng tỏ khả năng điều khiển Đoàn, tôi phải lập một quyển Sách tịch Đoàn sinh, một tập bìa chứa các Văn thư Đi và Đến, một quyển Sổ Tài chánh để ghi Chi Thu và Tài sản của Đoàn, một quyển Album để dán ảnh các kỳ Trại Gia Đình hay Trại Đoàn.

Tôi lập một hệ thống thông tin, tin gì cần phổ biến, tôi báo cho Đội trưởng Nguyễn Quốc Hùng, Hùng báo cho Quốc, Quốc báo cho người kế, có như vậy tin chuyển đi, nhờ thế đỡ mất thì giờ.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Thử nghĩ ngày trước không có điện thoại, không có mạng, thư từ tin tức chuyển với nhau bằng cách gặp mặt, bằng thư tín chuyển qua Bru điện.

Chẳng hạn như tôi ở gần chợ Hòa Hưng, có Đội Trưởng Nguyễn Quốc Hùng, nhà ở gần Thanh Minh Thiền Viện, Phú Nhuận, có em Đoàn sinh là Tu ở Cây Gõ, Bông hay Vân ở gần trường đua Phú Thọ, muốn gặp từng em phải đạp xe cả buổi, có khi đến nhà em ấy đi học, nên không gặp. Mất nhiều thì giờ.

Về phương diện phát triển đoàn sinh, không kể số Đoàn sinh từ Nam Oanh Vũ quá 12 tuổi chuyển lên Thiếu Niên. Có nhiều cách phát triển chẳng hạn như tìm con em những người quen đưa vào Đoàn, cổ vũ các em Đoàn sinh rủ bạn đến Gia Đình chơi, tham gia khi đi trại, đi tham quan.

Chẳng hạn như anh Đỗ Văn Khôn là bạn đoàn của Đoàn La Hầu La, về sau anh trở thành Đoàn viên và cuối cùng anh là Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Giác Minh. Nhưng không phải luôn thành công. Chẳng hạn như Bùi Thế San có người anh là Bùi Chiêm Hải từng đi theo Giác Minh trình diễn văn nghệ ở Lộc Ninh, ở rạp Biên Hùng tỉnh Biên Hòa, nhưng cho đến khi anh San làm Liên Đoàn Trưởng Giác Minh, anh Hải vẫn không tham gia sinh hoạt, mặc dù ngoài San còn có em gái anh là Vân đi sinh hoạt ở Đoàn Thiếu Nữ, sau này Vân định cư ở Úc.

Việc tiếp xúc với gia đình của Đoàn sinh bao giờ cũng vậy, chúng ta sẽ gặp có gia đình niềm nở, thân mật, cũng có gia đình rất nề nếp khắc khe về giờ giấc sinh hoạt Gia Đình Phật Tử và sự học hành. Điều này rất đúng, sự sinh hoạt gia đình Phật Tử bao giờ cũng chi phối đến sự học hành. Cho nên một Huynh Trưởng khuyến khích Đoàn sinh của mình sinh hoạt

HUYNH ÁI TÔNG

chuyên cần, tu học tinh tấn, tích cực hoạt động. Nhưng đừng quên chăm lo sự học của các em, nên biết tổ chức “học nhóm”, dạy kèm, đương nhiên gia đình của các em sẽ rất hài lòng. Nhưng nó đòi hỏi người Huynh Trưởng phải có tài tổ chức, có kiến thức, có thì giờ.

Mỗi khi tôi đến thăm Đào Đức Khiết, gặp bác Phán Lai mẹ em, hoặc Ni cô Lan Anh, chị của em, tôi như gặp được người nhà. Bác Phán hỏi hết chuyện quý Thầy đến các em, Ni cô Lan Anh cũng như thế. Còn khi đến nhà Hùng, nói chuyện với em chưa được 5 phút, ông thân của em từ trong gọi vọng ra:

- Hùng à ! Con đã học bài xong chưa ?

Tôi biết thời gian gặp nhau đã hết, tôi liền kết thúc:

- Thôi ! Hẹn gặp ở chùa nhé !

Trong thời gian này, có anh Nguyễn Văn Quýnh, một Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Chơn Tri Huế vào Sài Gòn học trường Quân Y, nên đến sinh hoạt với Giác Minh, vì anh Thiệu cũng ở Trường Quân Y, hơn nữa anh Quýnh là em anh Nguyễn Văn Chúc, người đã tử nạn ở Đà Lạt khi tham dự Trại Vạn Hạnh, là anh của Thượng Tọa Thích Chơn Thiện, có họ hàng với anh Vui. Anh Quýnh là một huynh trưởng có khả năng, anh điều khiển sinh hoạt linh động, anh làm thơ có bút hiệu là Nguyên Lam, thơ anh xúc tích mang nhiều âm hưởng đạo hạnh. Tiếc rằng tôi không có bài thơ nào của anh.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



Nguyễn Trùng Nguyễn Văn Quỳnh

Làm Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Niên chừng 6 tháng thời gian chưa đủ để học hỏi và hoàn tất nhiệm vụ của một người Đoàn Trưởng thì tôi buộc phải rời Đoàn trong hoàn cảnh chẳng đặng đừng. Tuy vậy, tôi cũng có một số kinh nghiệm như sau:

Ai cũng có thể trở thành Huynh Trưởng nếu có một số kiến thức căn bản như:

- Hiểu và nắm vững Nội quy của Gia Đình Phật Tử.
- Về Phật pháp, tối thiểu cùng phải hiểu Tiểu sử Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, Lược sử Phật Giáo từ Ấn Độ truyền sang Trung Hoa rồi vào Việt Nam.

Hiểu rõ lý Nhân duyên, Nhân Quả, Bát Chánh Đạo, Thập Thiện. Về thực hành phải quy y, thọ ngũ giới, ăn chay ít nhất nhị trai hay tứ trai, Niệm Phật, Ngồi Thiền.

- Làm chủ lễ một buổi lễ Phật.
- Biết đánh chuông, mõ.
- Sử dụng được các hình thức tập họp.

HUYNH ÁI TÔNG

- Biết cách giảng dạy và điều khiển được một buổi họp
- Về hành chánh, tối thiểu biết viết văn thư, sổ sách của Đoàn.
- Phải sống một đời sống đạo đức, có tâm lòng nhân ái và nhân nhục.

Căn bản đó có thì người Huỳnh Trường điều khiển được Đoàn, nhưng muốn trở thành một Huỳnh Trường có tài năng nhất thiết phải có đạo đức, kiến thức, hoạt động tích cực, có đầu óc tổ chức và sáng tạo.

Chương ba: Một bước đi lên

16. Nhiệm vụ mới

Đột nhiên anh Nguyễn Quang Vui rời bỏ chức vụ Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Minh. Thật là bất ngờ, tôi không thấy có triệu chứng gì để anh ngưng hoạt động. Đạo đó anh đã về ở trọ nhà O Tuyết, một danh ca Huế của Đài Phát Thanh Sài Gòn và anh Thống cũng cùng ở trọ nơi đây với anh, nhà O Tuyết ở khu gần đình Hòa Hưng, còn tôi ở trọ nhà của họa sĩ Phạm Thăng nằm sát con đường sắt, đêm đêm tàu chạy và những hồi còi của nó, thường gợi cho tôi nỗi buồn về những cuộc chia tay trên sân ga nào đó.

Chúng tôi ở cách nhau không xa, thường gặp nhau bàn bạc sinh hoạt, tuyệt nhiên tôi không nghe anh cho biết sẽ nghỉ, cho nên tin anh nghỉ hoạt động do anh Thống chính thức báo làm cho các Huỳnh Trưởng sững sờ, riêng tôi bị bất ngờ nhất.

HUYNH ÁI TÔNG

Tôi nghĩ rằng anh coi tôi như một đứa em, thân cận nhau như vậy, tôi tự hỏi mình và trách anh: “Tại sao anh lại không nói cho mình biết trước quyết định này ?” Và tôi nghĩ rằng anh Liên Đoàn Phó Nguyễn Đình Thống hay anh Đoàn Trưởng Đoàn Nam Phật Tử La Hầu La Trúc Hải, sẽ lên thay thế chức vụ của anh Vui.

Sinh hoạt các Đoàn của Gia Đình Giác Minh vẫn như thường lệ cho đến khi kết Dây Thân Ái xong, Ban Huynh Trưởng mới bắt đầu buổi họp dưới sự chủ tọa của bác gia trưởng Nguyễn Đức Lợi.

Trước tiên bác Gia Trưởng nhắc lại việc anh Nguyễn Quang Vui nghỉ sinh hoạt là chắc chắn, Ban Huynh Trưởng cần bầu một Liên Đoàn Trưởng, sau khi Bác dứt lời, mọi người tán đồng ý kiến đưa anh Nguyễn Đình Thống lên thay, nhưng anh Thống một mực từ chối, lại có ý kiến đề nghị anh Trúc Hải, anh Trúc Hải cũng từ chối viện dẫn lý do bận học và đề nghị tìm một người có nguồn gốc từ Giác Minh sẽ có lợi hơn, do đó mọi người đưa tôi vào chức vụ Liên Đoàn Trưởng.

Trở thành một Liên Đoàn Trưởng khi tôi mới 19 tuổi, chức vụ này làm cho tôi lo âu về trách nhiệm, nhưng mà tuổi trẻ tôi không khỏi tự hào mình là một Liên Đoàn Trưởng của một trong những Gia Đình Phật Tử có tiếng tại Thủ Đô như Chánh Đạo, Minh Tâm, là một con chim đầu đàn của các Gia Đình họ Giác, tức là các Gia Đình thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam.

Ban Huynh Trưởng gần như không thay đổi, anh Nguyễn Đình Thống vẫn giữ chức Liên Đoàn Phó, anh Nguyễn Văn Quỳnh thay tôi làm Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Niên, anh Trúc Hải vẫn

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

là Đoàn Trưởng Đoàn La Hầu La, anh Lê Xuân Thiệu Đoàn Trưởng Đoàn Nam Oanh Vũ, có anh Nguyễn Khánh Thuận phụ tá, Đoàn Thiếu Nữ vẫn còn thiếu chị Trưởng sau khi chị Lan Phương không sinh hoạt với Đoàn, Đoàn Thiếu Nữ tạm thời sinh hoạt tự trị với chúng trưởng Nguyễn Thị Huỳnh, tôi trực tiếp điều hành Đoàn này. Đoàn Nữ Oanh Vũ có chị Nguyễn Thị Yên và Lê Thị Dung. Anh Ngô Mạnh Thu vẫn là Ủy viên Văn Nghệ trong Ban Huynh Trưởng. Sĩ số Đoàn sinh toàn Gia Đình trên dưới 70.

Ban Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Minh 1960-1961



Tôi chú trọng việc liên hệ giữa Đoàn và gia đình của Đoàn sinh, do vậy các Huynh Trưởng sau buổi họp thường theo Đoàn sinh của mình về nhà các em, để thăm viếng phụ huynh, trường họp này dẫn đến việc anh Trúc Hải và Nguyễn Khánh Thuận quen biết với gia đình chị Đoàn Thị Kim Cúc, vì 5 con

HUYỀN ÁI TÔNG

của chị sinh hoạt ở 2 Đoàn Nam Nữ Oanh Vũ. Các em còn có 2 người chị, con người bác ruột sinh hoạt trong Đoàn Thiếu Nữ.

Chồng chị Cúc là anh Hồ Văn Tập, Phó Tỉnh Trưởng Hành Chánh, Tỉnh Tân An dưới thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Do nhà chị Cúc ở gần chùa Kim Cương, nên anh Tập mất, Thầy Chính Tiến trụ trì chùa Kim Cương gần đó, nên chị đã nhờ Thầy tụng niệm cho anh, chính vì vậy mà chị đã cho các con là Hồ Văn Phú, Hồ Thị Kim Quý, Hồ Thị Kim Trâm, Hồ Thị Kim Phượng và Hồ Văn Phước cùng đi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử Giác Minh.

Rồi anh Trúc Hải và anh Thuận đưa tôi đến thăm chị Cúc, dần dần quen thân, chị nhận chúng tôi là em kết nghĩa về sau thêm anh Lê Xuân Thiệu, chị Hồng Loan, và anh Chức con của người chủ nhà trọ của anh Thuận.

Thấy chị Cúc đơn chiếc, một mẹ phải nuôi 5 con, chị là công chức thuộc Tổng Nha Điền Địa, nằm trên đường Hai Bà Trưng, phía sau Bru Điện Trung Ương, các con chị học hành chăm chỉ, rất ngoan, đi sinh hoạt thường xuyên, chúng tôi thường đến giảng bài vở cho các em.

Một gia đình khác nữa là gia đình em Châu, sinh hoạt trong đoàn Nam Oanh Vũ, có chị là em Nga sinh hoạt trong Đoàn Thiếu Nữ, mẹ của các em là bà Sâm cũng một góa phụ, bà nhận Trúc Hải và tôi như con nuôi, chúng tôi gọi bà là Mẹ như Nga hay Châu. Thật ra Mẹ Sâm có người em trai, xưa kia ở ngoài Bắc cùng tu với Thầy Chính Tiến, cho nên mỗi lần đi chùa Mẹ thường ghé thăm Thầy và Thầy cũng kính Mẹ như chị, từ chỗ đó mẹ Sâm đối với chúng tôi rất thân thiết. Mẹ bán tạp hóa ở chợ Nguyễn Tri Phương, có nhà ở gần đó, sau 1975,

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Mợ sang sạp tạp hóa, dòi về ở khu Tân Quy, Trúc Hải và tôi cố công, nhưng không tìm ra được địa chỉ để thăm Mợ và các em.

Tôi nhớ ngày tôi sắp sửa rời xa Sài Gòn để lên cao nguyên dạy học, bà cụ mẹ anh Thu cũng như mợ Sâm, mỗi người chiêu đãi tôi một bữa cơm gia đình đậm đà hương vị, bà Cụ có món thịt đông, mợ Sâm có món tiết canh vịt.

Trong thời gian này, tôi đề nghị bác Gia Trưởng đồng ý lại được Thầy Chính Tiến giúp đỡ, Gia Đình Phật Tử Giác Minh thành lập Ban Bảo Trợ. Một kỳ trại Gia Đình tổ chức tại chùa Giác Lâm do Ban Bảo Trợ đài thọ và có đến tận đất trại thăm viếng các em.

Tôi không hiểu nguyên nhân nào thúc đẩy, Ban Trị sự Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam và Hội Việt Nam Phật Giáo đã họp bàn việc thống nhất tổ chức các Gia Đình Phật Tử Bắc Việt tại miền Nam.

Phiên họp được tổ chức tại chùa Phước Hòa vào lúc 19 giờ ngày 19-12-1959. Thành phần tham dự về phía Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt có Đại Đức Đức Nhuận, Đại Đức Thanh Cát, Đại Đức Chính Tiến, bác Nguyễn Đức Lợi, các anh Nguyễn Quang Vui, Nguyễn Đình Thống, Lê Xuân Thiệu, Huỳnh Ái Tông. Về Hội Việt Nam Phật Giáo có bác Viên Quang, Nguyễn Văn Nhã, các anh Bạch Vọng Giang, Bùi Ngọc Bách, Cát Văn Chung, Tuệ Linh, các chị Trần Thị Tuyết Trinh, Tuệ Tâm.

Buổi họp đã đi đến kết quả là:

HUYỀN ÁI TÔNG

- Thống nhất tổ chức Gia Đình Phật Tử của Giáo Hội và Hội Việt Nam Phật Giáo thành lập một Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Bắc Việt.
- Tổ chức chung lớp huấn luyện Đội, Chúng Trưởng.
- Tổ chức Trại chung cho cả 2 Gia Đình.
- Trao đổi văn nghệ

Cuộc họp này có ghi trong tập Kỷ Yếu số 1 năm 1960 Phật lịch 2504 của Hội Việt Nam Phật Giáo.

Trong chủ trương này, tôi được Giáo Hội khuyến khích thường xuyên liên lạc với anh Trần Trung Du, như là Cố vấn của Ban Huynh Trưởng.



Thiền Chỉ Trần Trung Du

Anh Trần Trung Du là Đoàn Trưởng Tráng Đoàn Bạch Đằng của Hướng Đạo tại thủ đô Sài Gòn, anh Nguyễn Văn Giao người cùng đi sinh hoạt Gia Đình Giác Minh bước đầu với tôi, sau anh nghỉ sinh hoạt rất sớm, rồi đi với Tráng Đoàn, anh Nguyễn Huy Nghiễn cũng là thành viên của Tráng Đoàn, sau này tôi lại

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

được biết bạn ông nghiệp , anh Phạm Văn Tài, nguyên Hiệu Trưởng Trung Học Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ cũng đi sinh hoạt với Tráng Đoàn này. Anh Du là chủ nhân nhà sách Hiền Lương, trên đường Phan Thanh Giản, gần đường đi vào vườn Bà Lớn, cũng gần chùa Giác Minh, anh còn hoạt động chánh trị, thuộc Việt Nam Quốc Dân Đảng, sau 1975 anh bị đi học tập cải tạo. Năm 1990, gặp chị Du trong dịp đón Giao Thừa tại chùa Giác Minh, chị cho biết anh vẫn chưa về.

Cụ Vũ Văn Mão, dưỡng phụ Trưởng Tuệ Linh, thân phụ Vũ Trọng Khải, cũng gọi là Khôi. Thân phụ chị Hồng Loan cũng thuộc Việt Nam Quốc Dân Đảng, nhưng tôi không rõ các vị ấy thuộc hệ phái nào, riêng ông Cụ của chị Loan, có lần tôi đến thăm, ông cụ nói với tôi về Đảng, còn những vị kia không hề đá động việc Đảng với tôi. Có lẽ Vũ Trọng Khải có dòng máu chánh trị, nên anh hoạt động chánh trị hơn là Gia Đình Phật Tử.

Tôi nhớ thời Bác sĩ Phan Huy Quát đang là Bộ Trưởng Bộ Y Tế, một hôm anh Trần Trung Du đưa cho tôi tấm danh thiếp của ông Quát, bảo tôi đến Bộ Y Tế trong giờ làm việc, gặp ông Quát có việc cần hỏi tôi. Tôi có đến, nhưng trong cuộc gặp gỡ này, ông Quát không hề hỏi tôi việc chi có liên quan đến chánh trị.

Cũng trong thời gian này, có hôm được chị Ngọ mời Ban Hướng Dẫn có Bác Lợi, Bác Liệu và tôi đến nhà chị dùng cơm, đến nơi tiệc đã dọn xong, nhưng còn chờ một người nào đó, chờ mãi không thấy nhân vật quan trọng đó đến, gia chủ mời nhập tiệc.

HUYỀN ÁI TÔNG

Về sau Bác Liêu nói, tiệc ấy nhằm gặp anh em GDPT để hỏi tình hình hoặc ý kiến chi đó, nhưng giờ chót người ta không cần, nên không đến. Có thể liên kết việc anh Du muốn tôi gặp ông Quát cũng như bữa cơm nhà chị Ngọ, giờ chót người ta thay đổi đường lối, chủ trương nên không cần tới chúng tôi.



Cali năm 2009, từ trái: A.A. Tuệ Linh, Tông, Hoài, Vũ Trọng Khải, Thi, Tâm

Để thực hiện việc hợp nhất các Gia Đình Phật Tử miền Bắc đó, hai Ban Huynh Trưởng chúng tôi tổ chức một khóa Huấn Luyện Đội, Chúng Trưởng do Trưởng Phúc Ân Nguyễn Huy Nghiễn là Khóa Trưởng, lấy tên là Khóa huấn Luyện Đội Chúng Trưởng Ca Diếp II, tổ chức tại chùa Giác Minh. Khóa sinh thuộc các Gia Đình Phật Tử Giác Minh, Minh Tâm và Giác Long, ngày nay tôi còn nhớ Thiện Linh Đặng Văn Nữ đã tham dự khóa này.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

17. Trại Liên Gia Đình Bồ Đề tại chùa Giác Sanh

Chúng tôi đã tổ chức một trại Liên Gia Đình Giác Minh – Minh Tâm đặt tên là Trại Bồ Đề, đất trại tại chùa Giác Sanh Phú Thọ Hòa, nơi đây sản xuất nước tương hiệu Lá Bồ Đề nổi tiếng từ trước đó cho đến sau này.

Trại do tôi làm Trại Trưởng, các Huynh Trưởng 2 Gia Đình tham gia có anh Thức, anh Tuệ Linh, Trúc Hải, Khánh Thuận, Lê Xuân Thiệu, Bùi Thế San, Nguyễn Đình Nam, Lê Chiêu Thùy, anh Bá Bằng, anh Lộc, anh Điềm các chị Tuệ Tâm, Kha Tân, Yến, Dung...



ĐD Tác Phước Trụ trì Chùa Giác Sanh và BQT Bồ Đề

Hai việc làm khiến cho tôi khó quên, đó là việc các em Thiếu Nữ đi chợ mua thức ăn, các em thuộc Gia Đình Minh Tâm phụ trách đi chợ, các em đã mua thịt về làm thức ăn, thành ra thức ăn mặn, các em Giác Minh phản đối là đi Trại phải ăn chay. Sự

HUYỀN ÁI TÔNG

mâu thuẫn đó suýt nổ lớn từ các em Đoàn sinh cho đến Huỳnh Trương. Tôi phải hết sức cố gắng dàn xếp, cuối cùng khu Trại Thiếu Nữ chia làm 2, ai ăn mặn thì ăn, ai ăn chay thì ăn nhưng kể từ lần Trại sau, đi Trại phải ăn chay vì chúng ta mặc đồng phục Phật tử. Rồi mọi chuyện các em thông cảm nhau.



Các em nấu ăn chay và mặn

Việc thứ hai là trưa hôm đó cụ Nguyễn Mạnh Tường, Hội trưởng Hội Việt Nam Phật Giáo, được anh Bạch Vọng Giang, Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Phật Tử Minh Tâm đưa Cụ đến thăm Trại.

Ban Quản Trại phải ngưng chương trình sinh hoạt, tập họp tất cả Trại sinh để trình diện với cụ Hội Trưởng và Đại Đức Thích Tác Phước trụ trì chùa Giác Sanh.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



Cả Trại Bồ Đề tập hợp nghe cụ Hội Trưởng Hội VNPG ban huấn từ

Cụ Hội Trưởng và Đại Đức trụ trì chùa Giác Sanh ban huấn từ cho Ban Quản Trại và Trại sinh.

Chúng tôi hướng dẫn quý vị đi thăm các khu vực của Trại, nhằm mục đích cho các em phấn chấn tinh thần, sau có đi Trại sẽ luôn sẵn sàng nghiêm túc chấp hành luật Trại.



Đi thăm trại, từ trái ĐĐ. Tắc Phước, cụ Nguyễn Mạnh Tường, Huỳnh Ái Tông, Bạch Vọng Giang, Nguyễn Khánh Thuận

Ban Quản Trại cũng đi chăm điểm từng khu Trại, để thi đua và khuyến khích các em trong sinh hoạt, rút kinh nghiệm cho những lần đi trại về sau.

HUYỀN ÁI TÔNG



Ban Quản Trại Bô Đê đi chăm điểm các khu trại

Chiều hôm đó các em chơi trò chơi lớn, nhờ sân chùa rộng, đất của khu vực cạnh đó cũng còn trống, trò chơi lớn tổ chức cho các em chơi thật sôi nổi. Cuối cùng Đoàn Thiếu Niên Giác Minh đã đoạt giải thưởng của trò chơi.



Đội thắng giải: Bằng, X, Y, Thạch, Hùng, Quốc, Z, W, Vân

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Năm 1959, lần đầu tiên Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam tổ chức lễ Phật Đản tại Công Trường Mê Linh, ngoài 6 Tập đoàn của Tổng Hội còn có các hệ phái khác được Tổng Hội mời tham gia, sau phần lễ chính, đến diễn hành thì Gia Đình Phật Tử được hân hạnh đi đầu tiên mà các chị Trưởng đi trước hết, hàng đầu có 8 chị, Từ phải sang trái đó là các chị Trần Thị Kim Dung, Tuệ Tâm, Kha Tâm, Tôn Nữ Thanh Lan, Phạm Thị Hoài Chân, Đỗ Kim Oanh và 2 chị Trưởng nữa.



Đến khoảng tháng 9 năm 1959, Thầy Chính Tiến giới thiệu, Bác Gia Trưởng mời chị Đoàn Thị Kim Cúc làm Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Nữ. Do Thầy Chính Tiến có ân nghĩa với gia đình chị Cúc và chị có quen biết với chúng tôi, nên việc mời chị tham gia vào sinh hoạt Gia Đình Phật Tử chị khó từ chối, mặc dù hoàn cảnh gia đình chị rất đơn chiếc.

Theo như chị Cúc cho biết, trước kia chị có sinh hoạt Hướng Đạo trong Đoàn của các anh Tráng Thông, Tráng Cử ở Huế,

HUYỀN ÁI TÔNG

chị đã là chị Trưởng ở Hương Đạo rồi, lập gia đình nên chị nghỉ sinh hoạt, còn Gia Đình Phật Tử nay chị mới bước chân vào. Do vậy, tôi phải cung cấp tài liệu cho chị đọc, đôi khi giúp chị soạn chương trình họp, bài giảng, diễn văn, trong nhiều năm tôi đã là bí thư của chị. Dĩ nhiên chị có khả năng và cá tính riêng, giúp chị nhanh chóng điều khiển Đoàn Thiếu Nữ Giác Minh sinh hoạt năng động. Sau chị là Gia Trưởng Gia Đình Giác Hoa, Thủ Quỹ và Phó Trưởng Ban Ngành Nữ của Ban Hướng Dẫn.



Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc (1915-1998)

Rồi một nguyên do nào đó tôi chẳng rõ, Đại Đức Thích Thanh Cát, Giám Viện chùa Giác Minh bảo rằng các em sinh hoạt ồn ào mất sự trang nghiêm, thanh tịnh của chư Tăng, sự bày tỏ không hài lòng của Đại Đức Giám Viện, khiến tôi muốn dời sinh hoạt Gia Đình đi nơi khác, tôi đã chọn ngôi chùa ngay bên cạnh, tức là chùa Từ Quang của Thượng Tọa Thích Tâm Châu, đương nhiệm Phó Hội Chủ Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam, tôi sang chùa Từ Quang xin gặp Thượng Tọa, nhưng có một vị Tăng tiếp tôi, cho biết Thượng Tọa rất bận không thể gặp được, có việc chi cần trình bày, vị Tăng này nhận sẽ trình báo với Thượng Tọa. Tôi trình bày xin cho Gia Đình Phật Tử Giác

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Minh sinh hoạt tại chùa Từ Quang, vị Tăng hẹn tuần sau sẽ trả lời. Tuần sau tôi trở lại gặp vị Tăng Tri khách ấy và được cho biết Thượng Tọa muốn được thanh tịnh, để tu hành nên không thể cho Gia Đình Phật Tử Giác Minh sinh hoạt ở chùa Từ Quang được.

Sau đó, Giác Minh vẫn cứ tiếp tục sinh hoạt tại chùa Giác Minh, sự việc này tôi báo cáo cho bác Gia trưởng biết. Bác Lợi bảo tôi nên khéo một chút, phân công Huỳnh Trường đến sớm, trông nom đừng để các em làm ồn quá mất giấc nghỉ trưa của chư Tăng, nhất là đừng vào Trai đường sớm quá, vì nơi đó cạnh phòng Thầy Giám Viện, tầng trên là Phòng của chư Tăng.

Và cùng vì chùa quá chật hẹp, nên hai đoàn Nam, Nữ Oanh Vũ thường kéo sang Vườn Bà Lớn sinh hoạt, đây là Từ đường của Bà Tổng Đốc Đỗ Hữu Phương, cho nên được gọi là Vườn Bà Lớn.

Là một Liên Đoàn Trưởng, tôi phải giải quyết những vấn đề khó khan đối nội, đối ngoại chăm lo cho từng buổi sinh hoạt, mặc dù hàng tuần có Huỳnh Trường trực, phụ trách tập họp lễ Phật, chào Kỳ hiệu, kết Dây Thân Ái, tôi vẫn phải đi sớm về trễ, còn phải họp bàn với những Huỳnh Trường nồng cốt, nhiệt tâm, còn phải trình bày trước các kế hoạch cho Gia Trưởng rõ, được thông qua để khi thực hiện không bị vấp vấp, trở ngại.

Tôi không biết những vị Gia trưởng khác, riêng bác Nguyễn Đức Lợi như tôi đã nói qua, là vị gia trưởng có nhiệt tâm, bác có mặt hàng tuần, quan sát, theo dõi hoạt động các Đoàn để có ý kiến hay quyết định kịp thời. Bác thường lưu tâm chăm sóc Đoàn sinh, nhất là các em Oanh Vũ.

HUỶNH ÁI TÔNG

Bác là Chủ sự phòng Vật liệu của Tổng Nha Bưu Điện, bác có trình độ học vấn, làm công chức từ Bắc vào Nam, từng làm Gia Trưởng Gia Đình Liên Hoa ở Hà Nội.

Nhà Bác nhỏ ở đường Trương Tấn Bửu nổi dài, trong con hẻm nhỏ, trời mưa hơi lầy lội, muốn vào nhà bác, phải đi qua một cái chợ nhỏ, tôi không rõ tên, nhưng Nguyễn Công Trứ có viết:

市在門前開
月來門下閒

*Thị tại môn tiền nào
Nguyệt lai môn hạ nhàn*

Nghĩa là chợ ở trước nhà thì ồn ào, mà trăng chiếu trước cửa thì hưởng nhàn.

Từ năm 1959 tôi đã đến nhà bác nhiều lần, ban ngày có, ban đêm có, ăn cơm có nhưng chưa ngủ lại ở nhà Bác lần nào, lần cuối tôi đến vào tháng 11 năm 1977, để thấp cho Bác một nén hương khi Bác nằm xuống từ giả cõi trần gian.

Một nhóm Huỳnh Trường đã giúp tôi hoạch định đường lối và chương trình sinh hoạt đó là các anh Trúc Hải, anh Quýnh, anh Thuận, anh Thiệu. Thuở ấy anh Trúc Hải ở nhà một người quen, cạnh quán cà-phê Năm Dưỡng, gần đầu đường Nguyễn Thiện Thuật, cuối đường Hồng Thập Tự, cũng gần đường Lý Thái Tổ. Nhà này có cái gác lộ thiên, nơi đây chúng tôi thường hay họp mặt bàn bạc với nhau, vì nó gần trại Quân Y của anh Quýnh, anh Thiệu ở đầu đường Hùng Vương, cạnh khu biệt thự của Công ty Chú Hỏa.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

18. Tiếp đón Thượng Tọa Thích Thiện Minh và thành lập Ban Hướng Dẫn

Khoảng thời gian trước Hè năm 1960, Thượng Tọa Thích Thiện Minh Ủy viên Thanh Niên Phật Tử của Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam, đến chùa Giác Minh nói chuyện với các Huỳnh Trường về việc tiến tới thống nhất Gia Đình Phật Tử toàn quốc.

Buổi tiếp đón Thượng Tọa vào buổi tối tại Chánh Điện chùa Giác Minh, tham dự có Đại Đức Thích Chính Tiến và Huỳnh Trường các Gia Đình Giác Minh, Giác Long, Giác Tâm, Giác Thanh, Giác Dũng.



Nam, Nữ Huỳnh Trường các Gia Đình Giác Minh, Giác Dũng, Giác Thanh....

Tôi được cử đại diện đọc diễn văn chào mừng Thượng Tọa, hoan nghênh việc thống nhất tổ chức Gia Đình Phật Tử toàn quốc. Thượng Tọa ban huấn từ, ca ngợi các Huỳnh Trường đã góp phần xây dựng phong trào Gia Đình Phật Tử làm tốt Đạo, đẹp đời, xây dựng xã hội lành mạnh. Mong mọi người cùng góp tay vun trồng phong trào ngày càng vững mạnh hơn và công cuộc thống nhất được tốt đẹp, để có thể chung lo xây dựng thế hệ tương lai ngày càng xán lạn.

HUYỀN ÁI TÔNG



Tôi đọc bài phát biểu

Trong dịp Hè đó có dự định tổ chức Trại Hẹn bạn Ngành Thiếu toàn quốc tại Nha Trang, nhưng bất thành, tôi chẳng rõ vì sao, mặc dù huy hiệu đã được anh Lữ Hồ vẽ và đã đưa đến cửa hiệu làm phù hiệu, họ đã làm được nửa chừng rồi ngưng.

Trong thời gian này, tôi nghĩ rằng tôi đã kê vai gánh lấy trách nhiệm điều hành sinh hoạt Gia Đình Giác Minh thay thế anh Vui trong giai đoạn mà thôi, rồi anh sẽ trở lại sinh hoạt, nên trên các văn bản nội bộ tôi thường ghi chức danh là Liên Đoàn Phó Xử lý thường vụ Liên Đoàn Trưởng.

Sự ước đoán của tôi quả là có đúng phần nào, chừng gần 1 năm sau anh Nguyễn Quang Vui trở lại sinh hoạt, nhưng lần này anh bước một bước nhảy vọt, thời gian nghỉ vừa qua như để lấy đà, anh đã nhảy vọt cao và tham vọng lớn để xây dựng các Gia Đình Phật Tử thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt. Anh đã vận

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

động đề thành lập Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam.

Kết quả Ban Hướng Dẫn được thành lập trong phiên họp tại Trường Trung Học Tư Thục Vạn Hạnh, góc đường Hai Bà Trưng và Yên Đỗ trong đêm 9 tháng 6 năm 1960. Thành phần như sau:

Trưởng ban: - Đại Đức Thích Chính Tiến

Phó Trưởng Ban: - Bác Nguyễn Đức Lợi Gia trưởng
GDPT Giác Minh.

Thủ Quỹ: - Htr. Đoàn Thị Kim Cúc

Tổng Thư Ký: - Htr. Văn Tâm Sỹ. LĐT/GDPT Giác
Dũng

Phó Tổng Thư Ký: - Htr. Huỳnh Ái Tông LĐT/GDPT Giác
Minh

Ủy viên Nghiên Huấn: - Htr. Nguyễn Quang Vui.

Ủy viên Tu thư: - Htr. Phan Văn Bưởi.

Ủy viên HDTNXH: - Htr. Phan Huy Thanh LĐT/GDPT
Giác Thanh.

Ủy viên Kế hoạch: - Htr. Nguyễn Đình Thống.

Ủy viên Văn nghệ: - Htr. Ngô Mạnh Thu.

và một số Ủy viên khác .

Là Ủy viên Nghiên Huấn, với trọng trách này anh Nguyễn Quang Vui có nhiều chương trình để thực hiện, anh thường nói với tôi: “Quý hồ tinh, bất quý hồ đa.” Trước nhất là anh chị em trong Ban Hướng Dẫn phải hy sinh làm nền tảng để xây dựng vững chắc cho những người đi sau. Do vậy, phải phong cấp bậc cho các Ban viên Ban Hướng Dẫn và xét cấp theo khả năng các Huynh Trưởng đang sinh hoạt và mở các trại huấn luyện.

HUYNH ÁI TÔNG

Theo đề nghị của Ban Hướng Dẫn, Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam đã ký quyết định trong năm 1960, phong cấp lần đầu tiên cho các Huynh Trưởng như sau:

- Cấp Tấn: - Htr. Nguyễn Quang Vui.
 - Htr. Phan Huy Thanh.
 - Htr. Văn Tâm Sỹ.
- Cấp Tín: - Htr. Nguyễn Đình Thống.
 - Htr. Đoàn Thị Kim Cúc.
- Cấp Tập: - Htr. Phan Văn Bưởi tự Trúc Hải
 - Htr. Ngô Mạnh Thu.
 - Huỳnh Ái Tông.

Trong thời gian này, anh Nguyễn Quang Vui chủ trương mọi Huynh Trưởng phải được sát hạch về khả năng, những ai không qua sát hạch hay không đủ khả năng sẽ không được làm Huynh Trưởng, tôi cho rằng ai đã là Huynh Trưởng điều khiển Đoàn trên 1 năm thì khỏi phải qua sát hạch. Anh Vui không đồng ý. Tôi bảo vệ ý kiến của tôi, nên tôi từ chức Phó Tổng Thư Ký trong Ban Hướng Dẫn và Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Minh.

Sau đó Ban Hướng Dẫn mở khóa huấn luyện Huynh Trưởng Tuệ Tạng khai giảng từ đêm 27-7 1960 đến 7-8-1960 tại Trung Học Tư Thục Vạn Hạnh, tôi không có tham gia chi vào Trại này.

Những khoá sinh đã trúng cách khóa huấn luyện Tuệ Tạng có Lê Chiêu Thùy thủ khoa, ngoài ra còn có Trần Ngọc Lạc, Bùi Thế San, Nguyễn Thị Hồng Loan ... khoảng 20 Huynh Trưởng, trong số này hầu hết là Liên Đoàn Trưởng hay Đoàn

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Trưởng, họ phải tham dự khóa huấn luyện để trở nên Huynh Trưởng chính thức, có được đào tạo chánh quy.

19. Thành lập GDPT Chánh Hạnh tại Tỉnh Châu Đốc

Một hôm nào đó, tôi nhận được điện tín chủ tôi gọi về Châu Đốc. Điện tín vồn vẹn có mấy chữ: “Về gấp có việc cần”. Tôi liền về ngay Châu Đốc ngày hôm sau.

Về đến nhà, tôi mới biết Tỉnh hội Phật Học Châu Đốc cần thành lập Gia Đình Phật Tử, những Đoàn sinh là con, em của Hội viên. Tôi liền bắt tay vào việc huấn luyện Đoàn, Đội, Chúng, Đàn Trưởng, mỗi ngày học 1 buổi ngay tại chùa Viên Quang, một ngôi chùa của Tỉnh hội nằm ngay trung tâm tỉnh lỵ, mặt ngõ thẳng qua Bò Đề Đạo Tràng, chỉ cách nơi này một cái sân cỏ lớn.



Chùa Viên Quang tại Thị xã Châu Đốc

HUYỀN ÁI TÔNG

Sau khi hoàn tất chương trình học, tôi cho các em làm bài kiểm tra, thật ra tôi muốn biết các bài giảng có đầy đủ không và sự thu thập của các em.

Tôi chọn tên và đề nghị Hội đặt cho đơn vị này là Gia Đình Phật Tử Chánh Hạnh và tuần kế, Gia Đình Phật Tử Chánh Hạnh bắt đầu sinh hoạt, trước tiên xếp các Đoàn sinh vào Đoàn, có Đội, Chúng hay Đàn trưởng và Huynh Trưởng trông nom, rồi buổi lễ Phật đầu tiên và sự sinh hoạt của một Gia Đình Phật Tử khởi đầu. Tôi đóng vai trò Liên Đoàn Trung tạm thời.



Gia Đình Phật Tử Chánh Hạnh tại chùa Viên Quang, Tỉnh Hội Phật Học Châu Đốc

Tuần sau tôi tổ chức một buổi cắm trại, tôi chọn một ngôi chùa ở xa Đoàn quán chừng 1 cây số ngàn, cả Gia Đình đi bộ đến

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

đó, các em đi hàng một. Đó là lần đầu tiên màu Lam xuất hiện nơi thành phố cận biên giới.



GDPT Chánh Hạnh đi trại lần đầu tiên năm 1960

Lần đầu tiên các em đi trại nên đi rất đầy đủ, toàn bộ đồng phục mới của khoảng trên dưới 50 Đoàn sinh, nhiều người đi đường, cũng như người có nhà ở ven đường lấy làm lạ mắt.

Tại đất trại, tôi dạy cho các em từ cách cắm trại, đào hố rác ... mỗi thứ mỗi tập cho các em biết, trừ nấu ăn.

Rồi cũng vào chùa lễ Phật, chào kỳ hiệu, câu chuyện dưới cờ, sinh hoạt học tập ở trại. Buổi trưa các em ăn lương khô, buổi chiều chơi trò chơi lớn, rồi trước khi nhổ trại, tôi tập họp trại sinh lại để tổng kết ngày trại, nhắc nhở vài sơ sót cần tránh cho những lần trại sau. Sau đó hướng dẫn các em về lại Đoàn quán kết Dây Thân Ái. Chia tay, kết thúc một ngày trại, mọi việc tốt đẹp.

HUYỀN ÁI TÔNG

Sau kỳ trại, tôi và các Huỳnh trưởng chuẩn bị một đêm văn nghệ, các em tập đơn ca, hợp ca, ngâm thơ và tập duyệt trình diễn một kịch thơ do tôi sáng tác, có tên là *Hoa bóng nước*, lấy nội dung từ mẩu chuyện đạo, kịch này tôi đã gửi đăng trong Tập San *Hoa Niên* của Gia Đình Phật Tử Đà Lạt với tên tác giả là Trần Châu Yến Duy.

Đêm văn nghệ ấy tuy không đạt được là một đêm văn nghệ đặc sắc, nhưng ít ra các Huỳnh Trưởng Gia Đình này cũng hiểu được chuẩn bị một đêm văn nghệ như thế nào và Thế nào là Văn nghệ Gia Đình Phật Tử, phụ huynh tham dự thì rất tán thưởng.

Sau 1 tháng Gia Đình Phật Tử Chánh Hạnh sinh hoạt vào nề nếp, Huỳnh Hữu Chí giáo sư trường Trung Học Thủ Khoa Nghĩa đảm nhận chức vụ Liên Đoàn Trưởng, Chí là em chú bác với tôi, thời gian đi học Trung Học Thoại Ngọc Hầu tại Long Xuyên có đi sinh hoạt Hướng Đạo, nên Chí hoạt động dễ dàng.

Một lần Chí lên Sài Gòn, tôi có đưa Chí đến nhà anh Tổng Hồ Cẩm ở đường Bà Hạt, để giới thiệu Chí với anh Cẩm và báo cho anh biết Gia Đình Phật Tử Chánh Hạnh đã được thành lập tại chùa Viên Quang, thuộc Tỉnh hội Phật Học Châu Đốc.

Tôi nghĩ rằng sau khi tôi nghỉ, lần này anh Nguyễn Đình Thống sẽ thay tôi làm Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Minh. Nhưng không, anh Bùi Thế San được cử làm Liên Đoàn Trưởng, anh Nguyễn Đình Nam Liên Đoàn Phó Gia Đình Phật Tử Giác Minh.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Chủ trương của anh Vui thực hiện, chỉ trừ có chị Lê Thị Dung điều khiển Đoàn Nữ Oanh Vũ cho đến năm 1964, còn những Huynh Trưởng khác như chị Cúc, anh Thống, anh Trúc Hải, anh Thiệu, anh Thuận lần lượt sớm rời khỏi Gia Đình Giác Minh sau khi tôi nghỉ sinh hoạt.

Sau khóa huấn luyện Tuệ Tạng, vào khoảng tháng 10 năm 1960, anh Vui thành lập Huynh Trưởng Đoàn, anh chủ trương mọi sinh hoạt của Huynh Trưởng phải thông qua Huynh Trưởng Đoàn, vi phạm kỷ luật Huynh Trưởng Đoàn giải quyết, xét cấp Huynh Trưởng Đoàn thông qua và đề nghị lên Giáo Hội, Huynh Trưởng Đoàn có sinh hoạt và học tập để cầu tiến, một đề án có giá trị, nhưng thực hành không được mỹ mãn. Cho tới bây giờ, tôi không rõ nguyên do.

20. Sinh hoạt tại GDPT Minh Tâm

Một hôm nào đó, anh Tuệ Linh và tôi gặp nhau, biết tôi đã nghỉ sinh hoạt ở Gia Đình Giác Minh, anh Tuệ Linh yêu cầu tôi đến sinh hoạt với Gia Đình Phật Tử Minh Tâm, vì anh Bạch Vọng Giang bạn công tác đã nghỉ sinh hoạt. Tôi nghĩ rằng mình không thể nghỉ sinh hoạt, hoặc phải sang Chánh Đạo hay Minh Tâm. Chánh Đạo bạn học cùng lớp với tôi trong Đội Sen Nâu có Phan Tùng, Dương Văn Thơm, Nguyễn Văn Tá, Nguyễn Hữu Hiệp, Lê Văn Nam ..., trái lại với Minh Tâm tôi quen biết hầu hết từ Huynh Trưởng cho đến Đoàn sinh, vì trước đó tôi là Trại Trưởng Trại Bồ Đề, là Trại Liên Gia Đình Giác Minh – Minh Tâm, nay có gợi ý của anh Tuệ Linh, tôi quyết định sang sinh hoạt ở Gia Đình Minh Tâm tại chùa Phước Hòa thuộc Hội Việt Nam Phật Giáo.

HUYỀN ẨM TỔNG

Chị Tuệ Tâm là Liên Đoàn Phó của Minh Tâm, do đó anh Tuệ Linh và tôi đồng ý tôi là Liên Đoàn Phó, Xử lý Thường Vụ Liên Đoàn Trưởng.

Thời gian này, Gia Đình Minh Tâm có chị Diệu Trang Trần Thị Kim Dung và chị Diệu Ngọc Đỗ Thị Duyên Đoàn trưởng và Đoàn Phó Thiếu Nữ, Chị Diệu Thanh Trần Thị Thanh Minh và chị Tâm Kha Phan Thị Tâm Đoàn Trưởng, Đoàn Phó Nữ Oanh Vũ. Anh Huỳnh Minh Tâm và Thanh Mai Phùng Bá Thanh, Đoàn Trưởng Đoàn Phó Đoàn Thiếu Niên, anh Nguyễn Bá Bằng và anh Kiến Tánh, Đoàn Trưởng, Đoàn Phó Nam Oanh Vũ, thỉnh thoảng có thêm anh Lộc phụ trách Nam Oanh Vũ. Còn có nhạc sĩ Đỗ Thu, Huỳnh Trường phụ trách văn nghệ.

Ban Huỳnh Trường Gia Đình Phật Tử Minh Tâm



Gia Đình Minh Tâm sinh hoạt tại chùa Phước Hòa, tọa lạc tại 491/14/5 đường Phan Đình Phùng, Quận 3 Sài Gòn. Cũng nên

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

nhắc lại Gia Đình Phật Tử Minh Tâm tiền thân là Gia Đình Phật Hóa Phổ được thành lập từ năm 1949-1950, đến lễ Thành Đạo năm 1952 mới được Hội Việt Nam Phật Giáo công nhận chính thức vào ngày 22-1-1953, sinh hoạt tại cửa Quán Sứ Hà Nội. Anh Trần Thái Hồ tự Lê Vinh là Liên Đoàn Trưởng đầu tiên. Anh là con của cụ Á Nam Trần Tuấn Khải, là anh của chị Tuệ Mai.

Bác Nguyễn Văn Nhã là Trưởng Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử thuộc Hội Việt Nam Phật Giáo, trụ sở tại chùa Quán Sứ Hà Nội.

Những Huỳnh Trưởng hoạt động lâu năm ở Miền Bắc như các anh Lê Vinh, Đăng Văn Khuê, Trần Thanh Hiệp, các chị như chị Nguyễn Thị Ni, xuất gia thành Ni cô, sau ấy là Sư Bà Hải Triều Âm, danh tiếng vì đạo cao đức trọng ở Đơn Dương tỉnh Lâm Đồng, chị Tuệ Mai, chị Trần Thị Ngọc ...

Những Huỳnh Trưởng ở Huế ra Hà Nội học Cao Đẳng, Đại học đã góp công xây dựng Gia Đình Phật Tử miền Bắc như anh Lữ Hồ Nguyễn Minh Hiền, Phạm Mạnh Cường, Minh Tuyên Lê Nguyễn Bá Tước, Tâm Huyền Văn Đình Hy họ đều theo học và xuất thân từ trường Cao Đẳng Sư Phạm Hà Nội.

Các Huỳnh Trưởng Huế ra Hà Nội học, góp phần xây dựng Gia Đình Phật Tử Miền Bắc trước năm 1954



Tâm Huyền Văn Đình Hy
(1924-1989)



Lữ Hồ Nguyễn Minh Hiền
(19xx-19xx)



Lê Nguyễn Bá Tước
(19xx-20xx)



Phạm Mạnh Cường
(1933-20xx)

HUYỀN ÁI TÔNG

Sau khi vào Nam năm 1954, một số Huỳnh Trường và Đoàn sinh Gia Đình Phật Tử miền Bắc, đã thỉnh cầu và được Đại Đức Thích Thanh Cát thành lập Gia Đình Phật Tử Giác Minh vào ngày 10-7-1955.

Đến năm 1956, Hội Phật Học Nam Việt, xây dựng chùa mới, dời về chùa Xá Lợi năm 1958, chuyển nhượng chùa Phước Hòa cho Hội Việt Nam Phật Giáo vào tháng 6 năm 1956. Có Chùa làm trụ sở, được Hội Việt Nam Phật Giáo chấp thuận, Gia Đình Phật Tử Minh Tâm tái hoạt động lại vào ngày 19-8-1956, một số Huỳnh Trường phải rời bỏ Gia Đình Phật Tử Giác Minh, để hoạt động cho Gia Đình Phật Tử Minh Tâm tại chùa Phước Hòa.



Chùa Phước Hòa phía trước có cổng tam quan, nhìn thẳng vào là Chánh điện, giữa tam quan và Chánh điện có cái sân sâu

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

chùng 5 thước, ngang bằng bề ngang Chánh điện, bên tay trái chánh điện là dải Đông lang, gồm Thư viện, Giảng đường và Trai đường, bên tay phải Chánh điện, sát với tường rào ngoài cổng là dải nhà gồm văn phòng Hội và phòng cụ Đặng Như Lan, cạnh phòng cụ Lan là khoảng sân nhỏ, tiếp theo là hòn non bộ, cạnh đó là nhà Trù, phía sau Chánh Điện là Hậu Tổ, nơi đây có sư bà Đàm Hương, sư cô Mạn Đà La và những người giúp việc, công quả ngũ nghi.

Chánh Điện ở giữa vuông vức, thoát nhìn như chùa Một Cột ở Hà Nội, phía trước hai bên có thang dẫn lên Chánh Điện. Trong Chánh Điện có 3 bàn thờ. Ở giữa tôn tượng Đức Bổn Sư, bên phải đức Bổn sư là Đức Địa Tạng, bên trái là Đức Quán Thế Âm, ba pho tượng là công trình điêu khắc độc đáo.

Dưới Chánh điện là tầng hầm, ở giữ có 4 cây cột bê-tông, để chống đỡ toàn bộ Chánh điện, Chánh điện cao hơn mặt đất chưa đầy 1 thước, do đó tầng hầm và sàn Chánh Điện để thông thoáng, chung quanh có những thanh song chắn, như vậy dưới tầng hầm vẫn sáng. Diện tích tầng hầm nhỏ hơn Chánh điện, phía hòn non bộ có cầu thang dẫn xuống tầng hầm và cùng phía ấy ở chỗ nhà Trù có một cầu thang khác, cũng dành để lên xuống. Nhờ vậy ở tầng hầm làm sân khấu trình diễn, ở hậu trường có lối đi riêng.

Tầng hầm này Gia Đình Minh Tâm dùng để tập họp chung, chào kỳ hiệu, kết Dây Thân Ái và có thể sinh hoạt cùng lúc 2 Đoàn, ngoài ra còn sinh hoạt ở Giảng đường, ngoài sân phía trong cũng như trước Tam quan. Tuy chùa nhỏ, nhưng đẹp và sinh hoạt không quá chật hẹp như Gia Đình Giác Minh.

HUYỀN ÁI TÔNG

Không khí Gia Đình Minh Tâm ấm cúng, bởi vì chị Tuệ Tâm, chị Kim Dung, chị Thanh Minh, cậu Thiếu Niên Trần Hữu Định, cô Thiếu Nữ Minh Châu và cặp song sinh Y, Như là chị em trong một gia đình, thêm có Trường Tuệ Linh và cậu Khôi là dưỡng tử và con ruột của cụ Vũ Văn Mão. Cả hai gia đình là con nhà Cô nhà Cậu với nhau. Về sau anh Tuệ Linh cho biết anh chính là dưỡng tử của mẹ chị Tuệ Tâm, nhưng nhà đó đã số là phụ nữ, nên anh Tuệ Linh sang ở nhà cụ Mão, có anh Bình, Khôi là con trai của cụ Mão, nên anh trở thành dưỡng tử của cụ Mão.

Trong thời gian tôi sinh hoạt ở Gia Đình Minh Tâm, tôi hiếm gặp bác Gia Trường cũng như các Huỳnh Trường tiền bối, chắc các anh chỉ sinh hoạt trong Hội. Có lần vào dịp lễ Phật Đản hay Vu Lan, tôi có thấy anh Phạm Mạnh Cường đến chùa và ở lại thọ Trai, nhờ lúc đó có gặp anh ở ngoài đời đời lần nên biết giáo sư Phạm Mạnh Cường, cũng là nhạc sĩ Phạm Mạnh Cường, còn quý anh khác thì không.

Vài tháng sau khi sinh hoạt ở Gia Đình Minh Tâm, tôi tổ chức cho Gia Đình đi cắm trại ở chùa Giác Lâm, lần đó tôi nhớ sau khi chào Kỳ hiệu, câu chuyện dưới cờ do anh Đỗ Thu kể như sau:

Một vương quốc kia có luật lệ, hễ ai là kẻ cướp của, giết người, bị kết tội tử hình thì tội nhân được phép bốc thăm: Tử và Sanh, bốc nhằm lá thăm Tử tội nhân sẽ bị đem ra pháp trường xử tử, còn bốc được lá thăm Sanh, tội nhân sẽ được tha. Có tên cướp kia bị án tử hình, hắn đã bốc được thăm Sanh nên được tha bổng. Sau khi được tha, hắn vẫn cướp của giết người nên bị bắt lần thứ hai, hắn cũng bị kết án tử hình, nhưng may mắn thay

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

hắn bốc được thăm Sanh, nên được tha, hắn lại cướp của giết người nhiều hơn trước, lần này phải khó khăn lắm, quân lính nhà vua mới bắt được hắn, họ quyết làm sao cho tên tội kia phải chết. Trước hết họ đem ra xử rồi kêu án tử hình, rồi họ làm cả hai lá thăm Tử, để lần này tên tội bắt được một trong hai lá thăm đều là lá thăm Tử. Tuy nhiên khi bàn bạc, có một vị đại thần cho rằng làm như vậy là không công bằng, nhưng bắt buộc phải tuân theo quyết định của nhà vua. Do đó, vị đại thần kia xin với vua cho ông ta được vào khám, đãi tên tội tử hình một bữa ăn trước khi hắn phải chết.

Nhà vua chấp thuận, vị đại thần ấy đem thức ăn vào khám cho tên tử tội ăn và nói với hắn:

- Ngày mai ngươi sẽ chết. Do vậy, ta cho ngươi ăn một bữa cuối cùng.

Tên tử tù hỏi vị đại thần:

- Sao ngài biết tôi sẽ chết ? Ngài không thấy tôi may mắn thoát được 2 lần rồi, chẳng lẽ không có lần thứ 3 ?!

- Bởi vì ngày mai ngươi sẽ bốc thăm, 2 lá thăm đó đều là lá thăm Tử. Dù bắt lá nào người cũng chết.

Tên tử tù quỳ ngay xuống lạy quan đại thần mà râu rắng:

- Thưa ngài ! Sanh ra con là cha mẹ. Cứu mạng con là ngài. Trên đời này ai cũng ghét bỏ con, chỉ có ngài mới thương con, cho con biết như vậy tức là do lòng nhân ái, công bằng, chính trực của ngài. Ngày mai con sẽ được tha và nhớ ơn cứu mạng này, con sẽ hối cải và không cướp của giết người nữa.

HUYNH ÁI TÔNG

Đến đây anh Đỗ Thu ngừng và đổ tất cả các em Trại sinh. Vậy chớ làm sao mà tên tử tội kia cả quyết sẽ được tha ? Các em suy nghĩ, không có em nào trả lời được mà cả Huỳnh Trường cũng đành chịu. Chờ một lúc không có ai đáp được câu hỏi, anh Đỗ Thu tự trả lời như sau:

Ngày hôm sau khi người ta dẫn tên tội ra pháp trường để bóc thăm, tên tử tội liền bóc một lá thăm, bỏ vào mồm nhai rồi nuốt trọn. Sau đó hắn xin quan xử án mở lá thăm còn lại. Dĩ nhiên lá thăm còn lại là lá thăm Tử, đương nhiên lá thăm hắn nuốt là lá thăm Sinh. Hắn ta lại được tha, lần này hắn cảm ơn cứu tử của vị đại thần, nên cải tà qui chánh.

Sau đó anh Tuệ Linh có tổ chức cho Gia Đình Minh Tâm đi du ngoạn ở Xóm Mới, các em cắm dựng lều, ca hát, vui đùa trong một khu vườn cây ăn trái, một cuộc du ngoạn như để nghỉ ngơi, thư giãn.

21. Sinh hoạt trong Đoàn Huỳnh Trường A Dục



Đoàn quán bên hông chùa Xá Lợi, phía sau cây Bồ Đề

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Năm 1960, anh Phan Cảnh Tuân và anh Nguyễn Hữu Huỳnh thành lập Đoàn Huỳnh Trường A Dục, quy tụ hầu hết các Huỳnh Trường Gia Đình Chánh Đạo, Chánh Minh, Chánh Thọ, Minh Tâm mà không có Huỳnh Trường nào của Gia Đình Phật Tử họ Giác, sinh hoạt thường là nối tiếp theo sau khi các Gia Đình đã giải tán. Địa điểm sinh hoạt ở Đoàn quán Gia Đình Chánh Đạo, tại chùa Xá Lợi.

Ngày đó Đại Đức Thích Thiện Châu, nguyên trụ trì chùa Linh Sơn Đà Lạt vào Sài Gòn học Anh ngữ, chờ đi du học Ấn Độ. Thầy làm Cố vấn Giáo lý cho Đoàn, hàng tuần Thầy dạy Phật pháp, những bài giảng của Thầy được trình bày mới lạ và khoa học, nên rất hấp dẫn các Huỳnh Trường.



Hình chụp tại thềm chùa Linh Sơn Đà Lạt, vào Giáng sinh năm 1960

HUYỀNH ÁI TÔNG

Đoàn A Dục có 2 Đội nam và 2 Chủng nữ. Tôi được anh em bầu làm Đội Trưởng Đội Kiên Trắc, anh Biên Huỳnh Trưởng Gia Đình Chánh Đạo là Đội phó, trong Đội tôi còn nhớ có anh Bành Bé, anh Thạnh. Đội Kiên Thệ do anh HỒ làm Đội Trưởng, hình như Bùi Trí Minh là Đội phó. Bên nữ có 2 Chủng Ni Liên và A Nô Ma, một Chủng do chị Trần Thị Thanh Minh làm Chủng Trưởng, Chủng kia do chị Cung Thị Lan Phương làm Chủng Trưởng.



Huy hiệu Đoàn Huỳnh Trưởng A Dục

Đoàn Trưởng là anh Phan Cảnh Tuân, đạo đồ hình như anh Tuân mang cấp bậc Đại Úy trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Theo tìm hiểu sau này, được biết anh Phan Cảnh Tuân sinh ngày 10-4-1926 là con trai của bác Phan Cảnh Tú, là một trong những vị tiền bối trong phong trào học Phật ở Thừa Thiên Huế.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Anh có theo học Sư Phạm 2 năm, tốt nghiệp đi dạy một số trường ở vùng quê Quảng Trị, Thừa Thiên.

Năm 1953, bị động viên đi khóa 3 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức, ra trường anh phục vụ ở Sài Gòn, rồi Sư Đoàn 7 Bộ Binh đóng ở Mỹ Tho, sau được thăng cấp Thiếu Tá, được đổi về Bộ tổng Tham Mưu tại Sài Gòn.

Năm 1975, cấp bậc sau cùng là Trung Tá, bị đi học tập cải tạo trong các trại tù trong Nam ra tới Bắc. Năm 1987, được tạm tha. Năm 1993 được đi định cư tại California.

Tháng 9 năm 1996, Huỳnh Trường Hồng Liên Phan Cảnh Tuân xuất gia, tôn Thượng Tọa Thích Từ Lực làm Bổn Sư, lễ xuất gia dưới sự Chứng minh của Hòa Thượng Thích Mãn Giác. Năm 2000, thọ Cụ Túc Giới.



Từ trái: Một Đại Đức, Đại Đức Thích Từ Lực, Hòa Thượng Thích Mãn Giác, Giới tử Phổ Hòa Phan Cảnh Tuân quỳ

Kể từ tháng 01 năm 2001. Tỳ kheo Thích Phổ Hòa, tức huynh trưởng Hồng Liên Phan Cảnh Tuân đã được Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Hoa Kỳ cung

HUYỀN ÁI TÔNG

thỉnh về thường trụ và điều hành Trung Tâm Huấn Luyện và Tu Học Thích Quảng Đức, tọa lạc tại thành phố San Bernadino, California

Cho đến ngày 9 tháng 2 năm 2011, tức là ngày 11 tháng 2 năm Tân Mão, Tỳ Kheo Thích Phổ Hòa đã thuận thế vô thường, xả bỏ báo thân tại Highland, San Bernardino, California, hưởng thọ 86 tuổi, và 11 Hạ Lạp. Là một Huynh Trưởng trọn đời phụng hiến cho phong trào Gia Đình Phật Tử từ trong nước ra đến hải ngoại.

Còn Huynh Trưởng Nguyễn Hữu Huỳnh sinh năm 1921 tại Thừa Thiên, thuở nhỏ anh là Đồng Ấu Phật Giáo. Năm 1941, anh vào Nam lập nghiệp tại Sài Gòn, nơi đây anh gia nhập phong trào Hướng Đạo (Rouner Scout), là một trong những Phật Tử đã góp phần thành lập Hội Phật Học Nam Việt năm 1950, có trụ sở tạm tại chùa Khánh Hưng, Hòa Hưng, quận 3 Sài Gòn.

Hội Phật Học Nam Việt được thành lập với thành phần:

Hội trưởng: - Bác sĩ Nguyễn Văn Khỏe
Phó Hội trưởng: - Bác sĩ Nguyễn Văn Thọ
Tổng Thư Ký: - Mai Thọ Truyền
Phó Tổng Thư Ký: - Nguyễn Hữu Huỳnh
và một số Ủy viên khác

Năm 1951, có Đại Hội thống nhất Phật Giáo Việt Nam vào các ngày 6, 7, 8 tháng 5 năm 1951 tại chùa Từ Đàm Huế, để thành lập Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam. Song song đó Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Trung Việt có mở một kỳ Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng, lấy tên là Trại Kim Cang, Ban Quản

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Trại biết được trong phái đoàn Hội Phật Học Nam Việt phó hội với thành phần:

- Đại Đức Thích Quảng Minh: Trưởng Đoàn và các thành viên
- Đh. Mai Thọ Truyền
- Đh. Phạm Văn Vi
- Đh. Trầm Khoan Hậu
- Đh. Nguyễn Hữu Huỳnh

Trong danh sách này có anh Nguyễn Hữu Huỳnh là dân Huế, nên Ban Quản Trại mời anh tham gia Trại Kim Cang, nhằm mục đích về Nam thành lập Gia Đình Phật Tử.

Sau khi về Nam, biết ông bác sĩ Nguyễn Văn Thọ, được cấp công xá số 31 đường Nguyễn Thông để ở, vì ông là Trưởng Ty Vệ Sinh của thành phố, cũng là em ruột của Thủ Tướng Nguyễn Văn Tâm, công xá rộng rãi lại có con, cháu ở tỉnh về học, nên anh Huỳnh đã bàn với bác sĩ Nguyễn Văn Thọ, thành lập tại đây một đơn vị Gia Đình Phật Tử, bác sĩ làm Gia Trưởng, lấy pháp danh của bác làm tên đơn vị là Gia Đình Phật Tử Chánh Tâm.

Hội Phật Học dời trụ sở từ chùa Khánh Hưng về Chùa Phước Hòa, Ngày 3-5-1953, Gia Đình Chánh Tâm dời về đây sinh hoạt, đến ngày 3-8-1953 cải danh là Gia Đình Chánh Tín do bác Mai Thọ Truyền làm Gia Trưởng, anh Nguyễn Hữu Huỳnh là Liên Đoàn Trưởng, sau đó anh Đặng Sỹ Hỷ làm Liên Đoàn Trưởng.

Do sự vận động và tiếp sức của anh Tâm Bửu Tống Hồ Cầm, nên đến Trung Thu năm Ất Mùi nhằm 30-9-1955 (*), Gia

HUYỀN ÁI TÔNG

Đình Chánh Tín của Hội Phật Học Nam Việt và Chánh Giác thuộc Giáo Hội Tăng Già Nam Việt hợp nhất, lấy tên là Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo, do anh Nguyễn Văn Thục làm Liên Đoàn Trưởng, bác Võ Đình Dân làm Gia Trưởng, sinh hoạt tại chùa Phước Hòa.

Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo



Gia Trưởng
Võ Đình Dân



Liên Đoàn Trưởng
Nguyễn Văn Thục

Anh Nguyễn Hữu Huỳnh trước 1975, có nhà số 202 đường Lê Lai Quận 1, Sài Gòn là thương gia, có vợ cá ở chợ Cầu Ông Lãnh và Chợ Cá Nguyễn Tri Phương, sau 1975, anh bị đánh tư sản, sau này anh có nhà trong hẻm đường Sương Nguyệt Anh, Quận 1, Tp. HCM, gần Vườn Tao Đàn. Anh mất năm 2004, thọ 83 tuổi.

Ngoài việc học Phật Pháp, Đoàn Huỳnh Trưởng A Dục cũng tổ chức học chuyên môn, chẳng hạn như dự khóa huấn luyện Cứu hỏa, do Sở Cứu Hỏa Đô thành Sài Gòn tổ chức, học tập vào mỗi sáng Chủ nhật tại Sở Cứu Hỏa, đường Trần Hưng Đạo, mãn khóa mỗi người được cấp 1 chứng chỉ Cứu Hỏa, do Sở này cấp,

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

tiếc rằng tôi không còn giữ được cái chứng chỉ ấy, tôi chưa từng thực hành tham gia vào việc cứu hỏa lần nào, nhưng thực tế các bài học cứu hỏa đã giúp tôi hơn 1 lần cứu mạng mình.

Đó là lần đi Trại với Gia Đình Giác Minh tham quan Vũng Tàu, tại bãi Dứa Vũng Tàu, nơi có thân nhân của Đào Hiếu Thảo tu trong ngôi chùa nhỏ. Sáng sớm đi tắm, vì em Đạt ngồi trên cái ruột xe, giả bộ không biết bơi bị sóng cuốn ra xa, Đạt kêu cứu, Nguyễn Hoài và tôi lội ra cứu, nhưng Đạt dùng chân đạp cho ra xa thêm, chúng tôi nào có biết chuyện đó, bơi một lúc đuối sức chúng tôi bơi vào bờ, nhưng càng lúc tôi càng yếu, nhớ tới bài học, khi người ta sắp chết đuối vớ được cái chi người ta sẽ ôm chặt để cứu mạng mình, sợ tôi sẽ ôm Hoài khi không còn tự chủ nữa, tôi bảo Hoài đừng bơi bên cạnh tôi, ráng bơi vào bờ nhờ người tiếp cứu.

Lần khác khi đào giếng trong trại cải tạo, cũng nhớ trong bài học cứu hỏa, tôi dặn một anh ở trên giếng giữ cái nón sắt có đựng nước, khi nào thiếu oxy tôi la lên, lấy nước dội xuống. Trường hợp đó đã xảy ra, tôi cũng được cứu sống.

(*) Theo như anh Thực cho biết, anh vào Nam năm 1949, lập Gia đình Phật Hóa Phổ Chơn Tri năm 1950, sinh hoạt tại Phật học đường Sùng Đức, Chợ Lớn. Sau đời về chùa Phật Quang của Thầy Huyền Dung, nên cải danh là Gia Đình Chánh Giác. Năm 1952, với sự trung gian, điều hợp của anh Tống Hồ Cầm hai Gia Đình Chánh Giác thuộc Giáo Hội Tăng Già Nam Việt và Gia Đình Chánh Tín thuộc Hội Phật Học Nam Việt, hợp nhất thành Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo.

HUYỀN ÁI TỔNG

Theo anh Nguyễn Hữu Huỳnh cũng như anh Tổng Hồ Cẩm là anh Cẩm vào Sài Gòn năm 1953, như vậy GDPT Chánh Đạo không thể có trước năm 1953.

Theo tập “Kỷ Yếu 60 năm (1955-2015) Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo” thì Gia Đình Chánh Tín và Chánh Giác được sự chấp thuận của 2 vị Gia Trưởng Mai Thọ Truyền và Trần Văn Liêm hợp nhất thành Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo vào dịp Trung Thu năm 1955, do Bác Võ Đình Dân làm Gia Trưởng, anh Nguyễn Văn Thục làm Liên Đoàn Trưởng sinh hoạt tại Đoàn quán chùa Phước Hòa, địa chỉ 491/14/5 đường Phan Đình Phùng, Quận 3, Sài Gòn.



Mừng Đệ Nhất Chu Niên của GDPT Chánh Đạo, Bác Mai Thọ Truyền đang phát biểu

22. Đoàn Huỳnh Trưởng A Dục tham quan thành phố Đà Lạt

Dịp Giáng Sinh năm 1960, Đoàn tổ chức du ngoạn ở Đà Lạt. Sáng ngày Đoàn lên đường, tôi còn bận thi Thể dục ở Sân Hoa Lư, nên hẹn sẽ đi sau.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Đến 11 giờ sáng tôi mới mua vé xe Sài Gòn-Đà Lạt tại bến xe miền Đông ở ngã ba Đại lộ Pétrus Ký, nay là đường Lê Hồng Phong và Trần Quốc Toản, nay là đường 3 tháng 2, lên xe tôi ngồi cạnh anh tài xế, bên tay phải của tôi là người đàn bà trẻ với đứa con trai vừa quá thoi nôi, em bé trông dễ thương và em hay đùa giỡn với tôi, đến Định Quán xe dừng lại để cho hành khách dùng cơm, tôi chỉ uống ly cà-phê đá, người tài xế đến bên tôi, mời tôi dùng cơm với gia đình anh ta, tôi từ chối cho rằng vì không quen ăn lúc đi đường xa. Lúc đó tôi mới biết anh tài xế là bố của đứa bé, chắc anh ta mời tôi dùng cơm vì trên xe anh ta thấy tôi vui đùa với cháu bé.



Nguyễn Hữu Huỳnh (1921-2004), Phan Cảnh Tuân (1926-2011)

Tôi lên tới Đà Lạt khoảng 5 giờ 30 chiều, đây là lần đầu tiên tôi đặt chân đến thành phố này, trông phố xá, nhà cửa xen lẫn những cây thông, nhà trên đồi cao, nhà dưới thung lung thấp

HUỶNH ÁI TÔNG

trông như là thành phố Châu Âu tôi được xem trong tạp chí Paris Match. Tôi phải hỏi thăm đường về chùa Linh Sơn. Đến nơi Đoàn vẫn chưa đến, vì trên đường đi Đoàn còn ghé tham quan thác Gougah, thác Pongour, thác Pren. Cho nên hơn 7 giờ đêm Đoàn mới tới chùa Linh Sơn.

Sau khi sắp đặt chỗ ở nơi trường Trung học Bồ Đề, nằm trong khuôn viên chùa Linh Sơn, một bữa cơm thịnh soạn do GDPT Đà Lạt đãi. Trời lạnh, bụng đói chúng tôi ăn rất ngon miệng, riêng tôi cả ngày đi xe chưa ăn, nay ăn bù, còn Bá Bằng anh thật mạnh ăn, mọi người đã ăn xong rồi chỗ ngồi, vậy mà Bá Bằng và tôi vẫn còn ngon miệng để ăn thêm, các anh đùa vui khích lệ chúng tôi thi nhau xem ai mạnh ăn, ai ăn sau cùng sẽ thắng trận, cuối cùng Bá Bằng đoạt quán quân giải này.

Ăn xong tự do, tôi một mình thả bộ ra hồ Xuân Hương, đêm Giáng sinh Đà Lạt dập diu nam thanh, nữ tú họ ăn mặc lịch thanh, tôi nghe tiếng một cô nào đó, đi phía sau tôi nói:

- Saigonnaise !

Tôi hiểu cô đó đã nhìn cách ăn mặc của tôi với chiếc áo blouson khoát ngoài, họ biết ngay tôi là dân Sài Gòn ra chơi. Tôi nhìn ra hồ, mặt hồ đầy sương, trời lạnh lẽo, tiếng chuông nhà thờ bắt đầu ngân nga đồ, từ bên kia hồ vọng lại, tôi biết là Thánh lễ Giáng Sinh đã về, bên tai tôi văng vẳng lời cầu nguyện:

.... *Bình an dưới thế cho người thiện tâm.*

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Sáng Thứ Bảy 24-12-1960, Đoàn tập hợp ở sân bên hông chùa Linh Sơn để giao lưu cùng Gia Đình Phật Tử Linh Sơn với các anh Châu, anh ĐỂ, anh Thiệp, anh Thạnh, chị Lý, chị Mười.



Hàng trước từ trái: Cụ Đặng Như Lan, Bác Hải, Tông, Thạnh, Bành Bé, Biên.

Sau đó Đoàn đi tham quan thắng cảnh, thời đó chưa có khai thác du lịch, nên Đà Lạt chủ yếu có thắng cảnh thiên nhiên như Hồ Than Thở, thác Pren, Đoàn đi tham quan Suối Vàng, đập Ankoret.



Đập Ankoret tại Hồ Suối Vàng

HUYỀN ÁI TÔNG

Đã chụp hình đông đủ tại đây với chư Tăng, Bắc Trung, Nam.



Sáng hôm sau Chủ Nhật, được tự do tham quan thành phố, bác Hải và một bác nữa trong Hội Việt Nam Phật Giáo, anh Tuệ Linh và tôi đi ra chợ ăn Phở Bằng và uống cà-phê Tùng. Đó là hiệu ăn uống danh tiếng thời bấy giờ ở thành phố Đà Lạt.

Sau đó, anh Hồ, anh Biên và em Nguyễn Hữu Huỳnh Đức cùng đi với chúng tôi dạo chợ Đà Lạt, chụp ảnh kỷ niệm, chợ lúc đó xây gần xong, chợ trông tiền cảnh rất đẹp, tầng trên nối liền với mặt đường bên trên, tầng dưới liền với mặt đường phía dưới.



Từ trái: Tông, Hồ, Biên và em Nguyễn Hữu Huỳnh Đức

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Có một bậc cấp nhiều tầng bề ngang rất rộng, để cho khách bộ hành muốn đi từ trên xuống dưới hay từ dưới lên trên, không phải đi trong chợ.

Hữu Đức con trai lớn của anh Huỳnh, trên em còn người chị gái tên Huê. Năm đó Hữu Đức chừng 6 hay 7 tuổi, lần đi này tôi mới biết em, tự nhiên em mến tôi, em thường theo bên tôi. Do vậy nên sau này anh chị Huỳnh dành cho tôi nhiều cảm tình hơn vài người khác. Đạo đó tôi cũng thường sinh hoạt với các em Nam Oanh Vũ, tôi nghiệm ra nhiều em khác cũng mến tôi do tôi thường đùa giỡn với các em. Sau này tôi không còn được như vậy nữa.

Đến trưa, sau khi dùng cơm xong, Đoàn tập họp tại sân chùa, chia tay cùng quý anh chị ở Đà Lạt để trở về Sài Gòn.

Thành phố Đà Lạt lần đầu tiên tôi đến, nay đến phút chia tay, phong cảnh như thành phố Châu Âu, xe chạy ngang qua bờ hồ, những cây hoa anh đào màu phơn phớt hồng, làm cho tôi cảm thấy hối tiếc muộn màng vì phải giã từ Đà Lạt.



Đoàn A Dục họp trước sân chùa để chia tay các ACE GDPT Đà Lạt

HUỖNH ẮI TÔNG

Trên đường về chơi trò bắn tên:

Một người hô to:

- Bắn tên ! Bắn tên!

Nhiều người cùng hỏi:

- Tên chi ? Tên chi ?

Người hô bắn tên, sẽ báo cho biết tên người bị bắn:

- Tên A ! Tên A !

Anh hay chị tên A phải tiếp tục bắn tiếp tên người khác, nếu không chịu tham gia tiếp tục thì có kẻ la to:

- Lọt đèo rồi !

Mọi người cùng reo hò, cười vui, lại tiếp tục bắn tên khác.

Đến Bảo Lộc xe bị kẹt đèo, vì thời đó đường đèo nhỏ, xe chỉ chạy có một chiều, khi nào chiều này chạy hết mới tới chiều kia, đoạn đó dài 10 cây số, cho nên chờ khá lâu, về tới Đèo Chuối trời chạng vạng tối, bỗng dưng xe không chạy được nữa vì máy hư, tài xế, phụ xế phải xuống xe hí hục sửa chữa một lúc xe mới chạy được, nhưng không có đèn, vì bình điện không nạp điện, phụ xế phải cầm đèn pin rọi đường cho tài xế chạy.

Đến Định quán phải dừng lại để sạc bình điện, hơn 10 giờ đêm xe mới tiếp tục, chúng tôi về tới Sài Gòn đã quá 12 giờ đêm.

Trong khi lấy hành lý từ trên xe xuống, người tài xế nói với chúng tôi:

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

- Đi với các cậu vui quá ! Nhưng mà các cô, cậu không kiêng cử chi cả ! Người nào tin dị đoan cũng phát sợ đấy nhé ! Cũng may! Xe chỉ bị trục trặc chút thôi.

Chuyến đi này ghi trong tôi khá đậm đà về tình Lam, màu Lam, màu khói hương, màu sương chiều, màu của trắng pha đen, nó nói lên sự đơn giản, hòa hợp cho nên những người mặc đồng phục áo Lam, gặp nhau lần đầu tay bắt mặt mừng thân thiện như anh em một nhà, thù tiếp nhau như người thân thích, nhỏ kính nhường lớn, trẻ kính già, thương yêu, đùm bọc, dẫn dắt nhau. Tất cả những cái đó tạo thành truyền thống, nhờ các buổi họp hàng tuần, đi trại, hội họp.

Đến Đà Lạt lần đầu tiên tôi biết anh Châu, anh Thiệp, anh Thanh, anh Đễ, chị Lý, chị Mười. Vậy mà mọi người xem nhau như đã thân thích từ lâu, những xưng hô anh anh, chị chị, em em làm cho gần gũi, gần bó nhau hơn.

Đà Lạt ngoài cái đẹp của phong cảnh thành phố, hoa, lạnh còn có tình Lam lần đầu tiên làm cho tôi được biết đó là thứ tình Lam gần bó dài lâu.

Sau đó Thầy Thiệp Châu đi du học, anh Phan Cảnh Tuân bị đỏi ra Sư Đoàn 7 Bộ Binh, đóng ở khu vực Mỹ Tho, anh theo đơn vị, không thể tiếp tục sinh hoạt. Anh Nguyễn Hữu Huỳnh vẫn ở Sài Gòn, nhưng bận công việc kinh doanh, anh không thể sinh hoạt thường kỳ, nên Đoàn A Dục tự ngưng sinh hoạt. Tuy nhiên nó là hạt nhân, để các GDPT tại Thủ đô đã góp phần không nhỏ trong công cuộc tranh đấu, bảo vệ Phật Giáo năm 1963 tại Sài Gòn.

HUYỀN ÁI TÔNG

Một hôm nào đó, tôi đã sinh hoạt ở Gia Đình Minh Tâm được hơn 6 tháng, anh Nguyễn Quang Vui tìm gặp tôi, anh bảo:

- Thôi cậu hãy trở lại Ban Hướng Dẫn, hoạt động với anh cho vui, anh nghĩ Tông hoạt động ở Minh Tâm chỉ là một đơn vị Gia Đình, không lợi hơn là trở lại Ban Hướng Dẫn lo cho nhiều Gia Đình, anh em cần Tông góp sức.

Tôi suy nghĩ và cuối cùng báo cho anh Tuệ Linh là tôi phải rời Minh Tâm trở về Ban Hướng Dẫn Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam, nơi đó cần tôi và sự hoạt động của tôi có lợi hơn là ở Minh Tâm. Anh Tuệ Linh hiểu như vậy, chúng tôi vui vẻ chia xẻ trách nhiệm trong sự chia tay này.

23. Trại Lâm Tỳ Ni tại Sân Vận Động Quân Đội

Ngày 10-4-1961, Hòa Thượng Thích Khánh Anh viên tịch, Hòa Thượng là Thượng Thủ Giáo Hội Tăng Già Nam Việt, tang lễ cử hành tại chùa Ấn Quang.

Kim quan của Hòa Thượng được đưa từ Chùa Ấn Quang vào An Dưỡng Địa Phú Lâm để làm lễ Trà Tỳ, tôi không rõ thuở đó ai đã mượn được xe mới nhập để bán của hãng VINACO, 50 chiếc Lambretta và một chiếc xe Lambro, để cho Gia Đình Phật Tử chạy xe diễu hành cuộc lễ.

Sáng hôm đưa tang, khi tôi vào đến nơi, Huynh Trưởng các Gia Đình đã đến sớm, sử dụng 50 chiếc xe Lambretta, anh Thục đang lái chiếc Lambro vào vị trí, trông thấy tôi anh bảo:

- Tông ! Cậu chạy chiếc Lambro này, vì anh phải cầm cờ.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Thế là tôi lái chiếc Lambro theo sự sắp xếp, 50 chiếc Lambretta do các Huynh Trưởng chạy trước dẫn đầu, sau đó chiếc Lambro do tôi lái, trên xe có anh Thục đứng giữa thủ đại kỳ Phật Giáo, bên phải anh Thục là anh Tổng Hồ Cẩm, bên trái anh Thục là anh Nguyễn Hữu Huỳnh.

Hôm đó, tôi không ngờ là mình có dịp chở 3 Huynh Trưng tiên phong, góp sức xây dựng cho phong trào Gia Đình Phật Tử ở Miền Nam và có lẽ đó là lần đầu tiên Gia Đình Phật Tử tại Thủ đô Sài Gòn đã dự một cuộc diễu hành to lớn như thế.

An Dưỡng Địa lúc đó mới thành lập, ở giữa một cánh đồng khô cháy, xung quanh là nhng đám ruộng khô trơ bày nhng cộng rạ sau khi lúa đã gặt.

Sau khi kim quan đã đưa đến vị trí làm lễ Trà Tỳ, một số xe đậu từ đó ra Quốc Lộ 4, thửa đó còn chưa có Bến Xe Miền Tây, vì lộ đất mới đắp chỉ đủ một làm xe đã đậu, nên các xe chở Đoàn sinh Thiếu Nam, Thiếu Nữ, Oanh Vũ phải chạy tắt xuống ruộng khô.

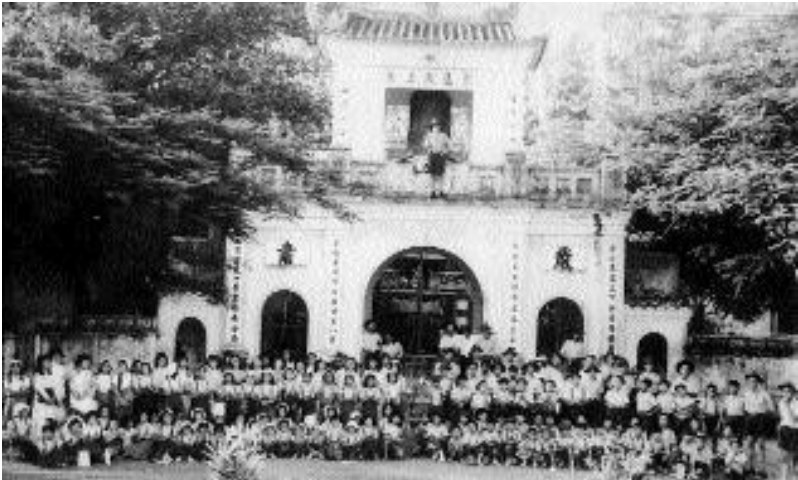
Chuyển về anh Thục lái xe, anh Cẩm và anh Huỳnh ngồi phía trước, tôi ngồi ở thùng sau xe, có thêm vài anh em khác quá giang.

Vào dịp Phật Đản năm 1961, được tổ chức tại Sân Vận Động Quân Đội, địa điểm này nằm sát Bắc Việt Nghĩa Trang, có chùa Phổ Quang, có Gia Đình Phật Tử Giác Dũng do Huynh Trưởng Văn Tâm Sỹ thành lập.

Anh Văn Tâm Sỹ trước kia sinh hoạt tại Gia Đình Phật Tử Chánh Thọ nơi chùa Vạn Thọ Tân Định, sau đó anh vào khu

HUYỀN ÁI TÔNG

chùa Ân Quang thành lập Gia Đình Phật Tử Chánh Đạt, rồi anh rời khỏi Gia Đình Chánh Đạt về chùa Phổ Quang do Thượng Tọa Trí Dũng Trụ trì, anh thành lập Gia Đình Phật Tử Giác Dũng, mỗi tuần có xe GMC đưa rước đoàn sinh khắp Sài Gòn, Gia Định đi họp, nên Gia Đình Giác Dũng lúc ấy đông nhất Đoàn sinh trước thời 1964.



GDPT Giác Dũng, LĐT Văn Tâm Sỹ, đứng trên cổng tam quan chùa Phổ Quang

Có lẽ Thượng Tọa Trí Dũng được một bộ phận Quân Đội thời bấy giờ giúp đỡ, nên Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam giao cho Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt đứng ra tổ chức lễ Phật Đản năm này. Đừng quên thời gian đó, Thượng Tọa Thích Trí Dũng là Phó Chủ tịch Mặt Trận Á Châu Chống Cộng.

Ban Hướng Dẫn tổ chức Trại Lâm Tỳ Ni do anh Văn Tâm Sỹ làm Trại Trưởng, là một Liên Trại, đặc biệt dành cho Oanh Vũ tham gia, bắt đầu từ 7 giờ sáng Chủ Nhật ngày 21-5-1961 đến trưa ngày Thứ Hai 22-5-1961 tại khu vực hành lễ Phật Đản.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Các Gia Đình Phật Tử Giác Minh, Giác Dũng, Giác Long, Giác Tâm, Giác Thanh tham gia Trại Lâm Tỳ Ni này. Có bài “Lâm Tỳ Ni hành khúc” do anh Nguyễn Đình Thống sáng tác, nay tôi đã quên lời.

Vì anh Văn Tâm Sĩ phụ trách việc thu tiền và cung cấp thức ăn buổi trưa, sau khi lễ xong và đã đi diễn hành. Không rõ do đâu trục trặc, thức ăn trưa do anh Sĩ cung cấp rất trễ, các em đói kêu lên, kêu xuống, em nào đó đã nhái bài hát thành:

“Lâm Tỳ Ni là ngày chết đói tung bùng ...”

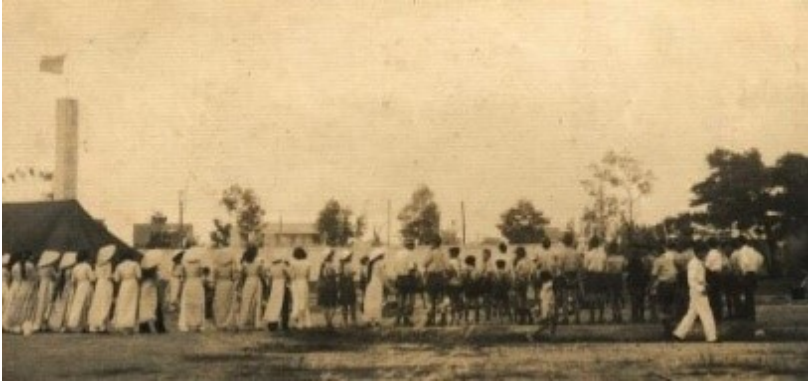
Chúng tôi và Đoàn La Hầu La, tối hôm trước đã vào Sân Vận Động dựng lều nhà binh để sáng ra làm lều Triển Lãm, ban đêm mưa giông sập lều, nhưng sáng anh em cũng dựng lại và trình bày phòng Triển lãm tốt đẹp.



Lều triển lãm anh Phan Huy Thanh và Ngô Mạnh Thu

Trước khi ra về, tất cả Trại sinh thuộc các Gia Đình tham dự đã tập hợp hát, kể chuyện vui rồi kết Dây Thân Ái.

HUYỀN ÁI TÔNG



Người mặc áo quần trắng đi bên ngoài là anh Trúc Hải

Khoảng cuối năm 1961, anh Sỹ rời GDPT Giác Dũng xuất gia, sau này là Hòa Thượng Thích Trí Việt ở Đà Nẵng. Một lần đi công tác từ thiện, trên đường về, xe bị tai nạn, Hòa Thượng Trí Việt đã tử thương.



Hòa Thượng Thích Trí Việt

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

24. BHD Nhiệm kỳ II thành lập Trường A Dật Đa

Một số các đơn vị Gia Đình thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam có thay đổi, chẳng hạn như Gia Đình Phật Tử Giác Tâm 2, anh Phan Huy Thanh về đó làm Liên Đoàn Trưởng, đổi tên thành Gia Đình Giác Thanh.

Anh Trương Văn Sang, chị Hoài Chân trước sinh hoạt ở Gia Đình Chánh Minh, nay thành lập Gia Đình Giác Quang ở Nghĩa Trang Giác Quang tại Gò Vấp, có Đại Đức Huyền Thâm làm Cố Vấn Giáo Lý

Ngày 13 tháng 8 năm 1961, Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam, đã mở Đại hội Huynh Trưởng tại chùa Long Vĩnh, đường Trương Minh Giảng, để bầu Ban Hướng Dẫn nhiệm kỳ II (1961-1962), nhiệm kỳ này nhân sự thay đổi nhiều như sau:

- Trưởng Ban: - Bác Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi
- Phó Trưởng Ban: - Tâm Trí Nguyễn Quang Vui
- Tổng Thư Ký: - Phúc Trung Huỳnh Ái Tông
- Phó Tổng Thư Ký: - Minh Hòa Nguyễn Văn Bình
- Thủ quỹ: - Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc
- Ủy viên Thiếu Niên: - Trí Hương Nguyễn Văn Vững
- Ủy viên Thiếu Nữ: - Tâm Chánh Phạm Thị Hoài Chân
- Ủy viên Nam OV: - Trí Đức Nguyễn Văn Phong
- Ủy viên Nữ Oanh Vũ: - Nguyễn Thị Mỹ Dung
- Ủy viên Kế Hoạch: - Văn Tâm Sỹ
- Ủy viên HĐTN và XH: - Tâm Quang Phan Huy Thanh
- Ủy viên Tổ chức và KS: - Nguyên Thông Nguyễn Đình Thống
- Ủy viên Nghiên Huấn: - Tâm Định Phan Văn Bưởi
- Ủy viên Văn nghệ: - Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu

HUYNH ÁI TÔNG

Trong Ban Hướng Dẫn nhiệm kỳ này, phân nửa là Huỳnh Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Quang.

Trong nhiệm kỳ này, Ban Hướng Dẫn thành lập Trường Đào Tạo Huỳnh Trưởng A Đất Đa.



Huy hiệu Trường Đào Tạo Huỳnh Trưởng A DẤT ĐA

Theo Nội Lệ ban đầu, Trường có một Ban Quản Trị được ấn định như sau:

- Đoàn Trưởng: - Tâm Trí
- Liên Toán Trưởng Thiện Sinh: - Nguyễn Huy Nghiễn.
- Liên Toán Trưởng Liên Hoa: - Nguyễn Thị Hồng Loan
- Toán Trưởng Catyla: - Trần Ngọc Lạc.
- Toán Trưởng Vô Ưu: - Hồ Đắc Tín
- Toán Trưởng Ni Liên: - Nguyễn Thị Hồng Loan.
- Toán Trưởng Sala: - Nguyễn Thị Ngân.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Khóa trình đào tạo là 2 năm, địa điểm sinh hoạt thay đổi. Trước tiên Trường có trụ sở tại chùa Hòa Bình ở khu vực Hòa Hưng, do Đại Đức Thích Bình Minh là Trụ trì. Trường do Huỳnh Trường Nguyên Quang Vui là Phó Trường ban Hướng Dẫn, làm Đoàn Trưởng đầu tiên. Trường khai giảng khóa I vào ngày 10-12-1961 tại Thanh Minh Thiền Viện.



Đại Đức Chính Tiến Ủy viên TNPT/GHTGBVTMN trao cờ cho Đoàn Trưởng

Các Liên Toán Nam và Nữ trong ngày khai giảng tại sân cỏ Thanh Minh Thiền Viện. Đột nhiên Nguyễn Huy Nghiễn nghỉ sinh hoạt nên tôi phải thay Nghiễn làm Liên Toán Trưởng.

HUYỀN ÁI TÔNG



Chào Kỳ Hiệu có ĐĐ Ủy viên TNPT, Bác Trưởng Ban, anh Trúc Hải

Và Ban Quản Trại trình diện trước khách mời tham dự lễ Khai giảng của Trường.



*LTT Liên Hoa Nguyễn Thị Hồng Loan, ĐT. Nguyễn Quang Vui,
LTT Thiện Sinh Huyền Ai Tông (thay thế Nguyễn Huy Nghiễn)*

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Đến ngày 8-1-1962, vì anh Văn Tâm Sỹ đã rời bỏ chức vụ Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Giác Dũng, theo yêu cầu của Thượng Toạ Thích Trí Dũng trụ trì chùa Phổ Quang và Đại Đức Cố Vấn Giáo Lý Thích Thanh Long. Ban Hướng Dẫn giải nhiệm Đoàn Trưởng Trưởng Đào Tạo Huỳnh Trưởng A Dật Đa của anh Nguyễn Quang Vui và bổ nhiệm anh vào chức vụ Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Dũng.

Trong trách nhiệm này anh đã cải danh Gia Đình Giác Dũng ra Gia Đình Giác Trí.

25. Dự Đại hội Huỳnh Trưởng GDPT Toàn Quốc kỳ IV năm 1961 tại chùa Xá Lợi, Sài Gòn.

Để chuẩn bị cho Đại Hội Huỳnh Trưởng toàn Quốc kỳ IV sẽ họp vào cuối năm. Ban Hướng Dẫn tổ chức một phiên họp tại Trung Học Tư Thục Vạn Hạnh để xếp đặt Đại Biểu.



Từ trái: Anh Thanh, Phong, Thùy, Sang, Thái, Vĩng, Bưởi, Vui, Tông, Bác Lợi, Đỗ Kim Oanh, Hồng Loan, Mỹ Dung

HUYỀN ÁI TỔNG

Theo như Đại Đức Chính Tiến Ủy Viên Thanh Niên Phật Tử của Giáo Hội cho biết, Giáo Hội và Hội Việt Nam Phật Giáo nhận một Phái đoàn chung, Gia Đình Phật Tử thuộc Giáo Hội và Hội Việt Nam Phật Giáo là 10 Đại Biểu.

Đại Hội Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Toàn Quốc kỳ IV, diễn ra trong các ngày 26, 27 và 28 tháng 12 năm 1961 tại chùa Xá Lợi, Sài Gòn. Đại Hội quy tụ khoảng 200 đại biểu Huynh Trưởng từ Quảng Trị cho đến Cà Mau.



Hội Trường Lễ Khai Mạc

Trong 3 ngày họp, có 6 bữa ăn chính, có 4 Tập Đoàn của Tổng Hội đài thọ cho 4 bữa ăn: Tại Chùa Xá Lợi của Hội Phật Học Nam Việt, tại Chùa Phước Hòa của Hội Việt Nam Phật Giáo, tại Chùa Ấn Quang của Giáo Hội Tăng Già Nam Việt và tại chùa Giác Minh của Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



*Đại Biểu GDPT Bắc Việt. Từ trái, hàng trước: Hồng Loan, Tông.
Hàng sau: Trần Hữu Định, Đỗ Thu, Lê Chiêu Thùy*

Còn lại 2 bữa ăn nữa, một do chùa Nam Phổ Đà ở Chợ Lớn đài thọ, và một do chùa Dược Sư ở đường Lê Quang Định, Gia Định, thuộc Ni bộ đài thọ.



Các Đại Biểu, có anh Võ Đình Cường đi ăn tại chùa Dược Sư

HUYỀN ÁI TÔNG

Tại Giác Minh, dọn bàn ăn, tiếp đãi khách do Đoàn La hầu La phụ trách. Cũng là dịp cho các anh, chị, em quen biết một số các Đại Biểu.

Kết quả Đại Hội này, thống nhất Gia Đình Phật Tử Toàn Quốc, bầu ra Ban Hướng Dẫn Trung Ương gồm có:

Trưởng Ban: - TT. Thích Thiện Hoa
Phó Trưởng Ban Ngành Nam: - Htr. Tống Hồ Cầm
Phó Trưởng Ban Ngành Nữ: - Htr. Hoàng Thị Kim Cúc
Tổng Thư Ký: - Trần Quang Thuận
Phó Tổng Thư Ký: - Htr. Cao Chánh Hựu
Thủ Quỹ: - Bác Nguyễn Đức Lợi

Ủy viên các ngành và chuyên môn, nay còn nhớ được chị Tuệ Tâm Trần Thị Kim Tâm được bầu vào chức vụ Ủy Viên ngành Nữ Oanh Vũ.

Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam nhiệm kỳ 1961-1964



CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Đó là thành quả đáng kể của phái đoàn Gia Đình Phật Tử miền Bắc đã giành được 2 chức vụ trong Đại Hội này.

Nhiệm kỳ III của Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam, họp tại chùa Long Vĩnh ngày 17-6-1962.

Thành phần Ban Hướng Dẫn được bầu không thay đổi nhiều, như sau:

- Trưởng Ban: - Bác Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi
- Phó Ban: - Lê Tích Trương Văn Sang
- Tổng Thư Ký: - Minh Hòa Nguyễn Văn Bình
- Phó Tổng Thư Ký: - Phúc Trung Huỳnh Ái Tông
- Thủ Quỹ: - Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc
- Ủy viên Thiếu Nam: - Trí Hương Nguyễn Văn Vững
- Ủy viên Thiếu Nữ: - Tâm Chánh Phạm Thị Hoài Chân
- Ủy viên Nam Oanh Vũ: - Trí Đức Nguyễn Văn Phong
- Ủy viên Nữ Oanh Vũ: - Diệu Quỳnh Ng~ Thị Hồng Loan
- Ủy viên HĐTN & XH: - Tâm Quang Phan Huy Thanh
- Ủy viên Tổ chức và KS: - Nguyên Thông Ng~ Đình Thống
- Ủy viên Kế Hoạch: - Tâm Trí Nguyễn Quang Vui
- Ủy viên Văn Nghệ: - Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu

Trong nhiệm kỳ này Ban Hướng Dẫn có chương trình phát thanh hàng tuần trên Đài Tiếng Nói Quân Đội, do anh Tổng Thư Ký Minh Hòa Nguyễn Văn Bình phụ trách, cho đến Pháp nạn 1963 thì ngưng hẳn.

Vào dịp lễ Phật Đản Phật Lịch 2007, vào buổi chiều ngày 8-5-1963, tại Rạp Thống Nhất, trên Đại lộ Thống nhất gần Sở Thú, có một chương trình mừng Phật Đản do Giáo Hội Tăng Già

HUYỀN ÁI TÔNG

Bắc Việt Tại Miền Nam tổ chức, Đại Đức Thích Đức Nghiệp thuyết pháp, có trình diễn Văn nghệ của các Gia Đình Phật Tử Giác Minh, Giác Quang, Giác Long, Giác Hoa, Giác Trí, Giác Đạt, Giác Tuệ, anh Ngô Mạnh Thu đã điều khiển ca đoàn Giác Minh trình diễn mấy bản hợp ca như Mừng Khánh Đản ...



Nhạc sĩ Tâm Hòa Ngô mạnh Thu đang điều khiển Ban Hợp Ca

Gia Đình Giác Hoa, các em Nữ Oanh Vũ có vũ khúc dâng hoa để mừng kỷ niệm Phật Đản.



Đó cũng là những ngày đầu Pháp nạn năm 1963, khởi đầu từ thành phố Huế, về sau mới lan rộng các nơi.

Chương Bốn

Thời kỳ Pháp nạn 1963

26. Hòa Thượng Thích Quảng Đức tự thiêu

Trong nhiệm kỳ III của Ban Hướng Dẫn, Gia Đình Phật Tử Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam, có được Đài Phát Thanh Quân Đội dành cho mỗi tuần 1 buổi phát thanh, gồm có bài giảng về Phật Pháp do chư Đại Đức phụ trách, Gia Đình Phật Tử đảm trách phần Văn Nghệ, phần này do anh Tổng Thư Ký Minh Hòa Nguyễn Văn Bình phụ trách, hàng tuần anh với các em Đoàn sinh phải đến phòng thu thanh tại đài, trên đường Hồng Thập Tự, gần Sở Thú.

Hôm đó vào buổi sáng, tôi định lên đài để ủng hộ tinh thần với anh Bình và các em. Từ nhà ở chợ Hòa Hưng tôi sẽ theo đường Lê Văn Duyệt chạy xuống tới đường Hồng Thập Tự rồi quẹo trái đến Đài, cũng có thể tới đường Phan Thanh Giản, tôi quẹo trái theo đường này đến nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi, quẹo phải tại đây để đến ông Thập Tự, nhưng tôi vừa chạy xe Velo Solex tới công trường Dân Chủ, cũng gọi là công trường ngã sáu gồm

HUYỀN ÁI TÔNG

các đường Lê Văn Duyệt, Nguyễn Thượng Hiền, Trần Quốc Toản, Yên Đổ, Hiền Vương. Tại đây có nhiều xe nên mọi người chạy chậm nhường nhau, có một anh chạy Cyclo máy từ hướng Sài Gòn chạy lên, nói to cho mọi người cùng nghe: “Tại ngã tư đường này với Phan Đình Phùng có một ông Sư vừa mới tự thiêu !”.

Nghe anh cyclo máy nói thế, tôi tăng tốc chiếc Vélo, đến nơi trước tiên tôi thấy thân xác một người cháy nám đen, lưng nằm trên đường, đầu hướng về ngã sáu Sài Gòn, bốn tay chân đưa lên trời, chung quanh Tăng có, Ni có ngồi thành vòng tròn lớn, choáng cả ngã tư đường, đồng bào đứng xung quanh bên ngoài chừng 30 hay 40 vị, có một chiếc xe nhà màu xanh da trời, nhìn là tôi nhận ra liền xe đó của anh Trần Quang Thuận, vì anh thường đi họp bằng chiếc xe đó, có 1 cảnh sát mặc sắc phục trắng, đứng góc ngã tư phía cây xăng Esso theo dõi sự kiện và một cảnh sát khác cũng mặc sắc phục trắng, đang đi theo chiều kim đồng hồ, yêu cầu đồng bào giải tán, lúc tôi thấy, anh ta đang ở vị trí số 8 trên mặt đồng hồ.

Tôi nghĩ ở đó một chốc sẽ có cảnh sát cơ động tới, mình cũng chẳng làm được chi, nên tôi bỏ luôn việc lên đài ủng hộ tinh thần anh Bình và các em, tôi nghĩ mình nên đi báo tin cho những vị cần biết như ở chùa Giác Minh và vài anh chị trong Ban Hướng Dẫn GDPT.

Sau đó, phối kiểm tin tức, tôi biết đó là Hòa Thượng Thích Quảng Đức đã tự thiêu như bản nguyện của ngài là để cúng dường chư Phật, cầu nguyện cho nguyện vọng của Phật Giáo được viên thành.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



HT. Quảng Đức tự thiêu tại ngã tư Phan Đình Phùng-Lê Văn Duyệt

Trước đó có hôm tôi đến nhà chị Đoàn Thị Kim Cúc, nhà chị liền kể với chùa Bò Đề, tôi có nghe loáng thoáng quý Thầy tranh luận với nhau về từ ngữ về giọng văn có vẻ quan trọng, nhưng tôi không biết việc chi của chư Tăng. Sau khi họp xong, Thầy Chính Tiến qua nhà chị Cúc, tôi liền hỏi thăm Thầy : “Quý Thầy họp việc chi mà có vẻ quan trọng quá !”. Thầy nói cho tôi biết:

- Có Thầy tình nguyện tự thiêu, viết tâm thư để lại.

Việc xảy ra rồi bây giờ tôi mới biết, chư Tăng của Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt họp để bàn về bức tâm thư của Hòa Thượng Thích Quảng Đức. Do lúc đó Thầy Chính Tiến là Tổng Thư Ký của Giáo Hội, Thầy ngại ở chùa Giác Minh, nên Thầy lánh nạn ở Chùa Bò Đề của Thầy Quảng Hào trên đường Bạch Đằng, Hàng Xanh, Gia Định, buổi họp diễn ra tại đây. Thầy Chính Tiến xem tôi như đệ tử ruột, nên Thầy tin, mới hé cho biết một chút.

HUỶNH ÁI TÔNG

Nghe nói sau đó chư Tăng dùng áo cà sa, đặt nhục thân Hoà Thượng lên đó, quý Tăng, Ni đi bộ đưa nhục thân Hoà Thượng về chùa Xá Lợi, cách đó chừng 3 hoặc 4 trăm thước. Rồi tấn liệm và tôn trí kim quan Hoà thượng tại Giảng Đường chùa Xá Lợi.

Ngài hy sinh thân mạng để yêu cầu chánh phủ thi hành chánh sách bình đẳng tôn giáo, nên được người đời tôn kính ngài là bậc Bồ Tát, người có chí nguyện lớn. Bồ tát Thích Quảng Đức để lại tâm thư sau:

Tôi pháp danh Thích Quảng Đức, Hoà thượng trụ trì Chùa Quán Âm Phú Nhuận (Gia Định).

Nhận thấy Phật giáo nước nhà đương lúc ngửa nghiêng, tôi là một tu sĩ mệnh danh là trưởng tử của Như Lai không lẽ cứ ngồi điềm nhiên tọa thị để cho Phật Pháp tiêu vong, nên tôi vui lòng phát nguyện thiêu thân giả tạm này cúng dường chư Phật để hồi hướng công đức bảo tồn Phật giáo.

Mong ơn mười phương chư Phật, chư Đại Đức Tăng Ni chứng minh cho tôi đạt thành chí nguyện như sau:

- 1. Mong ơn Phật Tổ gia hộ cho Tổng thống Ngô Đình Diệm sáng suốt chấp nhận năm nguyện vọng tối thiểu của Phật giáo Việt Nam ghi trong bản tuyên ngôn.*
- 2. Nhờ ơn Phật từ bi gia hộ cho Phật giáo Việt Nam được trường cửu bất diệt.*
- 3. Mong nhờ hồng ân chư Phật gia hộ cho chư Đại đức Tăng Ni, Phật tử Việt Nam tránh khỏi tai nạn khủng bố bất bớ giam cầm của kẻ gian ác.*
- 4. Cầu nguyện cho đất nước thanh bình, quốc dân an lạc.*

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Trước khi nhắm mắt về cảnh Phật, tôi trân trọng kính gửi lời cho Tổng thống Ngô Đình Diệm nên lấy lòng bác ái từ bi đối với quốc dân và thi hành chánh sách bình đẳng tôn giáo để giữ vững nước nhà muôn thủa.

Tôi tha thiết kêu gọi chư Đại Đức Tăng Ni và Phật tử nên đoàn kết nhất trí hy sinh để bảo tồn Phật giáo.

Nam Mô A Di Đà Phật

Làm tại chùa Ân Quang, ngày mùng 8 tháng 4 nhuận năm Quý Mão

Tỳ kheo Thích Quảng Đức

Kính bạch

Sau đó đồng bào ùn ùn kéo đến chiêm bái kim quan Bồ Tát Quảng Đức tại chùa Xá Lợi, chính quyền Ngô Đình Diệm liền phong tỏa chùa này.



Phật tử chiêm ngưỡng kim quan HT. Thích Quảng Đức khóc than bên hành lang chùa Xá Lợi.

Chùa Xá Lợi, chùa Giác Minh bị phong tỏa, nhiều đồng bào Phật tử chống cảnh sát ngăn cản họ bằng hàng rào kẽm gai.

HUYỀN ÁI TÔNG



Đồng bào Phật tử kéo hàng rào dây kẽm gai trên đường Phan Thanh Giản, để đi đến chùa

Đồng bào Phật tử bị bắt đưa lên xe cây, chờ về Tổng Nha Cảnh Sát Sài Gòn. Người ta vẫn không sợ, vẫn quyết tâm ủng hộ 5 nguyện vọng của Phật Giáo.

Năm nguyện vọng của Phật giáo được phổ biến rộng rãi trong nước:

1. Yêu cầu chính phủ VNCH thu hồi vĩnh viễn công điện triệt hạ cờ Phật giáo.
2. Yêu cầu Phật giáo phải được hưởng quy chế đặc biệt như các Hội truyền giáo Thiên Chúa đã ghi trong đạo dụ số 10.
3. Yêu cầu chính phủ chấm dứt tình trạng bất bớ, khủng bố tín đồ Phật giáo.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

4. Yêu cầu cho Tăng tín đồ Phật giáo được tự do truyền đạo và hành đạo.

5. Yêu cầu chính phủ đền bồi một cách xứng đáng cho những kẻ bị giết oan vô tội và kẻ chủ mưu giết hại phải đền bồi đúng mức.



Đồng bào bị bắt lên “Xe cây” trên đường Phan Thanh Giản gần chùa Giác Minh.

Vì những đòi hỏi chính đáng, được viếng tang người đã khuất, nên sau đó Chánh phủ cho phép đồng bào Phật tử đến chùa Giác Minh, nơi đây có xe đưa đón từ chùa Giác Minh đến Xá Lợi, anh em khóa sinh A Dật Đa 2 như Mai Viết Đa, Phan Thái Hà, Huỳnh Hữu Tâm, Thức, Sâm ... phải thay phiên túc trực tại chùa Giác Minh để sắp xếp đồng bào đi xe, đón tiếp, hướng dẫn, ngồi chờ ...

HUYỀN ẢI TÔNG

Dự định ngày 16-6-1963 sẽ di chuyển kim quan đi làm lễ Trà Tỳ, nhưng do cuộc họp giữa Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo và Ủy Ban Liên Bộ thỏa thuận 5 điểm của Phật Giáo thì đã quá khuya, còn phải Tổng Thống Ngô Đình Diệm và Hòa Thượng Hội Chủ ký duyệt, nên lễ di quan phải dời ngày khác.

Mặc dù khuya đó cũng như sáng sớm, trên đài phát thanh có thông báo tạm hoãn lễ di quan, nhưng đồng bào không tin, tụ tập trên đường Phan Thanh Giản chờ Linh xa đi qua. Thượng Tọa Thích Tâm Giác từ chùa Giác Minh lên đứng trên nui xe, tay cầm máy phóng thanh kêu gọi đồng bào giải tán, vì chưa có di quan, xe của Thượng Tọa di chuyển đến đoạn có đường rầy xe lửa thì xảy ra xô xát gạch đá với lựu đạn cay, vì đồng bào muốn đến chùa Xá Lợi còn cảnh sát cố ngăn cản, cuối cùng cảnh sát giải tán được đồng bào.



TT. Tâm Giác đứng trên nui xe kêu gọi đồng bào giải tán vì chưa làm lễ di quan

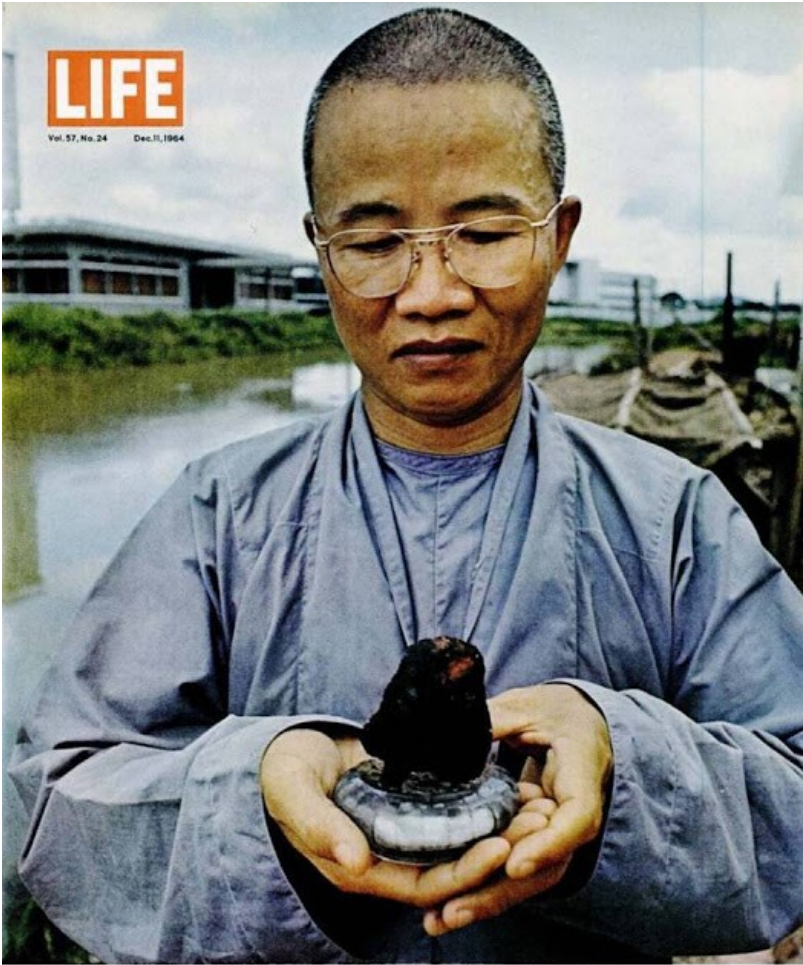
CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Có một số anh em Gia Đình Phật Tử thuộc Khóa sinh A Dật Đa khóa 2 đi theo bảo vệ Thầy Tâm Giác. Đồng bào cũng như anh em GDPT bị Cảnh sát bắt vào Tổng Nha Cảnh Sát, trong đó có Huỳnh Hữu Tâm còn được gọi là Tâm Đen, tôi phải lên Biên Hòa báo cho anh của Tâm. Anh của Tâm phải nhờ Đại Tá Lam Sơn vào Tổng Nha lãnh Tâm ra, đưa cho Tâm hồ sơ bị bắt, để Tâm tự tay xé bỏ.

Lễ di quan Hòa Thượng Quảng Đức phải đến ngày 19-6-1963 mới tổ chức, đưa kim quan đi làm lễ Trà Tỳ, linh xa khởi hành lúc 7 giờ 15, có 51 xe chở Tăng Ni và 3 xe báo chí, theo lộ trình Bà Huyện Thanh Quan, Hiền Vương, Trần Quốc Toản, Sư Vạn Hạnh để làm lễ tại chùa Ấn Quang, rồi tiếp tục lộ trình Minh Mạng, Hùng Vương, Lục Tỉnh cuối cùng đến An Dưỡng Địa ở Phú Lâm lúc 9 giờ 30.

Đúng 10 giờ hỏa thiêu, Bồ tát quảng Đức để lại 7 viên xá lợi và trái tim thiêu đến 3 lần ở nhiệt độ 3.000⁰ C mà vẫn không cháy, nên được người ta tôn xưng là Trái tim bất diệt. Huỳnh Trường Nguyễn Hữu Huỳnh đã kể cho tôi nghe, anh làm gan mặc đồng phục đi theo xe tang, là người hân hạnh được chầu Tăng giao cho nhiệm vụ châm lửa và anh ở lại hỏa thiêu cho đến sau cùng, đêm tối mới ra về. Trái tim Bồ Tát được thỉnh về tôn trí tại chùa Xá Lợi cho mọi người chiêm ngưỡng. Sau gửi vào Ngân Hàng Quốc Gia, sau 1975 được gửi vào Ngân Hàng Nhà Nước phía Nam. Vì gan dạ đó mà Huỳnh Trường Nguyễn Hữu Huỳnh bị bắt vào Tổng nha 2, 3 lần.

HUYỀN ÁI TÔNG



1963 – Hoà thượng Thích Huyền Quang với trái tim bắt diệt của Hoà thượng Thích Quảng Đức

TT. Huyền Quang với Trái Tim Bất Diệt của Bồ Tát Quảng Đức

27. Tổ chức cho Phật tử tuyệt thực tại chùa Xá Lợi

Năm nguyện vọng của Phật giáo vẫn chưa được thực thi, Sinh viên, Học sinh vẫn biểu tình, chánh quyền vẫn đàn áp. Cho nên Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo muốn gióng lên tiếng chuông ngân vang to hơn, lan rộng hơn từ trong nước ra đến

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

nước ngoài, chư Tăng, Ni đã tuyệt thực nay đến đồng bào Phật tử. Muốn cho đồng người tham gia mà chánh quyền không biết để ngăn cản.

Theo kế hoạch của Ủy Ban Liên Phái được Thầy Giác Đức giao cho anh Huỳnh thực hiện, anh Huỳnh bận việc kinh doanh hàng ngày của anh, nên anh truyền đạt lại cho tôi để thi hành. Tôi nghĩ có những Huỳnh Trường lâu năm sinh hoạt ở Miền Nam như anh Cẩm, anh Thục đều biết rằng anh Huỳnh có đạo tâm, anh từng là Phó Tổng Thư ký Hội Phật Học Nam Việt khi mới thành lập năm 1950. Anh đã dự Đại hội thành lập Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam, họp ở chùa Từ Đàm vào các ngày 6, 7, 8 tháng 5 năm 1951. Dịp này anh đã dự Trại Kim Cang, về Nam anh thành lập Gia Đình Phật tử Chánh Tâm.

Anh Nguyễn Hữu Huỳnh có nhà là biệt thự tại số 202, đường Lê Lai, nên anh Thục đã mượn nhà anh Huỳnh làm nơi các em tụ tập để đến ga xe lửa Sài Gòn đi vào Chợ Lớn để tới chùa Sùng Đức sinh hoạt. Anh Huỳnh kinh doanh nghề cá, có vựa cá ở chợ Cầu Muối và Chợ Cá Trần Quốc Toản, nên anh ít có thì giờ đi sinh hoạt thường xuyên.

Do đó, anh giao nhiệm vụ lại cho tôi điều khiển các Huỳnh Trường thường xuyên đến chùa Xá Lợi. Nói cho đúng ra thời gian này Sinh viên, Học sinh tham gia biểu tình bị bắt, bị nhốt, bị đánh đập cho nên phụ huynh cũng khất khe về việc đi sinh hoạt của con em mình, các Huỳnh Trường đi đến chùa Xá Lợi là một sự tự nguyện, nếu Huỳnh Trường là quân nhân như các anh Nguyễn Quang Vui, Ngô Mạnh Thu, Lê Xuân Thiệu, Bùi Công Phương ... các anh còn bị “cắm trại 100%”, cũng không có một tổ chức GDPT nào điều khiển chung các GDPT tại Thủ

HUỖNH Ỉ TÔNG

Đô. Bởi vì lúc đó chưa có Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPTVN, chưa có Ban Hướng Dẫn Miền. May nhờ có trước đó Đoàn Huỳnh Trường A Dục sinh hoạt tại Sài Gòn từ các năm 1960-1961, nên anh em biết nhau và kính nể, tôn trọng nhau trong tinh thần tự nguyện.

Vào ngày Thứ Bảy 17-8-1963, như đã sắp đặt trước anh Huỳnh cũng như tôi có mặt tại chùa Xá Lợi Khoảng 9 giờ hơn, anh Huỳnh cho tập họp tất cả Huỳnh Trường có mặt tại chùa, anh thông báo vì tình hình an ninh ngày càng xấu đi, nên chúng ta phải bảo vệ quý Tăng Ni, chúng ta cần trực gác đêm nay cũng như ngày mai, cho nên anh nào cần về nhà thì về, hoặc về nhà rồi trở lại trước 10 giờ, kể từ giờ phút này cho đến sáng ngày mai, mọi việc do tôi thay anh Huỳnh giải quyết.

Nói xong, anh Huỳnh giải tán rồi anh ra về. Tôi chờ đúng 10 giờ liền tập họp tất cả anh em lại ở ngoài sân trước Chánh Điện, tôi đếm số các anh hiện diện rồi hỏi cần 3 anh kẻ biểu ngữ, kẻ ngay sau khi tôi phân công xong, số còn lại được phân chia thành 4 ca trực, mỗi ca 2 giờ có 3 người trực, yêu cầu các anh ca sau liên lạc để biết người ca trước ngủ ở đâu để khi xuống phiên, gọi người ca sau dậy thay thế. Tôi cũng yêu cầu anh nào ngủ ở đâu phải cho tôi biết chỗ ngủ. Tuyệt đối chấp hành quy định từ 10 giờ đến 6 giờ sáng, anh em “Nội bất xuất, ngoại bất nhập”.

Sau khi giải tán cuộc họp phân công, tôi đưa mấy anh kẻ biểu ngữ đi lấy vải, sơn, cọ, kim chỉ và que để căng biểu ngữ. Tôi liên lạc nhà bếp để thông báo, chúng tôi xin 20 xuất ăn điểm tâm. Ngay sau đó, anh em bắt tay làm Phật sự đã được phân công hay tìm chỗ ngủ nghỉ.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Đến trước 5 giờ một khắc, anh trực gác gọi tôi dậy để chuẩn bị cho ngày làm Tuyệt thực. Trừ mấy anh trực gác, số còn lại tập hợp trước sân Chánh Điện như đêm hôm rồi. Có một việc làm tôi lo ngại lúc đó và nhớ mãi về sau này, vì có anh Kiến tên anh dễ nhớ vì anh mang kính mà tên Kiến, anh là cảnh sát, hình như Huỳnh Trường GDPT Chánh Đạm, buổi tối điễm danh có anh, nhưng khi các anh em đi ngủ, khuya tôi đi kiểm tra không thấy anh đâu cả, nay anh có mặt. Sự vắng mặt biết đâu anh đã đi báo cáo ?

Tôi nhắc lại, tối hôm qua trước khi đi ngủ, tôi yêu cầu anh nào ngủ đâu cho tôi biết, có anh Kiến không cho tôi biết anh ngủ đâu. Bây giờ anh có mặt, vui lòng giải thích dùm.

Anh Kiến không ngần ngại đáp.

- Xin lỗi anh Tông, tôi quên cho anh biết tôi ngủ ở đâu, vì loanh quanh đi tìm mãi mới có chỗ ngủ dưới bàn thờ Tổ. Tôi ngủ chung với anh Phan Tùng. Không tin tôi anh hỏi anh Phan Tùng.

Phan Tùng vội đáp ngay:

- Đúng rồi ! Hồi tối anh Kiến ngủ chung một chỗ với tôi.

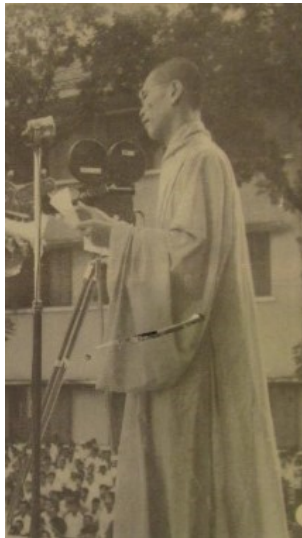
Tôi không còn thắc mắc vì anh Phan Tùng là bạn cùng lớp với tôi, học chung ở Trường Kỹ Thuật Cao Thắng. Anh ở Đội Sen Nâu Gia Đình Chánh Đạm.

Rồi tôi giải tán, yêu cầu anh em vào nhà ăn có phần ăn sáng của mỗi người. Khi tôi vào thì thấy có anh đã bung chén cháo húp sùm sụp. Thức khuya, dậy sớm ăn cháo trắng nóng hổi với đường của chùa còn chi hơn.

HUYỀN ÁI TÔNG

Khi anh Huỳnh đến, anh trách nhiệm bên trong, tôi bên ngoài rào. Đồng bào Phật tử dường như háo hức đến chùa, để dự lễ Cầu Siêu như được thông báo từ trước, sáng sớm đã kéo nhau đến chùa, để chọn chỗ tốt cùng bạn đạo dự lễ và nghe Đại Đức Giác Đức thuyết pháp, thời gian đó Đại Đức Giác Đức thuyết pháp, thông báo tin tức rất hấp dẫn, sôi nổi lôi cuốn khán giả nghe. Chỉ khi nào Đại Đức bạn mới đến lượt Đại Đức Hộ Giác thay thế.

Khoảng 8 giờ trong sân chùa, ngoài đường Bà Huyện Thanh Quan rất đông người tham dự, Đại Đức Giác Đức đề nghị mọi người hiện diện tham dự lễ Cầu siêu cho những vị hy sinh thân mạng và những người đã mất vì Đạo pháp.



Đại Đức Giác Đức

Từ đó Đại Đức Giác Đức yêu cầu mọi người nghiêm trang thành kính để tụng kinh Cầu Siêu theo sự hướng dẫn của Đại Đức.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



Phật tử và GDPT đang tụng kinh Cầu Siêu, phía sau là TH Gia Long

Sau khi lễ Cầu Siêu chấm dứt, Đại Đức Giác Đức cho biết có người đề nghị noi gương chư Tăng, Ni đã Tuyệt thực để cầu nguyện cho những vị tử đạo được siêu thăng về cõi Tịnh và cầu nguyện cho những nguyện vọng chính đáng của Phật giáo chóng thành.

Đại Đức Giác Đức dứt lời, lúc đó biểu ngữ được căng ra, đồng bào Phật tử vỗ tay hoan hô vang dậy như từng đợt sóng cuộn cuộn dâng lên.

Rồi các Gia Đình Phật tử đưa đơn vị của mình sinh hoạt tới Xá Lợi để tham gia, tôi nhớ anh Nguyễn Hữu Huỳnh có giới thiệu một em Đoàn sinh thuộc Gia Đình Phật Tử Giác Hoa mới có 5 tuổi cũng tham gia tuyệt thực, được mọi người hoan hô nhiệt liệt. Có thông tin viên ngoại quốc quan sát cho biết có chừng 40 đến 50 ngàn người tham dự, Đại Đức Giác Đức loan tin này, mọi người rất hoan hỷ.

Vào buổi trưa, mọi người đông vậy, tôi đứng gần cửa phụ cho xe hơi ra vào, cửa đóng để hạn chế người ra vào, tôi thấy một bác mặc áo sơ-mi trắng ngắn tay, quần kaki màu vàng, cố gắng leo rào để vào bên trong. Nhìn kỹ đó là Bác Tôn Thất Liệu Gia Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Trí, tôi mền phục Bác từ đó, vì

HUỶNH ÁI TÔNG

Bác là công chức mà nhiều công chức khác người ta không dám đi chùa, sợ có chuyện gì sẽ bị “bể nồi com”, bác chẳng những không sợ mà còn cố leo vào !



Đồng bào tham dự lễ Cầu Siêu và Tuyệt Thực tại chùa Xá Lợi nhìn từ Trường Gia Long

Thời gian này có nhiều Huỳnh Trường không đi họp, không dám đến chùa Xá Lợi. Thông cảm cho họ, họ muốn lắm nhưng cần phải bảo vệ nồi com cho gia đình. Thời đó, người ta chẳng sợ bị bắt, bị đánh đập. Sợ! Người ta không dám tham gia.



Cảnh sát dã chiến và Cảnh sát chìm ném người biểu tình lên xe

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Còn nữa, tuyệt thực là người ta không ăn, nhưng còn vấn đề nước uống cũng dễ giải quyết. Nhưng nan giải là vấn đề đi vệ sinh, người nọ đi kéo theo người kia đi làm cho khu vực nhà vệ sinh lây lộn. Có ai đó đưa ý kiến, người ta hay bị “lây” khi đi tiểu. Cho nên hạn chế uống nước. cấm đi tiểu sẽ hạn chế vấn đề, nên nhà vệ sinh bị đóng đinh cửa. Cho nên chẳng những người ta tuyệt thực mà còn nhịn “tè” luôn !!

Hôm đó hết Tuyệt Thực khi ra về, tôi ngại bị công an theo dõi nên không về nhà mà đi đến nhà chị Cúc chơi, sau đó thay quần áo rồi mới về nhà, khi đến cầu Trương Minh Giảng vừa mới xuống dốc cầu thì bị cảnh sát thổi còi, tôi phải dừng lại cho họ kiểm tra, không hiểu họ nghi tôi ra sao không biết mà họ bắt tôi giăng 2 tay ra rồi họ khám xung quanh người của tôi, khi họ chạm vào túi quần bên phải, tôi cảm thấy có cái chi trong túi, nhưng không phải chìa khóa xe, anh cảnh sát để tay ở vị trí đó hỏi:

- Trong túi anh có cái chi ?

Tôi không nhớ trong túi mình có cái chi, những giấy tờ thông báo, thông tin tôi không mang trong mình, nhưng không biết nó là cái chi. Tôi đành trả lời:

- Tôi không biết !

Anh Cảnh sát ra lệnh cho tôi:

- Đứng yên không được cử động !

Tôi làm y theo lời anh ta, anh Cảnh sát nhanh nhẹn cho tay vào túi quần tôi, lấy ra một vật, anh xòe tay ra, nói vội:

HUYỀN ÁI TÔNG

- Trái chanh !

Bấy giờ tôi mới nhẹ nhõm và nhớ lại, khi tôi ra về chị Cúc đưa cho tôi trái chanh, chị bảo:

- Chị quên làm cho em ly nước chanh ! Chăm về vắt nước pha đường uống cho khỏe sau một ngày mệt nhọc.

Không biết anh Cảnh sát có đùa với tôi không. Chắc là không. Cầu Trương Minh Giảng nghe đâu là một trong những con đường Việt Cộng thâm nhập vào Sài Gòn, nên ở đây Cảnh Sát có nút chặn xét.

Rồi đêm 20 tháng 8 năm 1963, chư Tăng bị chánh quyền hốt đi, một trang sử đen tối cho Phật giáo Việt Nam.

Chư Tăng bị hốt đi, quý vị lãnh đạo trong Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo bị giam cầm trong ngôi biệt thự ở đường Võ Tánh gần tới Ngô Đình Khôi. Hoà Thượng Thích Tịnh Khiết, hôm sau được đưa về chùa Ấn Quang. Một số quý Tăng khác đưa vào Trường Huấn Luyện Cảnh Sát ở Rạch Cát, Phú Lâm để chọn lọc trước khi được Ủy Ban Liên Lạc Phật Giáo của Thượng Tọa Nhật Minh và Thiện Hòa lãnh ra.

Thượng Tọa Trí Quang được chư Tăng và ông Mai Thọ Truyền không chỉ điểm, khi cảnh sát đưa họ đi nhìn mặt để tìm kiếm Thượng Tọa Thích Trí Quang, nên sau khi được về chùa Pháp Quang ở Gia Định. Thầy tương kế tựu kế, nói là về Ấn Quang để cảm ơn thầy Thiện Hòa, nhưng trên đường đi, biết người tài xế là công an, nhưng Thầy nói với anh lái taxi ra bến tàu hóng gió một chút, ra đến đường Hàm Nghi, lại yêu cầu anh taxi

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

ngừng để mua thuốc cảm ở Pharmacy, rồi ập vào Toà Đại Sứ Mỹ ở góc Hàm Nghi và Võ Di Nguy xin Tỵ nạn chánh trị.

Ngày đêm 20-8-1963 đó, Sài Gòn bắt đầu thiết quân luật về ban đêm. Một đêm nào đó trong thời gian sau vụ chur Tăng chùa Xá Lợi bị hốt, nửa đêm tôi nghe tiếng ào ào bàn thảo ở đường hẻm bên hông nhà cũng như ở phía sau nhà là đường mòn đi dọc theo đường xe lửa: “Nhà này !”, “Không phải nhà bên cạnh mới đúng”.

Tôi nghĩ đúng là mình bị cảnh sát hốt đêm nay, tôi liền thay quần áo, lấy giấy tùy thân bỏ vào túi áo và chuẩn bị họ gọi thì ra trình diện liền, bởi vì nhà họa sĩ Phạm Thăng tôi đang ở trọ, có 3 cạnh, trước, hông và sau đều là đường hẻm, đường mòn, đều đã có cảnh sát bao vây.

Một lát sau, có tiếng gõ cửa rồi có tiếng hỏi:

- Có phải nhà anh Điệp đây không ?

Lúc đó tôi mới biết không phải họ đi tìm mình.

Tôi nghe tiếng mẹ của Điệp trả lời:

- Đúng rồi ! Có chi không chú ?

Lại có tiếng hỏi tiếp:

- Anh Điệp có nhà không ? Chúng tôi là Cảnh Sát.

Có tiếng mẹ của Điệp trả lời:

- Điệp không có ở nhà.

- Chỉ cho chúng tôi biết Điệp đâu ?

HUYỀN ÁI TÔNG

- Đạo này cháu không ngủ nhà. Cháu ở nhà ông Trần Thiện Khiêm. Mấy ông muốn tìm cháu, đến đó sẽ gặp.

Rồi đêm lại yên tĩnh. Nhà bên cạnh, mới mua lại khoảng vài tháng, tôi không rõ ông chủ nhà cho lắm vì ông là quân nhân theo đơn vị, bà vợ là mẹ của Điệp người miền Bắc, chừng 50 tuổi, Điệp khoảng bằng tuổi tôi, hình như học sinh Đệ nhị cấp Trường Chu Văn An. Nhà chỉ có 2 mẹ con.

Sài Gòn bị giới nghiêm, trường học đóng cửa những ngày này không an tâm, nên tôi đi xuống nhà chị tôi ở Bến Tre, ở gần khu nhà của gia đình ông Nguyễn Phụng, Giám Đốc Trường Quốc Gia Âm Nhạc, cũng gần Tòa Hành Chánh, có hôm chị tôi đưa đi Giồng Trôm, có hôm đi Hàm Luông. Tuy gần chị với mấy cháu nhỏ, nhưng không có bạn bè nào hết, nên buồn quá tôi quay về Sài Gòn.

Ở Sài Gòn chẳng bao lâu thì có anh Nguyễn Khánh Thuận đi công tác về Sài Gòn, anh rủ tôi lánh nạn ra Nha Trang, ở đó có anh và anh Trúc Hải. Thế là tôi theo anh ra Nha Trang, lần đầu tiên tôi đi ra miền Trung.

Ra đây tôi ở với anh Trúc Hải, anh và mấy người đồng nghiệp mượn nhà, rồi mượn một chị đàn bà đi chợ, nấu ăn ngày 2 bữa. Tôi có theo anh Thuận ra Ninh Thuận chơi với anh một ngày, anh có thuê một căn nhà có lầu và ở một mình, ăn cơm quán. Những ngày tôi ở Nha Trang anh đi đi về về, nhưng thường ở Nha Trang với chúng tôi, tối tối ra bãi biển nằm hóng gió bàn chuyện thời sự, hiện tình Phật giáo. Ở Nha Trang với các anh được 2 tuần, tôi lại về Sài Gòn để chờ đi học lại.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Một hôm, tôi không nhớ vì sao tôi xuống nhà chị Cúc và khi về đi xe buýt, lộ trình xe chạt đường Bạch Đằng, ngã tư Hàng Sanh, chợ Bà Chiêu, Hồng Thập Tự, Nguyễn Bình Khiêm, Thống Nhất, Công Lý, Đại Lộ Hàm Nghi Bến xe buýt tại chợ Bến Thành. Khi xe đến trước Sở Thú lúc đó chừng khoảng 11 giờ 30, thấy nơi đây có đặt một khẩu đại bác, đang bắn bốc khói, xe buýt vẫn cứ chạy bình thường, đến bến xe buýt mới nghe người ta nói là đang có đảo chánh.

Tôi lấy xe buýt về nhà ở Hòa Hưng, đêm đó ở nhà nghe đài phát thanh và tôi đọc hết quyển tiểu thuyết *Yêu* của nhà văn Chu Tử, sách vừa mới phát hành, họa sĩ Phạm Thăng mới mua hay ai tặng cho anh ấy.

Sáng ngày 2-11-1963, tôi mới biết tướng Dương Văn Minh đứng đầu cuộc đảo chánh và sau đó được tin Ngô Đình Diệm, Ngô Đình Nhu bị giết chết. Tôi cảm thấy buồn cho ông Diệm, nhưng cũng mừng là chư Tăng bị giam cầm nay đã trở về chùa. Tin là Pháp nạn đã qua, từ đây Phật giáo sẽ được phát triển, phong trào Gia Đình Phật Tử sẽ được lớn mạnh hơn.



Trung Tướng Dương Văn Minh

HUYỀN ÁI TÔNG

Ngày hôm đó chư Tăng được trở về chùa, Thượng Tọa Tâm Châu, chủ tịch Ủy Ban Liên Phái Phật Giáo bước vào chùa Xá Lợi, đồng bào Phật tử cung kính đón người, mừng vui với những dòng lệ chảy.



TT. Thích Tâm Châu Chủ tịch UBLPBVPG trở về Chùa Xá Lợi từ nơi biệt giam ở Tân Sơn Nhất.

Chương Năm

Một thời Gia Đình Phật Tử xán lạn

28. Một chuyện về nguồn

Sau Pháp nạn 1963, Phật Giáo có ảnh hưởng sâu rộng trong dân chúng, nhiều người đi chùa. Phong trào Gia Đình Phật Tử cũng bành trướng nhanh chóng, mỗi Gia Đình đã sinh hoạt từ trước có thêm nhiều Đoàn sinh, một số nơi Gia Đình Phật Tử mới được thành lập.

Qua pháp nạn tại thủ đô Sài Gòn, Thượng Tọa Thích Thiện Hoa và anh Trần Quang Thuận hợp với anh Huỳnh và sau đó triệu tập các Huỳnh Trưởng đã sinh hoạt trong thời gian qua, tiến tới thành lập một Ban Hướng Dẫn Thủ đô, những lần họp này diễn ra cũng tại Đoàn quán GDPT của chùa Xá Lợi như thời gian Pháp nạn. Sau đó thành lập Ban Hướng Dẫn Thủ đô, thành phần như sau:

Trưởng Ban: - Nhật Minh Nguyễn Hữu Huỳnh
Phó Trưởng Ban: - Bác Thiện Quang Đỗ Văn Giu
Tổng Thư Ký: - Tuệ Linh Nguyễn Công Sản
Phó Tổng Thư Ký: - Phúc Trung Huỳnh Ái Tông
Và một số Ủy viên khác.

Ban Hướng Dẫn GDPT Thừa Thiên mời Huỳnh Trưởng GDPT Thủ đô ra tham quan cố đô Huế, là cái nôi của Gia Đình Phật

HUYỀN ÁI TÔNG

Từ, là điềm khởi đầu mùa Pháp nạn 1963, lại có Trại Hạp bạn Quảng Đức trong thời gian này

Tôi không nhớ nhờ ai xin được nguyên chuyến phi cơ DC3 của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đưa chúng tôi đi và về, chuyến đi do phi hành đoàn quân nhân Mỹ lái, họ dễ dàng cho chúng tôi ra phòng lái nhìn xuống phía dưới đất, nhưng chuyến về phi hành đoàn Việt Nam khẩn khe hơn, anh em không được ra phòng lái để quan sát.

Buổi sáng sớm, trước khi Đoàn lên đường, anh Nguyễn Hữu Huỳnh có đến chùa Xá Lợi nơi chúng tôi tập trung, để xe đưa lên phi trường Tân Sơn Nhất, anh dặn dò và đưa tiễn phái đoàn.



Sáng ngày 11-1-1964, Phái Đoàn tại Phi trường Quân Đội Tân Sơn Nhất chờ lên phi cơ

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Trục trặc một chút sau khi khởi động, phi hành đoàn là những quân nhân Mỹ phải cho kiểm soát lại động cơ, đến 7 giờ chiếc vận tải cơ DC3 số hiệu O 316164 của Không lực Việt Nam Cộng Hoà mới cất cánh rời khỏi Phi trường Tân Sơn Nhất, chở một Phái đoàn 25 Huynh Trưởng của Thủ đô Sài Gòn ra thăm viếng Gia Đình Phật Tử Thừa Thiên vào ngày 11 tháng Giêng năm 1964.

Cuộc thăm viếng này do Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử tỉnh Thừa Thiên (Huế) mời nhân dịp Đại Hội Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Trung Phần, Đại Hội Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Tỉnh Thừa Thiên và Trại Hợp Bọn Huynh Trưởng Quảng Đức tại Đà Nam Giao.

Vì Anh Nguyễn Hữu Huỳnh, Huynh Trưởng lãnh đạo Gia Đình Phật Tử Thủ đô trong thời gian Pháp nạn, bận việc riêng không thể hướng dẫn Phái đoàn, nên đã cử thành phần lãnh đạo Phái đoàn như sau :

Cố vấn: - Bác Đặng Như Lan
Trưởng Đoàn: - Bác Đỗ Văn Giu
Phó Đoàn kiêm Thư ký: - Anh Tuệ Linh
Phó Đoàn kiêm Htr. Trục: - Anh Huỳnh Ái Tông

Các Huynh Trưởng trong Phái đoàn: Chị Phạm Thị Hoài Chân, Nguyễn Thị Minh, Nguyễn Thị Hồng Loan, Nguyễn Thị Dương, Đỗ Thị An, Nguyễn Thị Ngân, Nguyễn Ngọc Sương Anh Nguyễn Đình Nam, Đỗ Ngọc Đắc, Trần Vĩnh Trung, Nguyễn Hòa, Cao Tấn Tiến, Nhơn, Thanh, Ry, Lưu ... tổng cộng gồm có 23 Huynh Trưởng và 2 Bác, cả 2 Bác cũng mặc đồng phục. Những Huynh Trưởng trên thuộc các Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo, Chánh Minh, Chánh Thọ, Chánh Đạt, Minh Tâm, Giác Minh, Giác Long, Giác Trí, Giác Hoa, Giác Quang.

HUYỀN ÁI TÔNG

Trong thời gian bay, Bác Giu, Anh Tuệ Linh và chúng tôi ngồi lại với nhau để thảo một bức điện gửi về Sài Gòn cho Anh Huỳnh biết, Phái đoàn đã ra đến Huế.



Từ trái: Tuệ Linh, Lưu, Bác Lan, Bác Giu, Tông, Tiến

Các anh chị em còn lại trò chuyện thoải mái nhưng thực ra ai cũng có tâm trạng nôn nóng mong cho phi cơ bay nhanh đến nơi, hầu hết các Nam Huỳnh Trường đều có ra phòng lái để nhìn xem phong cảnh, phi hành đoàn Mỹ thật là dễ dãi, anh em đi lại tự nhiên.



Phi cơ vừa đáp xuống phi trường Phú Bài

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

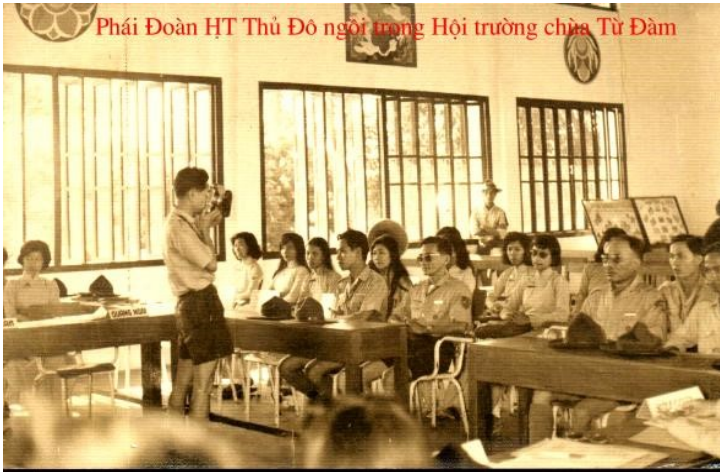
Sau 3 giờ 30 phút bay, Phi cơ đáp xuống Phi trường Phú Bài thì có Đại Đức Chánh Trục, Bác Quang, Anh Nguyễn Khắc Từ, Anh Mai Đình Nam ... đón Phái đoàn, rồi đưa chúng tôi về ngụ tại chùa Linh Quang do Thượng Tọa Mật Nguyên trụ trì, sau khi để tạm hành lý, Phái đoàn chúng tôi đi bộ đến Từ Đàm vào Chánh điện Lễ Phật, mọi người không khỏi liên tưởng đến nơi đây năm 1951 đã thành lập Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam và Đại Hội Huỳnh Trường đã đổi danh hiệu Gia Đình Phật Hóa Phổ thành Gia Đình Phật Tử, nơi đây cũng là nơi bùng nổ ra cuộc tranh đấu cho Tự do tín ngưỡng của Phật Giáo Việt Nam vào ngày Phật đản năm 1963.



Chánh điện chùa Từ Đàm

Sau khi lễ Phật, Phái đoàn được Anh Nguyễn Khắc Từ hướng dẫn vào Hội Trường chùa Từ Đàm, nơi đây đang có Đại Hội Huỳnh Trường Gia Đình Phật Tử Trung Phần, Đại Hội họp theo hình chữ O, Phái đoàn vào ngồi vị trí nhìn thẳng vào chủ tọa đoàn, sau lưng là cửa chính ra vào.

HUYỀN ÁI TÔNG



Phái đoàn được Đại hội Htr GDPT Trung Phần tiếp đón tại Hội trường chùa Từ Đàm

Chiều hôm đó Phái đoàn được tự do, sau bữa ăn trưa, một số các Anh thuê đò đi trên sông Hương rồi tắm ở sông Hương, viếng chùa Diệu Đế, đi chợ Đông Ba ... Buổi tối vào Đán Nam Giao viếng Trại Hạp Bạn Huỳnh Trường Quảng Đức.



Tại cổng chùa Diệu Đế. Từ trái (1) chị Hoài Chân, (3) Tông, (4) Hiền, (7) Sương, (9) chị Ngân

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Ngày 12-1-1964, Phái đoàn đến Đền Nam Giao tham dự Lễ Khai mạc Trại Họa Bạn Quảng Đức. Trại cắm xung quanh Đền Nam Giao, cho nên sau khi tham dự lễ, Phái đoàn được hướng dẫn lên Đền, được giải thích sơ lược những vị trí cúng tế của Vua ngày xưa.

Đến trưa, Phái Đoàn tăng cường thêm hai Anh Nguyễn Quang Vui và Ngô Mạnh Thu, nhơn đi công tác ra Huế, công tác sáng hôm ấy đã xong, các Anh tham gia vào Phái đoàn cho đến ngày về.

Ngày 13-1-1964, Phái đoàn được Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Thừa Thiên khoản đãi một bữa ăn tại Giảng đường Chùa Từ đàm, trong các chị tự nảy sinh ý kiến cần phải có một buổi Chiêu đãi trả lễ, thế là chúng tôi hội ý và Bác Trưởng đoàn đã chính thức mời Ban Hướng Dẫn Thừa Thiên cũng như những Huynh Trưởng hiện diện trong buổi tiệc, vui lòng tham dự buổi Chiêu đãi do Phái Đoàn Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Thủ đô mời vào ngày hôm sau cũng tại Giảng đường đó. Hôm sau các Chị đã trở tài nấu nướng nào là bánh mì chiên, nào là chả giò và nước trái cây.

Chúng tôi không ngờ các Chị đã nấu ăn rất ngon, buổi Chiêu đãi của Phái đoàn Huynh Trưởng GDPT Thủ đô rất vui vẻ, trong phần Văn nghệ giúp vui, một Chị trong Phái đoàn đã hát một bài hát của Anh Hoàng Trọng Cang, nhơn có Anh ở đó, một Huynh Trưởng đã hỏi Anh có cảm nghĩ thế nào khi nghe bài hát của mình được trình bày trong buổi tiệc, Anh Cang hóm hỉnh trả lời, Chị Trưởng ấy hát rất hay cho đến nỗi Anh không còn biết rằng : Đó là bài hát của mình!

Trong những ngày lưu lại đó, Phái đoàn được hướng dẫn viếng các chùa Trà Am, Từ Hiếu, Tây Thiên, nơi đây có con heo biết ăn trầu, Phật học đường Bảo Quốc, chùa Sư nữ nơi có Sư Bà

HUYỀN ÁI TÔNG

Diệu Không, mẹ của nhà Bác học Bửu Hội. Viếng chùa Linh Mục, có thỉnh một hồi chuông để biết :

Tiếng chuông Thiên Mục, Canh gà Thọ Xương

Phái đoàn vào Thành nội viếng Điện Thái hòa, cửa Ngọ môn, Hồ Tịnh Tâm...cũng được đưa đi viếng một số lăng tẩm như Lăng Tự Đức, Đồng Khánh, Khải Định ... và cả lăng của Cậu Cẩn, lăng xây gần xong trên một ngọn đồi, đã bị dân chúng phá sau khi Cách mạng thành công, cũng có đến xem Trại 9 hầm, nơi đây Mật vụ Miền Trung đã biệt giam một số phạm nhân trong những căn hầm chật hẹp, ngập nước, phạm nhân không thể nằm cũng không thể đứng nếu không bỏ tiền ra mua những cục đá, đứng trên đó cho khỏi ướt chân !

Những hầm này còn được gọi là chuồng cọp, trong hầm được chia thành 2 dãy xà lim chuồng cọp, mỗi chuồng rộng 0,9m, dài 2m, cao 2m, mỗi hầm có 1 lỗ thông hơi nhỏ. Có người cho biết, thời Nhật chiếm Việt Nam, các hầm là kho đạn dược của quân đội Nhật, để tránh máy bay đồng minh.



Chuồng cọp Trại 9 hầm

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Phái đoàn cũng được đưa đi viếng mộ của Đại Đức Thích Tiêu Diêu, Ngài đã tự thiêu cho công cuộc tranh đấu của Phật giáo, Ngài là thân phụ của Đại Đức Thích Thiên Ân, là Bác ruột của Chị Trưởng Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc, có đến viếng gia đình của Thánh tử đạo Đặng Văn Công, nhà ở khu vực gần chùa Bảo Quốc.



Từ trái: Ry, Hòa, Đắc, Thanh, Thu, Tông. Phía sau là cầu Hiền Lương bắc qua sông Bến Hải

Phái đoàn có được một ngày ra tận Bến Hải để nhìn về phía bên kia sau bức màn sắt, ngày hôm đó phía bên kia không có treo cờ, cũng không có phát loa phóng thanh, chiếc cầu là để nối giao thông, không ngờ chiếc cầu Hiền Lương lại là nơi ngăn cách, ngăn cách tình cảm thiên liêng nhất của con người, tình quê hương, thân thuộc, bạn bè.

HUYỀN ÁI TỔNG



*Từ trái: Tuệ Linh, Tông, anh X, Thu, Đắc, Bác ở Huế, Trung, Nam
ngôi*

Trên đường về có ghé viếng Chùa Sắc Tứ Quảng Trị, viếng một Gia Đình Phật Tử ở vùng quê, các em đoàn sinh làm hàng rào danh dự đón chào giữa một buổi xế chiều, nắng gắt chói chan, rồi viếng Gia Đình Phật Tử Mỹ chánh, Gia Đình này sinh hoạt nơi ngôi chùa nằm cạnh cầu Mỹ chánh, sau này trở nên địa danh nhiều người biết đến trong trận chiến mùa Hè đỏ lửa năm 1972.

Một số chúng tôi cũng có đến viếng nhà thờ của nhà Cách mạng Phan Bội Châu, và đến thăm gia đình Anh Nguyễn Hữu Huỳnh, cả hai nơi này không xa Chùa Từ Đàm và Linh Quang.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



Một Gia Đình Phật Tử ở vùng quê Quảng Trị

Sáng ngày 17-1-1964, Phái đoàn chúng tôi rời cố đô Huế trở về, trước khi ra về có chụp một tấm ảnh lưu niệm ở trước Chùa Linh Quang, có cả Chị Thu Nhi, vì chị tháp tùng theo Phái đoàn vào Sài Gòn, ra tới Phi trường Phú Bài có nhiều Huỳnh Trường ở Huế đưa tiễn như Anh Nguyễn Khắc Từ, Nguyễn Khắc Ủy và những Anh, Chị Trưởng khác, một cuộc chia tay nhiều người rời lẹ, tôi nhớ trong ca dao có câu :

*Học trò xứ Quảng ra thi,
Thấy cô gái Huế chân đi không đành.*

Trên phi cơ mọi người có vẻ buồn bã vì còn đọng lại nỗi buồn chia tay, Chị Ngân bảo tôi có viết thư nên hỏi xem *Ai buồn hơn ai ?* Thư ấy, tôi nhận được trả lời *Ta buồn như nhau* .

HUYNH ÁI TÔNG



Từ trái: Xa xa chị Hồng Loan, Tông, chị Ngân, chị Lạc, anh Vui, Bác Quang, anh Đắc, anh Nam

Một chuyến đi thăm Gia Đình Phật Tử Huế, đem lại cho Huỳnh Trưởng Gia Đình Phật Tử Thủ đô nhiều kinh nghiệm nhờ được chính mắt thấy, tai nghe.



Trước khi chia tay, anh Mai Đình Nam, Nguyễn Khắc Ủy và các cô gái Huế tiễn tận phi cơ

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Hơn 30 năm rồi, nhiều chuyện trong chuyến đi này tôi đã quên, nhưng vẫn không thể nào quên được cái vinh hạnh ngồi trong Hội Trường Chùa Từ Đàm dự Đại Hội Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Trung phần, vinh dự này thuộc về mọi Huynh Trưởng và Đoàn sinh Gia Đình Phật Tử Thủ đô Sài Gòn đã hoạt động trong thời gian Pháp nạn 1963, nhất là một em Nam Oanh Vũ 5 tuổi, thuộc Gia Đình Phật Tử Giác Hoa đã tham gia ngày tuyệt thực vĩ đại 18-8-1963 tại chùa Xá Lợi.

29. Trường Đào Tạo Huynh Trưởng A Dật Đa mở khóa Đặc biệt rồi giải thể.



Đoàn Trưởng Phan Văn Bưởi và các khoa sinh khóa I chụp ảnh lưu niệm tại Vạn Quốc Tự, trên đường Phan Thanh Giản, xé cổng Cư Xá Đô Thành

HUYỀNH ÁI TÔNG

Sau một thời gian điều hành Trường A Dật Đa, theo yêu cầu của Thượng Tọa Thích Trí Dũng Trụ trì chùa Phổ Quang và Đại Đức Cố Vấn Giáo Lý Thích Thanh Long, Ban Hướng Dẫn phân bổ anh Nguyễn Quang Vui đặc trách Gia Đình Giác Dũng kể từ ngày 8-1-1962. Trong trách nhiệm này anh đã cải danh Gia Đình Giác Dũng ra Gia Đình Giác Trí.

Ban Hướng Dẫn phải bổ nhiệm Huỳnh Trưởng Tâm Định Phan Văn Bưởi làm Đoàn Trưởng Trường A Dật Đa.

Sau đó Khóa trình đào tạo thu ngắn còn 1 năm. Ban Quản Trị cũng cải tổ, gồm có Đoàn Trưởng, 2 Đoàn Phó Nam, Nữ, Thư Ký, Thủ Quỹ, 2 Liên Toán Trưởng và các Toán trưởng.

Giữa năm 1962, anh Trúc Hải ra trường đi làm ở Nha Trang, tôi phải đảm nhiệm Đoàn trưởng, thành phần Đoàn như sau:

Cố Vấn: - Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc

Đoàn trưởng: - Phúc Trung Huỳnh Ái Tông

Đoàn Phó: - Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu

Đoàn Phó kiêm Thủ Quỹ: - Diệu Quỳnh Nguyễn Thị Tuyền

Thư Ký: - Nguyễn Luân Tôn Thất Chiêm

Liên Toán Trưởng Nam: - Phúc Ân Nguyễn Huy Nghiễn

Liên Toán Trưởng Nữ: - Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Ban Quản Trị
Trường Đào Tạo Huỳnh Trường A DẬT ĐÀ



Cô Vân
Tâm Huệ Đoàn T. Kim Cúc



Đoàn Trường
Phúc Trung Huỳnh Ai Tông

Đoàn Phó kiêm Thủ Quỹ
Điều Quỳnh Trần Hồng Loan



Đoàn Phó
Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu

Thư Ký
Nguyễn Luân Tôn Thái Chiêm



Liên Toán Trưởng
Điều Thu Nguyễn Thị Tâm



Liên Toán Trưởng
Phúc Ân Nguyễn Huy Nghiễn

Trường đặt văn phòng tại chùa Hòa Bình của Thượng Tọa Thích Bình Minh, thường dùng Chùa Giác Lâm để đi trại, sử dụng nơi đây như Trại trường, rất an ninh vì gần đó có bót Cảnh Sát Nguyễn Văn Cự.



Học tập trong sân chùa

HUYỀN ÁI TÔNG

Trong lần trại của Khóa II có Đại Đức Ủy Viên Thanh Niên Phật Tử đi thăm trại.



Thầy Chính Tiến đi thăm Trại

Các khóa sinh luôn luôn thích nơi đây, họ trải nghiệm trại rất lý thú vì cảnh vật tịch mịch nhưng không xa đô thành, có thể đi xe bus, đi xe đạp tới đất trại dễ dàng.



Các Khóa sinh A Dật Đa khóa II tại Chùa Giác Lâm

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Khóa này cũng tham gia giúp đồng bào hỏa hoạn ở Quận 4, hỏa hoạn thiêu rụi nhiều nhà từ hăng phân ở ngoài đường vào cho đến chùa Giác Nguyên, nhờ chùa có đất rộng, xung quanh chùa trồng cây, nên ngọn lửa không thể cháy lan thêm.

Anh chị em khóa sinh phải tham gia, tiếp đồng bào dọn dẹp đồng đồ nát và công tác cứu trợ, thay phiên nhau công tác liên tục trọn tuần.



Khóa sinh cùng Gia Đình Giác Minh tham gia công tác cứu trợ hỏa hoạn ở Quận 4 năm 1962

Khóa II đã tôi luyện qua công tác xã hội dọn dẹp khu Hỏa hoạn Khánh Hội, tham gia Pháp nạn năm 1963, anh chị em đã bị mấy ngày cô lập trong chùa Giác Minh, bị lựu đạn cay, bị bắt lên xe cây đưa vào Tổng Nha.

HUYỀN ÁI TÔNG



Cảnh sát dã chiến và Cảnh sát chìm ném người biểu tình lên xe

Cuối cùng anh chị em mẫn khóa ra Trường như chị Nguyễn Thị Tâm, Phan Thái Hà, Mai Viết Đa, Nguyễn Viết Tân, Hồ Xuân Tâm. Có người được giữ lại Trường hoặc được phân bổ về các Gia Đình Giác Minh, Giác Hoa, Giác Trí, Giác Đạt ...

Sau Pháp nạn 1963, các Gia Đình thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt có nhu cầu Huynh Trưởng, nên Ban Hướng Dẫn quyết định cho trường mở khóa cấp tốc hầu đáp ứng nhu cầu cần kíp.

Trường đã khai giảng khóa Đặc Biệt vào lúc 19 giờ ngày Chủ Nhật 12-4-1964 tại Tổng Vụ Thanh Niên, địa chỉ 233 Hiền Vương, Quận 3, Sài Gòn và tiếp tục học các ngày 25, 26-4 kế đó các ngày 2, 3, 5-5-1964. Không kể một ngày Trại vào dịp Lễ Lao Động 1-5-1964 cắm trại tại Trung Tâm Thực Nghiệm

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Chăn Nuôi Tân Sơn Nhất và chùa Giác Lâm và kỳ khảo hạch tổ chức vào ngày Chủ nhật 10-5-1964 tại Thảo Cầm Viên Sài Gòn, do Huỳnh Trường Bùi Công Phương, Liên Đoàn Trường Gia Đình Chánh Đạo làm Trưởng Ban Khảo hạch.



Khóa 2 trao cờ cho Khóa Đặc Biệt tại TTTNCNTSN ngày 1-5-1964

Khóa Đặc biệt là khóa cuối cùng của Trường, sau đó Trường giải thể cho phù hợp theo Nội Quy GDPT Việt Nam năm 1964.

Tổng kết 3 khóa: Khóa I có 40 khóa sinh tham dự, tốt nghiệp 10 Huỳnh Trường, Khóa II có 32 Khóa sinh, tốt nghiệp 12 Huỳnh Trường. Khóa Đặc biệt có 57 khóa sinh, tốt nghiệp 24 Huỳnh Trường.

HUYỀN ÁI TÔNG

Các Huynh Trưởng tốt nghiệp Trường A Dật Đa ngày nay vẫn còn sinh hoạt, có người sinh hoạt địa phương, có người sinh hoạt ở Trung Ương.

Ban Giảng huấn Trường.

Giảng sư gồm có : Đại Đức Thích Bình Minh, ĐĐ Thích Thanh Kiểm, ĐĐ Thích Quảng Độ, ĐĐ Thích Đức Nghiệp, ĐĐ Thích Thanh Long, ĐĐ Thích Chính Tiến.

Giảng Sư Trường Đào Tạo Huynh Trưởng A DẬT ĐA



Thích Bình Minh



Thích Thanh Kiểm



Thích Quảng Độ



Thích Đức Nghiệp



Thích Thanh Long



Thích Chính Tiến

Giảng viên gồm có các Huynh Trưởng : Tâm Khuyến Ngô Văn Mão, Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục, Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu, Nguyễn Đình Thông, Tôn Thất Sĩ, Lê Xuân Thiệu, Trần Ngọc Lạc, Nguyễn Đình Nam, Cung Thị Lan Phương.

Ban Giảng viên Trường Đào Tạo Huynh Trưởng A DẬT ĐA



Tâm Khuyến Ngô Văn Mão



Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục



Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu



Nguyễn Đình Thông



Tôn Thất Sĩ



Lê Xuân Thiệu



Quảng Khôi Trần Ngọc Lạc



Phúc Tuê Nguyễn Đình Nam



Cung Thị Lan Phương

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Ban khảo hạch gồm có các Huynh Trưởng: Nguyễn Quang Vui, Nguyễn Đình Thống, Ngô Mạnh Thu, Bùi Công Phương (LĐT GDPT Chánh Đạo thuộc Hội Phật Học Nam Việt), Cung Thị Lan Phương, Trần Hồng Loan.

Ban Khảo Hạch
Trường Đào Tạo Huynh Trưởng A DẬT ĐÀ



Tâm Trí Nguyễn Quang Vui



Nguyễn Thống Ng-Đình Thống



Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu



Bùi Công Phương



Cung Thị Lan Phương



Diệu Quỳnh Trần Hồng Loan

Trường có phát hành 2 tập tài liệu học tập cho khóa 2 và khóa Đặc biệt, nội dung tuy đơn sơ nhưng chứa đựng những bài viết căn bản về tổ chức, hành chánh, chuyên môn, đã giúp cho Huynh Trưởng có tài liệu cần thiết như một cẩm nang dành cho nghề Trưởng.



Trường A Dật Đà, một sáng kiến độc đáo của Trưởng Nguyễn Quang Vui, nơi quy tụ những Huynh Trưởng có nhiều kinh nghiệm và nhiệt tâm, để điều hành, đào tạo Huynh Trưởng.

HUYỀNH ÁI TÔNG

Một số Huynh Trưởng tốt nghiệp các khóa 1, 2 và Đặc biệt như Chị Nguyễn Thị Oanh, Nguyễn Thị Dương, Nguyễn Thị Tâm, Đặng Văn Nữ, Vũ Ngọc Khuê, Đào Hiếu Thảo...,

Anh Nguyễn Quang Vui được giải nhiệm Phó Trưởng Ban Ban Hướng Dẫn GDPT, Đoàn Trưởng Trường Đào Tạo Huynh Trưởng A Dật Đa, để nhận nhiệm vụ làm Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Dũng.

Chức vụ Phó Trưởng Ban được anh Lê Tích Trương Văn Sang thay thế, chức Đoàn Trưởng Trường A Dật Đa được anh Trúc Hải thay thế. Anh Vui sinh hoạt tại Gia Đình này một thời gian và cải danh Gia Đình Phật Tử Giác Dũng thành ra Gia Đình Phật Tử Giác Trí, sau một thời gian ổn định rồi, anh ngưng sinh hoạt. Ban Hướng Dẫn giao cho Trường Đào Tạo Huynh Trưởng A Dật Đa, điều hành GDPT Giác Trí, vì năm đó là năm học thi Tú Tài, nên tôi sinh hoạt với Giác Trí một thời gian ngắn chừng 1 tháng, tôi đưa ra bàn bạc với Ban Hương Dẫn.

Được Ban Hương Dẫn Chấp thuận, chị Diệu Quỳnh Nguyễn Thị Tuyến, cũng thường gọi là Hồng Loan, được chỉ định làm Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Trí từ đó.

Tôi nhớ trước kia Gia Đình Giác Dũng do Bác Thụy Lâm làm Gia Trưởng, nhà bác ở đường Lê Thánh Tôn. Thời tôi, thời chị Hồng Loan vẫn còn Bác Thụy Lâm. Sau khi chị Hồng Loan nghỉ, anh Nguyễn Sỹ Kháng làm Liên Đoàn Trưởng, Bác Thụy Lâm nghỉ, có chị Tiếng hình như nhà ở khu Vườn Xoài đường Trương Minh Giảng, làm Gia trưởng trước khi Bác Tôn Thất Liệu làm Gia Trưởng vào mùa Pháp nạn 1963.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Sau khi Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam được hình thành vào đầu năm 1964, Gia Đình Phật Tử vụ do anh Võ Đình Cường làm Vụ Trưởng chuẩn bị cho Đại Hội Huynh Trưởng toàn quốc, để thống nhất các đơn vị Gia Đình Phật Tử thuộc các tập đoàn của Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam.

Ngày 5-4-1963, 8 đơn vị Gia Đình Phật Tử thuộc tỉnh Gia Định họp tại chùa Pháp Vân cây Quáo tỉnh Gia Định, do Đại Đức Từ Hạnh chứng minh, anh Tống Hồ Cầm chủ tọa và anh Nguyễn Văn Thục thuyết trình viên, trong cuộc họp này đã bầu Ban Hướng Dẫn GDPT Tỉnh Gia Định, Huynh Trưởng Nguyễn Văn Tốt (Ba Long), được bầu làm Trưởng Ban. Gia Đình Giác Quang đã về với BHD/GDPT Tỉnh Gia Định.



Chùa Pháp Vân, Gia Định

HUYỀN ÁI TÔNG

Ngày 17-5-1964, Ban Hướng Dẫn GDPT thuộc GHTGBVTMN họp Đại hội các Gia Đình tại Thanh Minh Thiên Viện số 222 đường Trương Tấn Bửu, Phú Nhuận, Gia Đình, để bầu lại BHD cho nhiệm kỳ IV. Theo báo cáo, các GDPT thuộc Giáo Hội hiện có là 14, không còn GDPT Giác Quang. Trong Đại hội này, tôi nhớ tới hình ảnh Bác Tôn Thất Liệu Gia Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Trí, đã vượt rào vào bên trong sân chùa Xá Lợi trong Ngày Tuyệt Thực năm 1963, nên đề nghị Bác vào chức vụ Phó Trưởng Ban, thay thế chỗ anh Trương Văn Sang. Ban Hướng Dẫn được bầu không thay đổi nhiều:

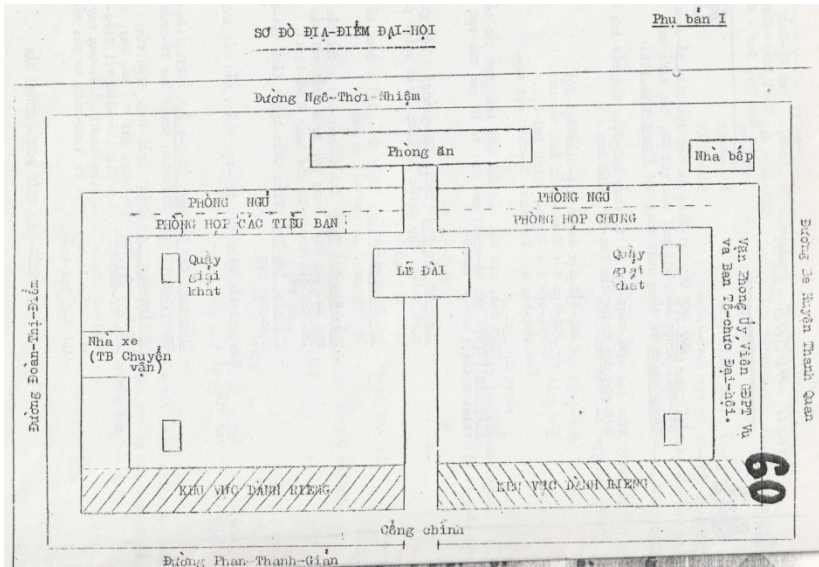
Trưởng Ban: - Bác Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi
Phó Trưởng Ban: - Bác Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu
Tổng Thư Ký: - Phúc Trung Huỳnh Ái Tông
Phó Tổng Thư Ký: - Phúc Tuệ Nguyễn Quốc Hùng
Thủ Quỹ: - Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc
Ủy viên Thiếu Nam: - Trí Hương Nguyễn Văn Vững
Ủy viên Thiếu Nữ: - Nguyễn Thị Cảnh
Ủy viên Nam Oanh Vũ: - Trí Đức Nguyễn Văn Phong
Ủy viên Nữ Oanh Vũ: - Diệu Quỳnh Ng~ Thị Hồng Loan
Ủy viên HĐTN & XH: - Tâm Quang Phan Huy Thanh
Ủy viên Tổ chức và KS: - Nguyên Thông Ng~ Đình Thống
Ủy viên Kế Hoạch: - Tâm Trí Nguyễn Quang Vui
Ủy viên Văn Nghệ: - Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu.

30. Tham gia BTC và Đại biểu Đại Hội Huỳnh Trưởng Kỳ V tại Trường Gia Long

Tôi thuộc loại Huỳnh Trưởng dễ sai, dễ bảo cho nên khi thành lập Ban Tổ chức Đại Hội Huỳnh Trưởng GDPT Toàn Quốc kỳ

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Vào các ngày 28, 29, 30-6-1964 tại Nữ Trung Học Gia Long, Sài Gòn. Anh Cao Chánh Hựu cất đặt ở đâu tôi ngồi đó và làm y theo lệnh, vì nhiệm vụ nào cũng tùy theo khả năng, để phục vụ tổ chức góp tay vào sự thành công. Biết rằng Miền Vĩnh Nghiêm có quân, cho nên tôi được chỉ định phụ trách Ban Tậ Vụ. Ban này chịu trách nhiệm vệ sinh và trật tự.



Sơ đồ Đại hội Huynh Truong GDPT kỳ V năm 1964 tại Nữ Trung Học Gia Long, Sài Gòn

Những trường Trung học xưa ở Sài Gòn như trường Pétrus Ký nay là THPT Lê Hồng Phong, Chasseloup-Laubat nay là THPT Lê Quý Đôn, Kỹ thuật Cao Thắng, Mairie Curie, Ecole Normal sau là Nha Học Chánh, Nữ Trung Học Trung Vương, Trung Học Võ Trường Toản, trường Bác Ái nay là Đại học Sài Gòn, đều là những trường có nội trú. Thời 1964, Trường Gia Long vẫn còn có nội trú, ông Tổng trưởng Bộ Giáo Dục là nhân vật Phật giáo nên GDPT mượn được Trường Nữ Trung Học Gia Long làm nơi hội họp, có nhà bếp, phòng ăn, phòng ngủ, nhưng không có hội trường, do đó mà Ban Tậ vụ của tôi có

HUYỀN ÁI TÔNG

các em Thiếu Niên Giác Minh như Phạm Minh Tâm, Đào Hiếu Thảo, Hoàng Trọng Trữ, Thịnh, Đạt với Thiếu Niên Giác Trí có Mỹ ..., Giác Hoa kê vai khiêng những chiếc bàn ăn ngang chừng 1 thước, dài chừng 3 thước, mặt bàn đúc granite dày chừng 5 phân, khiêng ra sân, để lấy phòng ăn làm Hội Trường.



Viện Trường Thích Tâm Châu, Phó VT Thích Thiện Hoa, TTK Thích Huyền Quang đến Chủ tọa Khai Mạc Đại Hội

Các em còn phải chia phiên nhau ra để gác cổng ra vào bằng cửa hông nhìn qua chùa Xá Lợi. Lâu quá, tôi không còn nhớ được tên, em nào đó đến phiên trực gác giữ chìa khóa cổng, em ấy đã làm mất chìa khóa. Sáng ra tôi phải đi tìm anh thợ sửa chìa khóa trên đường Lê Văn Duyệt, gần lối vào khám Chí Hòa. Anh ta làm 2 chìa đưa cho tôi và giải thích. Người thợ làm chìa khóa có trách nhiệm sửa ổ khóa, chìa cũ không thể sử dụng được, nếu không, kẻ gian sẽ đột nhập vào lấy mất tài sản. Sau khi xong nhiệm vụ, trả lại chìa khóa cho trường, tôi báo việc này cho chị lao công giữ cửa. Chị ấy cười bảo với tôi:

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

“Sao anh không nói khi bị mất chìa, tôi vẫn còn cái dự phòng mà !”

Còn chuyện nữa tôi chỉ nghe chớ không ai trách phiên chi tôi. Có một đại biểu ở miền Trung đi họp mang theo chiếc Transistor Radio, là thứ máy phát thanh bán dẫn hiện đại nhất thời bấy giờ. Bị mất trộm. Nghe biết như thế tôi lấy làm đáng tiếc. Một vài em Giác Minh nghi cho một anh kia lấy trộm, tôi cho ý kiến không nên nghi ngờ người ta mà phải tội. Nhất là không nên nghi ngờ những ai nghèo khó là kẻ trộm cắp, bắt lương trong xã hội.

Chương trình Đại hội lần này gồm có:

C X U S T R O - S H I N H		T O N G V U T H A N H N I E N S I A - S I N H T H A N H - S U - V U	
ĐẠI-HỘI HUYNH-TRƯỜNG QUẢNG TOÀN QUỐC			
-0-			
<u>NGÀY 27.6.1964</u>			
10G	- 17G	Cáo Đại-biểu đến.	
17G	- 20G	Nghỉ - Cơm tối.	
20G	- 23G	Hợp chung : Tiền hội-nghỉ.	
<u>NGÀY 28.6.1964</u>			
06G30	- 07G	Lễ Phát.	
07G	- 08G	Điểm tâm - Chuẩn bị dự lễ khai mạc.	
08G	- 10G	Lễ khai mạc.	
10G	- 12G	Hợp chung : Thông qua đường lối, đại-cương.	
12G	- 15G	Cơm trưa - Nghỉ.	
15G	- 19G	Cáo Tiểu-ban họp.	
19G	- 20G	Nghỉ - Cơm tối.	
20G	- 22G	Xem chớp bóng.	
<u>NGÀY 29.6.1964</u>			
06G30	- 07G	Lễ Phát.	
07G	- 07G30	Điểm tâm.	
07G30	- 12G	Cáo Tiểu-ban họp.	
12G	- 15G	Cơm trưa - Nghỉ.	
15G	- 19G	Cáo Tiểu-ban họp.	
19G	- 20G	Nghỉ - Cơm tối.	
20G	- 23G	Xem trình diễn Văn-nghệ.	
<u>NGÀY 30.6.1964</u>			
06G30	- 07G	Lễ Phát.	
07G	- 07G30	Điểm tâm.	
07G30	- 12G	Hợp chung : Cáo Tiểu-ban phúc trình.	
12G	- 15G	Cơm trưa - Nghỉ.	
15G	- 19G	Ban Hướng-dẫn Trung-ương. Ban Hướng-dẫn Trung-ương trình bày chương trình hoạt-động.	
19G	- 20G	Nghỉ - Cơm tối.	
20G	- 23G	Hợp chung - Lễ bế mạc.	
<u>NGÀY 1.7.1964</u>			

HUYỀN ÁI TÔNG

Mặc dù tôi được xếp đặt dự họp tại Tiểu ban Nội quy, nhưng vì trách nhiệm công việc, tôi ít dự họp chỉ dự họp để thảo luận về Miền Vĩnh Nghiêm, nhiều người muốn GDPT miền Vĩnh Nghiêm ở trên phần đất miền nào phải sinh hoạt ở miền đó, vì họ cho rằng Miền Vĩnh Nghiêm trong Hiến Chương GHPGVNTN là miền dành cho đất Bắc, miền để tưởng niệm. Bác Lợi, Bác Liệu, anh Tuệ Linh và tôi trong tiểu ban này cực lực phản đối ý kiến đó. Bởi vì Giáo Hội có Miền Vĩnh Nghiêm, có chư Tăng Vĩnh Nghiêm như Thượng Tọa Thích Tâm Giác là Chánh Đại Diện, Thích Thanh Kiểm Phó, Thích Chính Tiến Tổng Thư Ký, cho nên nó là thực thể có ghi rõ trong Hiến Chương. Thế là bết tắc, số đông muốn loại trừ GDPT Vĩnh Nghiêm, nhưng thiếu số làm đúng theo Hiến Chương, chủ tọa xin để vấn đề trình cho Giáo Hội giải quyết. Và Giáo Hội đã giải quyết có Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm.



Trong sân trường Gia Long, một số Đại biểu và Thiếu Nữ GDPT Giác Hoa

Phải nói là anh em Thiếu Niên các Gia Đình họ Giác rất vất vả, sau khi Đại Hội bế mạc, anh em dọn dẹp sách vở để trả lại cho

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Trường, nhưng đến cái món khiêng các bàn ăn trả lại chỗ cũ, anh em chịu thua. Cho nên cuối cùng tôi phải gặp anh Hựu báo cho anh biết các em mệt quá, giờ chót bỏ về hết trơn, một mình tôi không thể đưa mấy ông tướng Granito vào trong phòng được, anh vui lòng xin tiền Thầy, mượn lao động dọn dẹp dùm. Anh Cao Chánh Hựu đành cười trừ với tôi, chấp nhận giải pháp đó.

Đại hội đã bầu Ban Hướng Dẫn Trung Ương với thành phần:



Hình Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPT Việt Nam chụp khoảng năm 1967 tại Tổng Vụ Thanh Niên đường Công Lý

Trưởng Ban: - Nguyễn Hùng Võ Đình Cường
Phó Ban Ngành Nam: - Tâm Bửu Tống Hồ Cầm
Phó Ban Ngành Nữ: - Tâm Chánh Hoàng Thị Kim Cúc
Tổng Thư Ký: - Tâm Huệ Cao Chánh Hựu
Phó Tổng Thư Ký: - Tâm Vinh Đoàn Văn Lộc
- Tâm Thiệt Nguyễn Xuân Quyền
Thủ quỹ: - Nguyễn Thị Bắc

HUỶNH ÁI TÔNG

Ủy viên NV & ĐH: - Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục
Ủy viên Nghiên Huấn: - Phan Văn Gái
Ủy viên Tổ chức & KS: - Như Tâm Nguyễn Khắc Từ
Ủy viên Văn nghệ: - Quảng Hội Lê Cao Phan
Ủy viên HĐTN&XH: - Đoàn Văn Thiệp
Ủy viên Doanh tế: - Lê Văn Lộc
Ủy viên Tu thư: - Nguyễn Minh Hiền
Ủy viên Nam Phật Tử: - Năng Quang Nguyễn Hữu Thạnh
Ủy viên Nữ Phật Tử: - Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc
Ủy viên Thiếu Nam: - Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu
Ủy viên Thiếu Nữ: - Phạm Thị Xuân Viên
Ủy viên Nam Oanh Vũ: - Bùi Công Phương
Ủy viên Nữ Oanh Vũ: - Trần Thị Huệ Tâm
Đại diện Miền Vạn Hạnh: - Nguyên Y Lương Hoàng Chuẩn
Đại diện Miền Liễu Quán: - Tâm Liên Trần Ngọc Giao
Đại diện Miền Khuôn Việt: - Nguyên Tín Nguyễn Châu
Đại diện Miền Khánh Hòa: - Minh Từ Mã Thành Cung
Đại diện Miền Huệ Quang: - Chí Pháp Nguyễn Thanh Quang
Đại diện Miền Vĩnh Nghiêm: - Bác Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi



*Các Đại Biểu GDPT Miền Vĩnh Nghiêm dự Đại Hội Htr. GDPT
Toàn Quốc năm 1964*

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Sau đại hội Huynh Trưởng toàn quốc vào các ngày 28, 29, 30-6-1964 tại Nữ Trung Học Gia Long, Sài Gòn, GDPT Miền Vĩnh Nghiêm đã tổ chức Đại Hội Huynh Trưởng vào ngày 19-07-1964 tại chùa Phước Hòa. Dưới sự chứng minh của Ban Đại Diện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Miền Vĩnh Nghiêm.



Chư Tăng chủ tọa Đại Hội GDPT Miền Vĩnh Nghiêm tại chùa Phước Hòa ngày 19-7-1964

Đại Hội đã bầu Ban Hướng Dẫn GDPT Miền Vĩnh Nghiêm với thành phần như sau:

- Trưởng Ban: - Bác Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu
- Phó TB ngành Nam: - Anh Thông Phương Đặng Văn Khuê
- Phó TB ngành Nữ: - Chị Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc
- Tổng Thư ký: - Anh Phúc Trung Huỳnh Ái Tông
- Phó Tổng Thư ký: - Anh Phúc Tuệ Nguyễn Quốc Hùng
- Thủ quỹ: - Chị Diệu Thanh Trần Thị Ngo
- Ủy viên NV & ĐH: - Anh Tâm Trí Nguyễn Quang Vui
- Ủy viên Doanh tế: - Bác Bùi Đình Kỳ

HUYNH ÁI TÔNG

Ủy viên Tổ kiểm: - Anh Tuệ Linh Nguyễn Công Sản
Ủy viên Nghiên huấn: - Anh Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu
Ủy viên Nữ Oanh Vũ: - Chị Tuệ Tâm Trần Thị Kim Tâm
và một số các ủy viên khác.

Ba vấn đề quan trọng đã được Ban Hướng Dẫn thực hiện:

1-Về Hành Chánh: Lập sách tịch Huynh trưởng, thống kê đơn vị gia đình, huynh trưởng, và đoàn sinh trong Miền.

2-Về Đào tạo Huynh Trưởng: Trong năm 1964 mở một trại Huấn luyện Lộc Uyển, tổ chức tại chùa Linh Sơn, ngã tư Trung Chánh, Hóc Môn, tỉnh Gia Định. Năm 1965 mở một trại huấn luyện tại chùa Phổ Quang, Bắc Việt Nghĩa Trang, và năm 1967 cũng mở một trại huấn luyện tại chùa Linh Sơn.

3-Tổ chức cho huynh trưởng học tập: Để phổ biến về Nội Quy 1964, về các mẫu biểu hành chánh, mở một cuộc Hội thảo Huynh trưởng vào dịp lễ Giáng Sinh năm 1964 tại Đoàn quán GDPT Giác Sơn, chùa Linh Sơn ngã tư Trung Chánh, Hóc Môn.

Trong thời kỳ này, Ban Hướng Dẫn thực hiện việc giúp đỡ sinh hoạt và nắm tình hình các GDPT trong Miền của mình bằng cách mỗi ban viên làm Cố vấn cho Ban Huynh Trưởng một đơn vị Gia Đình. Tôi chọn làm Cố Vấn cho Gia Đình Giác Minh, hàng tuần tôi vẫn đến đây sinh hoạt và có lần đi trại với Giác Minh ở Vũng Tàu, suýt chết đuối vì em Đạt ngồi trên ruột bánh xe hơi kê cứu, lúc đi tắm buổi sáng sớm.

Từ năm 1964 đến giữa năm 1966, tôi vừa là Thư ký Ban Đại Diện GDPT Miền Vĩnh Nghiêm vừa là Tổng Thư Ký Ban Hướng Dẫn Miền Vĩnh Nghiêm. Trong khi đó tôi theo học Ban Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật tại Trung Tâm Kỹ Thuật Phú

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Thọ, do thích nên học thêm tại Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn của Viện Đại Học Vạn Hạnh vừa mới mở.

Vào đầu năm 1965, hình như ngày 12-1-1965 là ngày Đặt Viên Đá Đầu Tiên xây dựng Viện Đại Học Vạn Hạnh tại số 222 đường Trương Minh Giảng. Thầy Chơn Thiện đệ tử của Hòa Thượng Tăng Thống Thích Tịnh Khiết, đồng sư với Thượng Tọa Viện Trưởng Thích Minh Châu, Đại Đức vận động bầu cử Ban Đại Diện Tổng Hội Sinh Viên Vạn Hạnh ngay sau khi cuộc lễ hoàn tất. Biết tôi là Huynh Trưởng bạn của anh Nguyễn Văn Quýnh là anh ruột của Thầy, nên Thầy mời tôi tham gia vào liên danh, tôi mời thêm anh Nguyễn Đình Nam. Liên danh đắc cử Luật sư Trần Tiến Tự làm Chủ tịch, Thầy Chơn Thiện Phó Ngoại Vụ, tôi Phó Nội Vụ, Trần Thiện Bất Tổng Thư Ký, anh Nguyễn Đình Nam Phó Tổng Thư Ký, chị Nguyễn Thị Nghĩa làm Thủ quỹ.

Sau đó anh Tự tham gia vào Phái đoàn Sinh viên Việt Nam đi Mỹ giải độc, nên bị sinh viên truất phế, tôi được đề cử giữ chức Chủ tịch. Khóa sau, tôi không ra liên danh, chị Cao Ngọc Phượng lập liên danh trong đó có anh Đỗ Văn Khôn, Liên Đoàn Trường GDPT Giác Minh, anh mời tôi tham gia, liên danh này đắc cử. Chị Cao Ngọc Phượng làm Chủ tịch, tôi nhận chức vụ Phó Ngoại vụ, anh Khôn là Tổng Thư Ký.

Vào dịp nghỉ lễ, tôi về Long Xuyên nghỉ, khi trở lên Sài Gòn chị Cao Ngọc Phượng cho biết theo Viện Hóa Đạo phát động đem bàn thờ ra đường, Tổng Hội Sinh Viên Vạn Hạnh tuân hành làm theo, Thượng Tọa Viện Trưởng không đồng ý vì lo sợ Chánh phủ lấy cớ Sinh Viên chống Chính phủ, Chính phủ sẽ đóng cửa Viện Đại Học. Chị Phượng muốn tôi gặp Thượng Tọa để xin Thượng Tọa thông cảm cho việc làm của Tổng Hội, vì tôi không có mặt trong thời gian đó.

HUYỀN ÁI TÔNG

Khi tôi đi tìm gặp Thượng Tọa nơi Tổ đường chùa Pháp Hội, Thượng Tọa đang tạm ở đó, lúc ấy Đại Đức Tuệ Sỹ sinh viên Phật Khoa là thị giả đang pha trà cho Thượng Tọa. Tôi trình bày Ban Chấp Hành Tổng Hội thi hành quyết định của Viện Hóa Đạo, chứ không phải chủ trương của Tổng Hội, nhưng Thượng Tọa Thích Minh Châu vẫn nhất quyết không đồng ý về chuyện này. Thượng Tọa Viện Trưởng và Ban Chấp Hành Tổng Hội Sinh Viên Vạn Hạnh mâu thuẫn nhau từ đó cho đến hết nhiệm kỳ. Nhưng vào giữa nhiệm kỳ tôi đã rời khỏi Ban Chấp Hành, đi lên Cao nguyên dạy học. Ban Chấp Hành tiễn tôi bằng một bữa cơm chay tại Tịnh Tâm Trai trên đường Trần Quốc Toản, tặng cho tôi một số sách của Thầy Nhất Hạnh, có quyển có chữ ký của Thầy, có quyển có chữ ký của chị Phụng. Khi chia tay, chị Nhất Chi Mai đưa tôi về bằng xe Volkswagen của chị. Đó cũng là lần cuối cùng tôi còn gặp chị Nhất Chi Mai, vì chị đã tự thiêu ngày 16-5-1967 tại chùa Từ Nghiêm, để cầu nguyện cho nền Hòa Bình của Việt Nam. Ngày nay trong Hậu Tổ chùa này có bàn thờ chị.



CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

31. Theo chân Ban Hướng Dẫn Trung Ương họp ở Miền Khuôn Việt.

Hồi đó, Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam (BHDTW) mới thành lập, văn phòng đặt tại Tổng Vụ Thanh Niên, đó là một công ốc ở đường Hiền Vương, gần công trường Dân Chủ, quận Ba Sài Gòn.

Mặc dù trong Ban Hướng Dẫn bấy giờ có anh Tổng Hồ Cầm, Phó Trưởng Ban Ngành Nam, nguyên Trưởng Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPT Nam Việt, chị Đoàn Thị Kim Cúc Ủy viên Nữ Phật Tử, Gia Trưởng GDPT Giác Hoa, nguyên Phó Trưởng Ban Hướng Dẫn GDPT thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam, anh Đoàn Văn Lộc, Huỳnh Trưởng Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo, là những người không nắm trực tiếp điều hành các GDPT tại thủ đô Sài Gòn.

Hơn nữa, BHDTW muốn trực tiếp điều hành sinh hoạt tại Thủ Đô, nên các GDPT tại thủ đô Sài Gòn thuộc miền Quảng Đức, đặt trực thuộc BHDTW, lại chỉ định một vài Huỳnh Trưởng phụ trách điều hành, trong đó có anh Lương Hoàng Chuẩn và anh Thịnh, hình như anh Thịnh là Liên Đoàn Trưởng GDPT Chánh Đạo và Ban Đại Diện GDPT miền Vĩnh Nghiêm cũng được yêu cầu dự họp với BHDTW trong các phiên họp định kỳ hàng tháng chỉ có Ban Thường Vụ hay tam cá nguyệt gồm các Ủy viên và Đại Diện Miền, tôi là Thư Ký ban Đại Diện Miền Vĩnh Nghiêm, nên thường thay mặt cho Bác Đại Diện Nguyễn Đức Lợi đi dự các phiên họp này.

Tại trụ sở Tổng Vụ Thanh Niên, lúc đó có các Vụ như Gia Đình Phật Tử Vụ, Vụ Trưởng là anh Võ Đình Cường, Thanh Niên Phật Tử Vụ, Vụ Trưởng là anh Nguyễn Hữu Huỳnh, Sinh Viên Phật Tử Vụ, Vụ Trưởng là anh Trần Quang Thuận, Học sinh Phật Tử Vụ, Vụ Trưởng là anh Huỳnh Bá Huệ Dương. BHDTW thường họp vào tối Thứ Bảy cuối tháng từ 7 giờ trở

HUYỀN ÁI TÔNG

đi. Văn phòng Vụ Trưởng GDPT vụ và BHDTW ở trên lầu, nhưng các phiên họp thường họp ở tầng trệt. Lúc đó thường dự họp có các anh Võ Đình Cường, Tống Hồ Cầm, Lương Hoàng Chuẩn, Lê Cao Phan, Nguyễn Văn Thục, Nguyễn Minh Hiền (Lữ Hồ), Nguyễn Khắc Từ, Cao Chánh Hựu, Lê Văn Lộc, Đoàn Lộc, Đỗ Đình Kỳ, chị Đoàn Thị Kim Cúc, chị Phạm Thị Xuân Viên, trong các phiên họp tam cá nguyệt còn có anh Nguyễn Thanh Quang Đại diện GDPT Miền Huệ Quang, Mã Thành Cung Đại diện GDPT Miền Khánh Hòa, Trần Ngọc Giao Đại diện GDPT Miền Khuôn Việt...

Vào dịp Hè năm 1965, lần đầu tiên BHDTW họp tam cá nguyệt ở Đà Lạt, phiên họp này do Miền Liễu Quán tổ chức. BHDTW muốn có những phiên họp tại các Miền, như vậy để tác động tinh thần sinh hoạt GDPT địa phương và nắm được tình hình cụ thể của GDPT trong miền.



Chùa Linh Sơn Đà Lạt

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Lần đó, vào sáng sớm anh chị em tập trung ở trụ sở Tổng Vụ, rồi có xe ca đưa lên phi trường Tân Sơn Nhất, từ đó phi cơ quân sự đưa ra phi trường Liên Khàng. Chuyến đi này có anh Võ Đình Cường, Tống Hồ Cầm, Lương Hoàng Chuẩn, anh Lê cao Phan và Lữ Hồ thường gọi là Lương Hoàng Sám, Nguyễn Văn Thục, Lê cao Phan, Nguyễn Khắc Từ, Lữ Hồ, Cao Chánh Hựu ... lại có tháp tùng theo là chị Cường, chị Lữ Hồ, con gái anh Chuẩn và một hay hai chị nữa, tôi không nhớ là chị nào, chuyến bay này dành riêng cho phái đoàn BHDTW, chừng 20 người cả thảy.

Phi cơ đáp xuống phi trường Liên Khàng, có các anh Nguyễn Châu, Đoàn Văn Thiệp, Nguyễn Hữu Thạnh ra đón, tất cả lên xe, một chuyến xe bus đi thẳng về chùa Linh Sơn.

Ban tổ chức sắp xếp, họp và ăn uống tại chùa Linh Sơn, ngủ nghỉ thì ở Ký Nhi Viện nằm ở giữa đường đi từ chùa Linh Sơn ra chợ Hòa Bình, nay là đường Võ Văn Tần. Theo chương trình, buổi chiều hôm ấy họp, buổi tối tự do, sáng hôm sau tham quan các chùa, ngắm cảnh, sau cơm trưa chia tay.

Họp buổi chiều ấy cũng không có chi quan trọng, Các Miền thay phiên nhau báo cáo tình hình sinh hoạt trong Miền, đặc biệt Miền Khuôn Việt báo cáo tình hình cụ thể, rồi anh Tổng Thư Ký Cao Chánh Hựu báo cáo đại cương tình hình sinh hoạt trong toàn quốc, phương hướng sắp tới, sau buổi họp dùng cơm do các chị Mười, chị Lý trở tài gia chánh.

Gia Đình Phật Tử Đà Lạt vào đầu thập niên 60 có xuất bản tập san *Hoa Niên*, một tập san có giá trị về hình thức lẫn nội dung, hình thức được sự chăm sóc của anh Thiệp nên rất mỹ thuật, có một Huỳnh trưởng là Cung Hữu Đán, em ruột của chị Cung Thị Lan Phương vào học Đại Học ở Sài Gòn, nên anh ấy phát hành tập san *Hoa Niên* ở Giác Minh, Chánh Đạo ... tôi có gửi đăng một kịch thơ *Hoa bông bóng nước*, kịch này tôi phỏng

HUYỀN ÁI TÔNG

theo mẫu chuyện đạo Tràng Hoa Bông Bóng trong quyển Phật Pháp, kịch đã được trình diễn trong dịp lễ ra mắt của Gia Đình Phật Tử Chánh Hạnh ở Châu Đốc, tập san này sau pháp nạn 63 có tái bản, dịp này tôi có xin anh Thiệp tập san có kịch thơ của tôi, rất lấy làm tiếc nay không còn giữ được.

Chiều tối hôm đó, anh Tuệ Linh lái một chiếc xe Jeep dân sự đến Ký Nhi Viện thăm chúng tôi, rồi anh mời anh Nguyễn Khắc Từ và tôi đi ăn, lúc đi anh Cầm quá giang xe đến nhà người quen, sau đó anh Tuệ Linh đưa chúng tôi đến Restaurant Sanghai là Nhà hàng Thượng Hải, ở khu chợ Hòa Bình, gần cà-phê Tùng cũng chẳng xa Ký Nhi Viện. Vì đã dùng cơm chiều rồi, mỗi người chúng tôi chỉ dùng một đĩa súp, uống một chai bia 33 thăm hỏi nhau và đề cập đến sinh hoạt, lâu ngày gặp lại hàn huyên trong bữa cơm chưa đủ, anh Tuệ Linh đưa chúng tôi ra nhà hàng Thủy Tạ trên hồ Xuân Hương. Tôi chọn chỗ ngồi cho mình, nhìn về phía khu chợ Hòa Bình, không gian trải rộng mặt hồ, bên tay phải ở cuối đàng xa kia là thánh đường hay chủng viện, bên tay trái là con đường dẫn vào khu chợ, phía sau lưng là khách sạn Palace. Đêm ấy có trăng sáng, mặt hồ có sương mù làm mờ nhạt ánh đèn đêm, nhà cửa thấp thoáng ánh đèn, ẩn hiện với những cây thông, núi đồi mờ nhạt, tạo nên cảnh thành phố trong sương mờ, như bức tranh thủy mặc.

Trong khung cảnh đó, nhắc lại kỷ niệm năm xưa, lần đầu tiên chúng tôi quen biết nhau ở trong Đại Hội Huynh Trường Toàn Quốc kỳ IV tại chùa Xá Lợi năm 1961, lần nữa chúng tôi có với nhau nhiều kỷ niệm trong chuyến Phái đoàn Huynh Trường GDPT Thủ đô ra thăm viếng Huế đầu năm 1964, chính anh Từ là người tổ chức tiếp đón phái đoàn, ba chúng tôi trực tiếp liên hệ với nhau, để xếp đặt các chương trình thăm viếng, tham quan nào là chùa Bảo Quốc, Tường Vân, Từ Hiếu, Trà Am, Hồng Vân, nào là Đại nội, lăng tẩm các vị vua Tự Đức, Đồng Khánh, Khải Định, Thiệu Trị, trại 9 hầm, lăng cậu Cẩn, mộ đại đức Thích Tiêu Diêu, gia đình thánh tử đạo Nam Oanh Vũ

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Đặng Văn Công, dự trại họp bạn Quảng Đức tại Đà Nam Giao ngày 12-1-1964...

Rồi anh Tuệ Linh ra ngoài xe, một chốc trở lại với một cái chai, anh nói : - *Có người bạn ở Vĩnh Long vừa gửi cho chai rượu đậu nành, chúng ta mỗi người uống một ly để thưởng trăng đêm nay, ai có xúc cảnh thành thơ thì càng hay.*

Hình như chúng tôi không ai có tâm hồn thi sĩ, hay không có thi hứng, nên chẳng ai sáng tác được câu thơ nào. Tôi hỏi anh Tuệ Linh vì sao rời bỏ Thủ đô hoa lệ, bỏ anh em lên thành phố sương mờ này, anh cho biết cả gia đình của chị Tuệ Tâm cũng dời lên đây, còn anh ở đường Quang Trung, nhà anh ở có cả một vườn hoa hồng, anh hứa rồi sẽ đưa chúng tôi đi thăm gia đình chị Tuệ Tâm.

Đến khoảng mười giờ đêm, rời nhà thủy tạ, anh Tuệ Linh lái xe đưa chúng tôi đi thăm gia đình chị Tuệ Tâm, ở một thôn ấp không xa thành phố, nay tôi không thể nhớ được, hình như là khu Quang Trung.

Xe chạy trên đường ngoằn ngoèo, hai bên có những cây thông cao che khuất bầu trời, để những vệt sáng trăng chiếu qua cành lá, khung cảnh có vẻ tịch mịch hoang sơ, mặc dù đang ngồi trên xe, nhưng nhìn ra khung cảnh bên ngoài, tôi cảm thấy mình đang sống gần với thiên nhiên, với đồi núi và rừng thông.

Đến nơi, muốn vào nhà chị Tuệ Tâm, chúng tôi phải đi dưới một dàn giây leo, ban đêm tôi không trông rõ, hình như đó là giàn dưa Tây, đường vào nhà trên mặt đất lổ chỗ ánh trăng và bóng tối. Vào trong nhà, chúng tôi được gặp chị Tuệ Tâm và chị Thanh Minh, chị Tuệ Tâm thì vẫn nghiêm nghị, khắc khổ, trái lại chị Thanh Minh thì lúc nào cũng dí dỏm. Gặp lại hai chị ấy, tôi nhớ thuở còn sinh hoạt ở Gia Đình Minh Tâm, tại chùa

HUYỀN ÁI TÔNG

Phước Hòa, ngoài hai chị này còn có chị Kim Dung, cô Minh Châu, Định, cặp Oanh vũ Y và Như.

Thăm viếng chốc lát, thấy đêm đã khuya, chúng tôi cáo từ, anh Tuệ Linh đưa chúng tôi trả lại Ký Nhi Viện. Đêm đó, các chị nằm nghỉ ở tầng trệt, còn anh em chúng tôi nằm trên lầu, tầng lầu này có lẽ dành để buổi trưa cho các em nằm ngủ, nên không có gì cả, trống trơn, tầng này lát gỗ, nhờ lau chùi mỗi ngày gỗ trở nên bóng nhẵn có màu vàng sậm.

Khi chúng tôi về tới, một số các anh đi thăm viếng người quen, hay dạo chơi đã về trước rồi, nhưng chưa ai ngủ cả, anh Cường đang nằm nói chuyện với anh Phan, anh Thục cũng chuẩn bị đi nằm, anh Từ và tôi đi thay quần áo ngủ, trở lại nhìn kỹ thấy các anh nằm thành hai dãy, chạy dọc theo chiều dài của căn phòng, lồi đi ở giữa, chân đối nhau. Khi ấy tôi mới để ý là mỗi người có tới 3 cái chăn để đắp, vì chăn của trẻ em nên không đủ trùm cả người, thấy tôi sắp sửa nằm, anh Cường nói:

- Tông! Ở đây em là người trẻ nhất, hôm nay chịu khó phục vụ dùm, lấy chăn đắp cho các anh, chớ chần nhỏ mỗi anh tự đắp hơi khó.

Có anh nào đó cũng phụ họa cho vui: *- Ý kiến anh Cường hay đó ! Tông làm giúp cái chơi !*

Tôi vui vẻ đáp ngay : *- Tưởng gì chớ chuyện ấy dễ ợt ! Lâu ngày đàn em mới có dịp phục vụ các anh.*

Nói xong tôi đi lấy chăn đắp cho anh Cường, anh Cầm và anh Chuẩn, còn những anh khác tự đắp cho mình rồi. Đèn được tắt bớt, chuyện to nhỏ bên nhau vẫn còn, sức trai trẻ tôi ngủ tự lúc nào.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Khi tôi thức dậy, mọi người đã thức rồi. Tôi vội vàng xếp mấy tấm chăn, đi xuống tầng dưới xúc miệng, rồi thay y phục đi ăn sáng. Ngày hôm đó sau khi điễm tâm rồi có thời gian đi chợ mua sắm quà, khoảng 9 giờ mới đi viếng chùa Sư nữ Linh Phong. Sau đó đến tham quan Trại trường của Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại hồ Than Thở.

Bên kia đường cỏ úa hoang tàn có hai nấm mộ. Đó chính là Đồi Thông Hai Mộ, một mối tình kết quả bi thương, hai kẻ gặp nhau chẳng ở chốn tuyền đài ? Cuộc đời khổ nhọc, bi thảm cũng bởi vô minh mà ra. Mộ cỏ úa hoang tàn, chắc không có bàn tay thân nhân chăm sóc. Tôi nhớ tới bài ca *Đồi thông hai mộ* của nhạc sĩ Hồng Vân, đoạn cuối có:

*“.... Rồi mộ chàng đã được ở cạnh nàng
Như lời xưa thề ước
Nằm hiu hắt đến ngàn thu an giấc
Dưới mộ sâu đất khô
Qua bao năm rêu xanh phủ che kín
Ấm u chẳng nhang khói
Trời xuôi chỉ trên cây còn lá úa
Lá xanh kia rụng rồi.”*

Đồi thông hai mộ là một câu chuyện tình xót xa và có thật. Đó là câu chuyện của cô gái Lê Thị Thảo và chàng Trai Vũ Minh Tâm. Minh chứng cho câu chuyện tình đó chính là hai ngôi mộ nằm trên đồi thông 60 năm qua.

Chuyện kể rằng người con trai tên Tâm, con của đại điền chủ Gò Công, vì là con một nên cha mẹ bắt lấy vợ sớm để có con nối dõi. Anh vì một phần chưa muốn lập gia đình, phần khác vì không muốn cha mẹ buồn, nên đã lén đầu quân vào trường Võ Bị Đà Lạt. Thời gian học ở đây anh quen một người con gái gia đình công chức, cô gái tên là Thảo.

HUYỀN ÁI TÔNG

Hai người yêu nhau tâm đầu ý hợp, thề non hẹn biển. Ra trường Tâm về nhà xin cha mẹ cho cưới Thảo, nhưng gặp phải sự phản đối quyết liệt. Cha mẹ bắt anh phải cưới người con gái mà anh không hề yêu mến. Vì lẽ đó Tâm đã xin chuyển đến một vùng tuyến đầu lửa đạn.

Khi Tâm rời trường Võ Bị ra chiến trường, Thảo đã vô cùng đau khổ khi biết gia đình Tâm không chấp nhận chuyện của hai người. Và còn thêm nỗi lo cho người yêu ở chiến trường. Có biết bao người đến mỗi mai dạm hỏi nhưng cô đều từ chối. Niềm vui lẽ sống của cô lúc này chỉ là những bức thư được gửi về từ chiến trường.

Cho đến một ngày Thảo nhận được tin báo tử từ chiến trường gửi đến. Thảo vô cùng đau khổ nàng tìm đến khu đồi thông bên bờ hồ Sương Mai (nay là hồ Than Thở) nơi hai người xưa kia từng hẹn thề.

Quá xót xa nàng đã tự tử, trên tay vẫn giữ chặt bức thư tình gửi người yêu. Khi chết cô xin gia đình chôn ở trên đồi thông đó. Nhưng trớ trêu thay Tâm chưa chết, người ta đã nhầm khi báo tử. Khi trở về Tâm hay tin Thảo đã chết, quá đau buồn và xót xa cho người yêu anh đã quyết định chết theo cô.

Để giữ trọn lời hẹn thề với người con gái anh yêu. Trước khi chết anh để lại bức thư xin được chôn cạnh mộ cô Thảo, để hai người được mãi gần nhau. Gia đình và bạn bè đã chôn anh kề bên ngôi mộ của Thảo.

Sau năm 1975, cha mẹ Tâm đã cho bốc mộ anh đưa về quê, do hai người đã tuổi cao sức yếu, không thể thường xuyên lên thăm mộ con. Dù hải cốt Tâm đã được dời đi, nhưng cảm thương mối tình chung thủy, gia đình Thảo vẫn để ngôi mộ đôi.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



Trở lại chùa Linh Sơn dùng cơm trưa, rồi ra xe đến phi trường Cam Ly chờ phi cơ đón về. Các anh chị ở Đà Lạt đưa đến đó, chia tay nhau rồi họ trở về chùa để sinh hoạt với các em. Chúng tôi đợi phi cơ rất lâu mới có một chiếc đáp xuống, phi công cho biết họ phải đi Nha Trang không thể đưa chúng tôi về Sài Gòn, họ khuyên nên liên lạc với Sài Gòn để xin chuyên bay khác. Nhưng ở Sài Gòn trả lời phải ngày hôm sau mới có. Anh Lữ Hồ nói :

- Phải biết trước như vậy, nhà tôi xin một chuyên USOM bảo đảm hơn.

Nhiều người cho biết ý kiến là cần phải về, vì ngày mai Thứ Hai còn phải đi làm. Anh Cường nói với anh Hựu :

- Hựu xem tiền còn đủ hay không? Ra chợ thuê một chuyên xe đi về, nếu không có đủ tiền thì mượn đỡ các anh chị ở đây, về Sài Gòn gửi ra trả.

HUỖNH ÁI TÔNG

Anh Hựu đáp ngay : - *Dạ tiền thì có sẵn đây, nhưng không biết có còn xe hay không, để em đi ngay.*

Thế là anh Hựu đi thuê xe, còn các anh các chị ngồi đó chờ, buổi trưa ngồi ở phi trường Cam Ly nhìn trời, nhìn cảnh, nhìn dòng nước ở thác Cam Ly chảy, lòng tôi thật thanh thoi, nhớ tới năm, sáu năm trước cũng một chuyến đi Đà Lạt với Đoàn Huỳnh Trương A Dục đầy phấn khích.

Cuối cùng anh Hựu mượn được chuyến xe đồ lữ, chúng tôi lên xe, chào từ giả thành phố hoa hồng, lòng vẫn mong có ngày tái ngộ.

Xe chạy đến đèo Bảo Lộc thì bị ngừng lại, tôi vẫn tưởng kẹt đèo, đèo này dài chừng 10 cây số, lúc đó đường nhỏ hẹp, mỗi lần xe chỉ chạy một chiều qua đèo, chiều kia phải ngừng lại chờ, lúc đầu còn ngồi trong xe, sau vừa đợi lâu vừa nóng nực nên tắt cả xuống xe, chia nhau ngồi từng nhóm nhỏ trò chuyện. Ngay đó có một căn nhà bên đường, có vài anh đã vào trong đó nghỉ.

Một lúc sau, tôi cũng đi vào đó, căn nhà lợp lá, vách phen, gian trước ở chính giữa có một bàn thờ đóng bằng gỗ tạp, kê dựa vách, có hai bộ ván, bộ ván phía tay phải có kê thêm một cái bàn gỗ hình chữ nhật, trên bàn có một bình trà, một cái đĩa bàn để mấy cái ly thủy tinh, lâu ngày đã ngả màu vàng, cạnh đĩa ly lại có một cái đĩa bàn đựng mấy củ khoai lang nỏ nà còn phơn phớt tỏa khói. Anh Cường ngồi trên bộ ván đó cạnh một đầu bàn, đầu bàn kia là anh Phan ngồi, sau hai anh ấy còn có vài anh khác ngồi hay nằm, bộ ván bên tay trái nhiều anh em trẻ ngồi, tôi để ý nhìn không thấy chủ nhà. Tôi không hiểu có ai quen với chủ nhà mà lại được đãi nước trà với khoai lang luộc, nếu không có ai quen, quả chủ nhà là người hiếu khách, gìn giữ được tạp quán của dân tộc chúng ta.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Tôi chọn bộ ván bên tay trái ngồi, nghe anh Cường kể chuyện, tôi không rõ anh ấy kể chuyện chi, nhưng có vẻ hấp dẫn và bi thương vì ai cũng yên lặng để lắng nghe, anh kể tiếp :

... cho đến người cuối cùng cũng chết, không còn ai nữa để chôn cất cho anh ta. Tất cả mọi người trong thung lũng đều đã chết. Từ đó người ta đặt cho thung lũng ấy tên là Thung Lũng Chết.

Nhiều người đọc tác phẩm *Ánh Đạo Vàng, Thư Hòa Điệu Sống...* mấy ai đã nghe anh Cường kể chuyện ? Một câu chuyện bi thương, tiếc rằng tôi chỉ nghe được có đoạn kết, nhưng nó lắng đọng trong tâm tư của tôi từ năm nọ chòng chát sang năm kia.

Rồi cũng đến lúc chúng tôi lên xe đi về, xe chạy một hồi chúng tôi thấy có vài anh lính trận, mặc quần áo rằn ri xốc xếch, người mệt mỏi, vẻ mặt căm hờn hay giận dữ, lầm lì xách súng đi bên đường, cánh rừng ven theo con lộ từng cụm khói còn bốc lên, chứng tỏ chiến trận vừa mới xảy ra, cảnh ấy làm cho người ta sao khỏi nhớ tới Chinh Phụ Ngâm:

*Dấu binh lừa nước non như cũ,
Kẻ hành nhân qua đó chạnh thương.
Phận trai già ruỗi chiến trường,
Chàng Siêu tóc đã điểm sương mới về.*

Về đến Sài Gòn trời đã gần tối, chúng tôi chia tay nhau khi xe dừng lại ở đường Hiền Vương gần trụ sở Tổng Vụ, mỗi người về nhà mình. Hình ảnh người đi trước tôi, anh ta mặc một chiếc sơ mi màu lam tay dài, quần dài cũng màu lam, đầu đội nón bánh ú, người ôm cho nên thấy hơi cao. Đó là cái lưng của anh Thịnh, hình ảnh sau cùng anh đã để lại trong tôi, sau này nghe nói anh đã hy sinh trong màu áo Cảnh sát Quốc gia.

HUYỀN ÁI TÔNG

Ngày nay viết những dòng này gọi nhớ tới chuyến đi họp của BHDTW ở Đà Lạt năm xưa, các anh Lương Hoàng Chuẩn, Nguyễn Minh Hiền, Nguyễn Khắc Từ, chị Trần Thị Kim Tâm đã an giấc nghìn thu trong chôn trần lao cát bụi này.

Thời đó, người ta thương yêu nhau, đoàn kết với nhau, trên dưới một lòng, anh anh, em em hết dạ tôn kính nhau, hăng say hoạt động cho phong trào, vì phong trào. Phải chăng đó chính là thời vàng son của Gia Đình Phật Tử.

32. Theo BHDTW đi họp ở Miền Vạn Hạnh

Đầu năm 1966, tôi lại có dịp ra Huế lần thứ ba, lần này đi trong phái đoàn Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam, chuyến đi này có Thượng Tọa Thích Minh Châu, Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh, anh Trần Quang Thuận sau khi đã thôi giữ chức Bộ Trưởng Bộ Xã Hội và Tổng Thư Ký Viện Đại Học Vạn Hạnh. Anh Thuận trước là Đại Đức Thích Trí Không, đệ tử của Ôn Đôn Hậu, anh đi du học ở Anh Quốc, cùng lượt với thầy Minh Châu du học ở Ấn Độ, khi anh về nước thì hoàn tục, cưới con gái cụ Tôn Thất Hối, nguyên đại sứ Việt Nam tại Lào, sau anh là Nghị Sĩ chung liên danh với Bác sĩ Tôn Thất Niệm cũng con trai cụ Hối. Từ những năm 1963, 64 tôi đã họp với anh Trần Quang Thuận nhiều phiên họp ở chùa Xá Lợi, gọi bằng anh đã quen miệng.

Trong khi chờ đợi lên phi cơ sau khi làm thủ tục ở phi trường Tân Sơn Nhất, anh Lê Cao Phan và tôi ngồi gần nhau ở một dãy ghế, trước mặt chúng tôi là lối đi, khỏi lối đi có hàng ghế khác, hành khách ngồi đối diện, có hai người khách đàn ông, một trong hai người mặc bộ kaki màu vàng, áo ba túi. Anh Phan hỏi tôi:

- Tông ! Em có nhận xét chi anh mặc áo ba túi, ngồi trước mặt chúng ta đó ?

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

- Em không có nhật xét chi hết anh !

- Em phải tập nhận xét ! Bởi vì nó rất có lợi, tập cho mình có thói quen nhận xét, mai kia nếu em là nhà văn, nó là chất liệu quý giúp mình có nhật xét đúng, sự kiện sống động, đúng với sự thật, như vậy mới có giá trị.

Đó là bài học anh Phan dạy cho tôi, hơn nữa chúng tôi thân nhau hơn.

Lần này phái đoàn trú ngụ tại chùa Linh Quang, đi chỉ có mấy ngày, cũng có viếng chùa và lăng Tảm. Cũng vào thăm điện Thái Hòa, sân chầu, đặc biệt có vào thăm Tả vu và Hữu Vu nhưng không có gì lạ.

Khi đến thăm chùa Linh Mục, nhờ anh Thuận xin phép Ôn Linh Mục mở cửa tháp Phước Duyên, chúng tôi đã leo lên viếng tháp này, tầng thứ bảy rất nhỏ, có thờ tượng Phật, rộng chỉ đủ ngồi và xoay người nhìn cảnh bên kia sông và ngồi xoay người để lết xuống, nghe nói trước kia tầng này có thờ tượng Phật bằng vàng.



Tâm Đức Trần Quang Thuận (1930-2017)

HUYỀN ÁI TÔNG

Tôi thấy anh Thuận đang ăn một thứ trái cây sống, giống như trái sung, to bằng nắm tay, hỏi anh trái chi ? Anh cho biết đó là trái vả, anh chỉ một cây, lá to gần đó, nói với tôi :

- Cây vả đó, lựa hái một trái như thế ni, vào bếp xin một tí muối, chấm với muối ăn thử cho biết hi ?

Mặc dù trái vả tôi đã được ăn trong những bữa cơm chùa khi nấu chín, nhưng ăn sống hơi chát chát chấm muối cũng ngon.

Cũng có viếng Lăng Tự Đức, vào ngôi mộ lần này, tôi để ý thấy có một lần gạch lót màu khác hơn gạch cũ, người ta cho biết hồi những năm loạn lạc 1945, quân gian đã lên vào đây, đào mộ vua để tìm của quý giá, gạch lót bị hư nên người ta thay gạch khác.

Trên đường xe chạy đến Lăng Khải Định, dọc đường có người chỉ bên kia sông mái ngói đỏ chen lẫn với cây xanh, đó là điện Hòn Chén, ở Lăng Khải Định có vài tràng hoa làm bằng thủy tinh, đặt trên kệ đúc bên tường, người ta bảo đó là những tràng hoa phúng viếng đám tang của tòa Khâm sứ Pháp hồi đó.

Ngày phái đoàn đi viếng Nhà thờ đức Mẹ La Vang, tôi tháp tùng một đoàn rồi tách ra đến thị xã Quảng Trị thăm gia đình anh Trúc Hải, cũng đáng tiếc không viếng được Nhà thờ đức Mẹ La Vang.

Buổi chiều trước ngày về, anh của một người bạn, làm giáo sư ở Huế đến Linh Quang, đưa tôi đi xem Ciné, rạp ấy trên đường Phan Bội Châu, lần trước đồng bào và sinh viên Huế đã tổ chức biểu tình khi Thiệu Kỳ ra đây, sau khi tan hát, chúng tôi đi ăn chè, rồi về nhà anh ngủ, lần đầu tiên tôi được ngủ trong thành nội.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Sáng ra, tôi được ăn bữa sáng của gia đình, xôi nếp đậu với muối mè, cả gia đình cùng ngồi ăn sáng, không khí rất đầm ấm, khó quên. Tôi nhớ lại mấy năm trước, tôi đã đến đây ăn cơm khách một lần, gia chủ toàn là phái nữ mà khách thì toàn là phái nam, tôi không thể nào nhớ ra những thức đã ăn, nhưng bữa ăn rất vui vẻ và gây nhiều ấn tượng trong tôi. Sau buổi ăn sáng, tôi hốt tốc trở lại chùa Linh Quang, thu dọn hành lý vừa kịp để lên xe ra phi trường, ai đó đã cầm nhầm cái áo Veston tôi mượn của Nhạc sĩ Ngô Mạnh Thu.

Người ta thường nói: "*bất quá tam*", từ đó tôi không còn trở lại thăm viếng Huế. Có còn dịp nào cho tôi trở lại đất thần kinh không ? Tôi ước ao được xem Viện bảo tàng, Lăng Gia Long, Lăng Minh Mạng, đứng trên cầu Tràng Tiền, nhìn lại dòng nước sông Hương, nó vẫn trôi chảy ra biển cả, xóa mờ biết bao nhiêu hình ảnh đã in vào lòng sông, trong đó có cả hình ảnh của tôi, những hình ảnh êm đềm nhất của thời niên thiếu.

Dù có trở lại, tôi sẽ không bao giờ có được những cảm xúc như ngày xưa. Tôi khó quên được Huế, còn vì năm nào đó, từ Huế người ta gửi tặng quà sinh nhật cho tôi, mở gói quà ra, đó là quyển tiểu thuyết *Hai mươi bốn giờ trong đời người đàn bà*, Tràng Thiên dịch do Thời Mới xuất bản, một chuyện tình cảm lãng mạn, như những tình cảm lãng mạn của tôi đã để lại nơi chốn Huế kia.

Vào đầu tháng 9 năm 1966, nhận được Sự Vụ Lệnh phân bổ đi dạy tại Trung Học Kỹ Thuật Banmethuộc, tôi liền đi trình diện Trường, mặc dù chưa đến ngày khai giảng.

Sở dĩ tôi đi sớm là vì tôi muốn tránh đi bầu cử Thượng Viện, noi chung là chống đi bầu. Nhưng chạy ô mồ mắc ô mã, lên Banmethuộc, nếu không đi bầu thì sẽ không được mua gạo ăn, cho nên nhà trường phải làm tờ khai gia đình cho tôi, làm danh sách cử tri cho tôi, để tôi phải đi bầu mới có gạo mà ăn.

HUYỀN ÁI TÔNG

Tại chùa Khải Đoan Banmêthuộc có GDPT nhưng tôi không đi sinh hoạt.



Đầu năm 1968, bị động viên vào Trường Võ Bị Thủ Đức, ra Trường vào tháng 8 lại tiếp tục vào Trường Quân Cụ ở Gò Vấp. Tháng 5 năm 1969 ra Trường được phân bổ về Vùng 4 rồi được phân bổ về Đại Đội 21 Quân Cụ, sau đó là Đại Đội Bảo Toàn thuộc Tiểu Đoàn 21 Tiếp Vận, có làm Trung Đội Trưởng Sửa chữa, đóng quân tại thị xã Cà Mau. Đến tháng 9-1969 được biệt phái. Trở về Trường cũ Banmêthuộc. Năm 1970 được chuyển về Sài Gòn.

Năm 1967, sự phân hóa các nhà lãnh đạo Phật Giáo làm cho Giáo Hội PGVNTN bị phân chia thành Phật Giáo Ấn Quang và Phật Giáo Việt Nam Quốc Tự. Ban Hướng Dẫn GDPT Miền Vĩnh Nghiêm tự ngưng hoạt động để bảo toàn sự thống nhất của GDPT Việt Nam. Trong thời gian này, các Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm vẫn hoạt động theo đúng Điều lệ, Nội Quy GDPT Việt Nam. Cho nên Đại Hội Huỳnh Trường GDPT

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

các năm 1967 tại Tổng vụ Thanh Niên, năm 1970 tại Quy Nhơn không có đại biểu GDPT Miền Vĩnh Nghiêm tham dự.

Thời gian từ tháng 9 năm 1966, tôi ngưng sinh hoạt GDPT.

33. Tái lập Ban Hướng Dẫn GDPT Miền Vĩnh Nghiêm.

Vào khoảng đầu tháng 10 năm 1970, tôi được chuyển về Sài Gòn, dạy ở Trường Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ, địa điểm này từ năm 1957, 1958 tôi đã trú ngụ tại đây, cho nên mọi thứ không xa lạ đối với tôi, trừ nay có xây một dãy văn phòng và lớp học của trường, có 3 tầng, tầng trệt là văn phòng, thư viện và lớp học, hai tầng kia, mỗi tầng có 4 lớp học.

Tôi đã dạy ở đó mỗi tuần khoảng 20 giờ, trong đó có 18 giờ bắt buộc, số còn lại là giờ phụ trội. Tôi lại tiếp tục học thêm ở Phân khoa Văn học và Khoa học Nhân Văn của Viện Đại học Vạn Hạnh. Chủ nhật tôi còn phải dạy thêm 1 hay 2 học sinh, do phụ huynh quen biết yêu cầu, nên tôi không có thì giờ đi sinh hoạt GDPT.

Đến đầu năm 1973, theo yêu cầu của Ban Hướng Dẫn Trung Ương, chuẩn bị cho Đại hội Huynh Trương toàn quốc kỳ VI từ 25 đến 31-07-1973 tại Đà Nẵng. Bác Nguyễn Đức Lợi, bác Tôn Thất Liệu và chị Đoàn Thị Kim Cúc hội ý, yêu cầu tôi liên lạc các Gia Đình thuộc Miền Vĩnh Nghiêm đang sinh hoạt và các Huynh Trương nhiệt tâm, để bầu lại Ban Hướng Dẫn Miền Vĩnh Nghiêm.

Tôi đã liên lạc các Gia Đình Giác Minh, Giác Hoa, Giác Trí, Giác Long, Giác Tuệ, Giác Hoàng. Vì GDPT Vĩnh Nghiêm dưới thời TT. Thích Tâm Giác, văn phòng Ban Hướng Dẫn đã bị đuổi khỏi chùa Vĩnh Nghiêm, nên Bác Lợi liên lạc với ông Đức Âm Trưởng Ban Chánh Tín Phật Tử, ông đồng ý cho mượn một phần nhà của ông ở phía sau biệt thự, đó là một dãy

HUYỀN ÁI TÔNG

phòng, cơ sở kinh doanh của ông. Biệt thự này nằm trên đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa gần cầu Công Lý và đường Nguyễn Huỳnh Đức, để đặt văn phòng và nơi hội họp. Bác Lợi Đại Diện GDPT Miền Vĩnh Nghiêam đã triệu tập Huynh Trưởng các Gia Đình thuộc Miền Vĩnh Nghiêam họp tại tư gia ông Đức Âm, để bầu Ban Hướng Dẫn Lâm thời GDPT Miền Vĩnh Nghiêam, thời hạn hoạt động là một năm, gồm có:

Trưởng ban: - Bác Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu
Phó Trưởng Ban: - Chị Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc
Phó Trưởng Ban: - Anh Minh Hòa Nguyễn Văn Bình
Tổng thư ký: - Anh Phúc Trung Huỳnh Ái Tông
Phó Tổng Thư ký: - Anh Phúc Tịnh Phạm Minh Tâm
Thủ Quỹ : - Chị Diệu Quỳnh Nguyễn Thị Hồng

Loan

Ủy viên Nghiêam Huấn: - Anh Quảng Khoái Trần Ngọc Lạc
và một số ủy viên khác.

Ban Hướng Dẫn GDPT Miền Vĩnh Nghiêam nhiệm kỳ 1964-1967



Trưởng Ban
Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu



Phó Trưởng Ban
Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc



Phó Trưởng Ban
Minh Hòa Nguyễn Văn Bình



Tổng Thư Ký
Phúc Trung Huỳnh Ái Tông



Phó Tổng Thư Ký
Phúc Tịnh Phạm Minh Tâm



Thủ quỹ
Diệu Quỳnh Nguyễn Thị Hồng Loan



Ủy viên Nghiêam Huấn
Quảng Khoái Trần Ngọc Lạc

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Trong năm này, Đại Hội Huynh Trường Toàn quốc tổ chức tại chùa Pháp Lâm Đà Nẵng vào các ngày 29, 30, 31-7-1973. Gồm có 3 phần nghị sự: Huynh Trường, Cựu Huynh Trường và Ban Bảo Trợ GDPTVN.



Chùa Pháp Lâm Đà Nẵng

Tôi nhớ các Đại Biểu Huynh Trường Miền Vĩnh Nghiêm tham dự Đại Hội có Bác Liệu, chị Hồng Loan, chị Oanh ... phải đoàn đi bằng phương tiện xe đò, tôi có đưa tiễn khi phái đoàn lên đường.

Vào dịp Giáng Sinh năm 1973 này, Ban Hướng Dẫn Trung Ương có mở Trại huấn luyện Cấp III Vạn Hạnh đầu tiên tại Trại Trường Lục Hòa ở Hồ Than Thở Đà Lạt, do Huynh Trường Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục và Như Tâm Nguyễn Khắc Từ tổ chức. Điều kiện tham dự là Ban viên Ban Hướng Dẫn Tỉnh, không cần cấp bậc.

Tôi vì bận việc gia đình, sinh sống nên không có tham dự Đại Hội, cũng không tham dự Trại Vạn Hạnh. GDPT miền Vĩnh Nghiêm chỉ có Huynh Trường Quảng Khoái Trần Ngọc Lạc

HUỶNH ÁI TÔNG

tham dự kỳ Trại này.

Sang năm 1974, dù chưa hết nhiệm kỳ, nhưng tôi đã không thể sinh hoạt cho đến khi bầu lại nhiệm kỳ tiếp theo. Mọi việc để cho Huỳnh Trưởng Phó Tổng Thư Ký Phúc Tịnh Phạm Minh Tâm gánh trách nhiệm từ đó.

Chương Sáu

Trời mây u ám

34. Tham gia Ban Đại Diện GDPT Miền Vĩnh Nghiêm thuộc Hội Đồng Huỳnh Trường Cao Niên.

Trong năm 1983, được tin anh Cao Chánh Hựu đi học tập cải tạo đã về, tôi đi thăm anh tại căn phố đường Trương Minh Giảng gần chợ này, anh nghỉ trên chiếc ghế bô nhà binh tiếp tôi, sau đó chừng 1 tháng tôi đi thăm anh, anh tạm trú ở một căn phố khác cũng gần đó. Rồi đến ngày Vía Phật A Di Đà, tôi nhận được thư anh mời dự Hiệp kỵ GDPT ở Già Lam. Tết anh cũng mời tới họp mặt tại Già Lam, có lần có anh Lê Đình Dương tới tham dự, lần đó anh Dương mặc nguyên bộ bà ba trắng, dễ gây ấn tượng cho những người họp mặt. Trước tôi có nghe biết tên anh Dương là Dân biểu, nhưng chưa tiếp chuyện với anh lần nào. Đây là lần đầu tiên tôi gặp anh, nghe nói anh cũng đi học tập cải tạo mới về.

Có lần có cả anh Cường và anh Cầm tham dự. Họp vài lần như vậy thì anh Hựu không mời mà cũng chẳng đi họp với anh em. Anh Phan Cảnh Tuân lại tiếp nối việc họp này. Về sau họp ở chùa Vạn Phước số 55 Tuệ Tĩnh Phường 11, Tp. HCM. Tôi nhớ lần đó vào dịp Tết, đến họp mặt mừng Xuân, lại được viếng đức Đệ Tam Tăng Thống Thích Đôn Hậu từ Huế vào Sài Gòn tịnh dưỡng, chữa bệnh.

Sau khi lễ Phật, tụng kinh đầu năm, anh Phan Cảnh Tuân thông báo có Ôn Linh Mục đang tịnh dưỡng tại Vạn Phước, anh sẽ thỉnh Ôn ra không khách đê cho toàn thể anh chị em đánh lễ, mừng thọ, chúc Tết Ôn.

Tôi không nhớ, tôi dự họp mặt với anh em được mấy lần tại

HUYỀN ÁI TÔNG

Vạn Phước, thật ra thì đa số là anh em Huỳnh Trường Miền Trung, còn miền Nam chẳng có ai, hơn nữa như tôi còn có hợp mặt đầu năm với anh chị em GDPT tại chùa Vĩnh Nghiêm.

Sau năm 1975, anh Võ Đình Cường và anh Cầm không hoạt động trong Ban Hướng Dẫn Trung Ương nữa, hai anh làm báo Giác Ngộ, tôi không rõ số đầu ra từ năm nào, nhưng khi tôi đi học tập cải tạo về vào 16-9-1977, báo hàng tháng Giác Ngộ đã có, sau tra cứu lại, Giác Ngộ số đầu tiên phát hành ngày 1-1-1976.



Tòa soạn báo Giác Ngộ trên đường Nguyễn Đình Chiểu Q.3, Sài Gòn

Khi mới từ trại cải tạo Kàtum về, kế mẫu của nhà tôi với Kiến trúc sư Nguyễn Hữu Thiện, Phó Giám Đốc Sở Xây Dựng và ông Lê Quang Chánh, Phó Chủ tịch UBND Tp. HCM có bà con gần với nhau, nên nhạc gia tôi nhờ KTS Nguyễn Hữu Thiện giới thiệu cho tôi vào làm tại Phòng Thanh Tra Sở Lao Động, nằm trên đường Pasteur, gần với Tòa soạn báo Giác Ngộ. Có hôm tôi ghé thăm, được anh Võ Đình Cường và Tổng Hồ Cầm tiếp chuyện. Anh Cường bảo tôi viết bài đăng báo

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Giác Ngộ.

Chừng một, hai tuần sau gặp anh Lữ Hồ vào buổi tối, hai anh em ngồi uống cà-phê vỉa hè, tôi thuật lại cho anh Lữ Hồ biết, tôi có ghé thăm anh Cường và anh Chăm ở toà soạn báo Giác Ngộ, anh Cường bảo viết bài đăng báo, nghe đến đó anh Lữ Hồ sốt sắng khuyên tôi: “Áy cậu đừng có viết bài đăng báo đó nhé! Mấy anh đó bây giờ còn đỏ hơn những người đỏ nữa !”

Về báo Giác Ngộ, tôi nhớ năm 1979 hay 1980 vào số Tết có đăng hình bác Hồ sang thăm Ấn Độ, đến tham quan chùa nào đó, thầy Minh Châu đứng thỉnh chuông cho Bác Hồ dâng hương. Lúc đó tôi mới hiểu vì sao mà Thầy Minh Châu tốt nghiệp Tiến sĩ rồi, nhưng chánh phủ Việt Nam Cộng Hòa không cho hồi hương.

Vì anh Cường không điều hành BHDTW nên các anh chị mới lập ra Hội Đông Huynh Trường Cao Niên, gồm có những anh trong BHDTW như anh Nguyễn Văn Thục, anh Nguyễn Khắc Từ, chị Hoàng Thị Kim Cúc ... để âm thầm điều hành một số GDPT vẫn còn đang hoạt động trên toàn lãnh thổ miền Nam.

Một hôm nào đó, Bác Liệu nói với tôi:

- Bác Đức Lợi mất rồi, nay tôi nhận với các anh về Ban Đại Diện Miền Vĩnh Nghiêm, gồm có tôi, chị Cúc làm Thủ quỹ, anh làm Thư ký như trước kia, chúng ta âm thầm làm việc. Một hôm nào đó, anh Nguyễn Châu từ Đà Lạt xuống Sài Gòn, Bác Liệu mời một số anh chị đến nhà Bác dùng bữa cơm trưa. Bữa ăn ấy trên bàn tròn tôi nhớ có anh Nguyễn Văn Thục, anh Nguyễn Khắc Từ, anh Hoàng Trọng Cang, chị Đoàn Thị Kim Cúc, anh Nguyễn Châu và hai anh nữa tôi không nhớ tên. Lúc đó chị Cúc và anh Châu là thông gia với tôi là 3 người ăn chay, còn lại thì ăn mặn. Có chị Nguyễn Sỹ Kháng phụ nấu bếp và dọn ăn.

HUYỀN ÁI TÔNG

35. Tổ chức sinh hoạt GDPT Miền Vĩnh Nghiêm vào cuối thập niên 1970

Rồi Bác Liệu, chị Cúc và tôi chọn ngày mát của Bác Nguyễn Đức Lợi là 8-11-1977 nhằm ngày 27-9 Đinh Tỵ làm ngày Hiệp kỵ cho GDPT Miền Vĩnh Nghiêm. Tổ chức lần đầu tiên vào năm 1983 tại Tổ đình Vĩnh Nghiêm, mời các anh chị trong Hội Đồng Huynh Trưởng Cao Niên tới dự, trong đó có chị Hoàng Thị Kim Cúc, anh Hoàng Trọng Cang, anh Nguyễn Khắc Từ, anh Cao Chánh Hựu, anh Đoàn Lộc, anh Trần Ngọc Giao, anh Nguyễn Quang Tú, anh Nguyễn Công Minh, chị Phạm Thị Xuân Hòa ... tới dự.

Sau khi làm lễ ở Chánh điện do do Thượng Thích Thanh Kiểm chủ lễ, anh em cũng được mời thọ trai, rồi sau đó chụp ảnh kỷ niệm.



Hàng trước từ trái: anh Tú, chị Cúc, anh từ, anh Giao, anh Hựu

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Cũng vào thời gian này, ngày Tết hàng năm anh chị em GDPT Vĩnh Nghiêam như Giác Minh, Giác Trí, Giác Long, Giác Hoa về Tổ đình Vnh Nghiêam dự lễ Phật ngày đầu năm. Sau đó vào Trai đường chúc Tết Hòa Thượng Thích Thanh Kiểm Trụ trì Tổ đình Vĩnh Nghiêam. Luôn luôn ngài ban pháp nhũ đầu năm rồi mời tất cả dùng bánh kẹo, uống trà.

Đôi khi kéo nhau ra cầu thang hoặc ở Trai đường, chụp vài tấm ảnh kỷ niệm, nhờ đó chúng ta mới còn giữ được những hình ảnh thân thương ngày xưa.



Trong ảnh có thể nhận ra Bác Liệu, chị Cúc, chị Oanh, anh Vui, anh Chương, Khang, Nữu, Hải, Mỹ, Hồng, Hùng, Ngụy, Tâm, Tông & Kim Chi, có vài cô không không nhận ra là ai.

Năm 1990, vào dịp lễ Vía Quán Thế Âm 19-6 Canh Ngọ. Bác Liệu bạn nên cử tôi thay bác làm Trưởng đoàn tham dự Đại Hội Huỳnh Trường GDPT Toàn quốc tại Đà Lạt.

HUYỀN ÁI TÔNG

Phái đoàn có anh Khuru Phụng Chương, Đặng Văn Nữ, Lê Xuân Kiền, Nguyễn Văn Hải, Ngân, chị Nguyễn Thị Oanh, chị Nguyễn Thị Dương, chị Sáp và vài chị nữa mà tôi đã quên tên, vì đi nguyên chuyến xe đò lỗ của Nữ nên còn dư chỗ, tôi cho 2 đứa con đi theo, chị Oanh cho cặp vợ chồng em gái chị mới cưới nhau đi theo, chị Dương cho cô con gái đi theo và một bà cụ tôi không nhớ là thân mẫu của anh nào ở Giác Long.

Do sự nhớ nhầm của Bác Liệu là Đại Hội dự định vào ngày Vía Quán Thế Âm, nên phái đoàn đi lên Đà Lạt trước đó 1 ngày, lên đến nơi mới biết là theo chương trình ngày Chủ Nhật 12-8-1990 chứ không phải ngày Vía là 9-8-1990. Do đó anh chị em bận công ăn chuyện làm, việc gia đình, nên họ phải về như dự tính, chứ không thể ở lại. Tôi là Trưởng đoàn đành phải ở lại, chị Dương cũng ở lại với con gái của chị.

Khi tôi đi, bác Liệu có viết một lá thư tay đưa cho tôi, bác căn dặn:

Anh đi thay cho tôi, lên Đà Lạt anh đưa thư này cho anh Võ Văn Toàn, phái đoàn ở nhà trọ, còn riêng anh vào nhà anh Toàn nghỉ. Lên Đà Lạt tôi định làm theo lời dặn của bác Liệu, nhưng Nữ nói với tôi:

- Anh là Trưởng đoàn, các đoàn viên ở nhà trọ, anh một mình vào nhà anh Toàn, làm khách người ta, đi phải thưa về phải trình sao tiện. Vậy anh ở nhà trọ chơi với chúng em, khi chúng em về rồi, nếu muốn anh vào nhà anh Toàn nghỉ.

Nghe Nữ cho ý kiến hợp lý, tôi tìm thăm anh Toàn, đưa cho anh lá thư, đồng thời báo cho anh biết luôn:

- Vì tôi đưa anh em lên đây, tôi vào nhà anh nghỉ thì tốt quá, nhưng có tôi anh em sẽ cho là mang con bỏ chợ, nên xin lỗi anh tôi phải ở nhà ngoài với anh em.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Anh Toàn cũng cho là phải vậy, nên nói với tôi:

- Vậy thì tối mai, tôi mời anh và cả phái đoàn vào nhà tôi dùng cơm với chúng tôi một bữa. Chẳng mấy khi các anh lên đây, anh Liệu với tôi thân với nhau như người nhà. Mong anh đừng từ chối. Tôi sẽ mời anh Châu, anh Thạnh và vài anh nữa, nhân dịp này anh em gặp nhau cho biết.

Tôi thấy khó từ chối nên nhận lời.

Bữa cơm tối đó, phái đoàn của Vĩnh Nghiêm dự là 12 người, các anh ở Đà Lạt có anh Châu, anh Đễ, anh Thạnh ...anh Toàn đưa ra chai rượu Wishky mời anh em, hình như anh em cũng có uống nhưng không hết chai ấy.

Anh Võ Văn Toàn không phải là Huỳnh Trường GDPT nhưng anh cũng là người có chức sắc như là Khuôn trưởng hay Thư ký của một Khuôn hội Phật giáo gần chùa Linh Sơn. Cũng nên nói thêm, nhà anh Toàn ở trong con hẻm giữa đường từ chợ Hòa Bình đến Chùa Linh Sơn.

Ngày hôm sau, Nữ đưa anh em đi tham quan thác Cam Ly, rồi tham quan Dinh Bảo Đại. Đây là lần thứ nhất tôi được tham quan Dinh này, nơi phòng làm việc của Quốc Trưởng.



Văn phòng Quốc Trưởng Bảo Đại

HUYỀN ÁI TÔNG

Nơi phòng họp với Nội các, nơi phòng ngủ, phòng ăn ... Đoàn có chụp ảnh kỷ niệm ở tiền sảnh của Dinh.



Phái đoàn chụp ảnh tại tiền sảnh Dinh Bảo Đại

Chúng tôi cũng có đến tham quan Trại Trường Đà Lạt, nơi đây đã xây xong Đài Lục Hòa.



Tại Đài Lục Hòa các anh ngài Hải, Kiều, Tông, Nữ, Chương

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Tôi và vài anh nữa có đi qua bên đường, xem lại Đồi thông hai mộ, trong lần này ngôi mộ của anh chàng đã được bốc đi, để lại cái hố huyết trống trơ bày đất và lá cây khô. Chỉ nghe nói cha mẹ chàng trai đã bỏ mồ đem anh ta về quê.

Nay tìm xem thấy nơi đó được một công ty xây 2 ngôi mộ để cho du khách tưởng niệm người xưa với một môi tình đầy trắc ẩn.



Và cũng có tấm biển ghi lại câu chuyện tình này:

HUYỀN ÁI TÔNG

THÔNG BÁO

Quý khách tham quan Đồi Thông Hai Mộ, hiện tại Công ty không thu bất kỳ khoản phí nào. Vì vậy, quý khách không để kẻ xấu lợi dụng, môi chài, niu kéo hoặc bán những hàng hóa kém chất lượng, giá cả không hợp lý, làm mất uy tín, mất trật tự ảnh hưởng đến ngành du lịch nói chung và khu du lịch hồ Than Thở nói riêng. Với câu chuyện tình Đồi Thông Hai Mộ được tóm tắt như sau:

"Câu chuyện Đồi Thông Hai Mộ là có thật, xảy ra vào năm 1956. Anh Tâm quê ở Vinh Long, là sĩ quan trưởng Võ Bị và cô Thảo, giáo viên trường Bùi Thị Xuân, Đà Lạt. Hai người gặp nhau bên cạnh hồ thơ mộng đã đem lòng yêu thương nhau tha thiết và đã thề non hẹn biển:

"Đà cho vật đổi sao dời

Thảo Tâm cũng nguyện trọn đời bên nhau"

Thế mà do sự phong kiến, môn đăng hộ đối, lễ giáo khắc nghiệt, sự cản trở quyết liệt của hai gia đình đã không cho hai người yêu nhau. Gia đình Tâm bắt anh phải hỏi cưới một người con gái mà anh không hề yêu mến làm vợ. Tuy không muốn nhưng để vẹn toàn đạo hiếu với gia đình và mẹ già, anh phải chấp nhận nhưng lòng anh luôn nghĩ về cô Thảo.

Còn cô Thảo, khi nghe tin anh Tâm về quê lấy vợ, nghĩ là anh đã phụ tình mình nên đã ra bên hồ Than Thở thổ thán, để lại hai câu thơ trên tà áo dài trắng rồi gieo mình xuống hồ tự vẫn:

"Tà áo trắng nay tình ta đã hết

Chút tình này xin trả lại cho nhau"

Khi quay trở lại trường Võ Bị, anh Tâm nghe tin cô Thảo vì mình mà tự vẫn, anh Tâm rất ân hận và đau buồn, nên đã đến bên nấm mộ của cô Thảo được chôn tại đồi thông, bên cạnh hồ nơi lúc hai người thường hẹn hò tâm sự và nói:

"Nếu không được chung một mái nhà, thì chết nhất định sẽ chung một nấm mồ".

Sau đó, anh đã xin đơn vị tham gia vào trận chiến. Không may anh bị thương rất nặng, đơn vị bạn bè chăm sóc chữa trị nhưng không qua khỏi. Trước khi chết anh có một tâm nguyện xin được chôn cạnh mộ cô Thảo. Đồng đội đã làm theo lời anh và lập một tấm bia đôi "Mệnh Chung" cho đến ngày nay."

Mọi thắc mắc, phản ánh xin quý khách liên hệ qua số điện thoại: 0633 823 800

Xin cảm ơn quý khách!

Hôm sau, chị Dương và tôi đưa đoàn đến thác Pongour rồi mới chia tay. Tôi hôm đó như lời anh Toàn mời sau bữa ăn tại nhà anh:

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

- Ngày mai anh chị em về hết rồi, anh vào nhà tôi ngủ một đêm.

Tôi không thể từ chối, nên đã vào nhà anh ngủ.

Tôi vào nhà anh trời đã tối sau khi tôi dùng cơm chiều ở quán ăn, anh đưa tôi lên gác, chỉ chỗ nghỉ ngơi rồi mời tôi xuống nhà uống trà, anh vừa bày ấm chén pha trà thì có khách vào, tôi trở lên gác nằm nghỉ, để anh tiếp khách. Đó là hai người khách đàn ông, một trong hai người bị mất con bò, nhờ anh xem đùm nó ở đâu, để đi tìm.

Hai người khách đó vừa mới bước ra, lại có một cặp vợ chồng vào nhà anh, nhờ anh xem đùm ngày tốt, để khai trương cửa hàng của họ ở ngoài chợ.

Sau khi hai vợ chồng người khách về một lúc chẳng lâu, anh Toàn mời tôi xuống uống trà. Anh và tôi đều mới biết nhau, nên chẳng có chuyện chi để nói, anh mở đầu:

- Không nói dấu chi anh ! Ông thân tôi có biết coi bói, được truyền từ đời trước của một vị Hòa Thượng, vốn để coi cho biết đệ tử có căn tu cùng không. Ông thân tôi dạy cho tôi. Lúc đi học tập cải tạo về, có những người quen biết nhờ tôi coi bói cho họ chuyện nợ chuyện kia, trong Phường kẻ thương, người ghét họ báo lên Phường tôi hành nghề mê tín dị đoan, bị đem ra tố dân phố phê bình. Nhưng có anh Phó Công an Phường gặp chuyện chẳng lành, đến nhờ tôi coi quẻ đùm, tôi đâu biết anh ta là công an, nên xem quẻ và hướng dẫn anh ta cách giải quyết. Anh ta được việc, nên từ đó không ai làm khó dễ chuyện tôi bói toán nữa.

Anh Toàn mời tôi dùng nước, xong anh ta gọi ý:

- Anh có chuyện chi thắc mắc không ? Nếu có đặt thành vấn đề

HUYỀN ÁI TÔNG

tôi thử xem cho anh một quẻ !

Tôi không tin cho lắm về chuyện bói toán. Khi tôi còn nhỏ thỉnh thoảng buổi tối có người đến nhờ cha tôi xem bói. Cha tôi bảo người coi bói, thắp hương, vái nguyện rồi xin keo. Xong cha tôi lật một quyển sách in chữ Hán ra xem, rồi giải thích cho người đó biết.

Tôi nhớ có một lần, sau khi người bà con đến xem bói, ra về rồi. Cha tôi mới nói với má tôi:

- Tôi không dám nói rõ, chỉ nói bóng gió cho cô ấy biết. Lần đi buôn này, cô ấy sẽ đi biệt xứ.

Về sau tôi không bao giờ gặp lại cô ấy, mới biết là cô ta đi biệt xứ. Nguyên do, cô ấy lấy một người chồng có họ hàng, biết gia đình cả 2 bên không thuận nên họ bỏ xứ, đi luôn.

Sau này, có lần vào dịp Tết, chú tôi dẫn con chú và tôi đi chùa làng. Sau khi lễ Phật, chú nhờ anh thủ tự coi một quẻ cho con chú. Anh thủ tự tên Dương Văn Bấn, có họ hàng xa với gia đình tôi, anh lật sách chữ Hán ra hỏi tuổi con chú tôi rồi nói:

- Thằng em này vừa làm quan văn, vừa làm quan võ nghe chú !

Con chú tôi về sau học Sư phạm, ra trường làm thầy giáo rồi làm Hiệu trưởng. Bị động viên đi Thủ Đức, sau biệt phái cũng mang cấp Trung Úy.

Anh ta coi cho tôi. Lật sách ra, tôi còn nhớ, có 3 tấm hình chỉ cho 3 giai đoạn: Sinh ra nhà có lu gạo, có nghĩa là nhà có đủ ăn, lớn lên cưới vợ không có áo cưới. Tôi hỏi anh ta:

- Không có áo cưới là sao anh ?

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Anh ta giải thích:

- Một là chú mày dẫn con gái người ta, nên không có đám cưới. Hai là nhà gái lo hết đám cưới cho chú mày.

Hình cuối cùng có 2 căn nhà và có Tăng, Ni đưa tang. Anh ta cho biết về gia tôi có 2 căn nhà. Khi chết có Tăng, Ni đưa đám tang. Ngay giờ phút này, tôi mới hiểu phần nào cái hình thứ ba. Hiện nay tôi đang ở nhà con gái út tôi đứng tên, mỗi năm tôi đều về Việt Nam khoảng 2 tháng, ở đó con gái và rể tôi dành cho tôi một phòng ngủ, như vậy hiện nay tôi có 2 chỗ ở. Chẳng khác nào như trong hình có 2 cái nhà.

Khi ra về, chú tôi nói:

- Quyền sách mà thằng Bản coi bói đó là quyền sách của cha con. Cha con mất, Bác Hai lấy cho thằng Bản vì hắn biết chữ Nho. Tôi nhớ lại xưa kia cha tôi lật sách ấy xem cho một cô, đoán biết cô ấy đi biệt xứ.

Tôi cũng không biết có chuyện chi đàm đạo với anh Toàn, nhưng anh đã gợi ý như thế, nên tôi cũng muốn bắt chuyện để nói với nhau, Tôi cho anh biết:

- Hai năm trước, văn phòng ODP ở Thái Lan gửi thư cho chị tôi, là người bảo lãnh tôi đi Mỹ, báo cho biết sẽ phỏng vấn tôi một ngày gần đây. Nhưng đến nay đã 2 năm rồi, chẳng thấy tăm hơi gì ? Anh xem đùm coi ra sao ?

Anh Toàn hỏi tuổi của tôi, của nhà tôi. Tôi cho anh biết tuổi của chúng tôi. Anh ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

- Theo như tôi biết ! Anh không có sổ đi ngoại quốc ! Giả sử người ta ký giấy của anh đặt trên bàn rồi người ta cũng xé! Nhưng chị có sổ đi. Tôi có giúp một người, họ đã thành công.

HUYỀN ÁI TÔNG

Vậy anh thử làm như tôi dặn sau đây.

Anh vói tay lấy tập giấy trắng dưới bàn, xé 1 tờ đưa cho tôi rồi tiếp:

- Anh ghi ngày tháng để nhớ. Làm cho đúng.

- Ngày tháng này ..., anh thảo lá đơn, xong đưa cho chị ký. Ngày tháng này ..., anh ra bưu điện gửi cho văn phòng ODP ở Thái Lan. Tôi cho anh 3 lá bùa, anh dán sau lưng, mỗi lá giữ trong 3 ngày, 3 lá là 9 ngày không được tắm, vì tắm lá bùa rớt ra, thứ nữa quan trọng là không được gần đàn bà, bùa sẽ bị ô uế, không còn linh nghiệm.

Anh Toàn nói xong, anh đến bàn thờ, lấy 3 lá bùa xếp kín, bỏ vào phong bì rồi đưa cho tôi.

Về Sài Gòn, tôi làm đúng lời anh dặn, sau khi dán vào lưng lá bùa thứ nhất, tôi tò mò mở thử hai lá bùa còn lại, thấy anh viết mực tàu trên giấy hồng đơn chữ Hán 佛 PHẬT.

Đúng 2 tháng sau, tôi nhận được giấy đi phỏng vấn, con gái tôi nhỏ nhất 16 tuổi được hỏi trước, rồi 3 con tiếp theo, mỗi đứa chỉ 4 câu hỏi giống nhau: Dơ tay thề nói thật. Có muốn đi Mỹ không ? Có muốn khai báo thêm điều chi không ? Có lập gia đình chưa? Nhà tôi và tôi câu 4 là: Có phải đây là người phối ngẫu không ? Và câu 5 Ngoài người phối ngẫu này con người nào khác không ?

Chúng tôi được phỏng vấn nhanh, khi trở ra mấy người chờ đợi ngạc nhiên hỏi: “Bộ bị từ chối hay sao mà ra nhanh vậy”. Tôi đáp:

- Không ! Họ bảo ra ngoài lấy vé máy bay.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Những thủ tục tôi phải làm nhanh chóng, qua đến Thái Lan phải ký giấy nợ tại bãi cỏ của phi trường, vào nhà tù của Bộ Nội Vụ Thái Lan tại thủ đô Bangkok ở trong 1 tuần rồi đi Mỹ, trong chuyến đi của tôi, gần như toàn bộ HO6, chỉ có một bà HO7, tôi không có trong danh sách HO, sang Mỹ người làm hồ sơ nói tôi mới biết tôi thuộc diện HO, được chánh phủ tài trợ ăn ở trong 6 tháng. Nhớ lại lúc ở Việt Nam ai cũng nói phải học tập cải tạo đủ 3 năm mới được đi diện HO, nên khi làm đơn khiếu nại tôi ghi bị đi cải tạo 2 năm 2 tháng 22 ngày, lại bị quản chế gần 2 năm, tổng cộng là trên 4 năm, kèm đủ chứng từ giấy gọi đi học tập, giấy tạm tha, giấy quản chế tại gia.

Cho nên tôi nghĩ, có thể nhờ anh Võ Văn Toàn giúp. Ở Mỹ đi làm rồi, tôi có gửi về nhờ bác Liệu trao cho anh Toàn một cặp viết Parker. Năm 2010 về Việt Nam, tôi đi Tour lên Đà Lạt với gia đình, sau khi ăn cơm tối xong, tôi mang theo một hộp trà 103 để biếu anh Toàn, khi đi vào trong hẻm nhà anh. Có một chị đàn bà đang dạy con học, tay cầm quyển vở, đứng ngay trước cửa căn nhà của chị ấy. Hỏi tôi:

- Xin lỗi ! Tôi rồi mà ông còn đi tìm nhà ai ?

- Dạ ! Tôi vào thăm ông Toàn.

- Ông không hay biết chi à ?!

- Thưa chị ! Có chuyện chi ?

- Ông Toàn đã mất rồi !

- Mất khi nào vậy chị ?

- Hôm gần giáp Tết

Nghe buồn quá! Trời đã tối lại càng tối thêm, tôi cảm ơn bà ấy

HUYỀN ÁI TÔNG

rồi đi trở ra vì nghĩ rằng tôi vào nhà anh Toàn, chị Toàn và các cháu cũng không biết tôi. Thấp cho anh nén hương ở bàn thờ hay tưởng niệm anh ở trong lòng tôi cũng thế.

Về Sài Gòn, thăm Bác Liệu, nhắc qua chuyện tôi đi thăm anh Toàn, Bác Liệu mới cho biết: “Xưa, trước 1963, anh Toàn là Trưởng Ty Nông Nghiệp ở Thừa Thiên, lần đó bác Liệu đi thanh tra, anh Toàn cho biết. Phong trào Cách Mạng Quốc Gia muốn mua hết số phân bón của tỉnh, họ sẽ bán lại giá chợ đen. Anh Toàn không đồng ý, nên dành lại để cho Ty Nông Nghiệp phân phối giá chính thức. Ăn không được họ muốn ám hại anh Toàn.

Nhờ bác Liệu tìm phương thế cứu giúp. Bác Liệu ký Sự Vụ Lệnh bắt anh Toàn về Tổng Nha Nông Nghiệp đợi lệnh, vì bác đang bận công tác ở Huế, dặn anh Toàn không được lên máy bay tại Huế mà phải đi xe đò vào Đà Nẵng, từ Đà Nẵng đi vào Sài Gòn. Sau đó anh được bổ làm Trưởng ty ở tỉnh Tuyên Đức.”

Qua lời bác Liệu, tôi mới hiểu nhờ ơn cứu tử đó mà phái đoàn Vĩnh Nghiêm và tôi được anh Toàn tiếp đãi nồng hậu.

Còn về Đồi thông hai mộ. Mặc dù sau này, tôi có nhiều lần đi Đà Lạt theo Tour hoặc đi với gia đình, nhưng chưa có lần nào trở lại từ sau chuyến thăm năm 1990, cho nên tôi vẫn không biết hai ngôi mộ đã được xây lại. Trong trí nhớ của tôi vẫn nhớ hình ảnh hai ngôi mộ đất, hoặc một nấm mồ lẻ loi, bên cạnh là một hố huyệt đã lấp cốt.

*

Trước ngày dự định Đại Hội, có cuộc họp khẩn cấp có Đại Đức Thư Ký của chùa thay mặt cho Hòa Thượng Từ Mãn, có anh Thực, anh Từ, anh Châu và một số các anh Trưởng đoàn từ Quảng Trị cho đến Tây Ninh, Đại Đức cho biết Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Đà Lạt không đồng ý cho tổ chức Đại hội,

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

muốn tổ chức phải có giấy xin phép trước. Cuối cùng các anh đồng ý không tổ chức Đại hội, chỉ làm Hiệp ky Gia Đình Phật Tử toàn quốc mà thôi. Mặc dù mấy ngày qua đã chuẩn bị Hội trường, công chào ...

Ngày hôm sau làm lễ Hiệp Ky tại chánh điện chùa Linh Sơn, nhiều phái đoàn hiện diện như Quảng Trị, Thừa Thiên, Quảng Nam, Khánh Hòa, Sài Gòn, Tây Ninh, Vĩnh Nghiêm ... Chủ lễ Hòa Thượng Từ Mãn, có sự tham dự của Hòa Thượng Tâm Thanh từ Đơn Dương tới. Sau lễ Hòa Thượng Tâm Thanh mời anh chị em Huỳnh Trường tới lễ Phật tham quan chùa của Thầy.

Sau lễ Hiệp ky, trong khi chờ đợi thợ trai anh chị em Huỳnh Trường ra sân thay đổi không khí, dịp này chúng tôi chụp tấm ảnh kỷ niệm với Trường Nguyễn Khắc Từ.



Như Tâm Nguyễn Khắc Từ mặc áo lạnh xanh

Bữa thợ trai do GDPT Miền Khuôn Việt và Đà Lạt khoản đãi. Thợ trai xong, chúng tôi ra chợ Hòa Bình đi xe đồ nhỏ về

HUYỀN ÁI TÔNG

Sài Gòn, trong chuyến này có một anh LĐT một GDPT Gia Định, vợ chồng Đặng Phùng Hải, hai mẹ con chị Dương và tôi. Về tới Sài Gòn trời đã tối. Xe dừng lại trên đường Võ Thị Sáu, bên hông viện Pasteur cho vợ chồng Hải và chị Dương xuống, tôi về tới Học viện Quốc Gia Hành Chánh mới xuống xe, đi bộ về nhà ở Cư Xá Đô Thành.

36. Bầy chim viễn xứ

Chị Cúc đi Đoàn tụ gia đình năm 1990, Bác Liêu, chị Oanh và tôi có tổ chức họp mặt tại Tổ đình Vĩnh Nghiêm để tiễn chân chị. Tôi nhớ chị Oanh thay mặt cho các chị, tặng cho chị Cúc mấy xấp vải áo dài, để kỷ niệm quà tặng của đàn em, sau đó có tiệc trà.

Năm 1991, tôi rời khỏi Việt Nam đi định cư tại Mỹ, Bác Liêu và các anh chị em có họp mặt tại chùa Vĩnh Nghiêm tiễn chân tôi, tặng cho tôi bức sơn mài đức Quán Thế Âm, chụp ảnh kỷ niệm trong chùa.



Từ trái: Nữ, anh Thu, Tuệ Linh, Bác Liêu, Đặng Phùng Hải, anh Chương, Thu, Hải

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Và ở cầu thang



Có thêm Trần Trọng Nhu, tức Trần Quốc Bình, các chị tôi không nhớ tên

Rồi cùng nhau đến Phở Hòa dùng bữa tiệc chia tay. Tình nghĩa thật đậm đà, khó quên, hiện diện nhiều nhất vẫn là anh chị em GDPT Giác Trí.

Thời tôi sinh hoạt ở GDPT Vĩnh Nghiêm, anh em thường ghép một số Huỳnh Trường thân cận nhau, tâm đầu ý hiệp như ở Giác Trí có: Phong-Mạnh-Hiến. Phong từ lâu tôi không có tin tức. anh Lê Văn Mạnh đã mất phần năm 2013. Nay vẫn còn anh Nguyễn Tổng Hiến đôi lần cùng cô Chuyên đi dự Hội ngộ AHVN. Nếu tôi nhớ không lầm thì Phong, Mạnh, Hiến cũng là cựu học sinh trường Kỹ thuật Cao Thắng. Mạnh học Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ thuật. Hiến tình nguyện vào Trường Võ Bị Sĩ Quan Đà Lạt.

HUỶNH ÁI TÔNG



Lê Văn Mạnh (1942-2013)

Còn “Tứ tượng” để chỉ cho 4 anh em chúng tôi Thu-Thống-Vui-Tông, cùng một lòng làm việc cho GDPT Miền Vĩnh Nghiêm. It ai biết rằng, những chi chúng tôi làm đều đã được thảo luận rất kỹ.

Tứ tượng



Ngô Mạnh Thu
(1938-2004)



Nguyễn Đình Thống



Nguyễn Quang Vui



Huỳnh Ái Tông

Nhà Bác Lợi ở trong con hẻm nhỏ, nhà cũng nhỏ nên chúng tôi thường họp bàn vào buổi tối, tại quán cà-phê ở góc đường Võ Tánh và Trương Tấn Bửu, gần Trường Hoài An cũ cũng không xa Phở Quyền ở ngã tư Phú Nhuận.

Quán này là căn phố, trong nhà hình như chỉ có hai mẹ con, bà chủ người Bắc chừng 60 tuổi và cô con gái chừng 18 hay 20, quán rất vắng khách, lần nào cũng thế chỉ có 5 bác cháu, uống cà-phê đen, hút thuốc Ruby mọi việc đem ra thảo luận tha hồ

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

bàn cãi, vì như đã nói ngoài 5 bác cháu và mẹ con bà chủ quán chẳng còn ai hết.

Trong đời mình, chắc “tứ tướng” không thể quên cái quán đó mặc dù không ai trông cây si nơi đó, dù cô gái trẻ ấy cũng đẹp, thùy mị, dễ thương. Nhưng là cái quán 5 bác cháu trụ nơi đó lâu dài.

37. Thăm viếng từ giả trước khi rời Việt Nam

Trước khi rời Việt Nam, không biết khi nào có dịp trở lại, bởi vì những người đi 1975 vẫn chưa có ai trở về thăm lại quê hương, thân nhân và bạn bè. Cho nên tôi đi thăm vài anh để chào tạm biệt họ.

Người trước nhất tôi đi thăm là anh Như Tâm, Nguyễn Khắc Từ, nhà anh ở phía sau Viện Đại học Vạn Hạnh, vào nhà anh là đi vào con đường nhỏ dưới dốc cầu Trương Minh Giảng, nằm giữa Viện Đại Học Vạn Hạnh và chùa Pháp Hoa, đi vào đây gặp con hẻm đầu tiên bên tay trái là đường đi vào nhà anh Từ, trong con hẻm này có nhà của giáo sư Tôn Thất Thiện, nay chị Xuân Hòa không còn ở đây, chị ở trên Hóc Môn.

Tôi nhớ hôm tôi đến, anh Từ từ trong phòng lò dò đi ra, vì mắt anh không còn thấy đường. Tôi cho anh biết, đến thăm anh để từ giả đi nước ngoài. Anh nhắn gửi với tôi là khi qua Mỹ tìm cách liên lạc với chị Thu Nhi, báo cho chị biết tiền của Ban Hướng Dẫn Trung Ương Hoa Kỳ, gửi về để xây dựng Trại Trường tại hồ Than Thở Đà Lạt đủ rồi, không cần gửi thêm nữa, anh cũng gửi lời thăm hỏi, chúc sức khỏe anh chị em ở hải ngoại. Thấy anh không được khỏe, nên tôi chào anh, xin phép ra về.

HUYỀN ÁI TÔNG

Ra khỏi nhà anh Từ, tôi trở ra con hẻm chính rồi đi sâu thêm một đoạn cạnh con kênh Nhiêu Lộc, nay là đường Trường Sa, vào trong đó thăm anh Nguyễn Văn Thục. Trước kia, nhà anh Thục ở đường Trương Tấn Bửu, nay là Trần Quang Diệu, không rõ lúc nào đó, anh dời về đây. Tôi nhớ là trước đó tôi có thăm anh tại nhà này một lần, nay là lần thứ hai, lần trước tôi còn nhớ anh có đưa tôi lên lầu, để cho tôi thấy bàn Phật ở nhà anh rất trang nghiêm.

Lần này, anh và tôi ngồi ở phòng khách, anh kể chuyện cho tôi nghe sau khi anh Từ và anh ở Trại Huấn Luyện Suối Nghệ về bị công an thành phố mời đến làm việc. Anh cho biết, hôm làm việc đó họ tiếp đãi lịch sự, cán bộ tiếp anh mời uống ca-phê đá, mời hút thuốc có cán.

Anh cho biết họ hỏi anh luôn việc đi Đà Lạt dự định làm Đại Hội Huynh Trưởng để bầu lại Ban Hướng Dẫn Trung Ương nhưng không thành, nên chỉ làm Hiệp kỵ GDPT toàn quốc mà thôi. Về Trại Huấn Luyện Suối Nghệ, anh cho họ biết đó là Trại học tập những chi đã có từ trước, nay có những anh chị mới tham gia phong trào GDPT, nên truyền lại những chi đã có cho họ biết. Xong anh đuổi tôi về.

- Thôi em về đi, có thể vẫn còn công an theo dõi anh, em vào thăm anh, họ sẽ theo dõi em, phiền phức cho em. Chúc em và gia đình lên đường mọi việc tốt lành.

Một ngày khác, sáng sớm tôi đi thăm anh Võ Đình Cường để chào tạm biệt anh chị, nhà anh Cường ở xéo xéo phía trước bệnh viện Bình Dân, gần đường Nguyễn Thượng Hiền, còn nhà tôi ở Cư Xá Đô Thành, phía sau Bệnh viện này, cho nên từ nhà tôi đi bộ tới nhà anh mất chừng 5 phút, trước đó mấy năm, nhà

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

anh ở gần đó, bên cạnh là nhà của anh Lương Hoàng Chấn, gần đó là nhà của bác Đỗ Văn Giu, vì tuổi tác các anh lớn hơn tôi, nên khi nào có việc cần thiết, tôi mới đến thăm.

Hôm đó, anh và tôi mỗi người cầm một tách trà còn bốc khói, đi ra trước sân nhà anh, sân nhà anh không rộng lắm, ngang chừng 4 thước, dài chừng 8 thước tráng xi măng, ngay mái hiên nhà có mấy chậu kiểng, qua khỏi sân này là bức tường dài từ con hẻm chính xây thẳng vào, để ngăn chia nhà phía trước và dải nhà 4, 5 căn trong đó nhà anh Cường là tận cùng, nên có một cổng sắt chắn ngang, trước khi bước vào sân nhà anh phải bấm chuông để có người mở cổng.

Anh Cường nhắn với tôi:

- Em ra nước ngoài gặp anh em Huỳnh Trường Gia Đình Phật Tử, cho anh gửi lời thăm và chúc mọi người luôn luôn được an lạc.

Anh cũng hỏi thăm tôi anh nọ, chị kia vì anh biết rằng tôi có liên lạc với họ. Nhưng anh không nhắc chi với tôi về sinh hoạt Gia Đình Phật Tử. Cuối cùng tôi chào tạm biệt anh ra về.

Tôi nghĩ cũng phải đi chào tạm biệt anh Lê Cao Phan, nhưng không biết nhà anh Phan, tôi phải nhờ anh Ngô Mạnh Thu đưa đi, trước đó không lâu, chị Phan mất có Cáo phó đăng trên Truyền hình Việt Nam. Đó là quảng cáo đầu tiên đài Truyền hình Việt Nam thực hiện nhằm mục đích thu phí về quảng cáo.

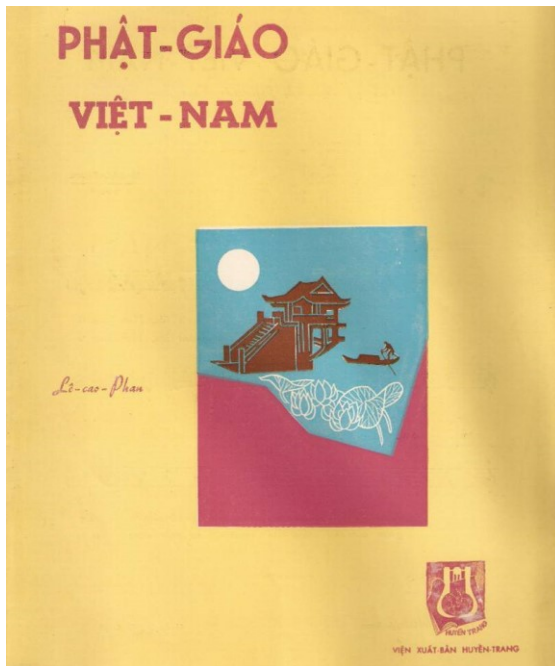
Anh Thu đưa tôi đi thăm anh Lê Cao Phan ở đường Lê Đại Hành, nhà anh ở trước mặt Trường Đua Ngựa Sài Gòn. Biết tôi

HUYỀN ÁI TÔNG

đến chào tạm biệt, anh Phan vào trong lấy bản nhạc Phật Giáo Việt Nam, anh nói:

- Đây là bản nhạc cũ, anh không còn bản nào mới, tặng Tông một bản để làm kỷ niệm.

Nói rồi anh ngồi xuống ghé, mở bản nhạc ra viết vài chữ, ký tên để tặng cho tôi mang theo, giữ làm kỷ niệm với anh. Tôi đã mang nó theo với tôi nơi đất khách quê người.



Trên đường về, tiện thể, anh Thu ghé vào nhà anh Cao Chánh Hựu trên đường Lê Văn Sỹ, cách nhà thờ Ba Chuông không xa, phía bên kia đường. cùng phía và cách nhà anh Thu không xa.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Trước đó, tôi không biết nhà anh Hựu, đây là lần đầu tiên anh Thu đưa tôi ghé vào nhà anh Hựu, nhà anh lúc đó chị Hương có mở quán giải khát. Chúng tôi vào quán có gặp chị Hương. Anh Thu nói với chị Hương:

- Có Huỳnh Ái Tông sắp đi Mỹ, ghé thăm để chào anh Hựu trước khi lên đường.

Chị Hương cho biết:

- Không hiểu vì sao ! Anh Hựu dạo này không muốn tiếp ai hết.

Nghĩ là không lẽ bỏ ra về. Anh Thu gọi cho mỗi người chúng tôi một ly nước giải khát.

Bỗng chốc, anh Hựu từ trong nhà bước ra, anh chỉ mặc quần đùi với chiếc áo thun lá, ra chào và kéo ghế ngồi với chúng tôi.

Anh Thu mở lời với anh Hựu:

- Tông sắp sửa đi Mỹ, nên ghé thăm chào từ giả anh.

Anh Hựu hỏi ngay:

- Tông đi định cư ở đâu ?

- Em đi Mỹ, định cư tại Kentucky.

- Anh có biết Kentucky, tiểu bang đó có trường đua ngựa danh tiếng khắp thế giới.

Rồi anh Cao Chánh Hựu tâm tình với chúng tôi.

HUYỀNH ÁI TÔNG

Hồi trước sinh đi Mỹ du học, anh ở tiểu bang Ohio, anh có bà mẹ nuôi ở đó. Bà ta bảo anh đừng về Việt Nam, nơi đang có chiến tranh. Nếu anh ở lại, chắc anh làm rể của bà ta rồi.

Anh Hựu vừa nói vừa cười vui vẻ với chúng tôi. Từ trước tôi quen biết anh Hựu, anh ít nói, nhưng lần này anh nói rất nhiều, vui vẻ như được cởi mở tấm lòng. Chuyện khá lâu, tôi phải xin phép ra về. Nhưng anh Hựu khá kín tiếng, vì năm sau anh đã đi Mỹ, vậy mà trong lần gặp này, anh không hề hé lộ chuyện anh sẽ đi Mỹ với chúng tôi.

Chào nhau ra về, lên xe Honda rồi Ngô Mạnh Thu nói với tôi:

Cậu nên ghé chào Dương Nghiễm Mậu một chút. Thế là tôi lái xe tới nhà Dương Nghiễm Mậu, nhà anh không xa nhà anh Thu, đi bộ chừng năm, ba phút thì tới cũng không xa nhà anh Cao Chánh Hựu.

Vừa mới quẹo vào hẻm, đã thấy anh Mậu đang mặc quần đùi cỡi trần, ngồi đánh bóng tranh sơn mài. Tôi ngừng xe lại. Anh Thu nói:

- Tông sắp sửa lên đường nên ghé chào cậu.

- Xin lỗi ! Ta đang bận tay. Hai cậu vào nhà ngồi chơi đợi ta một chút.

Anh Thu nói ngay:

- Tông hẳn cùng bận. Ghé ngang chào cậu như vậy đủ rồi. Chúng tôi về nghe.

Anh Mậu nói thêm với tôi :

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

- Cậu sang bên ấy tự do. Nhưng im lặng cho chúng tôi nhờ. Nhớ nhé ! Chúc cậu lên đường gặp nhiều may mắn!

Chúng tôi chào nhau. Tôi đưa anh Thu về nhà rồi trở về nhà mình thu xếp việc nợ, việc kia để lên đường.

Mấy năm trước về, tôi đi thăm anh Tống Hồ Cầm, tiện thể ghé thăm anh Mậu, nhà hai anh cũng ở gần nhau. Không gặp anh Mậu, chị Mậu nói với tôi:

- Tiếc quá ! Anh ở xa về thăm mà không gặp anh Mậu. Anh Mậu không đi đâu cả. Hôm nay Thứ Bảy chắc là anh Mậu có hẹn với bạn. Mời anh hôm khác đến chắc là sẽ gặp anh Mậu.

Vài hôm sau tôi đến, anh Mậu có nhà, vào nhà anh trong khi chờ anh pha trà, nhìn khắp nhà đâu đâu cũng thấy sơn mài, tranh sơn mài, tượng sơn mài, cái gạt tàn thuốc sơn mài ... Khi chúng tôi ngồi uống trà, tôi hỏi anh Mậu:

- Nhà xuất bản Phương Nam in cho anh tới 4 tác phẩm, bị tịch thu cả. Anh có bị chi không ?

Anh Mậu vẫn giữ cái cười hồ hồ trả lời cho tôi:



Nhà văn Dương Nghiễm Mậu

HUYỀN ÁI TÔNG

- Ta bảo họ coi chừng. Họ không tin. Bị tịch thu ấy là chuyện của họ với mấy ông nhà nước, chẳng dính dáng gì đến ta cả.

Nhà văn Dương Nghiễm Mậu sinh ngày 19-11-1936, tại làng Mậu Hòa huyện Đan Phượng tỉnh Hà Đông, học tiểu học ở Hà Nội với Ngô Mạnh Thu. Sau 1954 theo gia đình vào Huế học ở Trường Nguyễn Tri Phương với Nguyễn Quang Vui. Đến năm 1957 mới vào Sài Gòn. Tôi quen biết anh Dương Nghiễm Mậu qua anh Ngô Mạnh Thu cùng ở Ấp Đông Ba, khu Lò heo trước Nhà Thờ Ba Chuông. Cùng uống cà-phê đen ở quán cóc khu này.

Thình thoảng anh Dương Nghiễm Mậu có theo GDPT khi đi trình diễn xa, chẳng hạn như ở Rạp Biên Hùng, Biên Hòa. Lúc anh Thu và tôi mở các lớp Luyện thi Trung Học Đệ Nhất Cấp miễn phí ở chùa Giác Minh, chùa Hưng Long đường Minh Mạng nay là Ngô Gia Tự, anh Mậu có dạy môn Việt Văn cho các lớp học này.

Vài ngày trước khi rời Việt Nam một buổi họp mặt của chúng tôi để chia tay, chúng tôi đi ăn cơm chay tại hiệu ăn Tín Nghĩa ở đầu đường Trần Hưng Đạo, có anh Thống, anh Thu, chị Mai, chị Ngân, chị Chi, nhà tôi Kim Chi và tôi.

Sau khi ăn xong, chúng tôi lại đi đến Nhà trẻ Thành phố ở góc đường Phan Đình Phùng, Trương Minh Giảng, đối diện với Tòa Tổng Giám Mục, uống cà-phê và ăn kem.

Tại đây, anh Thu bảo tôi sang Mỹ liên lạc với Đặng Đình Khiết, nhờ Khiết vận động một ít tài chánh để các anh Vui, Thu, Thống quay phim cảnh chùa và lồng một số bài ca Phật Giáo.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Việc này nhờ Khiết giúp, kết quả anh Thống, anh Thu và Nguyễn Ngọc Lanh đã quay một Video *Dòng Sông Trăng* với một số bản nhạc Phật Giáo. Giờ chót anh Vui không tham gia làm Video này.

Ngày 2-4-1990, gia đình tôi rời Việt Nam, một số bạn bè đưa tiễn tôi tại Tân Sơn Nhất có Bác TỰ người cùng tôi dự Bát Quan Trai nhiều năm ở Quan Âm Tu Viện, Cầu Hàng, Biên Hòa. Anh Lê Bá Thanh Trưởng Phòng Hành Chánh Trường Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ vài lần cùng tôi đi viếng thăm Thầy Thông Lạc ở Trăng Bàng, Tây Ninh, Trường Tuệ Linh, Đặng Phùng Hải, anh chị Ngô Mạnh Thu và Huỳnh Hữu Tâm



Một ngày rời khỏi quê hương, 2-4-1990

Ảnh từ trái: Tâm, Tông, Mai, Thu, Hải, Tuệ Linh, bác TỰ, anh Thanh

Ngồi trên máy bay Air Việt Nam, mừng là được rời khỏi Việt Nam, thoát được cảnh nghèo khó, nhưng buồn quá vì không biết khi nào mình mới được trở lại quê hương, nơi chôn nhau

HUỶNH ÁI TÔNG

cắt rôn, bỏ lại đó mồ mả ông bà, cha mẹ, thân nhân quyến thuộc và cả những bạn bè. Tôi không cầm được giọt lệ.

Chương Bảy

Chung sức xây dựng

38. Thành lập Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại

Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại được hình thành từ ngày 27 tháng 10 năm 1991, do sáng kiến và tích cực hoạt động của chị Diệu Quỳnh Trần Hồng Loan. Chị đã sống và hoạt động Gia Đình Phật Tử trên đất Mỹ từ lâu, chị nhận thấy cần phải quy tụ anh chị em Gia Đình Phật Tử thuộc miền Vĩnh Nghiêm sống ở hải ngoại thành một nhóm, nhằm mục đích thắt chặt tình Lam trên xứ lạ quê người, giúp đỡ những người mới đến định cư, hỗ trợ cho các hoạt động Gia Đình Phật Tử địa phương và ở quê nhà.

Tôi nhớ khi tôi mới sang định cư, chân ướt chân ráo trong túi chỉ có khoảng 50 dollars. Lúc ở Việt Nam, nhà tôi ở Cư xá Đô Thành là của chánh phủ cấp, ra đi trả lại cho nhà nước, còn những phương tiện sinh sống hàng ngày như xe Honda, TV, Tủ lạnh ... tôi đều để lại cho thân nhân, tặng cho chùa. Không có tiền để thuê xe từ nhà lên phi trường và ít tiền dần túi, cuối cùng một Ni cô trụ trì một ngôi chùa ở Cù lao phố Biên Hòa biết được, đưa cho nhà tôi mượn một số tiền, tính ra khoảng 2 chỉ vàng thời đó.

Đến ở trong nhà tù Bộ Nội Vụ Thái Lan, bên ngoài có xe bán bánh kẹo trái cây, cũng chỉ dám mua chút ít cho các con ăn mà thôi, không dám xài vì không biết trên đường đi còn chi cần

HUYỀN ÁI TÔNG

dùng. Sang tới Mỹ chị Hồng Loan và em của chị, cô Sương Huynh Trường Giác Trí gửi cho mấy trăm đô. Phạm Minh Tâm ở Nashville lái xe gần 3 tiếng tới thăm và cho các cháu 100 đô. Những khó khăn và những tâm lòng đó làm cho tôi khó quên. Cho nên chị Hồng Loan gợi ý là tôi bắt tay liền, vì nghĩ sẽ có những anh chị tiếp tục đến miền đất mới. Phải chào đón họ bằng tấm chân tình Lam và thiết thực.

Năm 1990, chị Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc đến định cư tại Virginia, rồi năm sau chúng tôi đến định cư tại Kentucky, đều là những người từng tham gia Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm, cũng từng ở chung trong Ban Quản Trị Trường Đào Tạo Huynh Trường A Dật Đa, nhưng mỗi người ở mỗi nơi xa cách nghìn trùng. Đó là động cơ thúc đẩy chị Trần Hồng Loan đề xướng thành lập Nhóm Ái Hữu. Khởi thủy gồm có 9 anh chị em cư ngụ rải rác trong 5 tiểu bang tại Hoa Kỳ. Đó là chị Đoàn Thị Kim Cúc, anh Đặng Đình Khiết ở Virginia; anh Trần Ngọc Lạc, chị Trần Hồng Loan, cháu Trần Hồng Ngọc, chị Nguyễn Thị Tuyết Mai ở Nam California, chị Lê Thị Nhung ở New Jersey, anh Phạm Minh Tâm ở Tennessee và Huỳnh Ái Tông ở Kentucky, đã cùng nhau thành lập nhóm, lấy danh xưng là Nhóm Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại.

Thành viên sáng lập Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại



Chị Đoàn Thị Kim Cúc



Anh Đặng Đình Khiết



Anh Trần Ngọc Lạc



Chị Trần Hồng Loan



Chị Trần Hồng Ngọc



Chị Nguyễn Thị Tuyết Mai



Chị Lê Thị Nhung



Anh Phạm Minh Tâm



Anh Huỳnh Ái Tông

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Ban Chấp Hành Lâm Thời, nhiệm kỳ 1 năm đã được bầu, thành phần như sau :

Trưởng Ban : - Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc
Phó TB kiêm Thủ Quỹ : - Diệu Quỳnh Trần Hồng Loan
Tổng thư ký : - Phúc Trung Huỳnh Ái Tông

Ban Chấp Hành Ái Hữu GDPT Vĩnh NghiêM Hải Ngoại Nhiệm kỳ Đầu tiên 1991-1992



Phó Trưởng Ban kiêm Thủ Quỹ
Diệu Quỳnh Trần Hồng Loan



Trưởng Ban
Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc



Tổng Thư Ký
Phúc Trung Huỳnh Ái Tông

Ngay sau đó, Ban Chấp Hành đã lập quan hệ với Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam Tại Hoa Kỳ, sau này với Ban Điều Hợp Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam Tại Hải Ngoại, Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam Tại Úc Đại Lợi Và Tân Tây Lan, thường xuyên liên lạc và hỗ trợ hoạt động của Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh NghiêM. Hoạt động chủ yếu vẫn là giúp đỡ bước đầu cho các thành viên Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh NghiêM và gia đình, từ Việt Nam sang định cư ở nước ngoài, phát triển thành viên và củng cố tổ chức.

Lần lượt các chị Nguyễn Thị Tâm, Lê Thị Dung, anh Hồ Văn Phú gia nhập, tiếp theo các anh Nguyễn Đình Thống, Nguyễn Quang Vui, Ngô mạnh Thu, Tuệ Linh, Nguyễn Đình Nam, chị Lê Thị Tuyết ... sang định cư, thành viên tăng dần cho đến nay có trên 100 thành viên, cư ngụ trong 10 tiểu bang tại Hoa kỳ và các nước Gia Nã Đại, Úc, Pháp, Đức.

HUYỀN ẨM TỔNG

Các Thành viên lần lược gia nhập



Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm



Diệu Khoan Lê Thị Dung



Hồ Văn Phú



Nguyễn Đình Thống



Nguyễn Quang Vui



Ngô Mạnh Thu



Tuệ Linh



Nguyễn Đình Nam



Lê Thị Tuyết

Những người cao niên thuộc *thất thập cổ lai hy* có anh Hoàng Trọng Cang, Trần Thanh Hiệp, Nguyễn Văn Thục, Chị Trần Thị Ngo, Anh Nguyễn Văn Bình.

Huynh Trưởng Cao niên Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại



Nguyễn Phương Hoàng Trọng Cang



Chân Quang



Trần Thanh Hiệp



Tâm Lạc



Nguyễn Văn Thục

Không nhiều thì ít sự hình thành Nhóm Ái Hữu Vĩnh Nghiêm đã thúc đẩy việc thành Lập Liên Đoàn Cựu Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Việt nam Tại Hoa Kỳ, sau cải danh thành Liên Đoàn Huynh Trưởng Truyền Thống.

Có một số thành viên Ái Hữu Vĩnh Nghiêm đã tham gia vào các hoạt động Gia Đình Phật Tử từ địa phương cho đến cấp Trung Ương.

Ban Chấp Hành có chủ trương phát hành một BẢN TIN để làm phương tiện liên lạc thường xuyên, khởi đầu từ cuối năm 1991,

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

đến nay đã bước sang năm thứ 29, phát hành được 147 số (tháng 3 / 2020).



Năm 1983, Ban Huớng Dẫn GDPT Miền Vĩnh Nghiêm đã tổ chức ngày Hiệp Kỵ GDPT Miền Vĩnh Nghiêm tại Tổ đình Vĩnh Nghiêm, lần đầu tiên đó có sự tham dự của các Huynh Trườg đến dự như chị Hoàng Thị Kim Cúc, anh Hoàng Trọng Cang, anh Cao Chánh Hự, anh Nguyễn Ngọc Giao, anh Nguyễn Khắc Từ, anh Nguyễn Công Minh, anh Nguyễn Quang Tú, anh Đoàn Văn Lộc, chị Phạm Thị Xuân Hòa ...

Theo đó, Ái Hữu Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại cũng tổ chức Hiệp kỵ hàng năm, năm 1996 có tổ chức lễ Truy niệm cố Huynh Trườg cấp Dũng Thông Phương Đàng Văn Khuê, một trong

HUYNH ÁI TÔNG

những Huynh Trưởng tiên phong của Gia Đình Phật Tử miền Bắc Việt Nam, các buổi lễ này đều có sự tham dự của các Huynh Trưởng thuộc Ban Điều Hợp Trung Ương, nay là Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Việt Nam Tại Hải Ngoại, Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPTVN Tại Hoa Kỳ.



Từ trái: Bùi Ngọc Bách, Cao Chánh Hựu, Phan Cảnh Tuấn, Trần Tư Tín Trong Lễ Truy Diệu Huynh Trưởng Thông Phương Đặng Văn Khuê (1924-1996)

Vào dịp Lễ Tạ Ôn năm 1994, lần đầu tiên có cuộc họp mặt của Nhóm Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại tại tư gia anh Đặng Đình Khiết ở Virginia.

Năm 1995 có một cuộc họp tại Nam California, lần này đã bầu tại chỗ Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 3 và thay đổi danh xưng là Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại.

Tân Ban Chấp Hành với thành phần như sau:

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Cố Vấn: - Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc
Trưởng Ban: - Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu
Phó Ban kiêm Thủ quỹ: - Diệu Quỳnh Trần Hồng Loan
Tổng Thư Ký: - Phúc Trung Huỳnh Ái Tông



Hình lưu niệm trong bữa ăn chiều buổi Họp mặt tại thành phố Costa Mesa, California

Năm 1997, Ban Chấp Hành Nhiệm kỳ IV (1997-1999) cũng đã được bầu tại Nam California với thành phần như sau :

Cố Vấn Giáo Lý: - Thượng Tọa Thích Minh Thông
Viện chủ chùa Vĩnh Nghiêm HN.
Cố vấn: - Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc
- Nguyên Phương Hoàng Trọng Cang
- Tâm Thiết Trần Thái Hồ
- Chân Quang Trần Thanh Hiệp
Trưởng Ban: - Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu

HUỶNH ÁI TÔNG

Phó TB Tương Tế: - Tuệ Linh Nguyễn Công Sản
Phó TB Tu Học và QB: - Minh Đức Bùi Ngọc Bách
Phó TB Doanh Tế: - Diệu Quỳnh Trần Hồng Loan
Tổng Thư Ký: - Phúc Trung Huỳnh Ái Tông
Phó Tổng Thư Ký: - Đức Châu Vũ Ngọc Khuê
Thủ Quỹ: - Kim Ánh Nguyễn Thị Tuyết Mai
ĐT Miền Đông HK: - Thiện Thanh Đặng Đình Khiết
Phụ Tá: - Đào Hiếu Thảo
ĐT Miền Bắc Cali: - Dương Khánh Ninh
Phụ Tá: - Nguyễn Hữu Lộc
ĐT Miền Nam Cali: - Tâm Hòa
Phụ Tá: - Tuệ Linh
Trụ sở: Chùa Vĩnh Nghiêm 1476 S. Reservoir St.
Pomona CA. 91766 USA

Trang Nhà : <http://www.ahvinhnghiem.org>

ÁI HỮU GDPT VĨNH NGHIÊM
AI HỮU GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VĨNH NGHIÊM HẢI NGOẠI

Chào mừng các bạn áo Lam bốn phương, các bạn đi vào Trang Nhà của Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại. Trang nhà này do Trưởng Phúc Trung thực hiện, ý kiến và mọi liên lạc xin dùng E-Mail ở dưới.

NỘI DUNG

- (♣) Phật Pháp
- (♣) Khởi thảo Gia Đình Phật Tử Việt Nam
- (♣) Sự hình thành GDPT Miền Vĩnh Nghiêm
- (♣) Ái hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại
- (♣) Tài liệu Huấn luyện Huynh Trưởng
- (♣) Kỹ sư
- (♣) Tuyện
- (♣) Tin tức
- (♣) Danh bạ Điện thư

Và những đề mục khác, xin xem ở Mục lục

Mục Lục
Trang (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)

Điện thư : Trang nhà Vĩnh Nghiêm



CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Ảnh chụp lưu niệm



Hình lưu niệm trong giờ giải lao

Trong nhiệm kỳ này Trưởng Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc đã từ trần tại Virginia ngày 6-7-1998 hưởng thọ 78 tuổi, năm sau Trưởng Tâm Thiết Trần Thái Hồ tự Lê Vinh đã từ trần ngày 3-3-1999 tại Montréal, Canada, hưởng thọ 74 tuổi, là hai Trưởng có nhiều công đóng góp cho phong trào Gia Đình Phật Tử.

Đám tang của chị Tâm Huệ được Ban Chấp Hành Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm cử hành theo nghi thức của Huỳnh Trưởng Cấp Tấn, và đã được Liên Đoàn Huỳnh Trưởng Truyền Thống tôn vinh Huỳnh Trưởng Cấp Dũng.

Vào dịp lễ Độc Lập năm 1999, Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại đã tổ chức Hội ngộ và Đại hội Lương niên bầu Ban Chấp Hành tại chùa Giác Minh của Hòa Thượng Thích Thanh Cát, ở san Jose, Bắc California, lần này có sự tham dự của anh Trần Thanh Hiệp, chị Trần Thị Ngọc, Ban Hướng Dẫn Trung

HUYỀN ÁI TÔNG

Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam Tại Hoa Kỳ, được mời và đã tới dự suốt ngày họp.



Từ trái: H. Loan, Bách, Hoài, Minh, Khiết, Lạc, Tr. Tư Tín, Phương

Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 1999-2001 như sau :

- Cố Vấn Giáo Lý : - Thượng Tọa Thích Minh Thông
Viện chủ chùa Vĩnh Nghiêm HN.
- Cố vấn : - Htr. Nguyễn Phương Hoàng Trọng Cang
- Htr. Chân Quang Trần Thanh Hiệp
- Htr. Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục
- Htr. Diệu Thanh Trần Thị Ngọc
- Htr. Minh Hòa Nguyễn Văn Bình
- Trưởng Ban : - Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu
- Phó Trưởng Ban : - Tuệ Linh Nguyễn Công Sản
- Phó Trưởng Ban : - Diệu Quỳnh Trần Hồng Loan
- Tổng Thư Ký : - Phúc Trung Huỳnh Ái Tông
- Thủ Quỹ : - Kim Ánh Nguyễn Thị Tuyết Mai
- Ủy viên : - Minh Đức Bùi Ngọc Bách
- Nguyễn Thông Nguyễn Đình Thống

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



*Hình chụp trước thềm Chánh Điện chùa Giác Minh 763 Donohoe St.
E. Palo Alto, CA 94303*

Năm 2001, Hội ngộ và Đại Hội Lưỡng Niên Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại được tổ chức ở chùa Pháp Quang tại Dallas, Texas của Thượng Tọa Thích Trí Hiền. Lần Hội ngộ này tổ chức suốt tuần trong dịp Lễ Độc Lập, được Thượng Tọa Viện chủ ưu ái dành cho nhiều đặc ân, cũng được quý đạo hữu và Gia Đình Phật Tử Pháp Quang ưu đãi tất cả Anh Chị Em thành viên Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm trong suốt thời gian tham dự.

Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 2001-2003 như sau :

- Cố Vấn Giáo Lý : - Thượng Tọa Thích Minh Thông
Viện chủ chùa Vĩnh Nghiêm H. Ngoại
- Thượng Tọa Thích Trí Hiền
Viện chủ chùa Pháp Quang, TX
- Cố vấn : - Nguyên Phương Hoàng Trọng Cang
- Chân Quang Trần Thanh Hiệp
- Tâm Lạc Nguyễn Văn Thực
- Diệu Thanh Trần Thị Ngo

HUYỀN ÁI TÔNG

- Minh Hòa Nguyễn Văn Bình
- Trưởng Ban : - Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu
- Phó TB Nội Vụ: - Tuệ Linh Nguyễn Công Sản
- Phó TB Ngoại vụ: - Thiện Thanh Đặng Đình Khiết
- Phó TB Tương Tế: - Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm
- Tổng Thư Ký: - Phúc Trung Huỳnh Ái Tông
- Phó Tổng Thư Ký : - Đức Châu Vũ Ngọc Khuê
- Thủ Quỹ : - Kim Ánh Nguyễn Thị Tuyết Mai
- Ủy viên Nghi Lễ : - Minh Tín Đỗ Văn Phó
- Ủy viên Tu Học: - Diệu Hương Lê Thị Hằng
- Ủy viên Truyền thông: - Tâm Diệu Dương Thị Mỹ
- Ủy viên Sinh Hoạt: - Phúc Đạt Trần Minh Phương
- Ủy viên Hội Viên: - Cát Văn Chung

Chương Tám

Tiếp nối

39. Những lần Hội ngộ Lương Niên về sau:

Sau khi Trưởng Ban Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu đột ngột ra đi vì tai biến mạch máu não năm 2004, AHVN phải mất một thời gian để chấn chỉnh nội bộ, sau đó mới có thể tổ chức bầu Ban Chấp Hành mới vào dịp Hội ngộ cuối năm 2005, đầu năm 2006 do Chi AHVN San José đứng ra tổ chức tại chùa Giác Minh số 763 Donohoe St, East Palo Alto, California 94303

HUYỀN ÁI TỔNG



BCH Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại
Nhiệm kỳ 2006-2008 gồm có:

- Trưởng Ban: - *Thiện Thanh* Đặng Đình Khiết
Phó TB Nội Vụ: - *Phúc Tịnh* Phạm Minh Tâm
Phó TB Ngoại Vụ: - *Phúc Đạt* Trần Minh Phương
Tổng Thư Ký: - *Đức Châu* Vũ Ngọc Khuê
Phó Tổng Thư Ký: - *Quảng Diệu Ngọc* Cao Minh Châu
Thủ quỹ: - *Diệu Thu* Nguyễn Thị Tâm
Ủy viên Báo chí: - *Chân Đại Lượng* Lê Dương Mỹ
Ủy viên Tương tế: - *Diệu An* Dương Khánh Ninh
Ủy viên Sinh hoạt: - *Đức Châu* Nguyễn Văn Định
Phụ tá Ủy viên Sinh hoạt: - Phạm Minh Hùng
Ủy viên Tu học: - *Minh Tuấn* Lê Văn Mạnh
Đặc ủy Chuyên bang: - *Như Không* Võ Văn Phú
Khối Kỹ thuật và Yểm trợ: - *Quảng Tuệ Quang* Thái Quang
Minh Chính
- Nguyễn Ngọc Quỳnh Giao
- *Minh Thọ* Ngô Lê Trọng Thuần

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG



Ảnh lưu niệm các thành viên dự Hội ngộ, trong Chánh điện chùa Giác Minh, sau khi lễ Phật

Hội ngộ năm 2008 tại Hoa Thịnh Đốn, chủ đề *Nồng Ấm Sắc Hoa Anh Đào*.



HUYỀN ÁI TÔNG

Đã bầu Ban Chấp Hành Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại Nhiệm kỳ 2008-2010 như sau:

- Trưởng Ban: - Thiện Thanh Đặng Đình Khiết
Phó Trưởng Ban: - Phúc Đạt Trần Minh Phương
Tổng Thư Ký: - Diệu Ngọc Cao Minh Châu
Thủ Quỹ: - Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm
Ủy Viên Báo Chí: - Tâm Diệu Dương Thị Mỹ
Ủy viên Trưng Tê: - Như Không Võ Văn Phú
Ủy Viên SHTN: - Đức Châu Nguyễn Văn Định,
- Phạm Mạnh Hùng
Trưởng Chi Nam Cali: - Diệu Thúy Lê Xuân Mai
Trưởng Chi Bắc Cali: - Diệu Hòa Phạm Thị Lệ
Trưởng Chi Miền Đông HK: - Diệu Thanh Trần T. Thanh
Minh
Trưởng Chi Úc Châu: - Minh Tánh Nguyễn Bá Lăng



Tại Chánh điện chùa Giác Hoàng, Washington DC

Do thành viên GDPT Vĩnh Nghiêm định cư tại Úc Châu tập trung số đông tại Sydney, nên tại đây có một chi Ái Hữu Vĩnh

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Nghiêm Úc Châu do Trưởng Minh Tánh Nguyễn Bá Lãng làm Chi trưởng, phụ tá có Trưởng Tuệ Hạo Trần Hữu Định.



Từ trái sang phải : Diệu Huệ Trần Thị Lan, Diệu Ngọc Trần Thị Ninh, chị Yên phu nhân anh Lãng, Minh Tánh Nguyễn Bá Lãng, Tâm Lạc Nguyễn Văn Thục, Tuệ Hạo Trần Hữu Định, Tuệ Mỹ Vũ Trọng Khải, Nguyễn Thị Mai (cựu HT GDPT Minh Tâm)

Hội ngộ năm 2010 tại Trung Tâm Phật Giáo Vạn Hạnh ở New Orleans, Louisiana, với chủ đề *Xuân & Tuổi Trẻ*.



Đã bầu Ban Chấp Hành Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại Nhiệm kỳ 2010-2012 như sau:

HUYỀN ÁI TÔNG

Trưởng Ban: - Htr. Thiện Thanh Đặng Đình Khiết
Phó Trưởng Ban: - Htr. Phúc Đạt Trần Minh Phương
Tổng Thư Ký: - Htr. Diệu Ngọc Cao Minh Châu
Tổng Thủ quỹ: - Htr. Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm
Ủy viên xã hội: - Htr. Hồng Huy Đặng Trần Hoa
Ủy viên Kế Hoạch: - Htr. Như Không Võ Văn Phú
Ủy viên Sinh Hoạt: - Htr. Đức Châu Nguyễn Văn Định
Ban KT và phát triển: - Htr. Diệu Hiền Đặng Kim Kiểm,
Minh Thọ Ngô Lê Trọng Thuấn, Hải Chân Hạnh Nguyễn
Ngọc Quỳnh Giao, Quảng Tuệ Quang Thái Quang Minh
Chính

Bản Tin: - do BCH phụ trách

Các Trưởng chi:

- *Chi Miền Đông: - Htr. Diệu Thanh Trần Thị Thanh Minh
- * Chi Bắc Cali: - Htr. Đức Châu Nguyễn Văn Định
- * Chi Nam Cali: - Htr. Diệu Thúy Lê Xuân Mai
- * Chi Úc Châu: - (Vi lý do ít nhân sự, BCH nhờ Trưởng Tuệ Hạo Trần Hữu Định trách nhiệm việc đại diện liên lạc.)

Chụp ảnh lưu niệm trong sân chùa



CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Năm 2012, tổ chức Hội ngộ Lương niên có chủ đề *Về Mái Chùa Xưa*, tổ chức tại chùa Pháp Quang, Dalas, Texas. Để tưởng nhớ đến Sư ông Trí Hiền, luôn luôn có tấm lòng thương yêu, diu dắt GDPT Việt Nam tại Hải ngoại.



Ban Chấp Hành Nhiệm kỳ 2012-2014 được bầu như sau:

Trưởng Ban: - Htr. Thiện Thanh Đặng Đình Khiết
Phó Trưởng Ban: - Htr. Phúc Đạt Trần Minh Phương
Tổng Thư Ký: - Htr. Diệu Ngọc Cao Minh Châu
Tổng Thủ quỹ: - Htr. Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm
và một số các Ủy viên

Ảnh chụp lưu niệm tại chùa Pháp Quang.



HUYỀN ÁI TÔNG

Năm 2014, Đại hội Lương Niên với chủ đề *Sóng Biển Tình Lam*, được tổ chức tại chùa Pháp Vũ, thành phố Orlando, Florida.



Ban Chấp Hành Nhiệm kỳ 2014-2016 được bầu như sau:

Trưởng Ban: - Như Không Võ Văn Phú
Phó Tr. Ban: - Thiện Tuệ Lê Ngọc Hồ
Tổng Thư Ký: - Quảng Diệu Ngọc Cao Minh Châu
Thủ quỹ: - Diệu Thanh Trần Thị Thanh Minh.

Ảnh chụp lưu niệm



CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Hội ngộ Lưỡng Niên năm 2017, với chủ đề *Biển Mênh Mông, Lam Oi Ta Về* được tổ chức tại chùa Pháp Vũ, Orlando, Florida.



Ban chấp Hành nhiệm kỳ 2017-2019 được bầu như sau:

Trưởng Ban: - Như Không Võ Văn Phú
Phó Tr. Ban: - Thiện Tuệ Lê Ngọc Hồ
Tổng Thư Ký: - Quảng Diệu Ngọc Dương Minh Châu
Thủ quỹ: - Diệu Thanh Trần Thị Thanh Minh
Hình chụp lưu niệm tại Chánh điện chùa Pháp Vũ.



Năm 2019, Đại hội Lưỡng niên với chủ đề *Thung Lũng Hoa Vàng, Lam Oi Về Lại*, được tổ chức tại chùa Phổ Từ thuộc thành phố Hayward, California.

HUYỀN ẢI TỔNG



Ban Chấp Hành Nhiệm kỳ 2019-2021 được bầu như sau:

- Ban Cố Vấn:** - Htr. Thiện Thanh Đặng Đình Khiết
- Htr. Như Không Võ Văn Phú
- Trưởng Ban:** - Diệu Thanh Trần Thị Thanh Minh
- Phó TB Nội Vụ:** - Quảng Diêu Ngọc Cao Minh Châu
- Phó TB Ng. Vụ:** - Phúc Đạt Trần Minh Phương
- Tổng Thư Ký:** - Diệu Hiền Đặng Kim kiểm
- Phó TTK:** - Diệu Tâm Nguyễn Vũ Thị Đan
- Tổng Thủ Quỹ:** - Thiện Tuệ Lê Ngọc Hồ
- TB Văn Nghệ:** - Minh Thọ Ngô Lê Trọng Thuấn
- TB PT Bản Tin:** - Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm
- TB Xã Hội:** - Hồng Huy Đặng Trần Hoa

Ban Chấp Hành Ái Hữu GDPT Vinh Nghiem Hải Ngoại Nhiệm kỳ 2019-2021

Cố Vấn:



Thiện Thanh Đặng Đình Khiết Như Không Võ Văn Phú

Ban Chấp Hành:



Tổng Thủ Quỹ
Lê Ngọc Hồ

Phó TB. Ngoại Vụ
Trần Minh Phương

Trưởng Ban
Trần Thị Thanh Minh

Phó TB. Nội Vụ
Cao Minh Châu

Tổng Thư Ký
Đặng Kiểm Kiểm

Phó Tổng Thư ký
Nguyễn Vũ Thị Đan

Các Ủy viên:



Trưởng Ban Xã hội
Đặng Trần Hoa

Trưởng Ban Phụ trách Bản Tin
Nguyễn Thị Tâm

Trưởng Ban Văn Nghệ
Ngô Lê Trọng Thuấn

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Chụp ảnh lưu niệm tại chùa Phổ Từ



Sau Đại Hội, một số anh chị em thành viên AHVN đã đến chùa Giác Minh lễ Phật và vãn an Hòa Thượng Thanh Cát, người đã thành lập GDPT Giác Minh năm 1955, con chim đầu đàn của GDPT Vĩnh Nghiêm ngày nay.



HUYỀN ÁI TÔNG

Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại vẫn giữ truyền thống Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm, luôn luôn giang rộng vòng tay lớn, nết kết màu Lam trong tinh thần Lục Hòa để sinh hoạt càng ngày càng phong phú, tu học càng tinh tấn, làm cho tốt Đạo, đẹp Đời.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

+

Bạt

Tôi nghĩ rằng tôi không có đóng góp chi nhiều cho Gia Đình Phật Tử, mặc dù tôi có trong Ban Quản Trị Trường Đào Tạo Huỳnh Trường A Dật Đa từ khi Trường này bắt đầu khai giảng khóa I vào ngày 10-12-1961 tại Thanh Minh Thiền Viện số 222 đường Trương Tấn Bửu, Phú Nhuận, Gia Định, cho đến khóa Đặc Biệt sau cùng, kết thúc bằng kỳ khảo hạch mãn khóa vào ngày 10-5-1964 tại Thảo Cầm Viên, Sài Gòn.

Với kết quả rất khiêm nhường, có 129 khóa sinh tham dự qua 3 khóa, từ năm 1961 đến năm 1964 có 46 Khóa sinh đạt yêu cầu tốt nghiệp Huỳnh Trường, phân bổ cho các Gia Đình Phật Tử Giác Minh, Giác Trí, Giác Hoa, Giác Long, Giác Quang, Giác Đạt tại vùng Sài Gòn và Gia Định.

HUỶNH ÁI TÔNG

Những Huỳnh Trường ấy hiện nay vẫn có người còn sinh hoạt và tham gia các đơn vị từ địa phương đến trung ương từ trong nước ra hải ngoại.

Tôi cũng có đảm nhận nhiệm vụ Trại Trưởng Trại Lộc Uyển tổ chức tại chùa Phổ Quang năm 1964, giảng viên cho Trại Lộc Uyển tổ chức tại chùa Linh Sơn, Học Môn năm 1965 và năm 1967.

Tôi được quý Bác, quý anh chị Huỳnh Trường thuộc các GDPT Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam tin nhiệm đề bạt vào chức vụ Phó Tổng Thư Ký rồi Tổng Thư Ký Ban Hướng Dẫn GDPT thuộc GHTGBVTMN từ năm 1960 cho đến năm 1964, rồi Tổng Thư Ký Ban Hướng Dẫn GDPT Miền Vĩnh Nghiêm thuộc GHPGVNTN từ 1964 đến 1966 và 1973.

Tôi được cử làm Đại biểu, đại diện cho Huỳnh Trường GDPT thuộc GHTGBV Tại MN dự Đại Hội Huỳnh Trường GDPT Toàn Quốc năm 1961 tại chùa Xá Lợi và năm 1964 tại Trường Trung Học Gia Long, Sài Gòn.

Hân hạnh nhất là ngày 11-1-1964 tại chùa Từ Đàm được Đại Hội Huỳnh Trường GDPT Trung Phần tiếp đón chào mừng Phái đoàn Huỳnh Trường Thủ đô Sài Gòn ra thăm sau mùa Pháp nạn 1963 chấm dứt.

Tôi có được hân hạnh lập một Gia Đình Phật Tử Chánh Hạnh cho Tỉnh Hội Phật Học Châu Đốc, sinh hoạt từ năm 1960 đến năm 1968, tiếc rằng vì thời buổi chiến tranh, các Huỳnh Trường phải lên đường làm nhiệm vụ, thiếu cán bộ điều hành, không được đào tạo bổ sung.

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Tôi từng làm Liên Đoàn Trưởng GDPT Giác Minh, Liên Đoàn Phó, Xử lý thường vụ Liên Đoàn Trưởng GDPT Minh Tâm, và GDPT Giác Trí, tại thủ đô Sài Gòn vào đầu thập niên 1960.

Tôi cũng từng tham gia vào Đoàn Huỳnh Trưởng A Dục, là nơi tập trung sinh hoạt của Huỳnh Trưởng thuộc các GDPT Chánh Đạo, Chánh Minh, Chánh Thọ, Chánh Đạt, Minh Tâm là những GDPT sinh hoạt trong vùng Thủ đô Sài Gòn, vào năm 1960-1961.

Tôi cũng là thành viên trong Ban Chỉ Đạo GDPT thuộc Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo, trong đó có tổ chức một ngày Tuyệt thực tại chùa Xá Lợi với khoảng 30 đến 40 ngàn Phật tử tham gia. Có tiếng vang từ trong nước ra nước ngoài, chắc có góp phần thúc đẩy cuộc cách mạng 1-1-1963 xảy ra và đã thành công.

Ra nước ngoài, nơi chỗ định cư, tôi đã góp phần thành lập Hội Cựu Tù Nhân Chánh Trị, Hội Phật Giáo của thành phố. Nhận thấy không thuận duyên, tôi không tiếp tục sinh hoạt với Hội Phật Giáo, từ chức Tổng Thư Ký HCTNCT. Sau đó, một số người dựng chuyện lên khai trừ tôi khỏi HCTNCT rồi gửi bài đăng báo Chánh Đạo ở California.

Trưởng Phan Cảnh Tuân đọc được báo vừa phát hành, gọi điện bảo tôi; “Im lặng là vàng”.

Từ đó nơi tôi định cư Cộng đồng Việt Nam, Phật tử, HCTNCT chia rẽ cho đến nay hơn 20 năm rồi vẫn không đoàn kết được.

Tôi đã tích cực vận động thành lập Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại từ cuối năm 1991 nhằm giúp đỡ phong

HUYỀNH ÁI TÔNG

trào GDPT trong nước, anh chị em có đời sống khó khăn trong thời buổi củi que gạo châu, bệnh tật cần thuốc men và giúp những anh chị em bước đầu nơi xứ lạ quê người, có chút quà để ấm lòng. Thành viên của AHVN sống rải rác các nơi nhiều nhất là Mỹ rồi Canada, Úc, Pháp, Đức.

Sau đó, cũng trong năm 1991 tôi làm Bản Tin nhằm thông báo tin tức vui buồn với nhau, đến số 86 phát hành ngày 15-1-2002 do Tâm Diệu Kim Mỹ phụ trách, đến số 126 phát hành ngày 15-12-2010 do Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm phụ trách, cho đến nay Bản Tin cũng gần 30 năm hoạt động.

Rồi theo thời đại tôi cũng lập Trang Mạng cho Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại, thường xuyên cập nhật bài vở tin tức, đến nay cũng được ngoài 20 năm.

Năm nay bước vào tuổi 80, nhìn lại những gì đã qua không có chi mừng vui, cũng chẳng có chi hờn giận, hối tiếc. Chỉ mong có sức khỏe, trí nhớ minh mẫn để gặp lại bạn bè xưa, vẫn còn nhớ được đã có thời bên nhau hoạt động, mặc dù nay là Hòa Thượng là Sư Bà thân tâm thường an lạc, là ông bà nội, ông bà cố vẫn còn đi lại thể dục dưỡng sinh, sáng sớm ngồi thiền, uống chén trà ướp sen Hồ Tây ngát hương.

Louisville, 25 tháng 6 năm 2020

Phúc Trung Huỳnh Ái Tông

CUỘC ĐỜI LÀM TRƯỞNG

Cùng soạn giả:

Sách giáo khoa kỹ thuật :

- *Kỹ Nghệ Họa Lớp 9*, Khai Trí Xuất Bản (1971)
- *Bài Tập Kỹ Nghệ Họa Lớp 8, 9*, Khai Trí Xuất Bản (1972)

Sách Phật học:

- *Các bài Học Phật* Hiền PHẬT HỌC

Các tác phẩm Văn học và nghệ thuật:

- *Hai Mươi Năm Văn Học Miền Bắc 1954-1975* – 5 Tập
- *Văn Học Việt Nam Cận và Hiện Đại* - 7 Tập
- *Báo Chí và Nhà văn Quốc ngữ Thời sơ khởi*
- *Các nhà văn Bắc, Trung làm báo ở Nam*
- *Văn Học Miền Nam 1954-1975* – 7 Tập
- *Tân nhạc Việt Nam* - Tập 1: Nhạc sĩ
- *Tân nhạc Việt Nam* - Tập 2: Ca sĩ
- *Văn Học Miền Nam (1623-1954)*
- *Tìm hiểu về sân khấu Cải lương*
- *Hò Miền Nam*

Truyện ngắn, ký và biên khảo

- *Thế Sự*
- *Dấu Xưa*
- *Rồng Hiện*
- *Giọt Sương*
- *Truyện Của Tôi*
- *Một thời đã qua*
- *Trên Cảnh Chim Hót*
- *Thà chết vinh hơn sống nhục*
- *Chiêm bái Phật tích tại Ấn Độ*
- *Tôi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử*
- *Lược sử Gia Đình Phật Việt Nam*
- *Tìm học Triết học Tây phương* – 2 Tập

HUYỀN ÁI TÔNG

+

Cuộc đời làm Trường



8664250620

Hiên **PHẬT HỌC**
2020